BÁO CHÍ
ĐIỀU TRA

VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT
ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

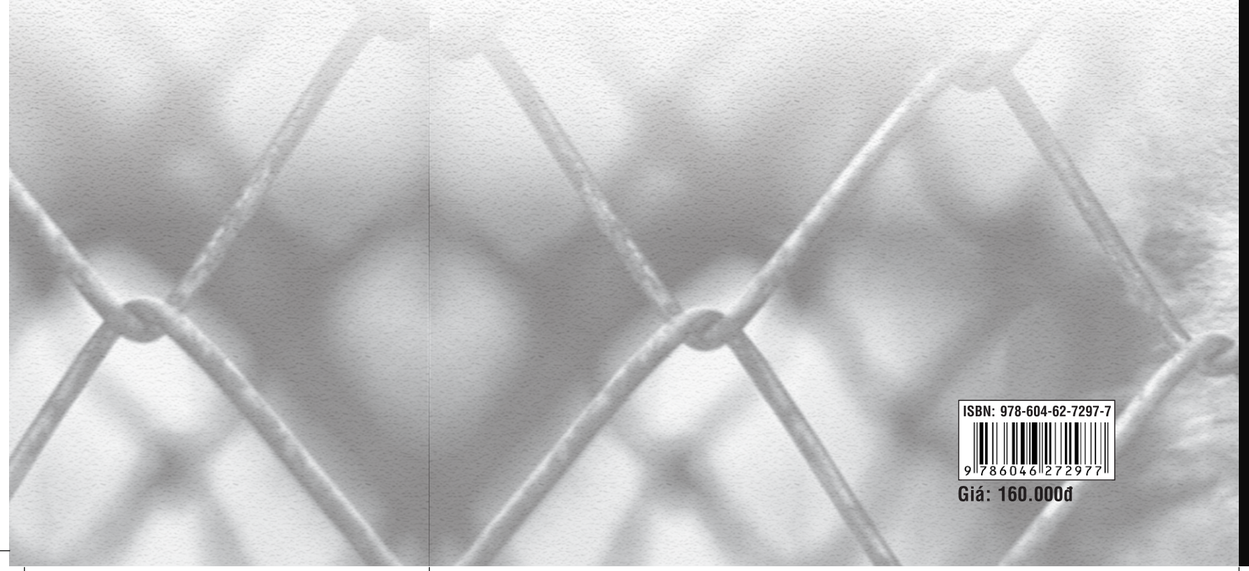

BÁO CHÍ
ĐIỀU TRA

VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT
ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

ISBN: 978-604-62-7297-7

Giá: 160.000đ

PGS.TS. NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG
(Chủ biên)

BÁO CHÍ ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
KHOA PHÁT THANH - TRUYỀN HÌNH | TỔ CHỨC WCS

PGS.TS. NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG
(Chủ biên)

BÁO CHÍ ĐIỀU TRA

VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

BÁO CHÍ
ĐIỀU TRA

VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT
ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

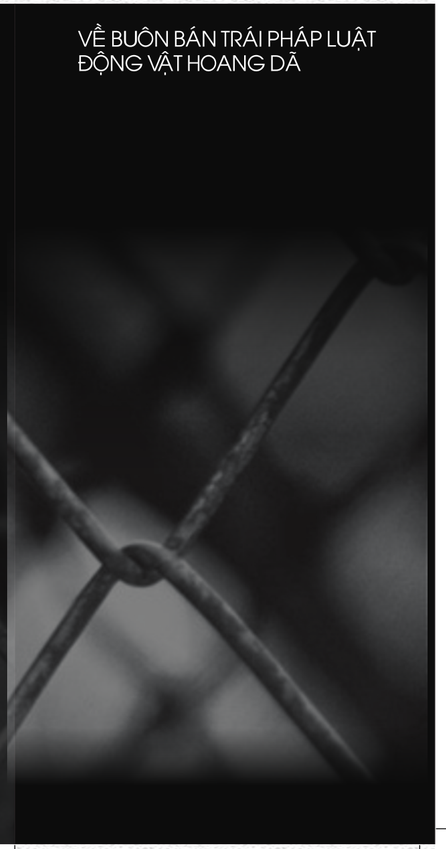

BÁO CHÍ ĐIỀU TRA
VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT
ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
KHOA PHÁT THANH – TRUYỀN HÌNH

TỔ CHỨC WCS

PGS.TS. NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG
(Chủ biên)

BÁO CHÍ ĐIỀU TRA VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

(Sách chuyên khảo)

NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

DANH SÁCH TẬP THỂ TÁC GIẢ

****

PGS.TS. Nguyễn Thị Trường Giang (chủ biên)

PGS.TS. Đinh Thị Thu Hằng

TS. Nguyễn Trí Nhiệm

ThS. Đinh Ngọc Sơn

TS. Đinh Thị Xuân Hòa

PGS.TS. Phạm Thị Thanh Tịnh

TS. Nguyễn Văn Trường

TS. Trần Thị Vân Anh

ThS. Vũ Thế Cường

ThS. Trần Thị Hoa Mai

ThS. Trần Thị Phương Lan

ThS. Nguyễn Thùy Vân Anh

ThS. Phạm Quỳnh Trang

ThS. Trương Hoài Trâm

ThS. Nguyễn Thị Thu Trà

ThS. Nguyễn Thị Thu

ThS. Nguyễn Nga Huyền

ThS. Ngô Bích Ngọc

ThS. Lương Đông Sơn

ThS. Lê Ngọc Tùng

ThS. Đinh Hồng Anh

MỤC LỤC

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT 11
MỞ ĐẦU 13

Chương 1
TỔNG QUAN VỀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ VÀ BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

1.1. NHỮNG KHÁI NIỆM LIÊN QUAN 15
1.1.1. Động vật hoang dã 15
1.1.2. Bảo tồn động vật hoang dã 17
1.1.3. Buôn bán động vật hoang dã 18
1.1.4. Buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 20
1.2. TẦM QUAN TRỌNG CỦA ĐỘNG VẬT HOANG DÃ ĐỐI VỚI HỆ SINH THÁI VÀ ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI 21
1.2.1. Tầm quan trọng của động vật hoang dã trong hệ sinh thái và sự đa dạng sinh học 21
1.2.2. Tầm quan trọng của động vật hoang dã đối với đời sống con người 26
1.3. CÁC BIỆN PHÁP BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 27
1.4. HỆ THỐNG LUẬT PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN BẢO TỒN VÀ PHÒNG CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 36
1.4.1. Luật pháp quốc tế 36
1.4.2. Luật pháp ở Việt Nam liên quan đến bảo vệ ĐVHD 38

Chương 2
THỰC TRẠNG VỀ BẢO TỒN VÀ PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

2.1. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 51
2.1.1. Buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã trên thế giới 51

2.1.2. Buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã ở Việt Nam 53
2.2. NGUYÊN NHÂN VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 67
2.2.1. Những quan niệm sai lầm về tác dụng của động vật hoang dã 67
2.2.2. Nguồn lợi nhuận phi pháp từ buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã rất lớn 69
2.2.3. Hệ thống luật pháp chưa hoàn thiện và thực thi luật pháp về chống buôn bán động vật hoang dã chưa nghiêm minh 72
2.2.4. Một số nguyên nhân và yếu tố tác động khác 74
2.3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG VIỆC PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 79
2.3.1. Vấn đề thực thi luật pháp 79
2.3.2. Trách nhiệm của các cơ quan chức năng 82
2.3.3. Nhận thức của người dân 83
2.3.4. Công tác truyền thông phòng, chống buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 85
2.3.5. Diễn biến phức tạp của tình hình mua bán trái pháp luật động vật hoang dã 86
2.4. THAM NHŨNG TRONG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 88
2.4.1. Các hình thức và hậu quả của tham nhũng 89
2.4.2. Đối tượng tham nhũng 96
2.4.3. Tại sao các đối tượng thực hiện hành vi tham nhũng? 97

Chương 3
BÁO CHÍ VỚI VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

3.1. VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG VIỆC PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 101
3.1.1. Báo chí góp phần tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo tồn động vật hoang dã và phòng, chống buôn bán động vật hoang dã, đồng thời kiến nghị bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp lý 101
3.1.2. Báo chí góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của động vật hoang dã đối với sự cân bằng sinh thái 104
3.1.3. Báo chí phản ánh thực trạng buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 105

3.1.4. Báo chí phản ánh các nguyên nhân của tình trạng buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 109
3.1.5. Báo chí tham gia chống tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 111
3.1.6. Báo chí góp phần đề xuất các giải pháp nhằm ngăn chặn, hạn chế buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 119
3.2. THỰC TRẠNG BÁO CHÍ VỚI VẤN ĐỀ PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 125
3.2.1. Số lượng và tần suất tin, bài 125
3.2.2. Nội dung thông tin về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã trên báo chí Việt Nam hiện nay 128
3.2.3. Hình thức thông tin về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã trên báo chí Việt Nam hiện nay 149
3.3. NHỮNG THÀNH CÔNG VÀ HẠN CHẾ CỦA BÁO CHÍ KHI THÔNG TIN VỀ VẤN ĐỀ PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 158
3.3.1. Thành công 158
3.3.2. Hạn chế và nguyên nhân 162

Chương 4
KỸ NĂNG BÁO CHÍ ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

4.1. KĨ NĂNG KHAI THÁC ĐỀ TÀI 169
4.1.1. Yêu cầu đối với một tác phẩm điều tra 169
4.1.2. Các nguồn khai thác đề tài cho tác phẩm điều tra 175
4.2. KỸ NĂNG PHÂN TÍCH, TIẾP CẬN VÀ XỬ LÝ NGUỒN TIN 181
4.2.1. Phân loại nguồn tin 182
4.2.2. Tiếp cận nguồn tin 187
4.2.3. Thu thập, phân tích, xử lý nguồn tin 193
4.2.4. Đạo đức nhà báo trong tiếp cận và khai thác nguồn tin 201
4.3. KỸ NĂNG ĐIỀU TRA, THU THẬP THÔNG TIN 203
4.3.1. Kỹ năng quan sát 203

4.3.2. Kỹ năng tiếp cận, phỏng vấn 208
4.3.3. Kỹ năng nhập vai 212
4.4. KỸ NĂNG TỰ BẢO VỆ TRONG QUÁ TRÌNH TÁC NGHIỆP ĐIỀU TRA 218
4.4.1. Kỹ năng kiểm soát tình hình 219
4.4.2. Kỹ năng thoát hiểm 226
4.4.3. Kỹ năng xử lý tình huống bất ngờ 228
4.5. KỸ NĂNG THẨM ĐỊNH, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN 231
4.5.1. Vai trò và kinh nghiệm khi thẩm định, phân tích và xử lý thông tin 231
4.5.2. Những lưu ý khi thẩm định, phân tích và xử lý thông tin 238

Chương 5
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI PHÓNG VIÊN ĐIỀU TRA VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

5.1. NHỮNG THÁCH THỨC KHI VIẾT BÀI ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 240
5.1.1. Bị thao túng bởi đồng tiền và quan hệ 240
5.1.2. Đơn độc và hiểm nguy khi tác nghiệp 241
5.1.3. Bị vướng pháp luật và đối mặt với sự thiếu trách nhiệm của cơ quan điều tra và thực thi pháp luật 243
5.1.4. Sự chậm trễ, có phần bất hợp tác của các cơ quan thực thi pháp luật 245
5.2. NHỮNG NGUYÊN TẮC TÁC NGHIỆP KHI THỰC HIỆN ĐIỀU TRA 248
5.2.1. Được sự đồng ý và luôn giữ liên hệ với tòa soạn trong quá trình điều tra 248
5.2.2. Nguyên tắc "chắc thắng" 250
5.2.3. Nguyên tắc khách quan, tôn trọng sự thật 251
5.2.4. Nguyên tắc bí mật và an toàn 252
5.2.5. Sử dụng các phương pháp trung thực và phù hợp, không vi phạm pháp luật 255
5.2.6. Nguyên tắc suy đoán vô tội 256
5.3. CÁC THIẾT BỊ HỖ TRỢ CHO PHÓNG VIÊN TRONG CÔNG TÁC ĐIỀU TRA 257
5.3.1. Thiết bị sử dụng thường xuyên 258
5.3.2. Thiết bị chuyên dụng 259

5.3.3. Các thiết bị nguỵ trang đặc biệt 262
5.4. XÂY DỰNG MẠNG LƯỚI TRONG HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 266
5.4.1. Mạng lưới của phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 266
5.4.2. Mạng lưới các phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã 272
5.5. NHỮNG TỐ CHẤT, NĂNG LỰC CẦN CÓ CỦA NHÀ BÁO ĐIỀU TRA VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ 276
5.5.1. Dũng cảm, bản lĩnh và dám dấn thân 276
5.5.2. Hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực điều tra 277
5.5.3. Tư duy nhạy bén 277
5.5.4. Dày dạn kinh nghiệm sống, kinh nghiệm nghề nghiệp 280
5.5.5. Đa năng, thuần thục nhiều kỹ năng nghề nghiệp 281
5.5.6. Đạo đức nghề nghiệp trong sáng 281
PHỤ LỤC 283
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO 318
INDEX 337

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

BLHS	Bộ luật Hình sự
CBLHG&BVNTD	Chống buôn lậu hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng
CBD	Convention on Biological Diversity (Công ước đa dạng sinh học)
CITES	Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora (Công ước Quốc tế về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp)
ĐVHD	Động vật hoang dã
ENV	Education for Nature-Vietnam (Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên Việt Nam)
INTERPOL	International Criminal Police Organization (Tổ chức Cảnh sát Hình sự Quốc tế)
IUCN	International Union for Conservation of Nature (Tổ Chức Bảo Tồn Thiên nhiên Quốc tế)
RAMSAR	Ramsar Convention on Wetlands of International Importance especially as Waterfowl Habitat (Công ước về các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế)
TN	Thanh niên

UNODC	United Nations Office on Drugs and Crime (Cơ quan Phòng, chống Ma tuý và Tội phạm của Liên hợp quốc)
VNE	VnExpress
WCS	Wildlife Conservation Society (Tổ chức WCS)
WWF	World Wild Fund for Nature (Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên)
ZSL	Zoological Society of London (Hiệp hội động vật học London)
USAID	U.S. Agency for International Development (Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ)
US FWS	US Fish and Wildlife Service (Cơ quan nghề cá và động vật hoang dã Hoa Kỳ)

MỞ ĐẦU

"*Đến năm 2020, số lượng các loài động vật hiện nay, bao gồm thú, cá, lưỡng cư, bò sát, chim... sẽ giảm đi 70%*" nhận định trên được rút ra từ kết quả nghiên cứu quy mô lớn[1] do Tổ chức WWF và Hiệp hội Động vật học London (ZSL) thực hiện, đánh giá trên 14.152 quần thể thú, chim, cá, lưỡng cư và bò sát. Theo Mike Barrett - Giám đốc khoa học của WWF: "*Lần đầu tiên kể từ khi khủng long tuyệt chủng, chúng ta đang phải đối mặt với một cuộc đại diệt chủng với các sinh vật hoang dã*".

Ngoài việc khai thác tài nguyên thiên nhiên quá mức gây đe dọa môi trường sống, đẩy những loài động, thực vật có vai trò quan trọng đối với hệ sinh thái vào thảm cảnh diệt chủng và khiến khí hậu toàn cầu trở nên bất ổn định, việc săn bắt, buôn bán trái pháp luật động thực vật hoang dã trên toàn thế giới cũng là một nguyên nhân khiến số lượng các loài động vật hoang dã (ĐVHD) giảm mạnh, đe dọa trực tiếp tới sự cân bằng hệ sinh thái trên trái đất.

Việt Nam là một quốc gia có giá trị đa dạng sinh học cao, là nơi cư ngụ của nhiều loài động thực vật đặc hữu. Nhưng giờ đây, tại Việt Nam, có nhiều loài ĐVHD bị săn bắt, đe dọa tuyệt chủng, ví dụ cá thể tê giác một sừng cuối cùng của Việt Nam đã bị bắn chết tại Vườn Quốc gia Cát Tiên năm 2010, hay sao la trở thành loài ĐVHD có nguy cơ tuyệt chủng cực cao trong tự nhiên.

---

[1] Colin Fernandez, Emily Kent Smith (2018), *Wiped out - and it's all our fault: World wildlife population will have plummeted by 70% between 1970 and end of this decade... as we face first mass extinction since dinosaurs*, Daily Mail, http://www.dailymail.co.uk/news/article-3876740/Wiped-s-fault-World-wildlife-population-plummeted-70-1970-end-decade-face-mass-extinction-dinosaurs.html.

Trong bối cảnh đó, cuốn sách *Báo chí điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã* được xây dựng nhằm giúp sinh viên chuyên ngành báo chí và các nhà báo trong sứ mệnh bảo vệ ĐVHD nói chung và điều tra các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD nói riêng.

Cuốn sách do các giảng viên báo chí đang công tác tại Khoa Phát thanh - Truyền hình, Học viện Báo chí và Tuyên truyền biên soạn, với sự hợp tác của Tổ chức Wildlife Conservation Society (WCS) trong khuôn khổ dự án "Hợp tác phòng, chống săn bắt và buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã (ngà voi và sừng tê giác) tại châu Phi và châu Á" do Tổ chức Hợp tác Phát triển Đức (GIZ), Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ) và Bộ Môi trường, Bảo tồn Thiên nhiên và An toàn Hạt nhân (BMU) của Liên bang Đức hỗ trợ. Cuốn sách sẽ cung cấp cho người đọc nhiều tầng thông tin, kiến thức về vấn đề buôn bán trái pháp luật ĐVHD và kỹ năng báo chí điều tra về chủ đề này. Hi vọng, đây sẽ là một cẩm nang hữu ích cho các phóng viên, nhà báo, giảng viên và sinh viên báo chí dành nhiều tâm huyết cho chủ đề báo chí điều tra về thiên nhiên hoang dã, cũng như đông đảo độc giả nói chung.

Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc!

Chương 1
TỔNG QUAN VỀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ VÀ BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

1.1. NHỮNG KHÁI NIỆM LIÊN QUAN

1.1.1. Động vật hoang dã

Trong *Từ điển Tiếng Việt*, không có một khái niệm cụ thể về "*động vật hoang dã*" (ĐVHD) mà chỉ có hai khái niệm riêng rẽ: "động vật" và "hoang dã". Theo đó, *"động vật là sinh vật có cảm giác và tự vận động được"* và *"hoang dã là có tính chất tự nhiên của núi rừng, xa đời sống của xã hội loài người"*[1]. Kết hợp hai khái niệm này, có thể hiểu, "ĐVHD" là từ chỉ những loài sinh vật có cảm giác và tự vận động được, sinh sống theo bản năng ở những vùng rừng núi, xa cách với đời sống xã hội của loài người.

Theo từ điển *Cambridge Advanced Learner's Dictionary, 4th Edition* thì "ĐVHD" là những con vật sinh ra và lớn lên độc lập với loài người, thường sống trong những điều kiện hoàn toàn tự nhiên[2]. Trong cuốn *Wildlife conservation evaluation: attributes, criteria and values, "ĐVHD" theo nghĩa truyền thống chỉ những loài động vật chưa được thuần hóa, sống và phát triển trong những khu vực hoang dã hoàn toàn không có sự tác động của con người*[3].

---

[1] Hoàng Phê (2003), *Từ điển Tiếng Việt (9th ed., pp. 32, 90, 346, 450, 953)*, NXB Đà Nẵng.

[2] IDM, & McIntosh, C (2018*), Cambridge Advanced Learner's Dictionary*, Cambridge University Press.

[3] Usher, M. B. (1986), *"Wildlife conservation evaluation: attributes, criteria and values"*, London, New York: Chapman and Hall. ISBN 978-94-010-8315-7.

Trong tài liệu thuật ngữ của IUCN[1], có hai khái niệm phân biệt là "wild fauna" và "wildlife" đều được dịch là "động vật hoang dã" trong tiếng Việt. Theo đó, thuật ngữ "wild fauna" chỉ các loài động vật trên cạn, tồn tại theo quy trình lựa chọn tự nhiên và phát triển tự do, bao gồm các quần thể nhỏ hơn nằm dưới sự kiểm soát của con người và các động vật nuôi trở nên hoang dã do bị bỏ rơi, do đó dễ bị bắt và chiếm đoạt[2]. Trong khi đó, thuật ngữ "wildlife" chỉ những sinh vật sống không phải con người và chưa được thuần hóa.

Trong Điều 3, Luật Đa dạng sinh học 20/2008/QH12 ngày 13/11/2008 (sau đây gọi là Luật Đa dạng sinh học), có đưa ra khái niệm về "loài hoang dã" như sau: *"Loài hoang dã là loài động vật, thực vật, vi sinh vật và nấm sinh sống và phát triển theo quy luật."*[3].

Loài Voọc chà vá chân nâu sống ở khu vực bán đảo Sơn Trà, được chọn làm biểu tượng của thành phố Đà Nẵng

(Ảnh: Đặng Thu Thuỷ)

---

1 IUCN viết tắt của International Union for Conservation of Nature.

2 IUCN, *IUCN Glossary Definitions*. IUCN. Retrieved from https://www.iucn.org/downloads/en_iucn__glossary_definitions.pdf.

3 Quốc hội (2008), *Luật Đa dạng sinh học số 20/2008/QH12*, Hà Nội.

Trên thực tế, ĐVHD có rất nhiều loài khác nhau và nhiều cách để phân loại. Tuy nhiên, trong tài liệu này, sử dụng cách phân loại dựa trên mức độ nguy cấp, quý hiếm và chia ĐVHD thành hai loại: ĐVHD thông thường và ĐVHD nguy cấp, quý hiếm[1]. Theo đó, *ĐVHD thông thường là các loài động vật sinh sống trong các môi trường tự nhiên khác nhau, số lượng cá thể còn nhiều trong tự nhiên và chưa bị đe dọa tuyệt chủng."*[2] . Trong khi đó, ĐVHD nguy cấp, quý hiếm là những loài động vật có số lượng cá thể sinh sống trong tự nhiên còn rất ít, có nguy cơ bị tuyệt chủng và thường có giá trị cao về mặt kinh tế, y tế, khoa học, sinh thái, cảnh quan, môi trường hoặc văn hóa, lịch sử...[3].

1.1.2. Bảo tồn động vật hoang dã

Theo *Từ điển tiếng Việt*, *bảo tồn* nghĩa là *giữ lại, không để cho mất đi*[4]. Như vậy, "bảo tồn ĐVHD" có thể hiểu là hoạt động nhằm bảo vệ và ngăn chặn sự biến mất của các loài ĐVHD.

Trong tài liệu thuật ngữ của Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế viết tắt là IUCN (International Union for Conservation of Nature and Natural Resources), *bảo tồn* là công tác bảo vệ, chăm sóc, quản lý và duy trì những hệ sinh thái, môi trường sống, các loài ĐVHD và quần thể nằm bên trong hoặc bên ngoài môi trường tự nhiên, nhằm duy trì những điều kiện tự nhiên cho sự bền vững lâu dài[5]. Theo khái niệm này, *bảo tồn ĐVHD* là bảo vệ, chăm sóc, quản lý và duy trì các loài ĐVHD nhằm đảm bảo sự tồn tại lâu dài của các loài và số lượng cá thể mỗi loài.

---

1 Hà, B (2015), *Pháp luật về bảo vệ ĐVHD ở Việt Nam (M.A)*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.

2 Thông tư 47/2012/TT-BNNPTNT.

3 Bộ luật Hình sự sửa đổi 2017.

4 Hoàng Phê (2003), Sđd.

5 IUCN, *IUCN Glossary Definitions*, Retrieved from https://www.iucn.org/downloads/en_iucn__glossary_definitions.pdf.

Loài chim quý hiếm có tên gọi tê điểu hay chim hồng hoàng mỏ cát (helmeted hornbill) đang bị buôn bán bất hợp pháp, dẫn đến nguy cơ tuyệt chủng. Mỏ sừng của loài chim này được cho là có giá trị cao gấp 3 đến 5 lần ngà voi

(Ảnh: Công Đạt)

Trước thực trạng ngày càng nhiều loài ĐVHD đã và đang có nguy cơ tuyệt chủng vì nhiều lý do, công tác "bảo tồn đa dạng sinh học" nói chung và "bảo tồn ĐVHD" nói riêng đã trở thành nhiệm vụ cấp thiết hơn bao giờ hết, với tất cả những người có lương tri trên thế giới.

1.1.3. Buôn bán động vật hoang dã

Theo điểm c, Điều 1 của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES - Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora), "thương mại nghĩa là xuất khẩu, tái xuất khẩu, nhập khẩu và nhập nội từ biển"[1]. Cũng trong Điều 1 của Công ước giải thích thêm rằng *"tái xuất khẩu"* có nghĩa là xuất khẩu bất kỳ một mẫu vật nào mà chúng đã được nhập khẩu trước đó và *"nhập nội từ biển"* nghĩa là vận chuyển đến một quốc gia những mẫu vật của bất kỳ loài nào mà chúng được khai thác từ môi trường biển không thuộc quyền quản lý của bất kỳ nước nào[2]. Đây là khái niệm "buôn bán" trong một công ước quốc tế nên được đặt trong

---

[1] CITES (1983), *Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora (3rd ed.)*, Gaborone, Retrieved from https://www.cites.org/sites/default/files/eng/disc/CITES-Convention-EN.pdf.

[2] CITES (1983), Tlđd.

mối quan hệ giữa các quốc gia. Chính vì vậy, khái niệm này được sử dụng với ý nghĩa là hoạt động trao đổi từ nước này sang nước khác, từ ngoài quốc gia vào nội địa nên mới diễn đạt bằng các từ "xuất khẩu", "tái xuất khẩu", "nhập khẩu" và "nhập nội từ biển". Nhưng trên thực tế, *buôn bán* là một khái niệm rất rộng, là hoạt động xảy ra ở nhiều phạm vi khác nhau và bởi nhiều đối tượng khác nhau. Không chỉ ở phạm vi từ quốc gia này sang quốc gia khác, mà còn là hoạt động trao đổi trong nước, giữa các cá nhân, các tổ chức, doanh nghiệp với nhau.

Như vậy, *buôn bán ĐVHD* là hoạt động mua và bán nhằm thu lợi nhuận giữa các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong nước và quốc tế mà sản phẩm, hàng hóa ở đây chính là ĐVHD. Bên cạnh đó, "hàng hóa" ĐVHD ở đây cần được hiểu dưới hai dạng: thứ nhất là *cá thể*, chỉ những cơ thể sống nguyên vẹn, ví dụ: cá thể hổ, lợn rừng… và thứ hai là các bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm từ ĐVHD như sừng tê giác, ngà voi, ngọc trai, mật…

Sừng tê giác

(Nguồn: www.nationalgeographic.com)

Tuy nhiên, việc buôn bán ĐVHD, đặc biệt là các loài nguy cấp, quý hiếm không có giấy phép hợp lệ và không tuân theo các quy định của pháp luật là hành vi bất hợp pháp.

1.1.4. Buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Theo giải thích của Cơ quan Phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID), thuật ngữ "illegal wildlife trade", dịch sang tiếng Việt là buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nghĩa là hoạt động thương mại về ĐVHD và các bộ phận của ĐVHD vi phạm quy định của pháp luật, thường bao gồm cả hoạt động khai thác, sản xuất (nuôi nhốt, chế biến), vận chuyển và buôn bán[1].

Tê giác đen của khu bảo tồn Hluhluwe-Imfolozi (Nam Phi) bị bắn để lấy sừng

(Nguồn: www.nationalgeographic.com)

Trong tài liệu này, *buôn bán ĐVHD trái pháp luật* gồm các hành vi săn bắt, nuôi, nhốt, vận chuyển và buôn bán các cá thể và các sản phẩm từ các loài ĐVHD, vi phạm nội dung các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia và các văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành.

---

[1] USAID (2018), *Measuring impact: Measuring efforts to combat wildlife crime,* USAID, Retrieved from https://rmportal.net/biodiversityconservation-gateway/resources/projects/measuring-impact/mi-project-resources/measuring-efforts-to-combat-wildlife-crime-a-toolkit-for-improving-action-and-accountability-pdf.

Như vậy, *buôn bán trái pháp luật ĐVHD* hoặc *buôn bán trái phép ĐVHD* có thể hiểu là các hoạt động khai thác, cất giữ, vận chuyển, chế biến, kinh doanh các cá thể và các sản phẩm từ ĐVHD vì mục đích thương mại, vi phạm pháp luật và những công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia. Có thể là hành vi buôn bán những loài động vật quý hiếm, nguy cấp được quy định trong danh mục động vật không được phép buôn bán, khai thác hay buôn bán động vật trong danh mục hạn chế khai thác với số lượng vượt quá quy định cho phép, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự bảo tồn của các loài.

1.2. TẦM QUAN TRỌNG CỦA ĐVHD ĐỐI VỚI HỆ SINH THÁI VÀ ĐỜI SỐNG CON NGƯỜI

1.2.1. Tầm quan trọng của ĐVHD trong hệ sinh thái và sự đa dạng sinh học

1.2.1.1. Hệ sinh thái và sự đa dạng sinh học

Trong cuốn *Biology* (Sinh học)[1], tác giả định nghĩa: "Hệ sinh thái bao gồm tất cả các vật thể sống trong một khu vực cụ thể cùng với các thành phần không sống của môi trường mà sự sống tương tác như đất, nước, các chất khí trong khí quyển và ánh sáng".

Thuật ngữ "Đa dạng sinh học" được đưa ra lần đầu tiên bởi hai nhà khoa học Norse và McManus[2] vào năm 1980. Định nghĩa này bao gồm hai khái niệm có liên quan với nhau là: *đa dạng di truyền* (tính đa dạng về mặt di truyền trong một loài) và *đa dạng sinh thái* (số lượng các loài trong một quần xã sinh vật).

Cho đến nay đã có hơn 25 định nghĩa nữa cho thuật ngữ "đa dạng sinh học", trong đó, Tổ chức WWF (1989) quan niệm: *"Đa dạng sinh học là sự phồn thịnh của sự sống trên trái đất, là hàng triệu loài thực vật, động vật và vi sinh vật, là những gen chứa đựng trong các loài và là những Hệ sinh thái vô cùng phức tạp cùng tồn tại trong môi trường"*[3].

---

[1] Campbell - Reece Urry - Cain - Wasserman - Minorsky – Jackson (2008), *Biology*, quyển 1, phần mở đầu: *Các chủ đề trong nghiên cứu sự sống*, NXB Giáo dục Việt Nam, tr.4.

[2] Norse và McManus, hai nhà sinh thái học của Hội đồng Nhà trắng về chất lượng môi trường trong nhiệm kỳ của Tổng thống Cater, Mỹ.

[3] http://wwf.org/.

Theo định nghĩa của Công ước Đa dạng Sinh học, "Đa dạng sinh học" có nghĩa là tính (đa dạng) biến thiên giữa các sinh vật sống của tất cả các nguồn bao gồm các hệ sinh thái tiếp giáp, trên cạn, biển, các hệ sinh thái thuỷ vực khác và các tập hợp sinh thái mà chúng là một phần. Tính đa dạng này thể hiện ở trong mỗi bộ loài, giữa các loài và các hệ sinh học[1].

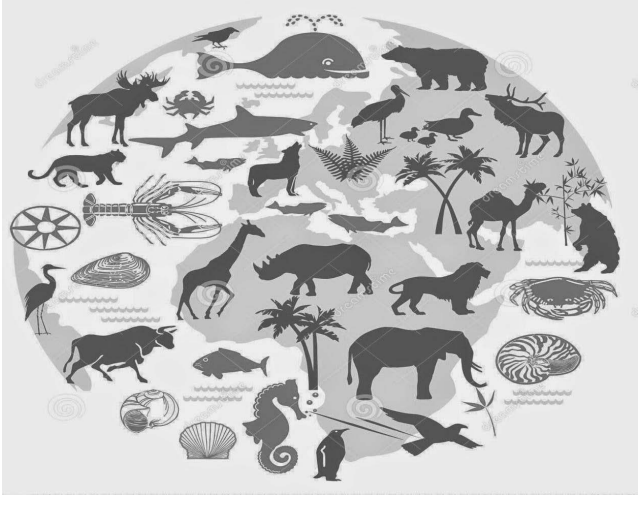

Đa dạng sinh học là bao gồm tất cả các loài sinh sống trên Trái Đất

(Nguồn: www.biodivn.com)

Về cơ bản, đa dạng sinh học gồm có đa dạng sinh học ở cấp loài, đa dạng sinh học ở cấp quần thể và đa dạng sinh học ở cấp quần xã. Ở cấp loài, đa dạng sinh học bao gồm toàn bộ các sinh vật sống trên trái đất, từ vi khuẩn đến các loài thực, động vật và các loài nấm. Ở cấp quần thể, đa dạng sinh học bao gồm sự khác biệt về gen giữa các loài, khác biệt về gen giữa các quần thể sống cách ly nhau về địa lý cũng như khác biệt giữa các cá thể cùng chung sống trong một quần thể. Ở cấp quần xã, đa dạng sinh học bao gồm sự khác biệt giữa các quần xã mà trong đó các loài sinh sống và các hệ sinh thái, nơi mà các loài cũng như các quần xã sinh vật tồn tại và cả sự khác biệt của các mối tương tác giữa chúng với nhau.

---

[1] Glowka, L. et al., 1994. A Guide to the Convention on Biological Diversity. Environmental Policy and Law Paper No. 30 IUCN Gland and Cambridge. Xii + 161 pp.

1.2.1.2. ĐVHD đối với hệ sinh thái và sự đa dạng sinh học

- *Thứ nhất, ĐVHD giúp cân bằng hệ sinh thái*

Cây cối, động vật, con người và môi trường cùng nhau cấu thành một cộng đồng sinh học - một hệ sinh thái mà trong đó mỗi bộ phận này đều phụ thuộc, gắn bó mật thiết với nhau theo các mối quan hệ: quan hệ hỗ trợ và quan hệ đối kháng. Trong các mối quan hệ hỗ trợ, ít nhất có một loài hưởng lợi, còn trong mối quan hệ đối kháng ít nhất một loài bị hại. Có các mối quan hệ hỗ trợ sau:

Quan hệ hội sinh: Mối quan hệ này được thể hiện dưới nhiều cách, trong đó loài sống hội sinh có lợi, còn loài được hội sinh không có lợi và cũng không bị hại. Ví dụ, ở biển, cá ép luôn tìm đến các loài động vật lớn (cá mập, vích…), thậm chí cả tàu thuyền để ép chặt vào, nhờ đó, cá dễ dàng di chuyển xa, dễ kiếm ăn và hô hấp. Các loài động vật nhỏ sống hội sinh với giun biển.

Quan hệ hợp tác: Đây là kiểu quan hệ giữa các loài, trong đó, chúng sống dựa vào nhau, nhưng không bắt buộc. Ví dụ, ở biển, các loài tôm, cá nhỏ thường bò trên thân cá lạc, cá dưa để ăn các ngoại kí sinh sống ở đây làm thức ăn; sáo thường đậu trên lưng trâu, bò bắt "chấy, rận" để ăn.

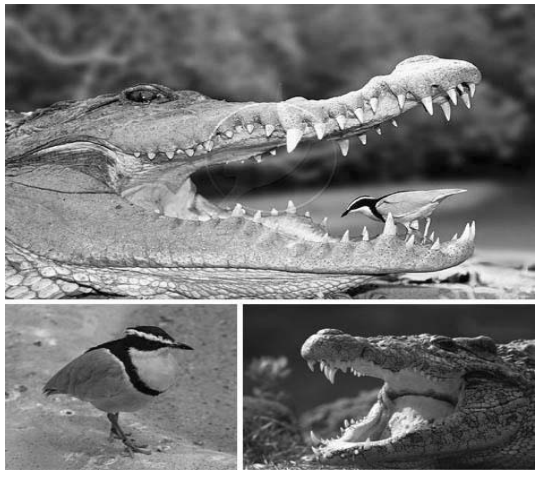

Loài chim choi choi Ai Cập giúp cá sấu làm sạch những thức ăn thừa trong hàm răng của mình

(Nguồn: www.momstatic.com)

Quan hệ cộng sinh: Đây là kiểu quan hệ mà 2 loài chung sống thường xuyên với nhau mang lợi cho nhau. Ví dụ, cuộc sống cộng sinh

của kiến và cây: kiến sống dựa vào cây để lấy thức ăn và tìm nơi ở, nhờ có kiến mà cây được bảo vệ. Hay nấm và vi khuẩn lam cộng sinh với nhau chặt chẽ đến mức tạo nên 1 dạng sống đặc biệt, đó là địa y.

Mối *quan hệ đối kháng* bao gồm: quan hệ ức chế - cảm nhiễm; quan hệ cạnh tranh, quan hệ con mồi - vật ăn thịt và vật chủ - vật kí sinh. Cụ thể các mối quan hệ đó như sau:

Quan hệ ức chế - cảm nhiễm: Ức chế - cảm nhiễm là mối quan hệ trong đó 2 loài này sống bình thường nhưng lại gây hại cho nhiều loài khác. Ví dụ, một số loài tảo biển khi nở hoa, gây ra "thủy triều đỏ" làm cho hàng loạt động vật không xương sống, cá, chim chết vì nhiễm độc trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua chuỗi thức ăn. Trong nhiều trường hợp, người cũng bị ngộ độc vì ăn hàu, sò, cua, cá trong vùng thủy triều đỏ.

Quan hệ cạnh tranh giữa các loài. Hai loài có chung nguồn sống thường cạnh tranh với nhau: trong rừng, các cây ưa sáng cạnh tranh nhau về ánh sáng. Hai loài trùng cỏ (*Paramecium caudatum* và *Paramecium aurelia*) cùng sử dụng nguồn thức ăn là vi sinh vật. Khi nuôi trong 1 bể, chúng cạnh tranh nhau gay gắt, do đó, mật độ của 2 loài đều giảm, nhưng loài *Paramecium caudatum* giảm hẳn và trở thành loài thua cuộc.

Quan hệ con mồi - vật ăn thịt và vật chủ - vật kí sinh: Trong thiên nhiên, các mối quan hệ giữa các loài, nhất là những mối quan hệ cạnh tranh, vật ăn thịt - con mồi, vật chủ - vật kí sinh… đóng vai trò kiểm soát và khống chế số lượng của các loài (khống chế sinh học), thiết lập nên trạng thái cân bằng sinh học trong tự nhiên.

Một con báo đang săn mồi

(Nguồn: https://www.pinterest.com)

Nếu như loài tê giác biến mất, hệ thực vật đồng cỏ châu Phi sẽ thay đổi và kéo theo đó là sự tuyệt chủng của hàng loạt các loài ĐVHD khác bởi lẽ loài tê giác được nghiên cứu là động vật ăn cỏ nhưng không phải ăn tất cả các loại cỏ mà chúng ăn có chọn lọc và chính cách chọn lọc này đã tạo điều kiện cho những loài cây khác phát triển và tạo thức ăn cho những loài động vật khác như côn trùng, chim chóc, loài thú nhỏ hơn,… tạo nên sự cân bằng trong cuộc sống.

Chính nhờ các mối quan hệ tác động qua lại mật thiết đó mà hệ sinh thái mới đảm bảo sự cân bằng, khi một bộ phận của cộng đồng đó rơi vào tình trạng mất cân bằng hoặc bị loại bỏ thì toàn bộ hệ sinh thái đó sẽ gánh chịu hậu quả. Một loài vật đi đến tuyệt chủng thì tổn thất gây ra không chỉ dừng lại ở loài vật bị mất đi đó mà sự tổn thất còn rất nặng nề đối với cuộc sống của các loài khác và cả cuộc sống của con người chúng ta bởi giữa tất cả có sự liên kết chặt chẽ, gắn với nhau bằng cả triệu sợi dây vô hình.

- *Thứ hai, ĐVHD góp phần tạo nên sự đa dạng sinh học.*

Ước tính số lượng đa dạng loài toàn cầu dao động từ 2 triệu đến 100 triệu loài, con số ước tính chính xác nhất là khoảng 10 triệu, trong đó chỉ có 1,4 triệu loài[1] đã được định tên.

So với các sinh vật khác, động vật (bao gồm cả động vật chân khớp và động vật có dây sống, thân mềm, giun) chiếm khoảng 70% số lượng loài đã được miêu tả (hơn 70 % số lượng loài ước tính). Và như thế, động vật nói chung, ĐVHD nói riêng chiếm một mảng màu sắc khá lớn hoàn thiện bức tranh đa dạng sinh học cho trái đất tạo nên sự sống. Chính vì vậy, khi ĐVHD bị giảm đi vượt ngoài vòng "giới hạn an toàn" thì không chỉ con người mà cả hành tinh này sẽ bị đe dọa.

---

[1] Trung tâm Dữ liệu thực vật Việt Nam (2009), "Đa dạng sinh vật – có bao nhiêu loài trên trái đất?", http://www.botanyvn.com/cnt.asp?param=news&newsid=744.

1.2.2. Tầm quan trọng của động vật hoang dã đối với đời sống con người

1.2.2.1. Đóng góp về Y học

Ở lĩnh vực này, không thể phủ nhận những đóng góp rất quan trọng của ĐVHD. Người ta tìm thấy ở ĐVHD những chất để kháng vi khuẩn và các tế bào gây ung thư. Chúng cũng cho các phân tử mới lạ mà các nhà hóa học chưa từng biết tới. Chính vì thế mà từ ĐVHD, các nhà khoa học có thể tìm ra những phương pháp chữa bệnh mới, hiệu quả, nhất là với những căn bệnh tưởng chừng vô phương cứu chữa. ĐVHD còn có thể trở thành một loại "dụng cụ y tế" đặc biệt hữu dụng. Các bác sĩ thường dùng loài đỉa để hút máu độc cho bệnh nhân là một ví dụ điển hình cho nhận định này.

Hơn nữa, ĐVHD còn mang đến các chất hóa học hữu ích, nhờ đó mà nhiều loại thuốc kháng sinh, chất chống ung thư, thuốc giảm đau và thuốc chữa bệnh máu khó đông cũng như các loại thực phẩm chức năng hữu ích khác được sản xuất phục vụ đời sống con người. Trên thực tế, hơn 1/4 số đơn thuốc được kê ở Mỹ hàng năm có chứa các chất tìm thấy trong các loài động thực vật[1]. Do đó, nếu những loài này bị làm tổn hại trước khi lợi ích Y học của chúng được biết đến thì thật là một tổn thất lớn.

1.2.2.2. Lợi ích nông nghiệp

ĐVHD ngoài việc cung cấp phân bón cho cây trồng còn góp phần tiêu diệt sâu bọ bảo vệ mùa màng. Những rừng cây sở dĩ bạt ngàn xanh tốt, những cánh đồng sở dĩ mơn mởn tràn căng nhựa sống một phần là nhờ sự xuất hiện của ĐVHD ở đó. Khi ĐVHD bị tiêu diệt thì việc người ta sử dụng phân bón hóa học hay thuốc trừ sâu thay thế là lẽ đương nhiên và khi đó, môi trường cũng như sức khỏe con người sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

---

[1] Bích Ngọc (2012), *Vì sao cần bảo vệ động vật hoang dã*, Ban Quản lý khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm, http://culaochammpa.com.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=160:vi-sao-cn-bo-v-ng-vt-hoang-da&catid=39:tin-tc&Itemid=29&lang=vi.

1.2.2.3. Điều tiết môi trường

ĐVHD có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc đánh giá chất lượng môi trường. Khi một loài ĐVHD tự nhiên biến mất ở một vùng nào đó chứng tỏ môi trường ở vùng đó bị ô nhiễm, ví dụ các vùng quê Việt Nam tự nhiên vắng hoặc thậm chí mất hẳn loài chim én vào mùa xuân, loài đỉa trong các thửa ruộng, ao hồ, sông suối, hay vắng hẳn loài đom đóm vào ban đêm.

1.2.2.4. Các giá trị khác

Động vật hoang dã còn mang lại những lợi ích về kinh tế. "Theo Ban Quản lý vườn quốc gia và động vật hoang dã bang Tesax, Hoa Kỳ, xem chim là hoạt động giải trí ngoài trời phát triển nhanh nhất, ước tính mỗi năm đóng góp khoảng 400 triệu đô la vào ngân sách của bang". [1]

Bên cạnh những giá trị vật chất, ĐVHD còn mang lại những giá trị tinh thần to lớn cho đời sống con người. Hơn nữa, "rất nhiều loài động vật hoang dã còn mang lại niềm cảm hứng cho vô vàn tác giả, nghệ sĩ và tất cả những ai quan tâm tới sự đa dạng của thế giới tự nhiên. Hàng loạt các triển lãm ảnh về các loài động thực vật hoang dã đã được tổ chức trên toàn thế giới, thu hút sự chú ý của đông đảo dư luận."[2].

Gần đây, hàng loạt những thiên tai, thảm họa bất ngờ từ thiên nhiên như bão, lũ, sóng thần, động đất... làm hàng chục nghìn người thiệt mạng. Đó mới chỉ là một phần cái giá mà con người phải trả cho cách mà con người đã đối xử không tử tế với thiên nhiên nói chung và với ĐVHD nói riêng.

1.3. CÁC BIỆN PHÁP BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Bảo tồn ĐVHD là việc thực hiện các biện pháp để bảo vệ các loài ĐVHD và môi trường sống của chúng. Mục đích của bảo tồn ĐVHD là nhằm bảo vệ thế giới tự nhiên, đồng thời giúp con người nhận thức được tầm quan trọng của ĐVHD và môi trường tự nhiên đối với loài người và các loài cùng chung sống trên một hành tinh.

---

[1] Bích Ngọc (2012), Tlđd.

[2] Bích Ngọc (2012), Tlđd.

Theo đánh giá của Sách đỏ IUCN, tỷ lệ và tốc độ tuyệt chủng của các loài hiện cao gấp 100 – 1000 lần so với tỷ lệ trong tự nhiên được xác định nhờ các hóa thạch. Nhiều nhà khoa học tin rằng, chúng ta đang bước vào giai đoạn tuyệt chủng hàng loạt lần thứ sáu trên Trái Đất, cũng là lần tuyệt chủng đầu tiên mà con người là tác nhân chính[1]. Ở Việt Nam, trong những năm gần đây, việc săn bắt, buôn bán và xuất khẩu các sản phẩm ĐVHD gia tăng nhanh chóng. Một số loài như hổ, báo, tê giác, khỉ, vượn... ngày càng hiếm, có loài đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng. Nhiều loài động vật thông thường như tê tê, rùa, rắn, kỳ đà... bị săn bắt bán sang Trung Quốc với số lượng lớn đe dọa nghiệm trọng tới sự bảo tồn ĐVHD. Con người đang là mối đe dọa lớn nhất của ĐVHD, nhưng chính con người cũng là niềm hy vọng duy nhất của chúng.

Trước sự suy giảm và tuyệt chủng của các loài ĐVHD, nhiều năm qua, Chính phủ Việt Nam đã có nhiều quyết sách quan trọng ngăn chặn nạn săn bắt, buôn bán trái pháp luật nhằm bảo tồn các loài ĐVHD quý hiếm. Công tác bảo tồn ĐVHD bước đầu đạt được một số thành tựu như: gia tăng, phục hồi diện tích các hệ sinh thái, phát hiện mới nhiều loài có ý nghĩa về khoa học, bảo tồn, phục hồi, phát triển các nguồn gen quý...

Để bảo tồn các loài ĐVHD nguy cấp, bên cạnh những công cụ mang tính chất ràng buộc và pháp lý quốc tế mà Việt Nam là thành viên như: Công ước Đa dạng Sinh học (CBD), Công ước về Các vùng đất ngập nước có tầm quan trọng quốc tế (RAMSAR), Công ước về Buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES)… Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về bảo tồn và quản lý ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm[2].

---

[1] https://www.thiennhien.net/2011/07/05/them-914-loai-nguy-cap-bi-liet-vao-sach-do-iucn/.

[2] Trần Trọng Anh Tuấn, Mai Hồng Quân, Trương Minh Tâm *(2015), Quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ: Thực trạng và giải pháp,* Trang thông tin điện tử Viện Khoa học Pháp lý, http://khpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi-moi-truong.aspx?ItemID=120.

Trong nhiều năm qua, Chính phủ và các Bộ, ngành liên quan đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật về bảo tồn và quản lý ĐVHD (Xem mục 1.4).

Theo đánh giá của các nhà chuyên môn, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam về bảo tồn và quản lý ĐVHD hiện nay khá phong phú. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn nhiều bất cập, khó khăn vướng mắc, chồng chéo; chưa có sự phân công rõ ràng về trách nhiệm quản lý giữa các Bộ, ngành trong công tác quản lý, bảo vệ các loài ĐVHD. Một số quy định hướng dẫn chưa được triển khai xây dựng như kỹ thuật cứu hộ, giám định và tái thả loài... Hệ thống cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học của cả nước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 mặc dù đã được Chính phủ phê duyệt quy hoạch từ năm 2014, tuy nhiên đến nay vẫn chưa có cơ chế, chính sách hỗ trợ phù hợp nhằm thành lập và phát triển hệ thống này. Các tầng lớp xã hội chưa thực sự vào cuộc trong việc theo dõi, kiểm soát, ngăn chặn buôn bán trái phép ĐVHD nguy cấp, quý hiếm và các sản phẩm từ ĐVHD.

Xuất phát từ thực tế trên, các nhà chuyên môn cho rằng, để bảo tồn các loài ĐVHD hiệu quả, cần phải có những giải pháp đồng bộ và toàn diện, cụ thể như sau[1]:

Thứ nhất, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về bảo tồn ĐVHD

Trước hết, cần rà soát toàn bộ các quy định quản lý nhà nước về bảo tồn ĐVHD theo quy định tại các luật như Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Thủy sản và Luật Đa dạng sinh học cùng các văn bản hướng dẫn Luật nhằm giải quyết khó khăn, vướng mắc và thống nhất quản lý nhà nước liên quan đến bảo tồn ĐVHD.

Rà soát, hoàn thiện, bổ sung các văn bản hướng dẫn pháp luật, nhằm triển khai thực hiện các văn bản hiện hành như Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm; Hướng dẫn thực hiện Điều 190 Bộ luật Hình sự sửa đổi năm 2009 và sửa đổi, bổ

[1] *Trần Trọng Anh Tuấn, Mai Hồng Quân,* Tlđd.

sung một số điều khoản liên quan đến văn bản xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo tồn ĐVHD.

Tăng cường xây dựng các quy chuẩn hướng dẫn kỹ thuật về cứu hộ, chăm sóc, nuôi trồng và tái thả các loài ĐVHD. Rà soát, cập nhật danh mục các loài nguy cấp, quý, hiếm nhằm tăng cường hoạt động bảo tồn ĐVHD, góp phần làm giảm tốc độ tuyệt chủng của chúng. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các chương trình bảo tồn ĐVHD.

Thứ hai, tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra việc thực thi pháp luật bảo tồn ĐVHD nhằm ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi săn bắt, tiêu thụ, vận chuyển, kinh doanh bất hợp pháp ĐVHD

Tăng cường hoạt động thanh tra định kỳ, đột xuất với sự tham gia, phối hợp của các lực lượng thực thi pháp luật và tăng cường trách nhiệm, thực thi pháp luật, tránh tình trạng xảy ra tiêu cực, tiếp tay cho các hoạt động trái pháp luật liên quan đến ĐVHD. Đồng thời, tăng cường đánh giá trách nhiệm quản lý nhà nước đối với các cơ quan từ Trung ương và địa phương. Tăng cường sự giám sát pháp luật của Quốc hội trong công tác bảo tồn ĐVHD. Tòa án, viện kiểm sát các cấp cần xử lý nghiêm các hành vi vi phạm đối với các loài ĐVHD.

Thứ ba, nâng cao năng lực, nhận thức đối với các cơ quan quản lý ĐVHD từ trung ương đến địa phương

Thường xuyên tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành liên quan đến quản lý ĐVHD và hướng dẫn việc vận dụng, áp dụng các văn bản trong thực tế triển khai. Tăng cường tập huấn kỹ năng chuyên môn cho từng nhóm đối tượng nhằm nhận dạng các loài ĐVHD và sản phẩm của chúng. Thiết lập và tăng cường trang bị hệ thống thông tin kỹ thuật hỗ trợ các lực lượng thực thi pháp luật về kiểm soát các loài ĐVHD; thiết lập và tăng cường hệ thống các cơ sở bảo tồn ĐVHD; xây dựng tài liệu tập huấn, ấn phẩm thông tin liên quan đến công tác bảo tồn ĐVHD.

Thứ tư, tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức đối với các cấp, các ngành và cộng đồng về bảo tồn ĐVHD

Trong hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, cần tổ chức nhiều hoạt động đa dạng, huy động sự tham gia, phối hợp của các Bộ, ngành, cơ quan, tổ chức thông qua nhiều kênh khác nhau nhằm nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ các loài ĐVHD như: mở rộng mạng lưới đối tác về bảo tồn ĐVHD, bao gồm các Bộ, ngành liên quan, các tổ chức phi Chính phủ trong nước, quốc tế, các cá nhân nhằm tăng cường sự chia sẻ thông tin, phối hợp triển khai các hoạt động trong công tác bảo tồn ĐVHD.

Tăng cường, phối hợp sâu với Ban Tuyên giáo Trung ương để đẩy mạnh tuyên truyền công tác bảo tồn ĐVHD của Việt Nam cho các cấp ủy Đảng và cơ quan đoàn thể. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức chính trị - xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh… phát động phong trào Thanh niên với các hoạt động bảo vệ và bảo tồn ĐVHD.

Phối hợp với các cơ quan truyền thông, cơ quan báo chí, đài phát thanh, truyền hình từ Trung ương đến địa phương nhằm tăng cường nhận thức của toàn xã hội về tầm quan trọng của công tác bảo tồn ĐVHD.

Thứ năm, tăng cường hợp tác quốc tế về quản lý ĐVHD

Thực hiện hiệu quả các thỏa thuận song phương và đa phương trong quản lý, bảo tồn các loài ĐVHD. Mở rộng, tăng cường sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế về tài chính, kỹ thuật, nâng cao năng lực trong bảo tồn ĐVHD. Tăng cường phối hợp với các nước trong khu vực thông qua chương trình ASEAN - WEN nhằm kiểm soát, ngăn chặn tình trạng buôn bán trái phép ĐVHD. Nghiên cứu, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật trên thế giới nhằm bảo tồn, kiểm soát, ngăn chặn các hành vi vi phạm liên quan đến ĐVHD.

Còn theo Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên, để bảo tồn các loài ĐVHD thành công, Việt Nam cần tập trung giải quyết tốt 10 vấn đề cấp bách sau đây[1]:

---

[1] Anh Quân (2016), *10 hành động cấp bách để cứu động vật hoang dã tại Việt Nam*, http://anninhthudo.vn/chinh-tri-xa-hoi/10-hanh-dong-cap-bach-de-cuu-dong-vat-hoang-da-tai-viet-nam/708647.antd.

(1) Điều tra và xử lý nghiêm các đối tượng cầm đầu những đường dây buôn bán ĐVHD trái phép

Cần nỗ lực điều tra, bắt giữ và khởi tố những đối tượng cầm đầu các đường dây buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Tích cực thực hiện điều tra triệt phá các mạng lưới tội phạm lớn và trừng phạt thích đáng những kẻ đứng đầu các đường dây này theo đúng tinh thần Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 12/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Đưa ra các biện pháp răn đe hiệu quả

Cả hai Bộ luật Hình sự hiện hành và sửa đổi đều có các khung hình phạt nghiêm khắc áp dụng đối với tội phạm về ĐVHD. Cần xử lý nghiêm khắc các đối tượng vi phạm theo các quy định này để góp phần giảm thiểu và ngăn chặn những hành vi vi phạm khác trong tương lai.

(3) Nghiêm cấm buôn bán sừng tê giác dưới mọi hình thức

Nghiêm cấm tuyệt đối mọi hình thức vận chuyển, buôn bán sừng tê giác, bao gồm cả việc buôn bán mẫu vật săn bắn. Bằng cách này, hình ảnh Việt Nam với vai trò là quốc gia tiêu thụ và trung chuyển trong cuộc khủng hoảng săn trộm tê giác sẽ dần được xóa bỏ.

(4) Tiêu hủy tất cả ngà voi và sừng tê giác thu giữ được

Việc tiêu hủy ngà voi trong những năm vừa qua là dấu hiệu tích cực, thể hiện quyết tâm của Việt Nam trong cuộc chiến bảo vệ ĐVHD, nhưng cần tiếp tục tiêu hủy ngà voi và sừng tê giác thường xuyên hơn, ngay sau khi vụ án khép lại. Các cơ quan chức năng chỉ nên giữ lại một số lượng nhỏ mẫu vật ngà voi và sừng tê giác với mục đích phân tích ADN (truy xuất nguồn gốc) và phục vụ mục đích giáo dục – đào tạo và nghiên cứu khoa học.

(5) Đóng cửa các cơ sở nuôi hổ tư nhân và chấm dứt mọi hoạt động cho hổ sinh sản không kiểm soát

Đóng cửa các cơ sở nuôi hổ tư nhân và nghiêm cấm mọi hình thức cho hổ sinh sản tại các vườn thú, các cơ sở khác nếu hoạt động sinh sản không có giá trị hoặc không phục vụ mục tiêu bảo tồn, giáo dục và nghiên cứu khoa học.

Từ năm 2007, số lượng hổ nuôi nhốt tại các các vườn thú và cơ sở tư nhân đã tăng từ 55 lên đến hơn 189 cá thể - hậu quả của tình trạng cho hổ sinh sản thiếu kiểm soát. Các cá thể hổ nuôi nhốt không hề có giá trị trong việc bảo tồn loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm này.

Trong 14 cơ sở tư nhân, một số cơ sở thậm chí còn nhập lậu hổ con để trà trộn vào thị trường buôn bán bất hợp pháp. Để giải quyết tình trạng buôn bán hổ trái phép, việc ngăn chặn sự phát triển của các cơ sở nuôi hổ là vô cùng quan trọng. Điều này là cần thiết để ngăn chặn khủng hoảng tương tự như với nuôi nhốt gấu năm 2005, khi Nhà nước buộc các cơ sở tư nhân phải đăng ký cho hàng nghìn cá thể gấu nuôi nhốt có nguồn gốc bất hợp pháp.

Việt Nam cần quyết tâm đóng cửa các trang trại hổ của quốc gia được Chính phủ Lào đưa ra tại Hội nghị các quốc gia thành viên CITES năm 2016.

(6) Chấm dứt tình trạng nuôi nhốt gấu tại Việt Nam

Chấm dứt hoàn toàn tình trạng nuôi nhốt gấu trong các cơ sở tư nhân tại Việt Nam. Đây chính là thời điểm để chấm dứt ngành công nghiệp khởi đầu với hàng nghìn cá thể gấu bị săn bắt từ tự nhiên và nuôi nhốt bất hợp pháp. Việc nuôi nhốt gấu có nguồn gốc bất hợp pháp là hành vi vi phạm pháp luật. Việt Nam cần khuyến khích các chủ cơ sở nuôi gấu tự nguyện chuyển giao các cá thể gấu này mà không đòi bồi thường, nếu không sẽ phải đối mặt với nguy cơ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

(7) Tạm dừng việc cấp phép gây nuôi thương mại ĐVHD trên toàn quốc

Không cấp phép gây nuôi thương mại ĐVHD cho các cơ sở gây nuôi trên toàn quốc cho đến khi thiết lập được một hệ thống quản lý hiệu quả. Các cơ quan chức năng có đủ khả năng giám sát và quản lý chặt chẽ các cơ sở gây nuôi, ngăn chặn việc hợp pháp hóa ở quy mô lớn ĐVHD săn bắt từ tự nhiên vào các cơ sở này.

Đối với hoạt động gây nuôi thương mại ĐVHD hiện nay, cần chủ động thực hiện các biện pháp: *thứ nhất*, thu hồi giấy phép đối với tất

cả các chủ cơ sở gây nuôi không có đủ bằng chứng hợp pháp và thông tin minh bạch về nguồn gốc ĐVHD mà họ đang nuôi nhốt hoặc mua bán; *thứ hai,* xử lý hình sự chủ các cơ sở gây nuôi có hành vi mua bán, trao đổi và lưu giữ ĐVHD bất hợp pháp; *thứ ba,* xử phạt nghiêm khắc các cán bộ địa phương nếu có hành vi cấu kết, làm sai lệch thông tin, tham nhũng, che đậy trong công tác kiểm tra, quản lý hoạt động gây nuôi thương mại ĐVHD.

Nghiêm cấm tuyệt đối mọi hình thức gây nuôi thương mại đối với hổ, gấu và tất cả các loài ĐVHD nguy cấp, quý hiếm theo quy định của luật pháp Việt Nam. Giới hạn việc cấp phép lưu giữ,nuôi nhốt các loài này, chỉ cho phép các vườn thú, các trung tâm bảo tồn, cứu hộ, các viện nghiên cứu khoa học có tư cách hợp pháp, nếu có căn cứ chứng minh những cơ sở này không liên quan đến hoạt động mua bán, trao đổi sản phẩm từ ĐVHD dưới mọi hình thức.

(8) Gắn trách nhiệm của chính quyền địa phương với việc kiểm soát và chấm dứt tình trạng tiêu thụ ĐVHD trái phép trên địa bàn

Cần quy định cụ thể trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp với sự hỗ trợ của các cơ quan chuyên trách trong nỗ lực chung nhằm kiểm soát và chấm dứt các hành vi buôn bán ĐVHD trên địa bàn. Đồng thời, nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc giám sát các doanh nghiệp tại địa phương thực hiện các quy định pháp luật về bảo vệ ĐVHD.

(9) Ngăn chặn tội phạm trên Internet

Áp dụng các quy định hiện hành của pháp luật để xử lý, ngăn chặn hành vi mua bán, trao đổi ĐVHD trên Internet. Đóng cửa các trang thông tin điện tử có chứa thông tin quảng cáo và mua bán ĐVHD, tăng cường theo dõi, chặn các trang cá nhân trên mạng xã hội được sử dụng để quảng cáo buôn bán ĐVHD.

(10) Tăng cường tiếng nói của các cơ quan Nhà nước trong nỗ lực bảo vệ ĐVHD

Đồng bộ nỗ lực của chính quyền các cấp nhằm nâng cao nhận thức của người dân để giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm từ

ĐVHD. Bên cạnh vai trò quan trọng của các tổ chức phi chính phủ trong hoạt động truyền thông, Nhà nước cần chủ động hơn trong việc thông tin, tuyên truyền kêu gọi người dân giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD thông qua các kênh truyền thông chính thống và các phương tiện truyền thông công cộng.

Ngoài ra, cũng có thể tham khảo 10 cách thức để góp phần bảo tồn động vật hoang dã của Tạp chí *Điện tử* của Chương trình Thông tin Quốc tế Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ (tháng 12/2012):

1. **Nhận đỡ đầu một con vật hay một khu vực hoang dã nào đó.** Việc nhận đỡ đầu một con vật từ một tổ chức bảo tồn ĐVHD, chẳng hạn như Quỹ ĐVHD Thế giới (World Wildlife Fund, WWF), có thể chỉ mang tính tượng trưng sẽ góp phần vào việc gây quỹ cho các tổ chức bảo tồn.

2. **Tình nguyện viên.** Nếu bạn không có tiền để hiến tặng, bạn hãy đóng góp thời gian của mình. Nhiều tổ chức và các vườn bách thú có những chương trình dành cho người tình nguyện. Bạn có thể làm sạch các bãi biển, cứu các ĐVHD hoặc hướng dẫn khách tham quan.

3. **Tham quan.** Các vườn bách thú, các thủy cung, các vườn quốc gia và khu bảo tồn ĐVHD đều là ngôi nhà của ĐVHD. Hãy học hỏi thêm về các loài của hành tinh chúng ta từ những chuyên gia. Hãy chiêm ngưỡng tận mắt các loài vật đáng quý nhất của trái đất.

4. **Đóng góp.** Khi bạn tham quan các vườn thú và các khu bảo tồn tại địa phương, bạn hãy trả phí vào cửa như được niêm yết. Đóng góp của bạn giúp bảo trì những khu vực bảo tồn quan trọng sống còn này.

5. **Trò chuyện.** Hãy chia sẻ quan điểm của bạn với gia đình bạn về bảo tồn ĐVHD.

6. **Mua sắm có trách nhiệm.** Bằng cách không mua những sản phẩm được làm từ ĐVHD có nguy cơ tuyệt chủng hay các bộ phận cơ thể của chúng, bạn có thể khiến cho nạn buôn lậu ĐVHD không còn là một công việc sinh lợi.

7. **Vui lòng giúp.** Rác rưởi không chỉ làm khó chịu mà nó còn gây hại. Chim và các động vật khác có thể bị mắc kẹt đầu vào những vành

bằng nhựa. Rác còn làm ô nhiễm các nguồn sống tự nhiên của mọi người. Hãy góp phần của bạn bạn bằng việc bỏ rác vào nơi quy định.

8. **Tái chế.** Hãy tìm những cách thức mới để sử dụng những đồ vật lâu nay bạn đã có. Nếu bạn không thể dùng lại, hãy tái chế. Vườn thú Minnesota khuyến khích khách tham quan tái chế các máy điện thoại di động để giảm thiểu nhu cầu đối với khoáng chất contal - loại quặng được khai thác từ những vùng đất thấp nơi sinh sống của loài khỉ đột.

9. **Khôi phục lại.** Theo IUCN, phá hủy nơi sinh sống là mối đe dọa chủ yếu đối với 85% các loài bị đe dọa và có nguy cơ tuyệt chủng. Bạn có thể giúp làm giảm bớt mối đe dọa này bằng cách trồng những cây bản địa, hoàn nguyên những vùng đầm lầy hoặc làm sạch những bãi biển ở địa phương bạn.

10. **Tham gia.** Dù bạn có tham gia vào việc bảo vệ môi trường sống tự nhiên hay ngăn ngừa nạn buôn lậu ĐVHD hay không, hãy tìm đến một tổ chức để nói về cảm xúc mạnh mẽ của bạn. Hãy trở thành một thành viên. Hãy luôn theo dõi và cập nhật tin tức. Hãy hỗ trợ tích cực tổ chức mà bạn đã lựa chọn.

1.4. HỆ THỐNG LUẬT PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN BẢO TỒN VÀ PHÒNG CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

1.4.1. Luật pháp quốc tế

Công ước về Buôn bán Quốc tế các loài động, thực vật hoang dã, nguy cấp (Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora - CITES) là công ước quan trọng, là bản hiệp ước giữa các quốc gia thành viên về việc kiểm soát việc buôn bán, trao đổi các loài động thực vật hoang dã để tránh tình trạng khai thác quá mức dẫn đến tình trạng tuyệt chủng.

Công ước được ký tại Washington DC vào tháng 3/1973 và có hiệu lực từ ngày 01/7/1975, được dịch ra 5 thứ tiếng là tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Nga, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Pháp và có giá trị pháp lý như nhau. Đến nay Công ước có 183 quốc gia tham gia. Việt Nam tham gia vào năm 1993.

Các loài động vật nổi tiếng cần được bảo vệ đặc biệt (từ trái sang từ trên xuống: voi châu Phi, sư tử, gấu trúc đỏ, hổ, báo hoa mai, tê giác, khỉ đột)

Năm 1994, Việt Nam trở thành thành viên chính thức thứ 121/178 quốc gia của CITES. Cơ quan quản lý CITES đặt tại Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam. Các cơ quan khoa học CITES bao gồm Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật, Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên và Môi trường, Viện Khoa học Lâm nghiệp, Viện Nghiên cứu Hải sản. Để thực thi CITES, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Nghị định số 82/2006/NĐ-CP về quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, nhập nội từ biển gây nuôi và trồng cấy nhân tạo các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp.

Các quốc gia tham gia Công ước CITES đóng góp vào việc bảo tồn đa dạng sinh học thông qua việc đảm bảo mọi hoạt động buôn bán các loài động, thực vật hoang dã thuộc Công ước CITES được quản lý và giám sát nghiêm túc. Bảo tồn ở đây không có nghĩa là chỉ có bảo vệ, không được sử dụng mà là sử dụng bền vững. Do đó, các vấn đề liên quan tới kinh tế và thương mại là nền tảng của Công ước và các biện pháp thương mại là yếu tố thiết yếu để đạt các mục tiêu của Công ước. Các vấn đề kinh tế và xã hội đóng vai trò quan trọng trong bảo tồn đa dạng sinh học. Hiểu biết về mối quan hệ giữa kinh tế, xã hội và môi trường trong bảo tồn đa dạng sinh học góp phần đảm bảo Công ước đạt được mục tiêu đặt ra. Không những thế, "việc lồng ghép" các vấn

đề về bảo tồn đa dạng sinh học vào trong các chương trình phát triển và thương mại là hết sức cần thiết.

1.4.2. Luật pháp ở Việt Nam liên quan đến bảo vệ động vật hoang dã

1.4.2.1. Luật, Nghị định của Chính phủ

*** Luật Lâm nghiệp 2017**

Luật Lâm nghiệp 2017 được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 15/11/2017 và sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, thay thế cho Luật Bảo vệ và Phát triển Rừng 2004. Luật nêu rõ các quy định về bảo vệ và quản lý rừng. Luật Lâm nghiệp cũng nghiêm cấm mọi hành vi săn, bắt, nuôi, nhốt, giết, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán động vật rừng, thu thập mẫu vật các loài thực vật rừng, động vật rừng trái pháp luật.

Trong Luật Lâm nghiệp 2017, khái niệm *loài thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm* "là loài thực vật rừng, động vật rừng có giá trị đặc biệt về kinh tế, khoa học, y tế, sinh thái, cảnh quan và môi trường, số lượng còn ít trong tự nhiên hoặc có nguy cơ bị tuyệt chủng" khác với cách giải thích trong Luật Bảo vệ và Phát triển Rừng 2004.

*** Luật Bảo vệ và Phát triển Rừng (2004) (Cung cấp cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quyền hạn bảo tồn ĐVHD, là văn bản luật cấp trên trực tiếp của Nghị định 32/2006 và Nghị định 82/2006)**

Luật Bảo vệ và Phát triển Rừng được Quốc hội khoá XI, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 03/12/2004, có hiệu lực từ 01/04/2005 quy định về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng (sau đây gọi chung là bảo vệ và phát triển rừng); quyền và nghĩa vụ của chủ rừng. Theo đó, tại Điều 12 những hành vi săn, bắn, bắt, bẫy, nuôi nhốt, giết mổ động vật rừng trái phép bị nghiêm cấm. Đồng thời, tại Điều 41, Luật cũng quy định việc phải bảo vệ thực vật và động vật rừng, khai thác động vật rừng phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và tuân theo các quy định của pháp luật về bảo tồn ĐVHD. Hoạt động kinh doanh, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, tạm xuất tái nhập, quá cảnh thực vật rừng, động vật rừng phải tuân theo quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập.

*** Nghị định 32/2006/NĐ-CP ngày 30/03/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm**

Nghị định quy định việc khai thác thương mại, vận chuyển và sở hữu loại được bảo vệ tuỳ theo một số ngoại lệ nhất định. Nghị định đã phân chia động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm thành 02 nhóm tùy theo mức độ nguy cấp và sự bảo vệ của pháp luật đối với các loài đó, bao gồm: (1) Nhóm IB: Nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại gồm các loài động vật rừng như hổ, gấu, voi, cu li…; và (2) Nhóm IIB: Hạn chế khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại các loài động vật rừng như khi, cầy (chồn), kỳ đà, rắn, rùa...

*** Nghị định số 82/2006/NĐ-CP ngày 10/08/2006 của Chính phủ về quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm**

Nghị định quy định trình tự, thủ tục cụ thể hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng, trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật (kể cả loài lai) hoang dã nguy cấp, quý, hiếm, bao gồm: (1) Mẫu vật các loài động vật, thực vật hoang dã quy định tại các Phụ lục I, II và III của Công ước về Buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES); cũng như các loài trong nhóm I và II của Nghị định 32/2006/ NĐ-CP.

*** Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản**

Nghị định 157/2013/NĐ-CP là văn bản quy định mức độ xử phạt hành chính đối với các vi phạm trong hoạt động quản lý, phát triển, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản (trong đó có ĐVHD). Theo đó, căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ mà các hành vi săn, bắn, bẫy, bắt; nuôi, nhốt, lấy dẫn xuất từ động vật rừng; giết động vật rừng; vận chuyển lâm sản trái pháp luật hoặc mua, bán,

cất giữ, chế biến, kinh doanh lâm sản không có hồ sơ hợp pháp hoặc có hồ sơ hợp pháp nhưng lâm sản không đúng nội dung hồ sơ… sẽ bị xử phạt đến 500 triệu đồng đối với cá nhân và 1 tỉ đồng đối với tổ chức.

Quy định về mức xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm Nghị định 32/2006 và Nghị định 82/2006.

*** Nghị định số 40/2015/NĐ-CP sửa đổi bổ sung Nghị định 157/2013, ngày 27 tháng 4 năm 2015.**

Nghị định sửa đổi Điều 22 và 23 của Nghị định 157/2013/NĐ-CP.

*** Nghị định số 41/2017/ NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thuỷ sản, lĩnh vực thú y, giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, ngày 5/4/2017**

Sửa đổi Điều 21, 22, 23 của Nghị định 157/2013/ NĐ - CP.

*** Thông tư số 90/2008/TT-BNN ngày 28/08/2008 hướng dẫn xử lý tang vật là động vật rừng sau khi xử lý tịch thu**

Những tang vật là động vật rừng thu được trong các vụ vi phạm sẽ được xử lý lần lượt theo trình tự quy định tại thông tư này căn cứ mức độ nguy cấp, quý hiếm của từng nhóm (IB, IIB, Phụ lục I CITES, Phụ luc II CITES hay động vật rừng thông thường).

Việc xử lý cũng căn cứ vào loại tang vật là động vật rừng còn sống, đã chết hay bộ phận, sản phẩm của chúng, là loài trong nước hay nhập khẩu. Ví dụ, đối với động vật rừng nhóm IB trong nước và còn sống được xử lý theo thứ tự sau: (i) Thả lại nơi cư trú tự nhiên; (ii) chuyển giao cho Trung tâm cứu hộ động vật nếu bị thương, ốm, yếu cần cứu hộ; (iii) Chuyển giao cho các cơ sở nghiên cứu khoa học (bao gồm cả cơ sở nghiên cứu nhân giống), giáo dục môi trường; (iv) Bán cho các vườn thú, đơn vị biểu diễn nghệ thuật, cơ sở gây nuôi động vật hợp pháp theo quy định của pháp luật; (v) Tiêu hủy các cá thể động vật rừng mang bệnh hoặc trong trường hợp không xử lý được bằng các biện pháp trên. Trường hợp đã chết hoặc bộ phận, sản

phẩm của loài nhóm IB thì (i) Chuyển giao cho cơ quan khoa học, cơ sở đào tạo, giáo dục môi trường, bảo tàng chuyên ngành, cơ quan quản lý chuyên ngành, trung tâm cứu hộ loài đó để làm tiêu bản hoặc chuyển giao cơ sở y tế để nghiên cứu, bào chế thuốc; (ii) Tiêu hủy trong trường hợp tang vật mang bệnh hoặc không xử lý được bằng biện pháp trên.

*** Chỉ thị 03/CT-TTg ngày 20/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ tăng cường chỉ đạo và thực hiện biện pháp kiểm soát, bảo tồn loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm**

Chỉ thị là chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với các bộ, ngành, địa phương nhằm ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định của pháp luật Việt Nam và các Công ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

*** Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 17/09/2016 của Thủ tướng Chính phủ giải pháp cấp bách phòng ngừa, đấu tranh với hành vi xâm hại các loài ĐVHD trái pháp luật**

Chỉ thị yêu cầu các bên liên quan phòng ngừa và đấu tranh các hành vi vi phạm đối với sản phẩm của ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm, đặc biệt là các sản phẩm mà tình trạng buôn bán đang có nhiều diễn biến phức tạp như ngà voi và sừng tê giác. Qua đó, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 03/TT-TTg trong công tác quản lý và bảo vệ ĐVHD nguy cấp.

*** Quyết định số 11/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ cấm xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán mẫu vật một số loài ĐVHD thuộc các Phụ lục của Công ước về Buôn bán Quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp**.

Quyết định cấm xuất khẩu, nhập khẩu, mua bán mẫu vật ĐVHD thuộc các Phụ lục của Công ước CITES và các sản phẩm của chúng, bao gồm: (1) Tê giác trắng (Ceratotherium simum); (2) Tê giác đen (Diceros bicornis); và (3) Voi Châu Phi (Loxodonta africana).

Quyết định 11/2013 được ban hành theo Nghị định 82/2006

*** Quyết định số 95/2008/QĐ-BNN ngày 29/09/2008 về việc ban hành Quy chế quản lý gấu nuôi**

Quyết định này là sự kế thừa Quyết định 02/2005/QĐ-BNN ngày 05/01/2005 về việc ban hành Quy định về quản lý gấu nuôi nhốt trong đó thể hiện cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế trong việc quản lý số lượng gấu đang nuôi nhốt và ngăn chặn gấu mới từ tự nhiên bị bắt vào các trang trại. Theo đó, mọi hành vi săn bắn, bẫy bắt, mua, bán, giết mổ, vận chuyển, quảng cáo, xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất khẩu gấu và sản phẩm, dẫn xuất từ gấu trái với quy định của pháp luật đều bị nghiêm cấm.

Ngoài ra, Quyết định cũng đặt ra quy định về điều kiện chuồng, trại, vệ sinh, thú ý và các điều kiện đăng ký trại nuôi gấu.

1.4.2.2. Luật, Quy định và Chỉ thị liên quan đến Bộ Tài nguyên và Môi trường

* **Luật Đa dạng Sinh học (2008)**

Luật Đa dạng Sinh học số 20/2008/QH12 được Quốc hội khóa XII, kỳ thứ 4 thông qua ngày 13 tháng 11 năm 2008. Luật dành riêng Chương IV với 18 điều (Điều 37 - Điều 54) quy định về bảo tồn và phát triển bền vững các loài sinh vật. Theo đó, các loài ĐVHD sẽ được xem xét đưa vào Danh mục loài nguy cấp, quý hiếm (Danh mục được quy định trong Nghị định số 160/2013/NĐ-CP) được ưu tiên bảo vệ nhằm bảo vệ những vật nuôi đặc hữu hoặc có giá trị đang bị đe dọa tuyệt chủng, quy định loài hoang dã bị cấm khai thác và loài hoang dã được khai thác có điều kiện trong tự nhiên. Luật cũng quy định về khu bảo tồn, phân cấp khu bảo tồn và những hành vi bị cấm trong khu bảo tồn.

***Luật Bảo vệ Môi trường số 55/2014/ QH 13** ban hành ngày 23 tháng 6 năm 2014. Luật chỉ rõ Bộ Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm tổ chức lập quy hoạch bảo vệ môi trường cấp quốc gia giữa các ban, ngành và uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Luật 08/2008.

*** Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ**

Nghị định quy định hệ thống các tiêu chí để đánh giá và xác định loài ĐVHD đưa vào Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Theo đó, loài được đưa vào Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nếu (i) Số lượng cá thể còn ít hoặc đang bị đe dọa tuyệt chủng và (ii) Là loài đặc hữu có một trong các giá trị đặc biệt về khoa học, y tế, kinh tế; sinh thái, cảnh quan, môi trường và văn hóa – lịch sử. Ví dụ như chồn bay, cu li lớn, cu li nhỏ, voọc bạc đông dương, voọc cát bà…

Từ Điều 10 đến Điều 16 Nghị định cũng quy định nguyên tắc bảo tồn các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ và cơ chế chặt chẽ để quản lý việc khai thác; trao đổi, mua bán, tặng, cho thuê, lưu giữ, vận chuyển mẫu vật; nuôi trồng và cứu hộ loài thuộc Danh mục loài được ưu tiên bảo vệ.

*** Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường**

Nghị định 155 thay thế cho Nghị định 179 kể từ ngày 01/02/2017, quy định các hình thức xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi khai thác trái phép ĐVHD trong khu vực cấm và hành vi vi phạm quy định về quản lý cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học. Nghị định 155 không quy định các hành vi xử phạt liên quan đến loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ do tất cả những hành vi vi phạm liên quan đến loài này đang được điều chỉnh bởi Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Quy định các mức xử phạt hành chính đối với các vi phạm Nghị định 160/2013.

1.4.2.3. Luật Hình sự và văn bản hướng dẫn

*** Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13**

Luật này được Quốc hội khoá XIV, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 20/6/2017, có hiệu lực từ ngày 01/01/2018. Theo BLHS 2017, các hành vi vi phạm liên quan đến ĐVHD có thể bị phạt tù lên đến 15 năm hoặc 5 tỷ đồng đối với cá nhân và phạt tiền đến 15 tỷ đồng, đình chỉ hoạt động từ 6 tháng đến 3 năm hoặc đình chỉ hoạt động vĩnh viễn đối với pháp nhân.

Điều 234: Tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD.

Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 242 và Điều 244 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp trị giá từ 150.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc ĐVHD khác trị giá từ 300.000.000 đồng đến dưới 700.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp trị giá từ 150.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng hoặc của động vật hoang dã khác trị giá từ 300.000.000 đồng đến dưới 700.000.000 đồng hoặc thu lợi bất chính từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

c) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật thu lợi bất chính hoặc trị giá dưới mức quy định tại điểm a, điểm b khoản này nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.500.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) Có tổ chức;

b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

c) Lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức;

d) Sử dụng công cụ hoặc phương tiện săn bắt bị cấm;

đ) Săn bắt trong khu vực bị cấm hoặc vào thời gian bị cấm;

e) Vận chuyển, buôn bán qua biên giới;

g) Động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp trị giá từ 500.000.000 đồng đến dưới 1.000.000.000 đồng hoặc của ĐVHD khác trị giá từ 700.000.000 đồng đến dưới 1.500.000.000 đồng;

h) Thu lợi bất chính từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng;

i) Tái phạm nguy hiểm.

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 12 năm:

a) Động vật, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của động vật thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIB hoặc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp trị giá 1.000.000.000 đồng trở lên hoặc của ĐVHD khác trị giá 1.500.000.000 đồng trở lên;

b) Thu lợi bất chính 500.000.000 đồng trở lên.

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

5. Pháp nhân thương mại phạm tội quy định tại Điều này, thì bị phạt như sau:

a) Phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng;

b) Phạm tội thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, d, đ, e, g, h và i khoản 2 Điều này, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng;

c) Phạm tội thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, thì bị phạt tiền từ 3.000.000.000 đồng đến 6.000.000.000 đồng hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn từ 06 tháng đến 03 năm;

d) Phạm tội thuộc trường hợp quy định tại Điều 79 của Bộ luật này, thì bị đình chỉ hoạt động vĩnh viễn;

đ) Pháp nhân thương mại còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định hoặc cấm huy động vốn từ 01 năm đến 03 năm.

*** Nghị quyết Số 05/2018/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã và Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự**

Nghị quyết này hướng dẫn áp dụng Điều 234 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, Điều 244 về tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm của Bộ luật Hình sự và Điều 106 về xử lý vật chứng trong giai đoạn xét xử của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết có các hướng dẫn chi tiết về áp dụng một số tình tiết định tội và tình tiết định khung hình phạt và xử lý vật chứng.

*** Thông tư Liên tịch số 19/2007/TTLT/BNN&PTNT-BTP-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 08/03/2007 hướng dẫn áp dụng một số điều của Bộ luật Hình sự về các tội phạm trong lĩnh vực quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản**

Thông tư liên tịch này hướng dẫn thực hiện Điều 190 Bộ luật Hình sự 1999 về Tội vi phạm các quy định về bảo vệ ĐVHD quý, hiếm. Theo đó, những loài động vật quý hiếm là những loài thuộc nhóm IB của Nghị định 32/2006/NĐ-CP. Đồng thời thông tư cũng hướng dẫn cụ thể căn cứ để đánh giá hành vi vi phạm là gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hay đặc biệt nghiêm trọng để áp dụng tình tiết định khung tăng

nặng. Cụ thể, Thông tư ban hành Phụ lục về việc xác định số lượng cá thể động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB để làm căn cứ xác định. Ví dụ, hành vi vi phạm liên quan đến gấu, 1 cá thể là gây hậu quả nghiêm trọng, 2 đến 3 cá thể là hậu quả rất nghiêm trọng, từ 4 cá thể trở lên là đặc biệt nghiêm trọng; trong khi chỉ cần vi phạm đối với 1 cá thể hổ là đã gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

1.4.2.4. Các luật phụ trợ

*** Luật 55/2005/ QH11 về phòng chống tham nhũng ngày 29 tháng 11 năm 2005**

Quy định về các hành vi vi phạm tội tham nhũng, bao gồm hối lộ các cán bộ nhà nước

*** Luật 07/2012/ QH13 về phòng chống rửa tiền ngày 18 tháng 6 năm 2012**

Quy định về các hành vi phạm tội rửa tiền, bao gồm các quyền được đóng băng và tịch thu tài sản

*** Luật 03/2011/ QH 13 về Tố cáo ngày 11 tháng 11 năm 2011**

Cung cấp các biện pháp bảo vệ người đứng ra tố cáo, có thể áp dụng cho cả cá nhân tố cáo hành vi tham nhũng của chính phủ hoặc cơ quan

*** Nghị định 185/2013/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định 124/2015/ NĐ-CP về việc xử lý các vi phạm trong hoạt động thương mại, ban hành ngày 15 tháng 11 năm 2013)**

Quy định các hình thức xử phạt hành chính đối với các loại vi phạm hoạt động thương mại khác nhau, bao gồm sản xuất, kinh doanh, vận chuyển, giao, nhận, tàng trữ hàng cấm. Hàng bị cấm bao gồm các loài thuộc Phụ lục 1 của CITIES.

Nghị định này nghiêm cấm các hoạt động thương mại đối với loài được bảo vệ Loại 1 hạn chế các hoạt động thương mại đối với các loài được bảo vệ Loại 2.

*** Nghị định 158/2013/ NĐ-CP, về việc xử lý các vi phạm trong văn hoá, thể thao, du lịch và quảng cáo, ban hành ngày 12 tháng 11 năm 2013**

Quy định về các hình thức xử phạt hành chính đối với hoạt động quảng cáo, ví dụ như quảng cáo hàng bị cấm, các loài hoặc sản phẩm của loài được bảo vệ

***Nghị định 127/2013/ NĐ-CP (được sửa bởi Nghị định 45/2016/ NĐ- CP) về việc xử lý các vi phạm hoạt động hải quan, ban hành ngày 15 tháng 10 năm 2013**

Quy định các hình thức xử phạt hành chính đối với các vi phạm hải quan, ví dụ như các hành vi giả mạo hồ sơ hải quan, xuất/ nhập khẩu hàng hoá bị cấm:

*** Nghị định 167/ 2013 NĐ- CP quy định các hình thức xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, và phòng chống bạo lực gia đình**;

Quy định các hình thức xử phạt hành chính đối với việc sử dụng vũ khí và chất nổ, là những công cụ thiết yếu đối với một số tội phạm buôn bán ĐVHD;

*** Nghị định số 174/ 2013/ NĐ- CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến điện, ban hành ngày 13 tháng 11 năm 2013**;

Quy định các hình thức xử phạt hành chính đối với các hành vi cung cấp trao đổi, truyền tải hoặc lưu giữ thông tin kỹ thuật số trái phép. Đây có thể được sử dụng để áp đặt lệnh trừng phạt đối với các thương nhân buôn bán ĐVHD trên mạng Internet.

*** Thông tư 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp**

Thông tư này thay thế Thông tư 40/2013/TT-BNNPTNT ngày 5 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và cập nhật Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã quy định trong các Phụ lục của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp.

*** Thông tư số 25/2016/TT-BTNMT ngày 22/09/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn mẫu đơn đăng ký, giấy chứng nhận cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học và mẫu báo cáo tình trạng bảo tồn loài thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ của cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học**

Thông tư này đưa ra các hướng dẫn về thủ tục và các giấy tờ cần thiết để đăng ký thành lập và hoạt động đối với cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học, áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước; người Việt Nam định cư ở nước ngoài; tổ chức, cá nhân nước ngoài có hoạt động liên quan đến cơ sở bảo tồn đa dạng sinh học trên lãnh thổ Việt Nam.

*** Thông tư số 47/2012/TT-BNNPTNT ngày 25/09/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về quản lý khai thác từ tự nhiên và nuôi động vật rừng thông thường**

Thông tư này liệt kê 160 loài động vật rừng thông thường được phép khai thác và nhận nuôi vì mục đích thương mại, theo các quy định đưa ra trong thông tư.

Ví dụ để các tổ chức, cá nhân khai thác các loài thuộc Danh mục động vật rừng thông thường ban hành theo Thông tư phải đảm bảo các điều kiện sau: Có giấy phép khai thác do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Điều 4, 5 của Thông tư này; sử dụng công cụ, phương tiện đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác, không gây tổn hại sinh cảnh và môi trường; được sự đồng ý của chủ rừng đối với tổ chức, cá nhân khai thác không đồng thời là chủ rừng; không khai thác vì mục đích thương mại trong các Vườn quốc gia, Khu bảo tồn thiên nhiên.

*** Quyết định số 82/2008/QĐ-BNN ngày 17/07/2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố Danh mục các loài thuỷ sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng ở Việt Nam cần được bảo vệ, phục hồi và phát triển**

Dựa trên các tiêu chí của Tổ chức IUCN - Phiên bản 2.2, 1994 và Sách đỏ Việt Nam - Phiên bản năm 2007, các thứ hạng nguy cơ tuyệt chủng của các loài thủy sinh quý hiếm bao gồm: Tuyệt chủng (EX), Tuyệt chủng ngoài thiên nhiên (EW), Rất nguy cấp (CR), Nguy cấp (EN) và Sẽ nguy cấp (VU).

Loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng là những loài sinh vật (động vật và thực vật) thích nghi với đời sống ở nước hoặc vùng đất ngập nước có giá trị đặc biệt về khoa học, môi trường hoặc có giá trị kinh tế cao, số lượng quần thể còn rất ít và có khả năng bị biến mất trong tự nhiên ở các cấp độ khác nhau.

*** Chỉ đạo số 16315/QLD-MP ngày 28/8/2015 của Cục Quản lý Dược (Bộ Y tế) về tăng cường bảo vệ động vật thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm**

Đối với hồ sơ công bố sản phẩm mỹ phẩm trong công thức sản phẩm có thành phần liên quan đến động vật, thực vật thuộc Danh mục động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm cần được bảo vệ, các tổ chức, cá nhân đứng tên công bố và chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc hợp pháp các thành phần trong sản phẩm mỹ phẩm không phải là đối tượng bị cấm khai thác thương mại theo quy định của pháp luật về bảo vệ thực vật rừng, động vật rừng khi có yêu cầu.

Các tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm ra thị trường cần rà soát lại thành phần công thức các sản phẩm mỹ phẩm đã được cấp số tiếp nhận Phiếu công bố, ngừng việc sản xuất và nhập khẩu các sản phẩm mỹ phẩm trong thành phần công thức có liên quan đến động vật, thực vật thuộc Danh mục động vật, thực vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm cần được bảo vệ; chỉ đưa ra lưu thông các sản phẩm mỹ phẩm đáp ứng đầy đủ các quy định về quản lý mỹ phẩm, không vi phạm quy định của pháp luật liên quan đến thực vật, động vật hoang dã, nguy cấp, quý, hiếm.

*** Nghị định số 103/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 09 năm 2013 Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thủy sản**

Nghị định quy định mức xử phạt vi phạm hành chính đối với mọi hành vi khai thác, mua bán, thu gom, nuôi, lưu giữ, sơ chế, chế biến, vận chuyển các loài thủy sinh quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng lớn, có thứ hạng sẽ nguy cấp hoặc hành vi thu gom, sơ chế, bảo quản, vận chuyển các loài thủy sản trong danh mục cấm khai thác lên tới 100 triệu đồng đối với cá nhân hoặc 200 triệu đồng đối với pháp nhân. Bên cạnh đó, các loài thủy sinh bị thu giữ phải được thả về môi trường tự nhiên (nếu còn sống) hoặc chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền (nếu đã chết).

Chương 2
THỰC TRẠNG VỀ BẢO TỒN VÀ PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

2.1. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

2.1.1. Buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã trên thế giới

Buôn bán trái pháp luật ĐVHD là một hoạt động kinh doanh lớn, được thực hiện bởi các mạng lưới tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia với tính chất nguy hiểm. Với lợi nhuận khổng lồ ít nhất khoảng 19 tỷ đô la Mỹ mỗi năm,theo báo cáo năm 2012 của WWF[1], đây được coi là "hoạt động thương mại toàn cầu bất hợp pháp" mang lại lợi nhuận lớn thứ 4 trên thế giới, sau buôn bán và vận chuyển ma túy, buôn bán hàng giả, tiền giả và buôn bán người.

Theo báo cáo năm 2016 của UNODC[2], thống kê từ 120 nước trên thế giới, tổng số vụ bắt giữ liên quan đến buôn bán trái pháp luật ĐVHD từ năm 1999 đến năm 2016 là 164.000 vụ. Trong đó, hai khu vực trọng điểm của vấn nạn này đó là Bắc Mỹ (chiếm 46%) và châu Á - Thái Bình Dương (24%) tính trong giai đoạn từ 2005 đến 2014.

Voi và tê giác là hai loài được nhắc đến nhiều nhất trong các báo cáo tổng hợp của các tổ chức hoạt động về bảo vệ ĐVHD trên thế giới. Trong giai đoạn từ năm 1979 đến 1989, châu Phi cho phép buôn bán

---

[1] WWF (2012), *Fighting illicit wildlife trafficking – A consultant with government conducted by Dalberg*, http://wwf.panda.org/about_our_earth/species/problems/illegal_trade/wildlife_trade_campaign/wildlife_trafficking_report/.

[2] UNODC (2016), *World wildlife Crime report: Trafficking in protected species*, https://www.worldwildlife.org/.

ngà voi hợp pháp, và điều này dẫn đến việc mất kiểm soát, số voi ở châu Phi đã giảm hơn một nửa, từ 1.3 triệu con xuống còn hơn 600.000 con[1]. Ngay sau thời điểm đó, Ban Thư ký CITES đã thông qua lệnh cấm về buôn bán ngà voi trên toàn thế giới từ năm 1989. Ngà voi ở châu Phi được thu thập và bán ở các thị trường châu Á. Theo CITES[2], có 8 nước tham gia vào việc mua, bán hoặc cung cấp ngà voi bất hợp pháp là Kenya, Tanzania và Uganda ở châu Phi; Trung Quốc, Malaysia, Philippines, Thái Lan và Việt Nam ở châu Á. Ba nước châu Phi chiếm 80% các vụ bắt giữ lớn ở châu Phi vào năm 2013.

Tại các quốc gia ở châu Phi trong giai đoạn từ năm 2006 đến năm 2015, tê giác bị săn bắt nhiều nhất ở Nam Phi với số lượng tăng nhanh sau mỗi năm *(xem bảng dưới)*.

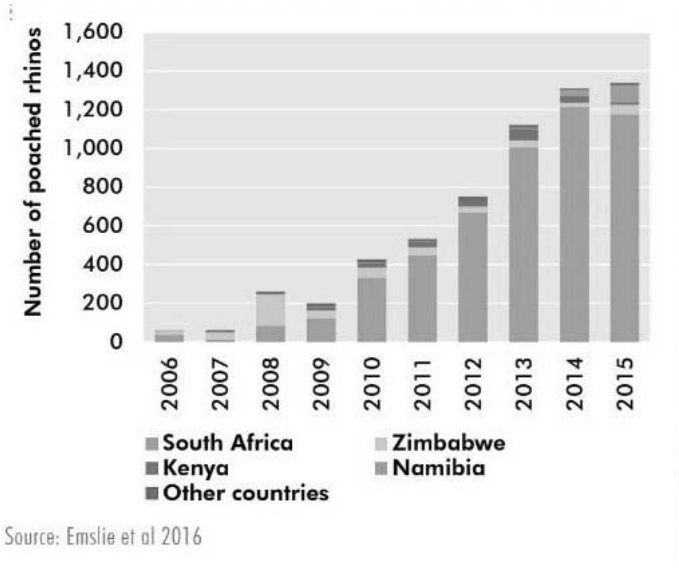

Số lượng tê giác bị săn bắt, giết hại tại châu Phi

(Nguồn: Emslie, 2016)

"Số lượng tê giác ở Nam Phi đã giảm từ vài trăm nghìn con so với thời điểm trước những năm 1800. Hiệp hội các nhà nuôi nhốt tê giác tư

[1] Katherine Lawson and Alex Vines (2014), *Global Impacts of the Illegal Wildlife Trade - The Costs of Crime, Insecurity and Institutional Erosion,* Chatham house.

[2] Damian Carrington (2014), *Fewer elephants killed in 2013, figures show*, Guardian.

nhân ở Nam Phi cho biết, có khoảng 6.200 con tê giác của đất nước này đang ở trong tay tư nhân và được sử dụng cho mục đích thương mại"[1].

Theo số liệu của World WISE[2], hiện nay thế giới chỉ còn khoảng 3.000 con hổ trong tự nhiên, điều này gây tác động tới hệ sinh thái Trái Đất lớn hơn gấp nhiều lần giá trị được tính bằng tiền.

Tại Trung Quốc, theo một báo cáo[3] của Bộ An ninh Quốc gia Trung Quốc cho thấy, từ năm 2010 đến năm 2013 có tới 2,59 tấn sản phẩm từ tê tê bị thu giữ ở Trung Quốc. Con số này tương đương khoảng 4.870 con tê tê bị giết. Ngoài ra, 259 cân tê tê nguyên con cũng bị tịch thu trong thời gian đó.

2.1.2. Buôn bán trái pháp luật ĐVHD ở Việt Nam

Tại khu vực tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng, bao gồm Campuchia, Lào, Myanmar, Thái Lan, Việt Nam, và Trung Quốc, tình trạng khai thác kiệt quệ các loài động vật hoang dã để buôn bán (kể cả hợp pháp và bất hợp pháp) đang ngày càng trở thành mối đe doạ chính của nhiều loài, trên cả mối đe doạ về mất môi trường sống và suy giảm số lượng.

Trong khu vực Đông Nam Á, Việt Nam đóng ba vai trò quan trọng trong đường dây buôn bán động thực vật hoang dã trái pháp luật: với nguồn tài nguyên thiên nhiên giàu có, Việt Nam là *nơi cung cấp* các loài động vật hoang dã cho thị trường quốc tế, đặc biệt là Trung Quốc; với số lượng người dân thành thị có mức thu nhập cao đang tăng lên, Việt Nam cũng là *nơi tiêu thụ* các loài động vật hoang dã bị săn bắt ở trong nước và quốc tế; và cuối cùng, nằm ở vị trí tiếp giáp với Trung Quốc, Việt Nam là *nơi trung chuyển* của đường dây buôn bán động vật hoang dã tại khu vực tiểu vùng sông Mê Kông.

---

[1] Bryan Christy (2017), *Special Investigation: Inside the Deadly Rhino Horn Trade,* National Geographic: https://www.nationalgeographic.com/magazine/2016/10/dark-world-of-the-rhino-horn-trade/.

[2] WWF (2012), Tlđd.

[3] Ella Davies (2014), *Shocking' scale of pangolin smuggling revealed,* BBC Nature News

Theo thống kê của Cục Kiểm lâm[1] (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), chỉ trong 5 năm trở lại đây đã xảy ra 5.376 vụ buôn bán động vật hoang dã, bình quân mỗi năm xảy ra khoảng 1.095 vụ, số động vật rừng hoang dã và động vật rừng nguy cấp, quý hiếm tịch thu từ các vụ vi phạm bị phát hiện ở Việt Nam trong 5 năm qua khoảng gần 60 nghìn con các loại. Số liệu này chưa đầy đủ vì thực tế còn nhiều vụ buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã chưa bị phát hiện, bắt giữ. Năm 2017, Việt Nam đã bắt giữ được 483 vụ buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã, tịch thu 11.554 cá thể và 10.125 kg động vật hoang dã[2]. Buôn bán ngà voi ở Việt Nam cũng đang nở rộ, bất chấp lệnh cấm được ban hành từ năm 1990, thỉnh thoảng cảnh sát Việt Nam lại bắt giữ lô ngà voi lớn, trong tháng 10 năm 2016, đã bắt 3 lô hàng lậu lên đến 3,3 tấn ngà voi[3].

Trước tình trạng vận chuyển, buôn bán, tàng trữ đang diễn biến phức tạp, dư luận cho rằng mức xử phạt cho các đối tượng này chưa tương xứng với hành vi phạm tội với những mức phạt nhẹ. Trong thời gian từ năm 2009 đến 2013, số vụ án được khởi tố điều tra và truy tố về tội vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục các loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ lên tới con số gần 500 vụ, với gần 750 bị can. Từ năm 2015-2017, Tòa án đã thụ lý 231 vụ/339 bị cáo vi phạm quy định về bảo vệ động vật hoang dã, động vật nguy cấp quý, hiếm. Trong đó, chỉ có tám bị cáo bị phạt tù 3-7 năm, 96 trường hợp tù từ ba năm trở xuống. Các vụ việc còn lại đối tượng phạm tội chỉ bị phạt tiền,

---

[1] Nguyễn Hưng (2014), "Gia tăng tình trạng buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã quý hiếm", Báo *Công an Nhân dân*: http://cand.com.vn/Phap-luat/Gia-tang-tinh-trang-buon-ban-van-chuyen-trai-phep-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-335496/.

[2] Thanh Trà (2018), "Nỗ lực phòng chống buôn bán trái phép động vật hoang dã", Báo *Nhân Dân*: http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/thien-nhien/item/36561102?PageSpeed=noscript.

[3] PV (2016), "Bắt giữ hơn 3,3 tấn ngà voi nhập lậu", Báo *điện tử Chính phủ*: http://baochinhphu.vn/Phap-luat/Bat-giu-hon-33-tan-nga-voi-nhap-lau/290007.vgp.

cải tạo không giam giữ hoặc tù giam nhưng cho hưởng án treo, những hình phạt được đánh giá là chưa đủ sức răn đe và cũng không gây tổn thất nhiều so với món lợi khổng lồ từ buôn bán động vật hoang dã[1].

Theo thống kê của Cục Thống kê tội phạm[2] (Viện Kiểm sát nhân dân tối cao), tổng doanh thu hàng năm từ buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật ở Việt Nam khoảng 66,5 triệu USD. Chính lợi nhuận khổng lồ này đã khiến cho việc chống lại các hoạt động buôn bán bất hợp pháp các động vật hoang dã nguy cấp ở Việt Nam trở nên phức tạp. Các nghiên cứu ước tính rằng, các vụ tịch thu buôn bán mỗi năm hàng ngàn tấn động vật hoang dã bất hợp pháp chỉ chiếm khoảng 20% trở xuống con số thực tế. Từ đó có thể thấy rằng, mỗi năm hàng ngàn tấn động vật hoang dã và hàng trăm ngàn cá thể bị tiêu thụ trong nước hoặc buôn lậu ra nước ngoài.

Trong những năm gần đây, Nghệ An nổi lên là điểm nóng[3] về trung chuyển hổ từ nước ngoài về, đặc biệt là từ Lào qua cửa khẩu Cầu Treo (Hà Tĩnh). Từ Nghệ An, hổ được vận chuyển trái phép tới nhiều tỉnh, thành trên cả nước, các đối tượng khai nhận nguồn gốc hổ được vận chuyển chủ yếu từ Lào về Nghệ An rồi đưa đi nơi khác tiêu thụ, lực lượng chức năng Nghệ An đã thu giữ nhiều cá thể hổ lớn được người dân nuôi nhốt ngay trong nhà trong suốt thời gian dài. Công an Nghệ An bắt giữ vụ buôn bán, tàng trữ trái phép gần 500 kg động vật hoang dã quý hiếm, phát hiện 4 tủ đông lạnh chứa nhiều động vật hoang dã đã chết. Số động vật trong các tủ đông lạnh gồm:

---

[1] T.An (2018), "Việt Nam là điểm nóng buôn bán động vật hoang dã", *Pháp luật* Thành phố Hồ Chí Minh: http://plo.vn/phap-luat/viet-nam-la-diem-nong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-781565.html.

[2] Nguyễn Hưng (2014), *Gia tăng tình trạng buôn bán, vận chuyển trái phép động vật hoang dã quý hiếm*, Báo Công an Nhân dân: http://cand.com.vn/Phap-luat/Gia-tang-tinh-trang-buon-ban-van-chuyen-trai-phep-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-335496/.

[3] Đức Ngọc (2017), "Nghệ An - điểm nóng buôn bán hổ", Báo *Người lao động*: https://nld.com.vn/thoi-su-trong-nuoc/nghe-an-diem-nong-buon-ban-ho-20170321224440085.htm.

51 con khỉ, 12 con chồn (4 con chồn bay) và một con mèo rừng thuộc nhóm 1B; 14 chân lợn rừng, 2 đầu lợn rừng, hầm phía sau nhà, lực lượng chức năng thu giữ thêm hai con khỉ còn sống được nuôi nhốt. Số động vật hoang dã có tổng trọng lượng gần 500 kg, đương sự mua số động vật hoang dã từ người dân địa phương sau đó xẻ thịt bán cho các nhà hàng đặc sản.

Một vụ tiêu biểu vào cuối năm 2015, Công an TP. Hồ Chí Minh đã bắt giữ Võ Tá Dung (thường trú tại Hà Tĩnh) chở 3 lồng tê tê đi tiêu thụ và khám phá ra đường dây buôn bán ĐVHD. Cũng thời điểm tháng 12-2015, Cục Cảnh sát môi trường Văn phòng phía Nam (C49B- Bộ Công an) đã phối hợp với Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam, cùng một số đơn vị khác bắt giữ đối tượng buôn bán động vật hoang dã xuyên quốc gia. Trong đó, đối tượng Phan Huỳnh Anh Khoa là chủ đường dây, đã dẫn dắt nhiều đối tượng tham gia buôn bán thú quý hiếm.

Trước đó, một vụ điển hình nhất là lực lượng chức năng truy quét tội phạm buôn bán ĐVHD trên tuyến quốc lộ 8A, thuộc địa phận xã Đức Long (huyện Đức Thọ, Hà Tĩnh) vào năm 2013. Cơ quan chức năng tỉnh Hà Tĩnh đã bắt giữ một xe Toyota Camry (BKS 30M - 1207) đang vận chuyển trái phép 108 con tê tê quý.

Đáng lưu ý, qua kiểm tra, lực lượng công an còn phát hiện trên xe có 12 bộ biển kiểm soát xe ô tô giả khác nhau (trong đó có 3 bộ biển kiểm soát màu xanh), cùng nhiều loại hung khí. Mới đây nhất, công an tỉnh Nghệ An đã bóc gỡ một đường dây buôn bán động vật quý hiếm tại Diễn Châu (Nghệ An) và xử lý nhiều đối tượng liên quan.

Ở các tỉnh thành như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Nghệ An, Quảng Ninh, Đắk Lắk… các cơ quan chức năng cũng liên tục phát hiện, bắt và xử lý nhiều đối tượng vận chuyển lớn số lượng ĐVHD. Tình trạng buôn bán vận chuyển ĐVHD ngày càng diễn biến phức tạp, rất quy mô, đặc biệt ngày càng gia tăng ở các cửa khẩu quốc tế.

Phải khẳng định, một phần rất lớn ĐVHD cơ quan chức năng thu giữ có nguồn gốc từ các nước khác, đi qua Lào để vào Việt Nam sau đó

chuyển sang Trung Quốc. Ước tính mỗi năm có khoảng 4 nghìn đến 5 nghìn tấn ĐVHD vận chuyển bất hợp pháp sang Trung Quốc[1].

2.1.2.1. Các sản phẩm ĐVHD bị buôn bán trái pháp luật phổ biến ở Việt Nam

Các sản phẩm được sản xuất và tiêu thụ từ ĐVHD rất đa dạng. Có thể kể đến như "thuốc bổ", dược liệu (từ sừng tê giác, mật gấu, vảy tê tê, xương hổ…); thực phẩm (từ thịt tê tê, thịt hổ, thịt gấu…); đồ trang sức, trang trí (từ ngà voi, nanh vuốt hổ, da hổ…); quần áo thời trang (da hổ, da các loài bò sát quý hiếm)…

Theo báo cáo của WWF[2] vào cuối năm 2017, hổ, voi, gấu, tê tê là 04 loài ĐVHD được buôn bán nhiều nhất tại khu vực Tam giác vàng, xu hướng này cũng tương tự tại Việt Nam. Dưới đây là những sản phẩm được buôn bán phổ biến từ các loài động vật trên:

Thứ nhất, các sản phẩm từ hổ:

Hổ bị buôn bán phần lớn để lấy xương nhằm bào chế các loại mà người ta gọi là thuốc cổ truyền. Hổ con hay một số bộ phận cơ thể khác của hổ thường dùng để ngâm rượu, da, móng, hoặc nanh hổ được coi là các đồ trang trí và trang sức.

Nhu cầu về xương và các bộ phận của hổ, cũng như làn sóng buôn bán hổ để sản xuất cao đã đẩy hổ ở Việt Nam và nhiều quốc gia khác đến bờ vực tuyệt chủng.

Thứ hai, các sản phẩm từ voi:

Voi bị săn bắt và buôn bán chủ yếu để lấy ngà. Ngà voi được xẻ nhỏ để làm ra các loại trang sức. Ngoài ra, ngà voi còn được xem là một vật trang trí mang tính linh thiêng, biểu hiện cho quyền lực. Ngày nay, việc sở

---

[1] Hải Miên (2016), *Nhức nhối tình trạng buôn bán động vật hoang dã*, Báo Cảnh sát toàn cầu: http://cstc.cand.com.vn/Phong-su-Tieu-diem/Nhuc-nhoi-tinh-trang-buon-ban-dong-vat-hoang-da-388845/.

[2] WWF (2017), *Top 10 most wanted endangered species in the markets of the Golden triangle* (tạm dịch: Danh sách 10 loài nguy cấp được buôn bán nhiều nhất tại các chợ ở vùng Tam giác vàng), http://vietnam.panda.org/newsroom_vi/?uNewsID=315475.

hữu được một cặp ngà voi lớn, đẹp cũng luôn là mơ ước của những người thuộc bậc "đại gia" nhằm chứng tỏ độ giàu có và chịu chơi của mình. Tuy nhiên, theo các chuyên gia[1], thực chất ngà voi chỉ là một chiếc răng của loài động vật này chứ không có tác dụng chữa bệnh như đồn thổi.

Các loại trang sức làm từ ngà voi được nhiều người ưa chuộng

(Ảnh: Plo.vn)

Ngoài làm đồ trang sức và đồ mỹ nghệ từ ngà voi, người ta còn làm nhẫn lông đuôi voi và bán cho những đối tượng tin rằng lông đuôi voi mang lại may mắn, sức khỏe cho người đeo.

Tuy nhiên, TS. Vũ Thế Long - Ủy viên Ban Chấp hành Hiệp hội UNESCO Hà Nội khẳng định,[2] việc đeo nhẫn, vòng gắn lông đuôi voi nhằm mang lại may mắn chỉ là chiêu trò bịa đặt của một số cá nhân, hoặc nhóm người kinh doanh đồ lưu niệm ở các khu du lịch nhằm trục

---

[1] Trường Sơn (2016), *Nhiều người lầm tưởng về tác dụng của ngà voi*, Lao động điện tử https://laodong.vn/lao-dong-doi-song/nhieu-nguoi-lam-tuong-ve-tac-dung-cua-nga-voi-528468.ldo.

[2] Quý Nguyễn (2015), Mua bán lông đuôi voi là phạm pháp, Báo giao thông http://www.baogiaothong.vn/mua-ban-long-duoi-voi-la-pham-phap-d123169.html.

lợi bất chính chứ trên thực tế không có bất cứ cơ sở nào chứng minh quan niệm đó là đúng.

Thứ ba, các sản phẩm từ gấu:

Mật gấu hay tai gấu, chân gấu ngâm rượu là những sản phẩm phổ biến nhất từ gấu được buôn bán tại Việt Nam. Qua khảo sát của TRAFFIC[1] tại các hiệu thuốc y học cổ truyền Việt Nam, có tới 65% số hiệu thuốc bán các sản phẩm mật gấu, 17% số hiệu thuốc bày bán một cách công khai. Trong đó, mặt hàng phổ biến nhất trên thị trường chính là mật gấu tươi đóng trong lọ dung tích 1cm^3 (chiếm tỷ lệ 45%).

Thứ tư, các sản phẩm từ tê tê:

Sản phẩm buôn bán từ tê tê chủ yếu là vảy. Tê tê có một lớp vảy bảo vệ dày được tạo ra từ keratin, cùng vật liệu tạo nên móng tay của con người và sừng tê giác, tỷ lệ chiếm khoảng 20% trọng lượng động vật. Khi bị đe dọa, tê tê cuộn tròn toàn thân, lớp vảy bên ngoài như lớp giáp bảo vệ nhằm chống lại loài săn mồi.

Vảy tê tê là bộ phận được săn lùng, buôn bán nhiều nhất từ tê tê

Ảnh: Quang Hùng/baohaiquan.vn

[1] PV (2011), *Việt Nam – một điểm nóng buôn bán mật gấu của châu Á*, https://www.thiennhien.net/2011/05/13/viet-nam-mot-diem-nong-buon-ban-mat-gau-tai-chau-a/.

Trong y học cổ truyền Trung Quốc, vảy tê tê được sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau. Chúng được làm khô và rang, sau đó được bán dựa trên các tuyên bố rằng chúng có thể làm giảm các bệnh ngoài da hoặc bại liệt (?). Trên thị trường chợ đen, vảy tê tê có thể được bán với giá hơn 3.000 USD/kg.

Ngoài ra, nhiều người cũng cho rằng, thịt tê tê là món ăn tinh tế, có giá trị dinh dưỡng đặc biệt tốt cho chức năng thận (?). Ở Việt Nam, các nhà hàng có thể tính phí tới hơn 3 triệu đồng cho nửa cân thịt tê tê. Tại một nhà hàng ở Thành phố Hồ Chí Minh, tê tê là món đắt tiền nhất trong thực đơn ĐVHD kỳ lạ, yêu cầu đặt cọc và thông báo trước vài giờ. Nhân viên nhà hàng giết con vật trên bàn, ngay trước mặt thực khách, để chứng thực thịt tươi sống.

2.1.2.2. Bảo tồn động vật hoang dã ở Việt Nam

Việt Nam đang trở thành thị trường tiêu thụ và trung chuyển các loài ĐVHD nguy cấp như hổ, gấu, tê tê, rùa nước ngọt, rắn và kì đà có nguồn gốc từ các nước châu Á khác; trong khi các sản phẩm như sừng tê giác và sừng động vật móng guốc có nguồn gốc ở châu Phi cũng được giao dịch cho người tiêu dùng trong nước.

Tài nguyên đa dạng sinh học của Việt Nam dần trên đà suy giảm, nhất là nhiều loài quý hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng cao. "Theo Sách đỏ của Liên minh Bảo tồn thiên nhiên Quốc tế (IUCN): Nếu như năm 1996 chỉ có 25 loài động vật của Việt Nam ở mức nguy cấp (EN), thì tính đến tháng 09/2016, con số này đã lên tới 110 loài. Số lượng cá thể của các loài quan trọng đã giảm đến mức báo động, nhất là các loài thú lớn và một số loài linh trưởng như: hổ, voi, vượn, voọc, sao la…"[1]

[1] Hoàng Thị Thanh Nhàn (19/2/2017), "Bảo tồn các loài hoang dã nguy cấp ở Việt Nam", Báo *Nhân dân điện tử*, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/item/32100102-bao-ton-cac-loai-hoang-da-nguy-cap-o-viet-nam.html.

"Cá thể tê giác cuối cùng của Việt Nam được tuyên bố là đã bị chết trong Vườn Quốc gia Cát Tiên vào năm 2010 - "một bi kịch quốc gia" như ông Trần Văn Thành, Giám Đốc vườn Quốc gia Cát Tiên, nhận định"[1].

Trước tình hình đó, ngay từ năm 1996, Việt Nam đã thành lập Trung tâm cứu hộ ĐVHD và kỹ thuật bảo vệ rừng đóng tại xã Tiên Dược, huyện Sóc Sơn (Hà Nội) để thực hiện chức năng cứu hộ ĐVHD tổng hợp trên cả nước. Trung tâm này được ví như "bệnh viện" cứu hộ các loài ĐVHD lớn và quy mô nhất cả nước.

Ông Ngô Bá Oanh, Giám đốc trung tâm cho biết, 12 năm qua, Trung tâm đã tiếp nhận 635 vụ với gần 100 loài, trong đó có nhiều loài thuộc nhóm IB và IIB là loại ĐVHD quí hiếm. Hiện nay, Trung tâm đang thực hiện nhiệm vụ lưu giữ 31 loài, với 274 cá thể, trong đó có 39 cá thể hổ, 24 cá thể gấu, còn lại là linh trưởng như khỉ, vượn, các loài bò sát, trăn rắn, kỳ nhông, baba, rùa, chim...[2]

Hiện nay trên cả nước đã có rất nhiều trung tâm cứu hộ, bảo tồn ĐVHD được đánh giá đạt tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Đây là những "ngôi nhà thiên nhiên" giúp cho các loài động vật hồi phục được tập tính, phản xạ tự nhiên cũng như hoà nhập lại với môi trường sống sau một thời gian dài bị nuôi nhốt.

Những "Ngôi nhà thiên nhiên" tiêu biểu đầu tiên phải kể đến là Trung tâm Cứu hộ gấu Việt Nam (Vườn Quốc gia Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc) của Tổ chức Động vật Châu Á. Trung tâm Cứu hộ gấu Việt Nam đi vào hoạt động từ tháng 4/2008, có tổng diện tích 1,2 ha, được đầu tư trên 3,3 triệu USD, có thể chăm sóc 200 cá thể gấu cùng một lúc.

Ngoài ra, Vườn Quốc gia Cúc Phương (Ninh Bình) cũng có ba Trung tâm bảo tồn lớn về ĐVHD.

---

[1] Khổng Loan (26/11/2012), *Việt Nam trong cuộc chiến bảo vệ ĐVHD*, Tuổi trẻ cuối tuần, https://tuoitre.vn/viet-nam-trong-cuoc-chien-bao-ve-dong-vat-hoang-da-520800.htm.

[2] Thảo Vy (2018), *Bảo vệ ĐVHD ở Việt Nam*, https://vietnam.vnanet.vn/vietnamese/bao-ve-dong-vat-hoang-da-o-viet-nam/375896.html.

Một là Trung tâm Cứu hộ Linh trưởng Nguy cấp, hiện đang nuôi dưỡng 165 cá thể của 15 loài. Trong đó có 6 loài linh trưởng đặc biệt quý hiếm mà không nơi nào trên thế giới nuôi nhốt bảo tồn, đó là: Voọc mông trắng, Voọc Hà Tĩnh, Voọc Lào, Voọc đen tuyền, Voọc Cát Bà và Voọc Chà vá chân xám.

Hai là Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Động vật hoang dã (Save Vietnam's WIldlife) châu Á hiện đang nuôi dưỡng 14 cá thể của hai loài cầy, đó là cầy vằn và cầy mực. Trung tâm cũng đã tiến hành nghiên cứu thành công cho loài cầy vằn sinh sản trong điều kiện bán hoang dã. Với loài Tê tê châu Á, Trung tâm đang chăm sóc 2 loài với 67 cá thể. Năm 2008, trung tâm cũng đã cho Tê tê sinh sản thành công. Đây là trung tâm bảo tồn Tê tê đầu tiên tại Việt Nam được thế giới đánh giá rất cao vì tê tê là loài rất khó nuôi trong điều kiện bán hoang dã.

Ba là Trung tâm Bảo tồn Rùa. Hiện nay Trung tâm đang chăm sóc hơn 600 cá thể của 20 loài trên tổng số 25 loài rùa cạn, rùa nước ngọt của Việt Nam. Trung tâm cũng đã cho sinh sản thành công 15 loài với hơn 900 cá thể trong điều kiện bán hoang dã. Đặc biệt, Rùa Trung Bộ đang được chăm sóc tại Trung tâm là quần thể lớn nhất trên thế giới, còn rùa đầu to tại Trung tâm cũng là quần thể lớn nhất Việt Nam[1].

Ngoài ra, đầu năm 2016, trung tâm đầu tiên về giáo dục và bảo tồn ĐVHD (trong đó chú trọng vào công tác bảo tồn thú ăn thịt và tê tê) chính thức được đưa vào hoạt động tại khuôn viên Vườn Quốc gia Cúc Phương (Ninh Bình). Đây là sáng kiến được thực hiện giữa Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn Động vật hoang dã (Save Vietnam's Wildlife) và Vườn Quốc gia Cúc Phương.

Ông Nguyễn Văn Thái - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn ĐVHD (SVW) cho biết: *"Trung tâm Giáo dục và Bảo tồn Thú ăn thịt và Tê tê được thành lập nhằm đáp ứng nhu cầu bức thiết cho công tác giáo dục bảo tồn tại Việt Nam. Giáo dục chính là chìa khóa cho công tác bảo tồn. Không gian*

[1] Thảo Vy (2018), *Bảo vệ ĐVHD ở Việt Nam*, https://vietnam.vnanet.vn/vietnamese/bao-ve-dong-vat-hoang-da-o-viet-nam/375896.html.

sáng tạo và đầy tính tương tác tại đây sẽ giúp đông đảo cộng đồng khám phá, học hỏi về các loài sinh vật, hiểu được những mối đe dọa chúng phải đối mặt, từ đó khuyến khích cộng đồng cùng tham gia bảo vệ các loài vật quý hiếm này khỏi nguy cơ tuyệt chủng".[1]

Tại Hội nghị quốc tế[2] về chống buôn bán trái pháp luật các loài động vật, thực vật hoang dã được tổ chức tại Hà Nội vào tháng 11/2016, Phó Chủ tịch nước Đặng Thị Ngọc Thịnh cho biết: *"Việt Nam luôn quan tâm đến việc bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ các loài động vật hoang dã, đặc biệt là các loài nguy cấp. Việt Nam cũng là quốc gia sớm tham gia các Công ước Liên hợp quốc về đa dạng sinh học; Công ước về phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp... Việt Nam ưu tiên thành lập các lực lượng chuyên trách thực hiện pháp luật trong lĩnh vực này như: Kiểm lâm, cảnh sát môi trường, hải quan, bộ đội biên phòng, quản lý thị trường..."*

Tính đến nay, Việt Nam đã có 164 khu bảo tồn rừng đặc dụng, khu bảo tồn biển và khu bảo tồn vùng nước nội địa với tổng diện tích 2,2 triệu ha là sinh cảnh quan trọng của các loài hoang dã nguy cấp, quý, hiếm[3].

---

1 Thị Vân Lưu (2016), *Trung tâm Giáo dục và Bảo tồn ĐVHD đầu tiên tại Việt Nam đi vào hoạt động,* Enternews: http://enternews.vn/trung-tam-giao-duc-va-bao-ton-dong-vat-hoang-da-dau-tien-tai-viet-nam-di-vao-hoat-dong-96008.html.

2 Minh Long (2016), *Hội nghị quốc tế về chống buôn bán động vật, thực vật hoang dã*, Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam vov.vn đăng ngày 17/11/2016: https://vov.vn/tin-24h/hoi-nghi-quoc-te-ve-chong-buon-ban-dong-vat-thuc-vat-hoang-da-570070.vov.

3 Hoàng Thị Thanh Nhàn, Nguyễn Thị Vân Anh (2016), *Tăng cường công tác bảo tồn các loài hoang dã nguy cấp của Việt Nam*, Tạp chí Môi trường: http://tapchimoitruong.vn/pages/article.aspx?item=T%C4%83ng-c%C6%B0%E1%BB%9Dng-c%C3%B4ng-t%C3%A1c-b%E1%BA%A3o-t%E1%BB%93n-c%C3%A1c-lo%C3%A0i-hoang-d%C3%A3-nguy-c%E1%BA%A5p-c%E1%BB%A7a-Vi%E1%BB%87t-Nam-42312.

"Từ những năm 1960, chúng ta đã xây dựng, thành lập các khu rừng đặc dụng, khu bảo tồn thiên nhiên nhằm tạo môi trường, sinh cảnh cho động vật hoang dã sinh sống, đó là nỗ lực lớn của Việt Nam. Thậm chí, khi các khu bảo tồn có nguy cơ khó bảo vệ được động vật hoang dã, chúng ta đã cố gắng hết sức để tổ chức di dời các loài động vật hoang dã đến những vùng sinh cảnh tốt hơn, như vụ di dời đàn voi ở Tánh Linh (Bình Thuận) năm 2002 hay ở Xuyên Mộc (Bà Rịa - Vũng Tàu) năm 1993...

Chúng ta đã thành lập Ban chỉ đạo liên ngành các cơ quan thực thi pháp luật về kiểm soát buôn bán động vật, thực vật hoang dã Việt Nam (Việt Nam - WEN) và sự hợp tác với các nước ASEAN. Việt Nam đã hết sức nỗ lực trong việc bắt giữ một số lượng lớn các vụ vận chuyển trái phép mẫu vật loài động vật hoang dã có nguồn gốc từ nước ngoài vào Việt Nam, từ năm 2000 đến nay đã bắt giữ trên 50 vụ buôn bán trái phép mẫu vật hổ, hơn 18 tấn ngà voi, gần 100.000 tấn tê tê, hàng trăm ký sừng tê giác...

Chúng ta có hai trung tâm cứu hộ động vật hoang dã tổng hợp ở TP. HCM và Hà Nội. Cả hai trung tâm này được xây dựng, hoạt động bằng ngân sách của hai địa phương. Còn trung tâm cứu hộ động vật hoang dã tầm cỡ quốc gia thì chúng ta hiện vẫn chưa có, dù trong nhiều đề án của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã kiến nghị vấn đề này.

Việt Nam hiện có khá nhiều trung tâm cứu hộ động vật hoang dã đơn loài như Trung tâm Cứu hộ linh trưởng ở Cúc Phương (Ninh Bình), Phong Nha - Kẻ Bàng (Quảng Bình), Cát Tiên (Lâm Đồng); cứu hộ rùa, hay tê tê (đều ở Cúc Phương), gấu ở Tam Đảo (Vĩnh Phúc)... Tuy nhiên các trung tâm này chỉ là cứu hộ động vật hoang dã đơn loài, hoạt động có thời hạn và do các tổ chức quốc tế tài trợ".

***Đỗ Quang Tùng** – Nguyên Giám đốc Cơ quan quản lý của Việt Nam thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES Việt Nam)*

2.1.2.3. Việt Nam hợp tác với cộng đồng quốc tế trong phòng, chống buôn bán trái pháp luật Động vật hoang dã

Nhận thức rõ về mức độ nghiêm trọng của hoạt động buôn bán ĐVHD trái pháp luật diễn ra trong nước, Việt Nam đang có những bước tiến rõ rệt trong nỗ lực phòng, chống vấn nạn này. Không còn đơn phương trong cuộc chiến, chính phủ Việt Nam xây dựng quan hệ hợp tác với các nước có nguồn cung ĐVHD (ví dụ Mozambique ở châu Phi), các nước tiêu thụ và trung chuyển trong mạng lưới buôn bán ĐVHD ở cả châu Á (Lào, Campuchia, Trung Quốc, Indonesia..) và châu Âu (Cộng hòa Séc..).

Cụ thể, Mạng lưới Thực thi pháp luật về động, thực vật hoang dã Việt Nam (VN-WEN) thực hiện chuyến công tác đầu tiên đến bốn nước châu Phi gồm Kenya, Nam Phi, Tanzania và Mozambique (qua sự hỗ trợ và điều phối của WCS) để tham dự các buổi họp và hội đàm chính thức với cơ quan đối tác các quốc gia này về vấn đề buôn bán ĐVHD trái phép vào tháng 5/2015.

Các cuộc họp là cơ hội cho Việt Nam và các quốc gia châu Phi cùng thảo luận chiến lược và kế hoạch hợp tác đối phó với tội phạm ĐVHD xuyên quốc gia. Chuyến công tác là tiền đề để tổ chức cuộc họp đối thoại đa phương giữa Việt Nam và Kenya, Tanzania và Mozambique về tăng cường hợp tác phòng chống tội phạm ĐVHD xuyên quốc gia vào tháng 11/2015.

Việt Nam và Mozambique đã thống nhất tăng cường quan hệ đối tác thực thi pháp luật thông qua ký kết các Biên bản ghi nhớ (MOU) hợp tác và Hiệp định tương trợ tư pháp về hình sự (MLAT)[1] giữa hai nước. Viện kiểm sát nhân dân tối cao Việt Nam (VKSNDTC) và Cơ quan Tổng chưởng lý Mozambique đã ký MOU hợp tác ngành; Chính phủ hai nước cũng ký MOU hợp tác bảo tồn động, thực vật hoang dã trong năm 2017[2].

---

[1] https://vietnam.wcs.org/Tin-v%C4%83%CC%A3t/Media-Releases-vi-VN/ID/11762/Le-ky-ket-Hiep-inh-tuong-tro-tu-phap-Viet-Nam-Mozambique.aspx.

[2] Theo WCS: https://programs.wcs.org/vietnam/vi-vn/C%C3%B4ng-vi%E1%BB%87c-c%E1%BB%A7a-ch%C3%BAng-t%C3%B4i/International-Operations-vi-VN.aspx.

Các cơ quan chính phủ Việt Nam cũng đã chủ động hơn trong chia sẻ thông tin và kết nối với đối tác tại các nước châu Á như Trung Quốc, Campuchia, Indonesia và Lào trong các hoạt động chung như họp song phương/ba bên, các chuyến đi thực địa và các khóa tập huấn nâng cao năng lực. WCS đã hỗ trợ Cơ quan quản lý CITES Việt Nam và Trung Quốc ký thỏa thuận hợp tác tăng cường thực thi Công ước về buôn bán quốc tế các loài động, thực vật hoang dã (CITES) năm 2015.

Ngày 17/11/2016, Việt Nam đăng cai tổ chức Hội nghị quốc tế về chống buôn bán trái pháp luật các loài động, thực vật hoang dã. Đây là Hội nghị quốc tế cấp cao lần thứ 3 về chống buôn bán trái pháp luật các loài động vật, thực vật hoang dã với sự tham dự của 54 phái đoàn cấp cao các nước, hơn 100 đại biểu đến từ các tổ chức liên chính phủ và tổ chức quốc tế. Đặc biệt, Hội nghị có sự tham dự của Hoàng tử Anh William - Chủ tịch của dự án liên hiệp giữa 7 tổ chức bảo vệ ĐVHD lớn nhất thế giới, và cũng là người sáng lập chiến dịch có tên gọi United for Wildlife "Đoàn kết vì ĐVHD" từ Quỹ Hoàng gia Anh (The *Royal Foundation)*.

Hội nghị nhằm thể hiện cam kết quốc tế ở mức cao nhất trong việc chống buôn bán trái pháp luật các loài động vật, thực vật hoang dã, xác định các tồn tại, thách thức của việc thực hiện các hành động trong các tuyên bố, là diễn đàn để các quốc gia và các tổ chức quốc tế tiếp tục đưa ra các cam kết và xây dựng kế hoạch hành động ưu tiên chống buôn bán ĐVHD trái pháp luật trong thời gian tới.

Việt Nam còn là thành viên tích cực của nhiều hiệp định liên chính phủ về bảo vệ động vật, thực vật hoang dã quan trọng như: Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES); Công ước đa dạng sinh học (CBD); Diễn đàn Hổ toàn cầu (GTF); Sáng kiến Hổ toàn cầu (GTI); Mạng lưới thực thi luật bảo vệ các loài động vật, thực vật hoang dã khu vực Đông Nam Á (ASEAN-WEN).

2.2. NGUYÊN NHÂN VÀ CÁC YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

2.2.1. Những quan niệm sai lầm về tác dụng của động vật hoang dã

Một thực trạng có thể thấy rõ, đặc biệt là tại các nước phương Đông, ĐVHD được coi là quý hiếm, có những công dụng đối với sức khỏe, sự may mắn, thể hiện đẳng cấp người dùng, thường được săn lùng, mua để sử dụng hay làm quà biếu. Đó là những quan niệm mù quáng.

Các loài động vật đang có nguy cơ tuyệt chủng lớn nhất trên thế giới đồng thời là những loài được cho rằng có thể làm thần dược, hay làm vật trưng bày quí, đó là tê giác, voi, gấu, hổ, tê tê… Sừng tê giác, mật gấu, cao xương hổ, vảy tê tê được cho là những loại thuốc quý phục hồi sinh lực, thậm chí là chữa được những bệnh nan y. Tuy không có một tài liệu khoa học nào khẳng định điều này, nhưng niềm tin được lưu truyền trong xã hội lại rất mạnh mẽ, khiến cho nhiều người bất chấp giá cả để sở hữu chúng, dùng để phòng và trị bệnh cho bản thân và gia đình. Bên cạnh đó những tấm da hổ, móng vuốt hổ, ngà voi… được coi là những đồ trưng bày quý, thể hiện đẳng cấp của chủ nhân, hay sự may mắn, quyền lực.

Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2013 đến đầu năm 2014, Viện Xã hội học, trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam đã phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành cuộc khảo sát đánh giá nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến việc sử dụng và tiêu thụ các sản phẩm ĐVHD tại Hà Nội. Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc sử dụng sản phẩm ĐVHD là khá phổ biến tại khu vực Hà Nội. Tỷ lệ số người được hỏi trả lời có sử dụng ĐVHD làm thực phẩm là 69%, sử dụng làm thuốc là 67%, và sử dụng làm đồ trang trí là 12%. Điều đáng chú ý mà trong nghiên cứu cũng chỉ ra là, mặc dù đắt đỏ như vậy, nhưng việc sử dụng sản phẩm từ ĐVHD đã trở nên bình dân hơn chứ không phải chủ yếu là thể hiện đẳng cấp, địa vị xã hội. Tầng lớp trung lưu, bình dân cũng có xu hướng sử dụng sản phẩm này.

Về động cơ của việc sử dụng sản phẩm ĐVHD, kết quả nghiên cứu cho thấy, nhóm người sử dụng ĐVHD làm thực phẩm phần lớn là do

họ được mời, cho, biếu, tặng. Trong số những người đã sử dụng thực phẩm từ ĐVHD, 64% nói rằng họ sử dụng vì được mời hoặc được cho/biếu; trên 34% người trả lời nói rằng "mới lạ"; 24% nghĩ rằng những loại thực phẩm ngon và chỉ có 8% tin rằng những thực phẩm bổ dưỡng cho sức khỏe của họ. Trong nhóm người sử dụng ĐVHD làm thuốc, mục tiêu chữa bệnh là lý do phổ biến và chủ yếu nhất của hành vi sử dụng. Điều này xuất phát từ nhận thức được hình thành và củng cố bởi niềm tin lưu truyền trong dân gian về công dụng của loại sản phẩm đặc biệt này. Không có bác sĩ hay tài liệu khoa học nào chứng minh sự thần kỳ của thuốc làm từ ĐVHD, nhưng người dân lại rất tin vào kinh nghiệm của dân gian, của đồng nghiệp, bạn bè… Những yếu tố khác như "đem lại sự may mắn, thịnh vượng", "thú chơi thời thượng, quyền lực" cũng đã được nhắc đến.

Khi được hỏi về những lý do của việc chưa từng sử dụng sản phẩm ĐVHD, 36% người được hỏi cho rằng vì họ "chưa có cơ hội". Lý do tiếp theo là "không thích" (34%), "ghê sợ" (25%) và "quá đắt" (23%). Như vậy, khá nhiều người có thể sẽ bắt đầu sử dụng một khi họ có cơ hội, hoặc có đủ tiền. Chỉ có khoảng 8% nói rằng họ không ăn thịt thú rừng là do "sợ phạm pháp" và 5,5% vì e ngại "làm hại đến môi trường sinh thái tự nhiên". Đây là những điều cần cân nhắc tới khi làm các kế hoạch truyền thông bảo vệ ĐVHD.

Đề tài nghiên cứu cũng chỉ ra 4 nhóm yếu tố tác động hành vi sử dụng, tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD của người dân, đó là:

- Nhận thức, thái độ và niềm tin vào công dụng của các sản phẩm từ ĐVHD, đặc biệt là các sản phẩm chữa bệnh và tăng cường sức khỏe;

- Kiến thức bảo vệ môi trường và ĐVHD chưa đầy đủ;

- Nguồn cung cấp sản phẩm từ ĐVHD đa dạng, công khai và dễ dàng tiếp cận;

- Kiến thức về pháp luật bảo vệ ĐVHD còn hạn chế, nhiều người vẫn cho rằng, pháp luật không quy định xử phạt người tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD.

Nghiên cứu cũng cho thấy, nếu như không làm truyền thông thay đổi nhận thức người dân, thay đổi quan niệm sai lầm về sản phẩm từ ĐVHD, thì nhu cầu về ĐVHD vẫn tiếp tục tồn tại và đó chính là nguyên nhân sâu xa khiến nạn buôn bán ĐVHD khó có thể chấm dứt.

2.2.2. Nguồn lợi nhuận phi pháp từ buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã rất lớn

Buôn bán trái pháp luật ĐVHD được xem là có lợi nhuận rất lớn chỉ sau buôn ma túy, buôn vũ khí và buôn người. Ước tính doanh thu của buôn bán ĐVHD trên thế giới là khoảng 19 tỷ USD mỗi năm, theo tính toán của tổ chức TRAFFIC - mạng lưới giám sát về buôn bán ĐVHD quốc tế. Con số này cũng đã được báo cáo lên Quốc hội Hoa Kỳ năm 2008. Cơ quan nghề cá và động vật hoang dã Hoa Kỳ – US FWS cho rằng, chỉ khoảng 10% các vụ buôn bán ĐVHD bị phát hiện và xử phạt, 90% còn lại lọt lưới pháp luật. Siêu lợi nhuận đã khiến cho buôn bán trái pháp luật ĐVHD phát triển nhanh chóng, và gia tăng tội phạm có tổ chức.

Việt Nam đang bị xem là điểm nóng - tiêu thụ sừng tê giác trên thế giới. Nhà báo người Nam Phi Julian Rademeyer, tác giả cuốn sách *Killing for Profit* (*Giết vì lợi nhuận*)[1], đã phân tích tình trạng săn bắn tê giác ở Nam Phi và lấy sừng đưa về Việt Nam trong cuộc phỏng vấn với báo *Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh* (Năm 2013). Theo ông, nguồn lợi nhuận từ tiêu thụ sừng tê giác được chia cho 4 nhóm người. *Thứ nhất* là nhóm thợ săn. Nhóm này mua giấy phép săn bắn ở Nam Phi và tiến hành săn tê giác lấy sừng. Ngay cả khi đã có lệnh cấm, nhiều thợ săn người bản xứ vẫn được thuê săn trộm với giá rẻ và có nguy cơ bị cảnh sát bắn chết. *Thứ hai* là nhóm những người Việt sang Nam Phi lén lút thiết lập mạng lưới mua sừng tê giác. *Thứ ba* là nhóm được thuê vận chuyển hàng về Việt Nam. Đây là nhóm chỉ hưởng số tiền công rẻ mạt để mang hàng theo người, nhưng nguy cơ bị bắt, bị kết án rất cao. *Nhóm thứ tư* là nhóm có lợi nhuận cao nhất và rủi ro thấp nhất, đó là các ông trùm điều khiển và vận hành cả mạng lưới. Vì vậy, theo Julian Rademeyer, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD không chỉ là bảo vệ các loài sắp bị tuyệt chủng, mà còn bảo

[1] Huyền Vi (15/9/2013), *Việt Nam – "điểm nóng" của sừng tê giác*, Việt Báo, http://vietbao.vn/Xa-hoi/Viet-Nam-diem-nong-cua-sung-te-giac/380308900/157/.

vệ dân nghèo, ít hiểu biết, những người dễ bị lôi cuốn vào đường dây và làm thuê với giá rẻ mạt, nhưng có nguy cơ tù tội hoặc mất đi mạng sống.[1]

Ngà voi cũng là một món hàng có giá rất cao trên thị trường và là nguyên nhân của việc các đàn voi hoang dã hao hụt nhanh chóng. Một cặp ngà voi có trọng lượng trung bình 7kg có giá khoảng 5 đến 6.000 USD, và được coi như "vàng trắng". Với mức giá cao như vậy, mặc dù hầu hết các nước trên thế giới đã là thành viên của Công ước quốc tế về buôn bán các loại động, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) nhưng hoạt động săn bắn trái pháp luật và buôn bán ngà voi, lông đuôi voi vẫn diễn ra ngày càng nhiều và lan rộng. Ngay cả khi các vụ việc buôn bán bị bắt giữ, số ngà voi đã bị thu giữ vào kho chứa của các quốc gia, thì kho chứa ấy cũng trở thành tâm điểm của nạn tham nhũng và trộm cắp. Vì giá trị quá lớn của ngà voi, các chuyên gia vẫn đang tranh cãi quyết liệt việc nên tiêu hủy hay là bán đấu giá. Trong khi đó, kho lưu trữ ngà voi lúc nào cũng trong nguy cơ khó có thể bảo đảm an toàn. Mặt khác, chi phí để bảo vệ kho trở nên một loại gánh nặng tài chính cho các quốc gia.

Phần lớn ngà voi được buôn bán trái pháp luật đều có nguồn gốc đến từ châu Phi. Nghèo đói và nạn tham nhũng tiếp tay cho săn bắn và buôn lậu ĐVHD. Những người dân nghèo sẵn sàng giúp đỡ bọn săn bắn trộm. Nhiều khi, lực lượng thực thi pháp luật cũng làm ngơ để được chia lợi nhuận. Các vườn quốc gia và trung tâm bảo tồn thiên nhiên cũng không tránh khỏi vấn nạn này. Năm 2014, Tanzania đã bắt 21 nhân viên Cục Bảo tồn các loài ĐVHD nước này vì hành vi cấu kết với những kẻ săn trộm voi. Một điều nguy hiểm nữa là các nhóm phiến loạn, khủng bố cũng không ngần ngại tham gia lĩnh vực siêu lợi nhuận này, để tìm kiếm nguồn tiền cung cấp kinh phí hoạt động cho tổ chức[2]. Theo điều tra của Tổ chức hành động bảo vệ

---

[1] Huyền Vi (15/9/2013), *Việt Nam – "điểm nóng" của sừng tê giác*, Việt Báo, http://vietbao.vn/Xa-hoi/Viet-Nam-diem-nong-cua-sung-te-giac/380308900/157/.

[2] Tổng hợp (10/2/2014), *Tiêu hủy hay bán ngà voi: Cuộc tranh luận chưa hồi kết*, Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/thien-nhien/item/22332102-tieu-hu%CC%89y-hay-ba%CC%81n-nga%CC%80-voi-

voi ở Kenya, các hoạt động săn bắt và bán ngà voi đã cung cấp 40% kinh phí hoạt động cho nhóm phiến quân Al-Shabab. Cả Jama'atul Mujahideen Bangladesh (JMB) và Harkat-ul-Jihad-al-Islami (HuJI)[1] gây quỹ thông qua việc săn bắt trái phép ngà voi, cọp và sừng tê giác trong rừng núi Kaziranga ở phía đông bắc Ấn Độ. Trong cuộc chiến săn bắt, các tay súng phiến quân sẵn sàng đối mặt với các lực lượng thực thi pháp luật, và công cuộc bảo vệ động vật hoang dã biến thành cuộc đổ máu giữa con người. Theo ông Sean Willmore, Chủ tịch Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế (IRF), ít nhất có 1.000 kiểm lâm đã bị giết tại 35 quốc gia khác nhau, và có thể con số thật còn lớn hơn nhiều. Kiểm lâm không phải là những người được đào tạo bài bản về quân sự và họ đã phải đối mặt với những tay súng thiện chiến và liều lĩnh nhất.[2] Tại nước Cộng hòa Dân chủ Congo, nội chiến xảy ra suốt nhiều năm, các nhóm phiến loạn đã tàn phá nghiêm trọng quần thể voi và các loài hoang dã. Thậm chí kẻ đi săn còn sử dụng cả các tay súng ngồi trên trực thăng để bắn vào đàn voi. Thống kê cho thấy, trong hai năm 2012 – 2013 trên toàn thế giới, khoảng 60.000 cá thể voi bị giết hại, trung bình 1 ngày có 100 cá thể voi đã bị giết. Tại Nam Phi, cho đến năm 2010, 50% số tê giác trong công viên quốc gia Kruger đã bị săn trộm. Quân đội đã được cử đến bảo vệ tê giác nhưng tình trạng bị săn trộm vẫn không thuyên giảm[3].

Mức độ trầm trọng của nạn săn bắt và buôn bán ĐVHD trên thế giới đã vượt qua cả vấn đề bảo tồn và chạm đến an ninh của các quốc gia. Bà Hillary Clinton, cựu Ngoại trưởng Mỹ đã nói: *"Trong vài năm gần đây, nạn buôn bán động vật hoang dã đã trở nên có tổ chức hơn, giàu có hơn, phổ biến rộng rãi hơn và nguy hiểm hơn bao giờ hết. Chúng ta ngày càng thấy*

---

cuo%CC%A3c-tranh-lua%CC%A3n-chua-ho%CC%80i-ke%CC%81t.htmlhttp://www.nhandan.com.vn/khoahoc/thien-nhien/item/22332102-tieu-hu%CC%89y-hay-ba%CC%81n-nga%CC%80-voi-cuo%CC%A3c-tranh-lua%CC%A3n-chua-ho%CC%80i-ke%CC%81t.html.

[1] Hai nhóm khủng bố Hồi giáo có trụ sở tại Bangladesh, có liên kết với Al – Qaeda.

[2] http://www.economywatch.com/economy-business-and-finance-news/the-economics-of-the-illegal-wildlife-trade.29-05.html.

[3] Tổng hợp (10/2/2014), Tlđd.

buôn bán động vật hoang dã có ý nghĩa quan trọng đối với an ninh và thịnh vượng của người dân trên toàn thế giới".[1]

Rõ ràng, không chỉ dừng lại ở việc giam giữ và giết hại, làm giảm số lượng loài và dẫn đến nguy cơ tuyệt chủng của một số loài động vật, những tổ chức buôn bán trái pháp luật ĐVHD đã đe dọa đến cả mạng sống của con người, thông qua việc săn đuổi lợi nhuận cao bằng mọi giá. Điều đó thực sự đáng báo động.

2.2.3. Hệ thống luật pháp chưa hoàn thiện và thực thi luật pháp về chống buôn bán động vật hoang dã chưa nghiêm minh

Công ước CITES được xây dựng từ năm 1973 và đã có 180 nước tham gia là thỏa thuận giữa các chính phủ các nước nhằm bảo đảm rằng, việc buôn bán quốc tế không đe dọa đến sự tồn tại của các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, là nền tảng để các nước hợp tác quốc tế trong vấn đề chống buôn bán ĐVHD và xây dựng luật pháp quốc gia phù hợp. Tuy nhiên, còn rất nhiều khó khăn trong công tác nội luật hóa và thực thi công ước tại các quốc gia thành viên .

Như trên đã phân tích, nguồn lợi từ buôn bán ĐVHD quá lớn, nên lực lượng tham gia hoạt động này bao gồm cả tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia và các nhóm khủng bố, sử dụng vũ khí và các thủ đoạn tinh vi, sẵn sàng liều lĩnh giao tranh và dùng tiền mua chuộc các lực lượng thực thi pháp luật. Vì vậy, đấu tranh với loại tội phạm này cần một nguồn nhân lực mạnh. Mặt khác, việc điều tra, bóc gỡ các đường dây buôn bán cần thời gian và sự tốn kém tài chính không nhỏ. Tính hữu hiệu của luật pháp và hiệu quả thực thi luật pháp bị vấp phải khó khăn lớn.

Ở Việt Nam, khi được hỏi về nguyên nhân của nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhiều chuyên gia và nhà quản lý cũng nhắc đến những lỗ hổng pháp luật. Bà Bùi Thị Hà, Phó Giám đốc phụ trách chương trình

---

[1] TM (3/2/2012), *Ngoại trưởng Mỹ Hilary Clinton phát biểu chống buôn lậu động vật hoang dã*, Tin Môi trường, http://www.tinmoitruong.vn/xa-hoi/ngoai-truong-my-hilary-clinton-phat-bieu-chong-buon-lau-dong-vat-hoang-da_46_19474_1.html.

Chính sách - Pháp luật, Trung tâm Giáo dục thiên nhiên (ENV) cho biết: *"Các vi phạm chưa được xử lý nghiêm, hình phạt cho loại tội phạm này còn chưa cao, chưa có sức răn đe. Bên cạnh đó, việc thực thi các quy định pháp luật về động vật hoang dã còn chưa được đến nơi đến chốn. Rất nhiều lần lực lượng hải quan thu giữ được những lô hàng ngà voi vô chủ tại sân bay, khi lần theo địa chỉ thì người được hỏi lại không hề biết tới sự tồn tại của lô hàng. Vậy là bế tắc, các lô hàng cứ được thường xuyên gửi về Việt Nam, nếu trót lọt thì chủ của chúng sẽ kiếm được lợi nhuận rất lớn, còn nếu có bị giữ lại cũng không ai bị tổn hại. Với nhiều lỗ hổng như vậy, Việt Nam đã trở thành thị trường - mối trung chuyển màu mỡ, thuận lợi cho việc buôn bán trái pháp luật ngà voi"*[1].

Như đã nêu ở phần 1.4, hiện nay Việt Nam đã có nhiều văn bản pháp luật quy định về quản lý, bảo vệ cũng như có các quy định về xử phạt vi phạm buôn bán vận chuyển và tiêu thụ ĐVHD. Trong đó, đáng chú ý nhất là Bộ luật Hình sự 2015, theo đó các hành vi vi phạm liên quan đến ĐVHD có thể bị phạt tù lên đến 15 năm hoặc 5 tỷ đồng đối với cá nhân và phạt tiền đến 15 tỷ đồng, đình chỉ hoạt động từ 6 tháng đến 3 năm hoặc đình chỉ hoạt động vĩnh viễn đối với pháp nhân thương mại. Tuy nhiên, so với mức siêu lợi nhuận thu được từ buôn bán trái pháp luật ĐVHD thì mức hình phạt kia dường như chưa đủ sức răn đe.

Thiếu hụt nhân lực, tài chính trong hoạt động điều tra và quy trình giám định cũng là một trở ngại và khó khăn trong hoạt động phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Để giám định được những lô hàng ngà voi hay sừng tê giác, thời gian kiểm định khá lâu và chi phí lớn, trong khi hàng hóa thu giữ lại là hàng cấm nên không thể bán đấu giá nhằm bù lại chi phí. Việc định giá và áp các chế tài xử phạt cũng khó khăn do sự mơ hồ và gây tranh cãi trên nhiều văn bản pháp luật. Tháng 3/2018, vụ án buôn lậu 36kg sừng tê giác, đối tượng cầm đầu là Nguyễn Mậu Chiến chỉ bị Tòa án Nhân dân quận Hà Đông xử phạt

[1] Vương Trần (30/10/2016), *Báo động tình trạng buôn bán động vật hoang dã*, Báo Lao động, http://www3.laodong.com.vn/thoi-su-xa-hoi/bao-dong-tinh-trang-buon-ban-dong-vat-hoang-da-605509.bld.

13 tháng tù.[1] Đó là mức phạt hoàn toàn không đủ tính răn đe với đối tượng tổ chức buôn bán ĐVHD từ châu Phi về với số lượng lớn.

Trong nhiều trường hợp khác, cơ quan chức năng cũng chỉ áp dụng xử phạt hành chính. Trường hợp của Chu Văn Cường và Lê Bá Thuận (xã Quỳnh Lập, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An) là ví dụ. Sau khi đăng ảnh giết khỉ lên Facebook, ngày 2/1/2016 Hạt kiểm lâm thị xã Hoàng Mai đã đến kiểm tra và tiến hành xử phạt Chu Văn Cường 5,25 triệu đồng về hành vi nuôi ĐVHD trái phép. Còn đối với hành vi "mua động vật hoang dã trái phép" và "giết động vật hoang dã trái phép", ông Lê Bá Thuận chỉ bị xử phạt hành chính với số tiền 12,7 triệu đồng[2].

2.2.4. Một số nguyên nhân và yếu tố tác động khác

Thứ nhất, hệ thống giao thông ngày càng hoàn thiện, dễ dàng đã trở thành một nguyên nhân gián tiếp của nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Theo các số liệu điều tra, mạng lưới mua bán, vận chuyển trái phép ĐVHD và các sản phẩm từ ĐVHD đã trải khắp toàn cầu, trên tất cả các hệ thống giao thông đường bộ, đường biển và đường hàng không. Hệ thống giao thông phát triển đã vô hình chung hỗ trợ cho việc vận chuyển buôn bán ĐVHD, tạo ra nhiều khả năng lựa chọn các tuyến khác nhau để tránh sự theo dõi. ĐVHD và sản phẩm từ ĐVHD thường được vận chuyển vòng vèo quá cảnh qua nhiều nước, lẫn trong các hàng hóa khác, nhằm gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong việc tìm ra xuất xứ nguồn hàng. Các lô hàng phần lớn xuất phát từ châu Phi, được trung chuyển đến các nước trong khu vực như Malaysia, Philippines, Việt Nam… rồi mới đến thị trường đích là Thái Lan và Trung Quốc.

Hệ thống giao thông ở Việt Nam hiện nay đã phát triển khá toàn diện, bao gồm nhiều loại hình giao thông và bao phủ khắp các vùng

---

[1] Minh Nguyệt (20/3/2018), *Mức án 13 tháng tù giam vụ buôn lậu sừng tê giác là chưa thích đáng*, Vietnam+, https://www.vietnamplus.vn/muc-an-13-thang-tu-giam-vu-buon-lau-sung-te-giac-la-chua-thich-dang/493302.vnp.

[2] Phạm Bằng (7/3/2016), *Xử lý nghiêm vi phạm buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã, quý hiếm*, Báo Nghệ An, http://baonghean.vn/xu-ly-nghiem-vi-pham-buon-ban-van-chuyen-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-91301.html.

miền, tỉnh thành, nối liền trong nước và quốc tế, tạo điều kiện đi lại và vận chuyển hàng hóa tiện lợi nhanh chóng. Tận dụng thuận lợi này, các mạng lưới buôn bán ĐVHD có thể vận chuyển hàng hóa khá dễ dàng, ẩn giấu trong các hàng hóa hợp pháp khác. Ngoài hệ thống giao thông phát triển, Việt Nam còn có đặc điểm đường biên giới phía Bắc và phía Tây rất dài, tiếp giáp với nhiều rừng núi, tạo thuận lợi đáng kể cho kẻ gian lẩn trốn, bí mật đưa động vật hoang dã vượt qua biên giới, vượt qua sự theo dõi của cơ quan chức năng.

Thứ hai, Internet thành hệ thống kết nối hữu hiệu giữa cung và cầu. Cũng giống như sự phát triển của mạng lưới giao thông, Internet phát triển cũng trở thành hệ thống hiệu quả, thuận tiện, kết nối mua bán dễ dàng. Tháng 12/2015, đối tượng Phan Huỳnh Anh Khoa đã bị bắt vì hành vi nuôi nhốt, rao bán động vật hoang dã qua mạng xã hội facebook. Dưới vỏ bọc bán thú cưng, Phan Huỳnh Anh Khoa đã bán nhiều loại ĐVHD quý hiếm như rái vuốt bé, kỳ đà, voọc chân đen, thậm chí cả hổ con còn sống.[1]

Theo kết quả khảo sát của tổ chức WCS, chỉ tính trong năm 2013, có 108 loài ĐVHD bị buôn bán trên 33 trang mạng.

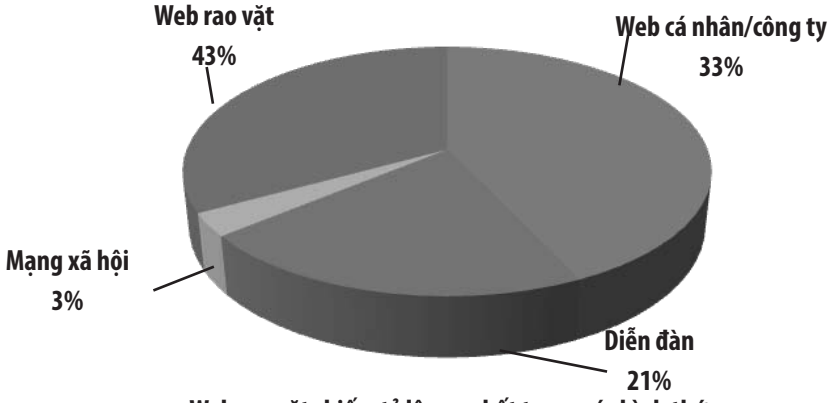

Web rao vặt chiếm tỷ lệ cao nhất trong các hình thức buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên mạng Internet

(Nguồn: WCS)

[1] Quang Tấn (05/12/2015), *Phát hiện đối tượng buôn bán động vật hoang dã qua Facebook*, Báo Điện tử Hải quan, http://www.baohaiquan.vn/Pages/Phat-hien-doi-tuong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-qua-Facebook.aspx.

Việc ngăn chặn nạn buôn bán ĐVHD qua Internet như bài toán chưa có lời giải. Theo ông Lê Đức Anh (Cục Thương mại điện tử - Bộ Công thương), việc ngăn chặn và xử lý tình trạng này rất phức tạp. Thứ nhất, hầu hết các đối tượng đưa thông tin và hình ảnh ĐVHD lên Internet thường chỉ có tính chất minh họa nên cơ quan chức năng rất khó phát hiện các hành vi vi phạm. Thứ hai, nếu kiểm tra các vụ mua bán này cũng không thể xử lý được đối tượng vi phạm vì không có tang vật. Để giải quyết được vấn đề này, mấu chốt vẫn là phải kiểm soát được nguồn gốc thông tin và có chế tài theo hướng tăng mức xử phạt.[1] Đồng thời, tăng cường quản lý đăng ký và nội dung các trang web và diễn đàn, tăng cường sự phối hợp giữa các ban quản trị website và các cơ quan chức năng và thực thi pháp luật của nhà nước.

Thứ ba, buôn bán trái pháp luật được ẩn giấu dưới nhiều hoạt động tinh vi như gây nuôi thương mại/hợp pháp hóa cá thể ĐVHD. Có nhiều quan điểm cho rằng, những cơ sở gây nuôi hợp pháp cũng là một biện pháp bảo tồn cho các loài ĐVHD quý hiếm đang tiến gần tới tuyệt chủng. Tuy nhiên, sự quản lý lỏng lẻo lại dẫn đến nguy cơ buôn bán trao đổi bất hợp pháp. Lúc đó hoạt động gây nuôi lại chính là lá chắn cho hoạt động mua bán trái pháp luật ĐVHD.

Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) kiến nghị rằng cơ quan chức năng Tây Ninh và Quảng Bình đã cấp phép cho nhiều cơ sở "gây nuôi" tê tê bất chấp thực tế rằng tê tê là loài động vật vốn không dễ sinh sản và sinh trưởng trong môi trường nuôi nhốt. Tê tê cũng là loài nguy cấp, quý, hiếm, được bảo vệ ở mức độ cao nhất của pháp luật. Qua điều tra, chủ các cơ sở ở hai địa phương này đã có hành vi nhập lậu các cá thể tê tê săn bắt trái phép ngoài tự nhiên[2].

---

[1] Lương Ninh Giang (10/6/2013), *Ngăn chặn nạn buôn bán ĐVHD qua Internet: Bài toán chưa có lời giải*, Báo Hà Nội Mới, http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Kinh-te/593479/ngan-chan-nan-buon-ban-dvhd-qua-internet-bai-toan-chua-co-loi-giaihttp://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Kinh-te/593479/ngan-chan-nan-buon-ban-dvhd-qua-internet-bai-toan-chua-co-loi-giai.

[2] TH (27/7/2016), *Cấm gây nuôi thương mại và buôn bán động vật hoang dã quý, hiếm*, Báo Thanh Tra, http://thanhtra.com.vn/phap-luat/an-ninh-trat-tu/cam-gay-nuoi-thuong-mai-va-buon-ban-dong-vat-hoang-da-quy-hiem_t114c1144n106726.

Mục tiêu của bảo tồn là bảo vệ đa dạng sinh học, phục vụ lợi ích chung của toàn xã hội, trong khi mục tiêu của các cơ sở gây nuôi lại là lợi nhuận. Vì điều đó, các trại gây nuôi sẽ không đầu tư vào cơ sở vật chất và nhân lực khoa học kỹ thuật, không tránh việc giao phối cận huyết, lai tạp nguồn gen của ĐVHD. Mặt khác, ĐVHD bị nuôi nhốt hoặc sinh sản trong điều kiện nuôi nhốt đã mất đi các kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã, và không được tái thả về tự nhiên. Nếu được tái thả chúng cũng không còn khả năng sống sót. Tiếp đó, các cơ sở gây nuôi có thể làm giả giấy tờ để vận chuyển ĐVHD bất hợp pháp dưới vỏ bọc những loài đang được gây nuôi, gây nhầm lẫn cho cơ quan chức năng. Thực tế, cơ quan chức năng không thể phân biệt được mật gấu hay cao hổ từ tự nhiên hay nuôi nhốt khi những sản phẩm đó đã được đưa ra thị trường.

Trong thời gian từ tháng 10/2014 đến tháng 7/2015, Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) đã thực hiện một khảo sát về tình trạng gây nuôi thương mại ĐVHD tại 26 cơ sở có quy mô lớn ở Việt Nam. Kết quả cho thấy: 100% cơ sở có dấu hiệu nhập lậu ĐVHD ở những mức độ khác nhau, 100% cơ sở thường xuyên bổ sung các cá thể săn bắt từ tự nhiên, 91% cơ sở cho biết có mua giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của ĐVHD từ các cơ sở khác hoặc trực tiếp từ cán bộ kiểm lâm, 76% cơ sở cho biết lực lượng kiểm lâm nhận hối lộ dưới nhiều hình thức. [1]

Bà Jenny Daltry, cán bộ cao cấp về bảo tồn sinh vật học, Tổ chức Động thực vật hoang dã quốc tế (FFI) nêu quan điểm: *"Việc gây nuôi thương mại đã khiến cho ngày càng nhiều động vật hoang dã bị săn bắt trong tự nhiên. Kể cả nếu những cơ sở này có thể gây nuôi và cho sinh sản được thì nhu cầu săn bắt động vật hoang dã từ tự nhiên vẫn là rất lớn. Lý do là chi phí săn bắt động vật ngoài tự nhiên bao giờ cũng rẻ hơn so với tự mình cho sinh sản, nuôi dưỡng, chăm sóc chúng hàng năm trời. Nếu không có sự giám sát quản lý chặt chẽ, các cơ sở này sẽ dẫn đến lỗ hổng trong luật pháp và thúc đẩy nhu cầu săn bắt động vật hoang dã trong tự nhiên. Lại có trường hợp nhiều*

---

[1] Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (27/7/2016), *Gây nuôi thương mại và buôn bán động vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm – Con đường dẫn đến sự tuyệt chủng*, https://thiennhien.org/tin-hoat-dong/1434-gay-nuoi-thuong-mai-va-buon-ban-dvhd-nguy-cap-quy-hiem.

người thích tiêu thụ động vật hoang dã từ tự nhiên hơn bởi họ cho rằng động vật tự nhiên sẽ tốt hơn động vật trong trang trại".[1]

Thứ tư, đó là các vấn đề đặc thù của khu vực và địa phương. Sự nghèo đói, tăng dân số, các phong tục tập quán địa phương, các mâu thuẫn xung đột với hệ thống pháp luật… đều có thể trở thành yếu tố tác động của săn bắn và buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

Một ví dụ cho vấn đề này đó là châu Phi, châu lục được coi là trung tâm khủng hoảng của thế giới về ĐVHD. Nguyên nhân cuộc khủng hoảng này là tình trạng đói nghèo, bất bình đẳng ở vùng nông thôn, và sự tụt hậu về luật pháp. Những người dân địa phương được các tổ chức tội phạm thuê mướn làm thợ săn, mặt khác, chính họ cần phá rừng và săn bắn để lấy nguồn sống. Trong khi đó, nhà nước không đủ năng lực và tài chính để thiết lập các lực lượng bảo vệ và thực thi luật pháp[2].

Thứ năm, truyền thông về bảo tồn và chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD chưa hiệu quả. Kết quả nghiên cứu[3] cho thấy, ý thức về bảo tồn thiên nhiên, nhận thức về pháp luật chống buôn bán ĐVHD trong xã hội còn nhiều hạn chế. Bên cạnh đó, niềm tin và những quan điểm sai lầm về sử dụng ĐVHD (đem lại đẳng cấp, sự may mắn, chữa được bệnh nan y) còn rất phổ biến trong cộng đồng. Mặc dù số lượng lớn người dân đã tiếp cận thông tin về bảo vệ ĐVHD qua các phương tiện thông tin đại chúng nói chung, nhưng thông tin được cung cấp bởi bạn bè và người thân lại có ảnh hưởng mạnh nhất và trực tiếp nhất đến quyết định sử dụng và tiêu thụ sản phẩm ĐVHD.

---

[1] Thuý Hằng, Thuỵ Anh (15/5/2017), *Gây nuôi thương mại làm tăng số lượng động vật hoang dã bị sát hại*, Báo Điện tử Tài nguyên và Môi trường, https://baotainguyenmoitruong.vn/moi-truong/gay-nuoi-thuong-mai-lam-gia-tang-so-luong-dong-vat-hoang-da-bi-sat-hai-1177952.html.

[2] Hà Vân (23/3/2015), *Châu Phi là trung tâm khủng hoảng thế giới động vật hoang dã*, Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/moi-truong/item/25886402-chau-phi-la-trung-tam-khung-hoang-the-gioi-dong-vat-hoang-da.html.

[3] Nguyễn Đức Vinh, Nguyễn Hoài Sơn, Nghiêm Thị Thủy (2015), *Báo cáo kết quả đề tài nghiên cứu "Nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến sử dụng sản phẩm từ động vật hoang dã tại Hà Nội"*, Viện Xã hội học (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam), Hà Nội.

Nhiều nhà báo viết về môi trường cũng có nhận định rằng báo chí ở Việt Nam chưa quyết liệt chống buôn bán ĐVHD. Nghiên cứu của Trung tâm Con người và Thiên Nhiên (Việt Nam) về tình trạng vi phạm buôn bán, vận chuyển, tàng trữ và tiêu thụ ĐVHD quý hiếm trái phép được thực hiện từ tháng 10/2008 đến tháng 9/2009 trên 9 tờ nhật báo và báo điện tử lớn cho thấy báo chí mới phản ánh khoảng 10% số vụ vi phạm về bảo vệ ĐVHD mà Cục Kiểm lâm thống kê được. Trong khi đó, con số thống kê của Cục Kiểm lâm (thông qua kiểm tra, bắt giữ) được đánh giá cũng chỉ chiếm một phần rất nhỏ so với thực tế. Ước tính là báo chí mới chỉ phản ánh được khoảng 2% thực trạng nạn buôn bán ĐVHD, và thường chỉ tập trung vào phản ánh các vụ việc nhỏ lẻ, thiếu những bài điều tra sâu, có phân tích, lập luận, lý giải vấn đề.[1]

Trên đây đã phân tích những nguyên nhân chính của nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên phạm vi toàn cầu. Tóm lại, lợi nhuận cao đã khiến cho nhiều người bất chấp sai trái để thực hiện hành vi này, nhưng điều sâu xa dẫn đến sự tăng vọt của mức lợi nhuận đó chính là nhận thức sai lầm về giá trị của ĐVHD vẫn còn tồn tại ở rất nhiều nơi. Và bên cạnh đó, việc vận động, truyền thông chưa đạt được hiệu quả mong đợi, cơ chế quản lý và thiết chế pháp luật vẫn còn chưa được hoàn chỉnh và đồng bộ tại các quốc gia… Đây đều là những vấn đề nan giải và rất cần các giải pháp tháo gỡ.

2.3. MỘT SỐ VẤN ĐỀ ĐẶT RA TRONG VIỆC PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

2.3.1. Vấn đề thực thi luật pháp

Trong bản tuyên bố về buôn bán trái pháp luật ĐVHD tại Hội nghị quốc tế về phòng chống buôn bán ĐVHD tại Kasane năm 2015[2], các

---

[1] Trung tâm Con người và Thiên nhiên (26/11/2009), *Nhà báo với đề tài buôn bán động vật hoang dã*, https://www.thiennhien.net/2009/11/26/nha-bao-voi-de-tai-buon-ban-dong-vat-hoang-da/.

[2] Hội nghị tổ chức ngày 25/3/2015 tại Kasane (Cộng hoà Botswana- Nam Phi) do các quốc gia và các Tổ chức Hội nhập Kinh tế khu vực (gồm 32 nước và Liên minh châu Âu) tổ chức.

quốc gia đã cam kết và kêu gọi cộng đồng quốc tế đối phó với nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD bằng việc thông qua hoặc sửa đổi khung pháp lý (nếu cần) nhằm đảm bảo các hành vi săn bắt, buôn bán trái pháp luật được coi là tội phạm hình sự nghiêm trọng như định nghĩa trong Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia. Từ đó cho thấy, để đối phó với nạn buôn bán trái pháp luật động vật, thực vật hoang dã một cách hiệu quả thì cần phải có các giải pháp thực thi mạnh mẽ; sự phối hợp chặt chẽ giữa các quốc gia, đồng thời áp dụng các công cụ, biện pháp kỹ thuật hiện đại.

Thực tế cho thấy, nhằm tăng cường hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, ngăn chặn các hành vi buôn bán, tiêu thụ ĐVHD, Việt Nam đã và đang nỗ lực trong xây dựng, ban hành và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật. BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có hai điều luật điều chỉnh tội phạm này. Theo đó, Điều 234 quy định về tội *"Vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật hoang dã"*; Điều 244 quy định về tội *"Vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm"*, với các hành vi săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của loài động vật nguy cấp, quý, hiếm… có thể bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm, phạt tiền đến 15 tỷ đồng; pháp nhân thương mại còn có thể bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định hoặc cấm huy động vốn từ 01 năm đến 03 năm.[1]

Tuy nhiên, công tác này vẫn còn nhiều hạn chế, mà một trong số đó là việc khó xác định sản phẩm của động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đối với các vi phạm liên quan đến ĐVHD để đủ điều kiện thực thi pháp luật.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 BLHS hiện hành, chỉ cần có hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép… *sản phẩm* của

[1] http://lsvn.vn/nghien-cuu-trao-doi/phan-tich-nghien-cuu/bao-ve-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-nhin-tu-goc-do-phap-luat-hinh-su-27809.html.

động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ là đã cấu thành tội phạm này. Nhưng trên thực tế, để chứng minh vật chứng của vụ án là sản phẩm của động vật thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoàn toàn không đơn giản, không chỉ đối với các cơ quan tiến hành tố tụng mà còn cả với các cơ quan giám định.

Chẳng hạn, đối với sản phẩm động vật đã qua chế biến, ví dụ xương hổ đã nấu thành cao (cao hổ), vấn đề cần chứng minh tang vật thu giữ được trong vụ án nghi là cao hổ có phải là cao được nấu từ xương hổ không, thật không đơn giản. Bởi, với *"loại hàng"* cấm này, để tối ưu hóa lợi nhuận, khi nấu họ pha trộn xương hổ với tỷ lệ nhất định khoảng 20 - 30%, còn lại là các loại xương động vật khác như gấu, chó bécgiê… Thành phần đạm toàn phần trong cao hổ là 14,93 đến 16,66, tương đương cao gấu, cao khỉ, cao ban long (cao sừng hươu, cao gạc nai), tỷ lệ axít amin cũng tương tự. Như vậy, dựa vào cơ sở nào để kết luận cao đó được nấu từ xương gấu hay chó bécgie hoặc sừng hươu, gạc nai có pha trộn xương hổ? [1]

Hoặc khi thu giữ tang vật là các đốt xương, nghi là xương của loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đều phải trưng cầu giám định. Thông thường, các xương cánh tay của hổ, dân "buôn" đều khoét ở phần đầu khớp những cái lỗ dài mà dân thu mua xương hổ nấu cao thường gọi là *lỗ nguyệt* hay *lỗ thông thiên,* lấy đó làm tiêu chí để phân biệt xương hổ với xương các thú khác. Hay xương sọ gấu cũng có răng nanh như răng nanh hổ, do đó, đòi hỏi giám định viên phải là những chuyên gia nhiều kinh nghiệm thì mới có thể nhận ra được.

Theo ENV, trong ba năm, từ 2014 đến 2016, chỉ có khoảng 17,9% trên tổng số 156 vụ vi phạm hình sự về ĐVHD được xử lý, áp dụng mức phạt tù giam đối với các đối tượng phạm tội. Các vụ việc còn lại, đối tượng phạm tội chỉ bị phạt tiền, cải tạo không giam giữ, hoặc đưa ra xét xử rồi cho hưởng án treo. Đây là những hình phạt được đánh giá

[1] http://lsvn.vn/nghien-cuu-trao-doi/phan-tich-nghien-cuu/bao-ve-dong-vat-nguy-cap-quy-hiem-nhin-tu-goc-do-phap-luat-hinh-su-27809.html.

là chưa đủ sức răn đe và không gây ảnh hưởng nhiều so với món lợi khổng lồ từ buôn bán ĐVHD[1].

Bên cạnh tăng nặng khung hình phạt là sự giám sát, thực thi pháp luật phải nghiêm minh, đặc biệt đối với những tổ chức, cá nhân chủ mưu trong các hoạt động buôn bán trái pháp luật ĐVHD cần phải bị truy tố và xử lý nghiêm.

2.3.2. Trách nhiệm của các cơ quan chức năng

Chính phủ Việt Nam đã có những hành động quyết liệt trong việc bảo vệ, phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh triệt để, xử lý nghiêm minh các hoạt động buôn bán, vận chuyển trái pháp luật các loài động, thực vật hoang dã như: hoàn thiện cơ sở pháp lý liên quan đến hoạt động xuất, nhập khẩu, tái xuất và quá cảnh động, thực vật hoang dã nguy cấp, quý hiếm; tăng nặng khung hình phạt (xử lý hình sự) đối với loại tội phạm này; giao cho các bộ, ngành, địa phương tăng cường triển khai hiệu quả các biện pháp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị...

Nhưng, một trong những nguyên nhân khiến hiệu quả của công tác bảo vệ ĐVHD thời gian qua chưa cao đó là vẫn còn sự chồng chéo về phân quyền, trách nhiệm quản lý giữa các cơ quan chức năng. Cụ thể, Luật Bảo vệ và Phát triển rừng, Luật Thủy sản, Luật Đa dạng sinh học và các nghị định hướng dẫn thực hiện quy định chưa đồng nhất, nên đã nảy sinh tình trạng quản lý chồng chéo. Đơn cử, việc bảo tồn các loài hoang dã nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ thuộc thẩm quyền của Bộ Tài nguyên – Môi trường, nhưng bảo vệ các loài động vật, thực vật rừng nguy cấp, quý hiếm lại thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn…

Do vậy, cần tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo tồn các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm; rà soát và thực hiện tốt sự phân công, phân cấp trong công tác quản lý nhà nước về bảo tồn các loài động, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm; việc phối hợp

[1] http://www.nhandan.com.vn/phapluat/item/35482002-ngan-chan-xu-ly-nghiem-toi-pham-buon-ban-dong-vat-hoang-da.html.

liên ngành còn hạn chế, cần củng cố thêm các cơ chế liên ngành phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ và phòng chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Xây dựng cơ chế trao đổi, chia sẻ, phối hợp xử lý thông tin về đối tượng buôn bán, vận chuyển ĐVHD và các sản phẩm của chúng, cũng như tương trợ tư pháp về điều tra hình sự; hình thành và hoàn thiện cơ chế phối hợp giữa các lực lượng, đặc biệt là Công an, Hải quan, Kiểm lâm, Cảnh sát biển, Bộ đội biên phòng, An ninh hàng không, Cơ quan quản lý Cites Viet Nam, INTERPOL, ASEAN-WEN…

2.3.3. Nhận thức của người dân

Thực tế cho thấy, mỗi nhóm dân cư có những nhận thức khác nhau về vấn đề phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD: Nhóm dân cư đô thị có trình độ cao hơn, điều kiện tiếp cận thông tin nhiều hơn, trong khi nhóm dân cư nông thôn, hải đảo có mặt bằng trình độ thấp, điều kiện tiếp cận thông tin hạn chế. Vấn đề nhận thức của người dân cũng tác động lớn đến vấn đề bảo vệ và phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

Thứ nhất, một bộ phận người dân có niềm tin vào công dụng của các sản phẩm từ ĐVHD, đặc biệt là các sản phẩm chữa bệnh và tăng cường sức khỏe (dù có rất ít bằng chứng khoa học chứng minh). Đây là điểm chi phối mạnh nhất đến hành vi và quyết định sử dụng của người tiêu dùng. Niềm tin sử dụng các sản phẩm từ ĐVHD mang lại sức khỏe, thậm chí chữa được nhiều bệnh nan y được lưu truyền qua nhiều thế hệ khiến người tiêu dùng tìm đến các sản phẩm từ ĐVHD. Sản phẩm từ ĐVHD mặc dù có giá không rẻ và không bảo đảm chất lượng, nhưng vẫn được cung cấp trên thị trường một cách đa dạng, phong phú và công khai, nhờ vào bạn bè, gia đình, những người thân… Việc tiếp cận nguồn cung một cách dễ dàng cũng góp phần làm tình trạng sử dụng sản phẩm từ ĐVHD khá phổ biến.

Thứ hai, một bộ phận khác có nhận thức về bảo vệ môi trường và ĐVHD, về các ĐVHD thuộc diện nguy cấp, cần được bảo vệ nhưng không hành động, hoặc hành động chưa đủ để có thể ngăn chặn tình trạng khai thác và sử dụng ĐVHD.

Thứ ba, nhận thức về pháp luật bảo vệ ĐVHD ở nước ta còn khá hạn chế. Tuy đa số người dân biết việc săn bắn, buôn bán ĐVHD là phi pháp, nhưng vẫn cho rằng, pháp luật không quy định xử phạt người tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD, hoặc xử phạt không nghiêm minh, do đó, vẫn có nhiều người công khai cảnh săn bắt, giết ĐVHD trên các trang mạng xã hội. Đề tài nghiên cứu *"Đánh giá nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến việc sử dụng và tiêu thụ các sản phẩm động vật hoang dã"* được Viện Xã hội học thực hiện cho thấy, khi được hỏi về hiểu biết pháp luật liên quan đến mua bán ĐVHD, tỷ lệ người dân biết tên các văn bản pháp luật quan trọng về vấn đề bảo vệ các loài ĐVHD và môi trường sống của chúng là không cao, và cũng ít người hiểu rõ nội dung các văn bản này. Tuy đa số người dân biết việc săn bắn, buôn bán ĐVHD là phi pháp, nhưng vẫn có gần 35% cho rằng, pháp luật không quy định xử phạt người tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD. Việc thực thi pháp luật không nghiêm minh nên có tới 62% cho rằng, trong thực tế không có ai bị xử phạt về hành vi tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD.[1] Điều này có lẽ cũng là một nguyên nhân quan trọng dẫn đến tình trạng tiêu thụ, sử dụng ĐVHD phổ biến ở Việt Nam.

Thứ tư, người dân cũng chưa nhận thức đầy đủ rằng vấn đề buôn bán trái phép ĐVHD cũng đe doạ tới sức khoẻ con người: 75% các bệnh truyền nhiễm ở người có nguồn gốc từ ĐVHD; hơn 10 tỷ người bị lây nhiễm HIV mỗi năm; bệnh dịch SARS đến nay có 30 tỷ người mắc phải; bệnh dịch EBOLA bùng phát năm 2014 và cũng có hơn 30 tỷ người nhiễm bệnh…[2]

Thói quen sinh sống dựa vào rừng từ bao đời nay của một bộ phận cộng đồng dân cư sinh sống quanh rừng cũng là hạn chế. Ví dụ, từ lâu nhân dân trong các xã vùng đệm vẫn quen vào Vườn

---

[1] Nghiên cứu của Viện Xã hội học (Thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam).

[2] Hội thảo "*Tăng cường xử lý tội phạm liên quan đến ĐVHD*", do Viện Kiểm sát nhân dân TP.Hồ Chí Minh và tổ chức dưới sự hỗ trợ của Cơ quan quản lý nghề cá và động vật hoang dã Mỹ (USFWS), tại Ninh Thuận, từ ngày 29 đến 30/5/2015.

Quốc gia Hoàng Liên để chặt cây lấy gỗ, lấy củi, lấy cây dược liệu, đốt than, săn bắt ĐVHD, canh tác cây thảo quả và tự do chăn thả đại gia súc, khai thác lâm sản ngoài gỗ trái phép (để bán và phục vụ nhu cầu hàng ngày).

Nhận thức đúng về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo vệ đa dạng sinh học, trong đó có bảo vệ các loài ĐVHD của người dân sẽ góp phần bảo vệ tài nguyên và môi trường, cũng chính là bảo vệ sự ổn định và phát triển bền vững của đất nước, bảo tồn đa dạng sinh học, thiên nhiên trên thế giới.

2.3.4. Công tác truyền thông phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD

Trong những năm qua báo chí đã dành nhiều diện tích, thời lượng đăng, phát nhiều tin, bài phản ánh về vấn đề buôn bán trái pháp luật ĐVHD của các cấp, ngành đoàn thể địa phương. Theo đó, nội dung tuyên truyền ngày càng được mở rộng và có tính bao quát như: Truyền thông nâng cao nhận thức của toàn xã hội về nguy cơ và tác hại của buôn bán trái pháp luật ĐVHD; về các quy định của pháp luật liên quan đến buôn bán trái pháp luật ĐVHD; cập nhật thông tin về các vụ việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD, vạch rõ những thủ đoạn tinh vi của bọn tội phạm; thông tin, biểu dương cổ vũ những tập thể, cá nhân có thành tích trong đấu tranh phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

Dưới đây là một số vấn đề tồn tại trong quá trình truyền thông trong thời gian qua:

Một là, việc phổ biến văn bản pháp luật, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD chưa thường xuyên, đầy đủ và hấp dẫn.

Hai là, việc thông tin trên nhiều báo có xu hướng giật gân, câu khách, nhấn mạnh vào những vụ bắt giữ tội phạm mua bán trái, phép ĐVHD chứ chưa phân tích tác hại, hệ luỵ của việc đó, thiếu những thông tin đề cập đến công tác phòng ngừa. Thêm nữa, một số báo còn "vô tình" quảng cáo những thuốc hay thực phẩm chức năng được làm từ các bộ phận của ĐVHD.

Ba là, còn thiếu các sản phẩm báo chí chuyên biệt về vấn đề phòng, chống mua bán trái, phép ĐVHD. Một số báo, chương trình phát thanh, truyền hình về môi trường cũng chưa có chuyên mục riêng, thông tin còn thưa thớt, nghèo nàn, phiến diện, ít có bài viết phản ảnh mặt trái của công tác phòng, chống mua bán trái phép ĐVHD. Việc sắp xếp các bài báo về phòng, chống mua bán trái phép ĐVHD cũng chưa được ưu tiên ở vị trí quan trọng, thu hút sự quan tâm của công chúng. Trong khi đó, đội ngũ phóng viên hiểu về ĐVHD và viết về vấn đề phòng, chống buôn bán trái phép ĐVHD còn mỏng và thiếu chuyên nghiệp. Các cơ quan báo chí thường có phóng viên chuyên trách về môi trường, hiếm có những phóng viên phụ trách riêng về ĐVHD. Do không hiểu, không nắm rõ những kiến thức chuyên môn nên những tác phẩm viết về đề tài này cũng thường rất chung chung, chưa có chiều sâu, thậm chí có lúc còn có sự nhầm lẫn, sai lệch các thông tin.

Bốn là, các cơ quan báo chí chưa chú trọng đến việc xác định công chúng đích nên thông tin còn chung chung, nội dung vừa thiếu vừa thừa, xa thực tế trong khi công chúng cần biết việc đó ảnh hưởng như thế nào đến đời sống, sinh kế, sức khoẻ… của họ. Cần tuyên truyền, phổ biến danh mục, tên gọi cũng như hình ảnh để người dân nhận diện được đâu là ĐVHD quý, hiếm được pháp luật bảo vệ.

2.3.5. Diễn biến phức tạp của tình hình mua bán trái pháp luật động vật hoang dã

Theo báo cáo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, năm 2017, các lực lượng thực thi pháp luật đã triển khai hơn 30 đợt truy quét tội phạm liên quan đến động vật, thực vật hoang dã; phát hiện và bắt giữ hơn 5,5 tấn ngà voi, khoảng 200 kg sừng tê giác, khoảng 5 tấn vẩy tê tê... Tuy nhiên, với mức lợi nhuận bất chính cao, nạn buôn bán động vật hoang dã ngày càng diễn biến phức tạp. Tội phạm về ĐVHD ở nước ta không chỉ tham gia vận chuyển, phục vụ nhu cầu tiêu thụ trong nước mà còn là mắt xích quan trọng trong mạng lưới trung chuyển, buôn bán ĐVHD trái phép xuyên quốc gia.

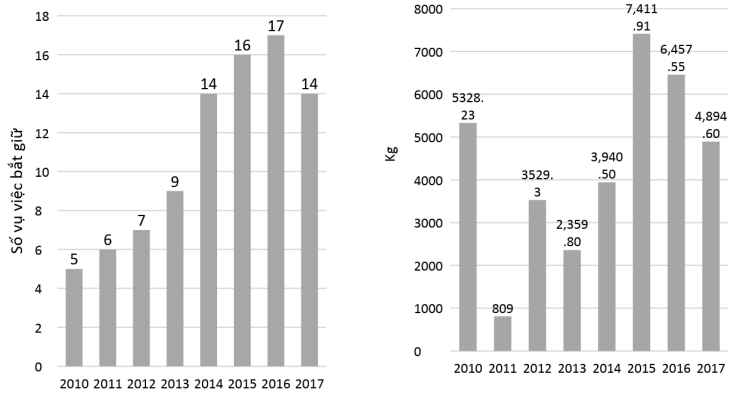

Số vụ việc bắt giữ liên quan đến ngà voi (trái) và khối lượng ngà voi tịch thu (phải) phản ảnh trên các phương tiện truyền thông đại chúng qua các năm.

(Nguồn: WCS.)

Ngày 9/11/2017, tại Đồng Nai, Cục Cảnh sát môi trường (Bộ Công an) đã phối hợp với Chi cục Thú y, Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đồng Nai kiểm tra nhà của ông Vũ Xuân Hải (phường Long Bình, thành phố Biên Hòa). Tại đây, lực lượng chức năng phát hiện 10 người đang nấu cao hổ; con hổ có trọng lượng khoảng 230 kg và hàng chục kg xương khỉ, sừng sơn dương, mai rùa chuẩn bị nấu cao.[1]

Ngày 15-12-2017, nhờ tin báo của người dân, lực lượng công an TP. Hồ Chí Minh bắt giữ một đối tượng vận chuyển ĐVHD, thu giữ bảy cá thể rái cá và 12 cá thể khỉ còn sống. Ngày 28-12-2017, Công an huyện Thanh Chương, Nghệ An đã phá chuyên án vận chuyển năm cá thể ĐVHD nghi là voọc chà vá chân nâu và khỉ do hai đối tượng thực hiện. Khám xét nhà của các đối tượng, công an phát hiện thêm sáu cá thể nghi là chồn.

Tình hình mua bán trái pháp luật ĐVHD ngày càng diễn biến phức tạp, phương thức thủ đoạn của tội phạm ngày càng tinh vi, gây hậu quả nghiêm trọng hơn, có tổ chức và chuyên nghiệp cao, bao gồm các hình thức như gian lận khâu báo hải quan, trà trộn, cất giấu,

---

[1] Trần Danh (12/11/2017), *Lò nấu cao hổ giữa rừng tràm*, Báo Đồng Nai điện tử, https://www.dongnai.gov.vn/Pages/newsdetail.aspx?NewsId=157059&CatId=74.

ngụy trang hàng cấm vào các loại hàng hóa khác để đưa ĐVHD hay sản phẩm của ĐVHD vào Việt Nam, sử dụng phương tiện gắn biển kiểm sát giả… Trong khi đó, các cơ quan chức năng nói chung đang phải đối mặt với những khó khăn, bất cập về cơ sở pháp lý, trang bị phương tiện, nguồn nhân lực… nên cuộc chiến chống mua, bán trái phép ĐVHD vẫn hết sức cam go và quyết liệt.

Một cuộc khảo sát thực hiện năm 2014 kéo dài sáu tuần, Quỹ quốc tế về quyền động vật (IFAW) ghi nhận hơn 33.000 sản phẩm ĐVHD bị rao bán trên mạng Internet ở 16 quốc gia. Gần đây, theo kết quả khảo sát, Tổ chức WCS cho biết: Từ tháng 8-2015 đến tháng 8-2016 có hơn 95.000 quảng cáo và bình luận liên quan buôn bán sản phẩm ĐVHD, 96% số đó là thông qua mạng xã hội.[1]

2.4. THAM NHŨNG TRONG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Tham nhũng là một trong những yếu tố chính tạo điều kiện cho tệ nạn buôn bán ĐVHD trái pháp luật[2], bao gồm săn bắn, vận chuyển và buôn bán ĐVHD, diễn ra ngày càng nghiêm trọng[3]. Ví dụ, khi các tổ chức tội phạm hoạt động tại châu Phi biết thị trường Việt Nam có nhu cầu về sừng tê giác, chúng sẽ săn bắn trái pháp luật tê giác tại miền Nam châu Phi và tuồn về Việt Nam bằng cách mua chuộc các cán bộ thực thi pháp luật và cán bộ vận tải; cất giấu sừng tê giác trong hàng hóa trên tàu hoặc máy bay qua các khu vực quá cảnh như Singapore hoặc Hồng Kông[4].

---

1 Nguyễn Chiến (4/3/2017), Góp phần ngăn chặn hoạt động mua bán ĐVHD, Báo Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/nation_news/item/32228102-gop-phan-ngan-chan-hoat-dong-mua-ban-dong-vat-hoang-da.html

2 Brack và Hayman (2002), *International Environmental Crime: the nature and control of environmental black markets,* London: Royal Institute of International Affairs, https://www.chathamhouse.org/sites/files/chathamhouse/public/Research/Energy,%20Environment%20and%20Development/environmental_crime_background_paper.pdf.

3 Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking*

4 Milliken, T. và Shaw, J. (2012), *The South Africa – Viet Nam Rhino Horn Trade Nexus: A deadly combination of institutional lapses, corrupt wildlife industry professionals and Asian crime syndicates.*

Các quốc gia có ít hoặc không có sự giám sát đối với các cơ quan chức năng và/hoặc có thẩm quyền (bao gồm chính phủ), không minh bạch trong phân bổ nguồn lực và trách nhiệm giải trình, nơi xã hội dân sự hoạt động yếu ớt và nghèo đói lan rộng, đều đối mặt với nguy cơ xảy ra tham nhũng cao[1]; và ở những nơi tham nhũng lan rộng, thực thi pháp luật yếu và có ít lựa chọn và cơ hội để phát triển kinh tế, hiện tượng săn trộm ĐVHD có xu hướng phát triển mạnh[2].

Nhằm hỗ trợ các nhà báo, phóng viên viết về chống tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật ĐVHD, phần này sẽ cung cấp các mô tả chi tiết dựa trên tham khảo từ báo cáo của Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015) về đối tượng tham nhũng và các hình thức tham nhũng để các nhà báo có thể có hình dung khái quát, đồng thời đối chiếu trong quá trình tác nghiệp. Các liệt kê về đường dây tham nhũng, cũng như các cách được sử dụng để hợp thức hóa và cất giấu ĐVHD sẽ cung cấp kiến thức nền và bức tranh toàn cảnh về nạn tham nhũng trong buôn bán ĐVHD, giúp các nhà báo tiết kiệm được thời gian trong quá trình xác định hướng đi của bài viết và lên kế hoạch, đề cương thực hiện.

2.4.1. Các hình thức và hậu quả của tham nhũng

Nhà báo viết về tham nhũng trong buôn bán bất hợp pháp ĐVHD cần lưu ý nhận dạng bốn dạng hành vi tham nhũng chính như sau:

2.4.1.1. Hối lộ

Theo nhiều nghiên cứu từ trước đến nay, hối lộ là hành vi tham nhũng phổ biến nhất trong buôn bán ĐVHD trái pháp luật, cả trên thế giới và ở Việt Nam.

Theo định nghĩa của Tổ chức Minh bạch Quốc tế (Transparency International), hối lộ là việc biếu tặng, hứa, cho, nhận hoặc gạ gẫm một khoản lợi thế nào đó như một khoản đút lót cho một hành động bất

---

1 World Wildlife Fund (WWF) / Dalberg. (2012). *Fighting illicit wildlife trafficking: A consultation with governments*.

2 WWF/Dalberg (2012):14.

hợp pháp, phi đạo đức hoặc vi phạm lòng tin. Các khoản đút lót có thể dưới dạng quà tặng, khoản cho vay, chi phí, phần thưởng hoặc các lợi thế khác (thuế, dịch vụ, vật hiến tặng…).

Hối lộ có thể được thúc đẩy từ cả hai phía: người đưa và nhận hối lộ. Một mặt, các cán bộ tham nhũng có thể nhận hối lộ để giảm một áp lực nào đó, ví dụ như thu nhập thấp. Mặt khác, có thể chính các cán bộ này đòi tiền hối lộ để các hoạt động bất hợp pháp được phép diễn ra. Trong thực tế, đôi khi các cán bộ hải quan hoặc cán bộ làm việc tại các điểm kiểm tra giao thông đòi tiền hối lộ để cho phép vận chuyển các sản phẩm từ ĐVHD bất hợp pháp[1].

Nghiên cứu của Nguyễn Văn Song, Đại học Nông nghiệp Hà Nội, 2008, cho thấy tổng lợi nhuận từ buôn bán động thực vật trái phép ở Việt Nam cao hơn tổng ngân sách để thực thi chống hành vi này 31 lần. Điều này cho thấy ngân sách dành cho các cơ quan nhà nước thực thi pháp luật rất thấp so với lợi nhuận từ buôn bán ĐVHD. Đồng thời cho thấy cơ hội lớn cho hối lộ vì những kẻ buôn bán có thể hối lộ các nhà chức trách thực thi pháp luật do lương họ quá thấp. Năm 2002, báo *Nhân dân* viết rằng 76% nhân viên hải quan ở cửa khẩu Tân Thanh, Lạng Sơn nhận hối lộ từ những kẻ buôn lậu. Cửa khẩu Tân Thanh là đường đi quan trọng trong các đường dây buôn bán ĐVHD.

Bên cạnh việc biếu tiền, quà tặng… một số nghiên cứu cho thấy những kẻ buôn lậu có thể tặng chính những sản phẩm làm từ động thực vật quý hiếm như ngà voi, cao hổ, sừng tê giác...

Tùy thuộc vào quy mô buôn bán ĐVHD trái pháp luật, nhiều cơ quan chức năng khác nhau của Việt Nam có nguy cơ trở thành mục tiêu của những kẻ hối lộ. Đối tượng buôn bán ĐVHD trái pháp luật ở quy mô nhỏ chủ yếu cần có mối quan hệ với cán bộ kiểm lâm địa phương (Chi cục kiểm lâm), hoặc với cảnh sát môi trường địa phương. Trong kịch bản này, số tiền hối lộ thường nhỏ. Trong khi đó, đối tượng buôn bán ĐVHD trái pháp luật quy mô lớn cần có quan hệ với không

[1] Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking.*

chỉ kiểm lâm địa phương mà cả các cơ quan chức năng khác ở cấp cao hơn như huyện, tỉnh hoặc thậm chí là cơ quan chức năng nước ngoài. Các mối quan hệ này đòi hỏi nhiều thời gian hơn để tạo dựng, giá trị của khoản hối lộ hoặc quà tặng cũng phải lớn hơn nhiều để tương xứng với vị trí của cán bộ cấp cao liên quan, đồng nghĩa với việc hối lộ trở thành tham nhũng lớn[1].

Theo một khảo sát liên quan đến buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật dọc theo sông Ka Long, ở khu vực biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc, các đối tượng buôn lậu thường đầu tư hàng chục ngàn đô la để hối lộ nhân viên kiểm tra biên giới khi mang theo ĐVHD bất hợp pháp qua biên giới[2].

Hối lộ có thể giúp kẻ hối lộ "mua" được nhiều loại dịch vụ hoặc khiến cán bộ nhận hối lộ bỏ qua nhiệm vụ thực thi pháp luật và bảo vệ động vật hoang dã, cụ thể như sau:

Cán bộ tham nhũng có thể giúp đỡ đối tượng buôn lậu bằng cách "nhắm mắt làm ngơ" trước các hành động bất hợp pháp. Ví dụ, một hộ gia đình được phép nuôi một vài con hổ cho mục đích "làm cảnh", nhưng những con hổ này thực ra đang được bán một cách bất hợp pháp và chủ nhân của chúng chính là người nuôi hổ. Những con hổ khác sẽ tiếp tục "được phép" xuất hiện trong nhà của họ. Nếu vì bất kỳ lý do gì mà trại nuôi hổ bất hợp pháp này bị phát hiện, các cán bộ tham nhũng có thể đưa ra lý do là rất khó phát hiện các cá thể hổ được nuôi nhốt như vậy.

Cán bộ tham nhũng cũng có thể báo tin cho các đối tượng về kế hoạch kiểm tra hoặc đột kích bí mật của các cơ quan thực thi pháp luật. *Ví dụ, chủ nhà hàng ĐVHD được thông báo trước về kế hoạch kiểm tra nhà hàng để họ có thời gian che giấu ĐVHD và các hoạt động bất hợp pháp liên quan. Khi đội kiểm tra đến nhà hàng, sẽ không có ĐVHD bất hợp pháp*

---

[1] Doig và Theobald (2003), *'Introduction: Why Corruption?* In Doig, A. and Theobald, R. (eds). *Corruption and Democratisation*.

[2] Roberton, S. (2013), *Corruption along the Vietnam-China Border Permits Massive Smuggling of Endangered Animals*, *Policy Innovations*: http://www.policyinnovations.org/ideas/briefings/data/000260.

nào được tìm thấy. Trong các cuộc kiểm tra khác, nếu có ĐVHD bất hợp pháp nào được tìm thấy, cán bộ tham nhũng sẽ bảo vệ bản thân bằng cách nói là họ không thể ở lại nhà hàng 24/7. Thậm chí, các cán bộ công tác ở tuyến đầu như kiểm lâm và người quản lý các khu bảo tồn có thể nhận hối lộ để giúp tội phạm tiếp cận với nguồn cung cấp ngay cả khi chúng không có giấy phép.

Các cán bộ nhận hối lộ cũng có thể lạm dụng thẩm quyền để can thiệp vào công việc bình thường của các cán bộ công tác ở tuyến đầu. Nếu một xe ô tô vận chuyển ĐVHD bị chặn lại, đối tượng buôn lậu có thể điện thoại cho các cán bộ lãnh đạo có ảnh hưởng trong lực lượng kiểm lâm, thậm chí trong cơ quan an ninh và ủy ban nhân dân để yêu cầu giúp đỡ. Với quyền lực của mình, người được gọi có thể gọi điện cho lãnh đạo của các cán bộ công tác ở tuyến đầu hoặc trực tiếp gọi cho chính cán bộ đó để can thiệp. Điều này khiến các cán bộ kiểm lâm gặp khó khăn trong việc thực hiện đúng nhiệm vụ của mình.

Một tình huống khác có thể xảy ra như sau: Nếu cán bộ tham nhũng là một lãnh đạo cấp huyện, vào ngày hoạt động vận chuyển bất hợp pháp diễn ra, ông ta có thể triệu tập một cuộc họp bất thường với tất cả cán bộ công tác ở tuyến đầu trên địa bàn huyện. Bằng cách này, số lượng cán bộ công tác ở tuyến đầu đã giảm xuống, thậm chí sẽ không có ai kiểm tra bởi vì tất cả đều đang ngồi trong phòng họp. Thẩm quyền của các cán bộ tham nhũng càng lớn, các sự hỗ trợ mà đối tượng buôn lậu nhận được càng mạnh mẽ và hiệu quả[1].

Ngoài ra, các cán bộ tham nhũng có thể nhận tiền hối lộ để thông qua các giấy tờ gian lận. Ở Việt Nam, có rất nhiều hình thức giả mạo giấy tờ nhằm hợp pháp hóa ĐVHD bị săn bắt, bao gồm: Phân loại động vật hoang dã bị buôn lậu thành một loài được buôn bán hợp pháp[2] và tuyên bố giá trị thấp hơn hoặc khối lượng thấp hơn đối với các loài bị

[1] Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking*.

[2] United Nations Office of Drugs and Crime (UNODC) (2010), *The globalization of crime: a transnational organised crime threat assessment*.

kiểm tra[1]. Những thủ đoạn này có thể giúp tội phạm lọt qua khâu kiểm tra ở các cửa khẩu[2] do chúng được giảm nguy cơ bị nhân viên kiểm tra chú ý; hoặc giúp chúng đưa ĐVHD bị buôn bán trái pháp luật vào danh sách các loài phù hợp điều kiện thương mại theo quy định hạn ngạch. Nếu thành công, tất cả các thủ đoạn này đều biến hoạt động bất hợp pháp thành hợp pháp[3].

Ví dụ, các tài liệu giả mạo có chữ kí của đại diện chính quyền địa phương hoặc kiểm lâm có thể biến một con hổ được mua bất hợp pháp trở thành hợp pháp. Một chủ trại nuôi ĐVHD có thể mua một số lượng nhỏ động vật từ nguồn hợp pháp, sau đó sử dụng nhiều lần các tài liệu pháp lý từ việc mua hợp pháp để mua ĐVHD bất hợp pháp. Dù biết mánh khóe này, các cán bộ tham nhũng vẫn bỏ qua, thậm chí giúp các chủ trại điều chỉnh tài liệu và xác minh tính hợp pháp của thông tin. Ngoài ra, quá trình kiểm tra các trang trại, khu vực nuôi nhốt, hay vận chuyển các loài nguy cấp cho thấy các đối tượng buôn lậu điều chỉnh số lượng và khối lượng động vật để tránh bị xử lý hình sự và chỉ bị xử phạt hành chính với một khoản tiền nhỏ[4].

Tuy nhiên, vẫn có các trường hợp công an từ chối nhận hối lộ như vụ cảnh sát giao thông ở Thanh Hóa không nhận 5 triệu đồng mà bắt chuyến xe chở tê tê bất hợp pháp trị giá 2 tỷ đồng năm 2014 (Zing, 17-8-2014).

2.4.1.2. Hợp pháp hóa các hoạt động bất hợp pháp thông qua vỏ bọc ngoại giao và giấy phép giả mạo

Một trường hợp thường thấy của hình thức tham nhũng này là các cán bộ nhà nước lợi dụng chức vụ của mình để buôn lậu động vật hoang dã.

---

1 United Nations Office of Drugs and Crime (UNODC) (2010) *The globalization of crime: a transnational organised crime threat assessment.*

2 Lemieux và Clarke (2009), The International Ban on Ivory Sales and its Effect on Elephant Poaching in Africa, *British Journal of Criminology.*

3 Wright, G. 2011. Conceptualising and combating transnational environmental crime. *Trends in Organized Crime.*

4 Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking.*

Nếu một cán bộ tham nhũng được tiếp cận với các giấy phép quản lý buôn bán hợp pháp ĐVHD, họ có thể sử dụng chính công cụ luật pháp này để hợp thức hóa và buôn lậu ĐVHD bất hợp pháp. Họ có thể làm sai lệch tài liệu để biến các loài được bảo vệ thành không được bảo vệ, giảm số lượng cá thể so với số lượng hàng thực tế, có thể giải thích rằng ĐVHD được nuôi trong các cơ sở nhân nuôi chứ không phải là từ tự nhiên, v.v. *Ví dụ, một vụ buôn lậu hàng trăm linh trưởng từ Lào về Việt Nam bằng cách sử dụng giấy phép gian lận đã được các phóng viên báo Tiền Phong phát hiện năm 2007. Số lượng linh trưởng trong giao dịch đã được thay đổi để những kẻ buôn lậu có thể vận chuyển thêm hàng nghìn linh trưởng mà không phải trả thuế* [1].

Theo INTERPOL, có những trường hợp cán bộ nhà nước lấy cắp các giấy phép xuất nhập khẩu chưa điền thông tin do cơ quan quản lý CITES cấp và bán cho những kẻ buôn bán ĐVHD[2]. Để trục lợi các nhân, chính các cán bộ nhà nước chịu trách nhiệm cấp giấy phép săn bắt cũng có thể bán giấy phép cho những đối tượng trả giá cao nhất.

2.4.1.3. Bảo kê

Hình thức bảo kê có thể diễn ra trong một mạng lưới gồm những người có mối quan hệ xã hội chặt chẽ với nhau[3], vì vậy đôi khi hình thức này còn được nhắc đến với tên gọi "chủ nghĩa khách hàng"[4] hoặc "chủ nghĩa thân hữu"[5].

Ví dụ, một cán bộ làm việc tại cơ quan thực thi pháp luật tham gia vào hoạt động buôn bán ĐVHD trái pháp luật và tham nhũng. Họ đã từng có một thời gian dài làm việc với cán bộ ngành tư pháp, bao

---

1 Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking.*

2 Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), Tlđd.

3 Singh, S., Boonratana, R., Bezuijen, M. và Phonvisay, A. (2006), *Trade in Natural Resources in Attapeu Province Lao PDR: An assessment of the wildlife trade*.

4 Passas, N. (1998), '*A Structural Analysis of Corruption: The Role of Criminogenic Asymmetries'*. *Transnational Organized Crime*.

5 Klitgaard, R. (1988), *Controlling Corruption*

gồm các công tố viên, sự quen biết này đã dẫn đến sự ưu ái trong quá trình ra quyết định có đưa vụ việc ra tòa hay không và xử lý như thế nào đối với những trường hợp này khi bị bắt do vi phạm liên quan đến ĐVHD[1].

Nghiên cứu của Phan Xuân Sơn và Phạm Thế Lực về nhận dạng tham nhũng (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia 2010) viết rằng một trong những nguyên nhân của tham nhũng ở Việt Nam là quan niệm sống "tiêu cực" của người Việt, bao gồm việc sống dựa trên "tình cảm" và hài hòa. Quan niệm sống này dựa trên sự lãnh đạm, tiêu cực và tránh đối đầu trở thành điều kiện thuận lợi cho những người tham lam tham nhũng.

Đối tượng buôn bán trái phép ĐVHD có thể cố ý thiết lập mối quan hệ với người nhà, hoặc bạn thân và đồng nghiệp của cán bộ, đặc biệt là lãnh đạo, của cơ quan có chức năng quản lý ĐVHD. Vì mối quan hệ này, cán bộ có thể hỗ trợ ở mức độ nhất định cho đối tượng buôn lậu. Điều này cho thấy ở Việt Nam, không chỉ cán bộ mà cả người thân, bạn bè của họ cũng có thể là chủ thể của hành vi tham nhũng[2].

2.4.1.4. Rửa tiền

Vậy lợi nhuận thu được từ buôn bán ĐVHD trái pháp luật đi về đâu? Ở những quốc gia có thị trường hợp pháp, ví dụ Thái Lan có thị trường nội địa hợp pháp đối với ngà voi của những con voi được cho là đã thuần hóa, đây chính là môi trường để tội phạm rửa tiền thu được từ hoạt động buôn bán ĐVHD bất hợp pháp để đưa vào nền kinh tế hợp pháp.

Các ngành công nghiệp có liên quan đến ĐVHD, chẳng hạn như nhồi bông, thời trang và kinh doanh thú cưng, cũng có thể tham gia rửa tiền hoặc che giấu các loài được bảo vệ trong thị trường hợp pháp.

Các nhà hàng kinh doanh ĐVHD có thể bán lẫn lộn cả các loài hợp pháp và bất hợp pháp nhằm hợp pháp hóa lợi nhuận bất hợp pháp.

---

1 Singh, S., Boonratana, R., Bezuijen, M. và Phonvisay, A. (2006), *Trade in Natural Resources in Attapeu Province Lao PDR: An assessment of the wildlife trade*.

2 Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking*.

Tuy nhiên, chưa có tài liệu nào tìm hiểu về việc rửa tiền và dòng tiền bất hợp pháp từ buôn bán ĐVHD trái pháp luật. Đây là yếu tố quan trọng còn thiếu trong các nghiên cứu nhằm đấu tranh với tệ nạn buôn bán ĐVHD trái pháp luật.

2.4.2. Đối tượng tham nhũng

Các đối tượng tham nhũng trong buôn bán ĐVHD làm việc và/hoặc hoạt động trong nhiều lĩnh vực, ngành nghề khác nhau trong cả khu vực công và khu vực tư nhân. Họ có thể là các cán bộ nhà nước trực tiếp làm việc về động vật hoang dã, các cán bộ cấp cao làm việc trong chính phủ; cũng có thể là những người làm việc trong khu vực tư nhân nhận hoặc đưa hối lội để buôn lậu.

Theo nghiên cứu của Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh năm 2015, các đối tượng có nguy cơ tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật ĐVHD ở Việt Nam bao gồm:

1. Nhóm thực thi pháp luật tại địa phương: Nguy cơ tham nhũng có thể xảy ra ở bất kỳ khâu nào và ở bất kỳ nơi nào có hoạt động buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật. Các đối tượng có nguy cơ tham nhũng bao gồm:

a. Cán bộ bảo vệ các khu bảo tồn thiên nhiên

b. Bộ đội biên phòng

c. Cán bộ hải quan làm việc tại các cửa khẩu

d. Cán bộ làm việc trong các cơ quan chức năng chịu trách nhiệm cấp giấy phép, bao gồm giấy phép nuôi nhốt động vật hoang dã và giấy phép xuất, nhập khẩu động vật hoang dã.

2. Nhóm các cơ quan có chức năng giải quyết vấn đề buôn bán ĐVHD trái pháp luật ở Việt Nam, bao gồm:

a. Kiểm lâm

b. Cảnh sát môi trường, cảnh sát điều tra và phòng chống buôn lậu

c. Công an kinh tế

d. Lực lượng bảo vệ rừng do các doanh nghiệp lâm nghiệp nhà nước thuê

e. Hải quan

f. Quản lý thị trường

3. Cơ quan quản lý CITES cấp toàn bộ giấy phép xuất nhập khẩu CITES trong nước, cấp giấy phép nuôi nhốt động vật hoang dã.

2.4.3. Tại sao các đối tượng thực hiện hành vi tham nhũng?

Trong nghiên cứu của Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), nhóm tác giả đã phỏng vấn các chuyên gia của Dự án thúc đẩy các luật về động vật tại Cộng hòa Công-gô (gọi tắt là PALF) và INTERPOL về động cơ khiến các đối tượng tham nhũng. Theo đó, các cán bộ nhà nước tham nhũng vì lương thấp và họ cố gắng tăng thu nhập bằng cách yêu cầu hối lộ. Điều này đặc biệt đúng ở các quốc gia có nguồn cung cấp ĐVHD tại châu Phi, châu Á và châu Mỹ La tinh, nơi những kẻ buôn lậu đã lợi dụng thực tế này để đưa hối lộ. Ví dụ, theo INTERPOL, "*một số kiểm lâm nhận nhiệm vụ gác cổng công viên quốc gia đã giữ phần lớn số tiền du khách trả để vào công viên*".

Tuy nhiên, INTERPOL cũng lưu ý không phải tất cả hành vi tham nhũng đều liên quan đến tình trạng nghèo đói. Có những người tham nhũng đơn giản chỉ vì lòng tham và họ lựa chọn cách kiếm tiền bất hợp pháp. Nhóm đối tượng này thường sử dụng các khoản hối lộ có giá trị lớn để đối tượng tham nhũng là các cán bộ cấp cao của chính phủ cấp giấy phép hoặc dự thảo chính sách thuận lợi cho những kẻ buôn lậu. Bên cạnh lòng tham, "chủ nghĩa khách hàng" hay "chủ nghĩa thân hữu" cũng là động cơ dẫn tới một hình thức tham nhũng khác là bảo kê. Ví dụ, các cán bộ cấp cao của chính phủ có thể có lợi ích cá nhân hoặc có bạn bè/người thân tham gia vào các hoạt động buôn bán ĐVHD trái pháp luật. Do đó, họ có thể bao che, dung túng cho người thân, quen trong việc cấp phép hoặc nhượng bộ đối với công ty riêng của họ hoặc của bạn bè hay gia đình.

Một số người tham nhũng do sức ép từ gia đình hoặc các nhóm xã hội khác trong mạng lưới quan hệ của họ. Ngoài ra, các cán bộ nhà nước có thể bị ép buộc phải thực hiện hành vi tham nhũng do bị đe dọa. Theo INTERPOL, có những cán bộ bị các băng nhóm có vũ trang

đe dọa và cảnh báo không được tham gia xử lý hoặc đấu tranh với các hoạt động bất hợp pháp, khiến họ phải nhắm mắt làm ngơ trước các hoạt động này. Trong một số trường hợp khác, các cơ quan hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ ĐVHD ở các quốc gia đang phát triển chỉ mua bảo hiểm ở mức vô cùng khiêm tốn cho nhân viên, vợ và con em của họ sẽ không được hưởng bảo hiểm nếu họ bị sát hại trong khi làm nhiệm vụ. Nếu một cán bộ kiểm lâm muốn đảm bảo quyền lợi và an toàn cho gia đình, anh ta có thể bị ép buộc phải nhận hối lộ thông qua sự đe dọa bạo lực.

Để hỗ trợ các nhà báo hình dung rõ ràng các mối quan hệ giữa đối tượng tham nhũng, hành vi tham nhũng trong buôn bán ĐVHD, chúng tôi giới thiệu bảng kê dưới đây theo nghiên cứu của Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh năm 2015.

Bảng 1. Các đối tượng và hành vi tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật ĐVHD

Đối tượng tham nhũng				
Khu vực tư nhân	Nhân viên vận tải, các ngành kinh doanh và công nghiệp có liên quan đến ĐVHD			
Khu vực công	Bộ đội biên phòng, cán bộ hải quan, cán bộ kiểm lâm, cán bộ quản lý khu bảo tồn, cán bộ tòa án, cán bộ lập pháp, cán bộ quản lý rừng quốc gia, cảnh sát, chính trị gia, công tố viên, và các nhà quản lý.			
Hành vi tham nhũng				
Hối lộ	**Vỏ bọc ngoại giao**	**Giấy phép bất chính**	**Bảo kê**	**Đe dọa**
Cho phép tiếp cận ĐVHD · Xây dựng luật lỏng lẻo · Gian lận giấy phép · Biếu quà đến các cá nhân và nhóm · Can thiệp vào các hoạt động bình thường	Buôn lậu	Khai báo sai số lượng và giá trị · Xác định sai loài · Gắn sai nhãn nuôi nhốt cho ĐVHD bị săn bắn	Cho phép tiếp cận ĐVHD · Xây dựng luật lỏng lẻo · Gian lận giấy phép hoặc phân bổ không công bằng · Biếu quà đến các cá nhân và nhóm	Cho phép tiếp cận ĐVHD · Hăm dọa đưa giấy phép

Đối tượng tham nhũng				
· Tiết lộ thông tin tình báo (tuần tra, đột kích) · Kết án nhẹ · Xử lý sai bằng chứng · Không tiến hành điều tra · Không ngăn chặn săn bắn trái phép · Đánh lạc hướng tuần tra · Buôn lậu · Đánh cắp ĐVHD được tịch thu · Nhắm mắt làm ngơ		· Tái chế các giấy phép hợp pháp · Bán giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu và/ hoặc săn bắn · Đánh cắp giấy phép và tài liệu của CITES	·· Can thiệp vào các hoạt động bình thường · Tiết lộ tin tức (tuần tra, đột kích) · Kết án nhẹ · Xử lý sai bằng chứng · Không tiến hành điều tra · Không ngăn chặn săn bắn trái phép · Chuyển hướng tuần tra · Buôn lậu · Đánh cắp ĐVHD được tịch thu · Nhắm mắt làm ngơ	· Nhắm mắt làm ngơ

Chương 3
BÁO CHÍ VỚI VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

3.1. VAI TRÒ CỦA BÁO CHÍ TRONG VIỆC PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Việt Nam đã và đang tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong việc chuyển giao, cứu hộ và bảo tồn các loài ĐVHD quý, góp phần bảo tồn, phát triển bền vững đa dạng sinh học và các nguồn gen động vật quý, hiếm. Hành trình dài và nhiều chông gai này không thể thiếu sự tham gia tích cực của các cơ quan báo chí trong việc tuyên truyền đường lối chính sách, pháp luật về bảo tồn ĐVHD và phòng, chống buôn bán ĐVHD, thông tin kịp thời về thực trạng, nhận diện các nguyên nhân và đề xuất các giải pháp cho vấn đề này.

3.1.1. Báo chí góp phần tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo tồn động vật hoang dã và phòng, chống buôn bán động vật hoang dã, đồng thời kiến nghị bổ sung, hoàn thiện các quy định pháp lý

Song song với việc tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước ta, báo chí đã phân tích giúp người dân hiểu hơn về các quy định pháp lý, đồng thời kiến nghị để bổ sung, hoàn hiện những quy định này cho phù hợp hơn với thực tiễn.

Bài "Việt Nam tăng cường thực thi pháp luật về ĐVHD"[1] trên báo *Pháp luật* ngày 31/1/2018 phản ánh: "*Thực tế thực thi pháp luật cho thấy, nhằm tăng cường hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật,*

[1] X.Hoa (2018), *Việt Nam tăng cường thực thi pháp luật về ĐVHD*, Báo Pháp luật, http://baophapluat.vn/dan-sinh/viet-nam-tang-cuong-thuc-thi-phap-luat-ve-dong-vat-hoang-da-378287.html.

ngăn chặn các hành vi buôn bán, tiêu thụ ĐVHD, Việt Nam đã và đang nỗ lực trong cả xây dựng và ban hành chính sách, pháp luật, tổ chức thực thi pháp luật." Bài báo cũng nêu nhiều văn bản liên quan đến các chính sách bảo vệ ĐVHD được ban hành, trong đó có nhiều đạo luật quan trọng như: Luật Bảo vệ và Phát triển Rừng (2004), Luật Đa dạng sinh học (2008), các luật về xử lý vi phạm bao gồm: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng Hình sự, Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Báo *Infonet* số ra ngày 3/1/2018 có bài "Từ 1/1/2018, tàng trữ ĐVHD trái phép có thể bị phạt tù đến 15 năm"[1] phản ánh nhiều vụ việc đối tượng phạm tội chỉ bị phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc tù giam nhưng cho hưởng án treo – những hình phạt được đánh giá là chưa đủ sức răn đe và cũng không gây tổn thất nhiều so với món lợi khổng lồ từ buôn bán ĐVHD. Do vậy, các cơ quan chức năng có thẩm quyền cần thực sự quyết tâm triệt phá tội phạm về ĐVHD và áp dụng những mức phạt nghiêm khắc nhất, phù hợp với tính chất nghiêm trọng của tội phạm để góp phần răn đe và phòng ngừa hiệu quả tội phạm từ ĐVHD. Bài báo cũng nêu một số điểm nổi bật trong chính sách hình sự liên quan đến tội phạm về ĐVHD tại các Điều 234 (Tội vi phạm quy định về bảo vệ ĐVHD), Điều 242 (Tội hủy hoại nguồn lợi thủy sản) và Điều 244 (Tội vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm) của BLHS 2017.

Vừa tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật liên quan đến buôn bán ĐVHD, báo chí còn đóng vai trò tích cực vào việc đóng góp ý kiến mang tính xây dựng nhằm sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hơn các văn bản pháp luật về buôn bán ĐVHD. Cụ thể, trước khi ban hành Bộ Luật Hình sự sửa đổi, bổ sung 2017, rất nhiều báo đã đưa tin về những bất cập trong việc xử phạt đối với hành vi buôn bán ĐVHD trái phép.

Bài viết: *"Khó xử phạt vi phạm về bảo vệ ĐVHD"* trên Báo điện tử Đại biểu nhân dân đăng ngày 10/1/2015 đã phân tích và khẳng định mức xử phạt hiện nay là chưa đủ sức răn đe[2]. Đây là những cơ sở quan

---

[1] Hoàng Nam (2018), *Từ 1/1/2018: Tàng trữ ĐVHD trái phép có thể bị phạt tù đến 15 năm*, Báo Điện tử Infonet, http://infonet.vn/tu-112018-tang-tru-dong-vat-hoang-da-trai-phep-co-the-bi-phat-tu-den-15-nam-post250272.info.

[2] Cầm, D. (2015), *Khó xử phạt vi phạm về bảo vệ ĐVHD*, Báo Đại biểu Nhân dân, http://daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=81&NewsId=338116.

trọng để Luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017 nâng mức phạt đối với hành vi buôn bán trái pháp luật ĐVHD lên tối đa là 15 năm tù và 5 tỷ đồng cùng một số hình phạt khác.

Bài "*Vẫn còn vướng mắc trong xử lý hành vi buôn lậu sừng tê giác, ngà voi*"[1] trên báo *Pháp luật* số ra ngày 18/6/2017: "…Hiện có rất nhiều văn bản, thông tư, nghị định, công ước xử lý hình sự đối với hành vi mua bán, vận chuyển ĐVHD. Tuy nhiên, việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật vẫn còn nhiều vướng mắc. Cụ thể, mặc dù danh mục loài động vật nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ (quy định tại Nghị định 160/2013/NĐ-CP) đã quy định chi tiết, cụ thể nhưng thực tế điều tra cho thấy một số vụ việc khi trưng cầu giám định mẫu vật của loài động vật là tang vật bị bắt giữ thì kết quả không có tên trong danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm cần được ưu tiên bảo vệ". Bài báo chỉ ra trong danh mục Nghị định 160/2013/NĐ-CP chỉ quy định loài tê giác một sừng mới là loài quý hiếm, nguy cấp nhưng thực tế nhiều vụ buôn lậu, vận chuyển sừng tê được giám định là tê giác hai sừng.

Nhưng tại Thông tư số 40 ngày 5/9/2013 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lại không quy định tê giác 2 sừng hay 1 sừng mà nêu chung chung là "các loài tê giác" nên đã mâu thuẫn với Nghị định số 32/2006/NĐ-CP và Nghị định số 160/2013/NĐ-CP nên khi xử lý với vi phạm về sừng tê giác đã có ý kiến trái chiều. Điều này dẫn đến cùng một vụ phát hiện vận chuyển sừng tê giác qua đường hàng không nhưng quan điểm xử lý có khác nhau về tê giác 2 sừng và 1 sừng do cách áp dụng văn bản hướng dẫn không thống nhất. Bài báo cũng trích lời chuyên gia pháp lý phân tích: luật quy định phải là hàng cấm số lượng lớn, rất lớn, đặc biệt lớn mới xử lý hình sự nhưng chưa quy định khối lượng, số lượng lớn là bao nhiêu nên không thể áp dụng luật để xử lý hình sự được. Về việc này, liên ngành tố tụng Trung ương đã có dự thảo hướng dẫn xử lý nhưng đến nay vẫn chưa được thông qua. Một bất cập từ thực tiễn là sản phẩm sừng tê giác, ngà voi tuy có giá trị

[1] Duy Bình (2017), *Vẫn còn vướng mắc trong xử lý hành vi buôn lậu sừng tê giác, ngà voi*, Báo Pháp luật, http://baophapluat.vn/tieng-noi-da-chieu/van-con-vuong-mac-trong-xu-ly-hanh-vi-buon-lau-sung-te-giac-nga-voi-340151.html.

cực kỳ đắt đỏ trên thị trường nhưng lại không có khung giá trong danh mục để định giá tài sản nên rất khó xử lý hình sự.

Hay trong bài "*Cá thể tê tê quý hiếm chưa thể về rừng*" (phát trên VTC14 - Kênh chuyên biệt về Thời tiết, môi trường và đời sống ngày 25/9/2015) có thông tin phản ánh: Theo thông tin từ Trung tâm Nghiên cứu và Bảo tồn ĐVHD thuộc Vườn Quốc gia Cúc Phương, hiện nay tại đây đang cứu hộ 70 cá thể tê tê quý hiếm được giải cứu từ các hoạt động buôn bán ĐVHD bất hợp pháp. Sau một thời gian cứu hộ, tê tê đã đủ sức khỏe và có thể tái thả về tự nhiên. Tuy nhiên, do vướng luật, những cá thể này vẫn chưa được thả về rừng.

3.1.2. Báo chí góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về tầm quan trọng của động vật hoang dã đối với sự cân bằng sinh thái

Có thể nói, tạo hóa đã tạo ra con người và một thế giới động, thực vật hài hòa, đảm bảo cuộc sống phát triển bền vững. Trong tự nhiên, mỗi cá thể sống đảm bảo một vai trò của mình đối với sự sống của con người và đồng loại, với thiên nhiên. Tuy nhiên, vì chính sách phát triển kinh tế không bền vững, hay những thói quen, nhận thức sai lầm của tổ chức, cá nhân dẫn đến nguy cơ xâm hại đến sự sinh tồn của các loài ĐVHD.

Một nhận thức sai lầm từng xuất hiện trong dân gian (kể cả đối với con người) là "trời sinh voi, sinh cỏ" nên họ cho rằng việc săn bắt ĐVHD không ảnh hưởng dến sự sinh tồn của chúng, mà ngược lại chúng vẫn sinh sôi, nảy nở, không cần phải bảo vệ. Ngược lại, một số khác lại cho rằng ĐVHD có những giá trị "đặc biệt" mà cần phải triệt để sử dụng khi cuộc sống ngày càng phát triển và đi theo đó là các loại bệnh, thậm chí bệnh nguy nan mà nếu dùng các chế phẩm của một số loài ĐVHD như sừng tê giác, vẩy tê tê, cao hổ cốt, mật gấu… có thể nâng cao sức khỏe và chữa bệnh. Hay một bộ phận khác lại sử dụng các chế phẩm từ ĐVHD để nâng cao "đẳng cấp" của mình đối với xã hội như sử dụng các món ăn đặc sản, các sản phẩm tiêu dùng như áo khoác, túi xách, giày... Chính vì thế giá trị của ĐVHD tăng lên chóng mặt và điều này là nguyên nhân khuyến khích các cá nhân hình thành các đường dây có qui mô lớn như vòi "bạch tuộc" tìm bắt và buôn bán động vật hoang dã, bất chấp qui định, sự răn đe của pháp luật và sự lên án của xã hội.

Với thế mạnh và vai trò của mình, báo chí giúp nâng cao nhận thức cho mọi đối tượng về tầm quan trọng của ĐVHD đối với sự sống của loài người và trái đất. Việc săn bắt, buôn bán ĐVHD chỉ được giải quyết khi mọi người đã thay đổi nhận thức để dẫn đến thay đổi hành vi.

Thêm nữa, đa số công chúng không biết những loại động vật nào là ĐVHD, loại động vật nào thuộc nhóm nghiêm cấm đánh bắt, buôn bán; nhóm nào hạn chế việc đánh bắt; có những qui định nào liên quan đến ĐVHD… Nguyên nhân có phần là do sự tắc trách, quan liêu của các cơ quan quản lý, chỉ đơn thuần tạo ra các văn bản qui định nhưng không triển khai đầy đủ các công đoạn của quá trình quản lý; sự phối hợp không đồng bộ giữa các cơ quan truyền thông.

Báo chí có một khả năng kết nối cộng đồng mà các loại hình phương tiện khác khó có thể thực hiện hiệu quả. Ngoài việc góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết, báo chí có thể tuyên truyền, vận động mọi người cùng chung tay bảo vệ ĐVHD, chính là bảo vệ sự sống của chính chúng ta. Đối với việc bảo vệ ĐVHD, cộng đồng có thể thực hiện nhiều hành động khác nhau, trong đó quan trọng nhất là kêu gọi cộng đồng không tham gia đánh bắt và buôn bán ĐVHD, tiếp tay cho những kẻ bất lương làm giàu không chính đáng; báo chí cũng có thể kêu gọi mọi người không sử dụng các chế phẩm từ ĐVHD, thậm chí là tẩy chay những cá nhân, tổ chức kinh doanh các chế phẩm từ động vật hoang dã.

3.1.3. Báo chí phản ánh thực trạng buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Báo chí đã vào cuộc phản ánh, cập nhật thông tin về thực trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Bài "*Cam go cuộc chiến chống buôn bán ĐVHD trái phép*"[1] trên báo *Nhân dân điện tử* ngày 28/5/2017 phản ánh, tính từ đầu năm 2017, các lực lượng chức năng liên tiếp triệt phá hàng chục vụ buôn bán, vận chuyển trái phép ĐVHD, trong đó có nhiều vụ việc nghiêm trọng, hoạt động tinh vi, mang tính tổ chức

[1] Dũng Minh (2017), *Cam go cuộc chiến chống buôn bán động vật hoang dã trái phép*, Báo Nhân dân điện tử, http://nhandan.com.vn/phapluat/item/32996102-cam-go-cuoc-chien-chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-trai-phep.html.

cao, thậm chí xuyên quốc gia. Điều đó cho thấy, cuộc chiến đối với loại tội phạm này ngày càng cam go và quyết liệt… Chỉ trong vòng hơn một tháng, Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay Tân Sơn Nhất đã phối hợp các lực lượng chức năng liên tiếp phát hiện và bắt giữ nhiều vụ nhập lậu sản phẩm ĐVHD quý hiếm với tổng trị giá hơn 10 tỷ đồng. Trong đó, đáng lưu ý có những vụ việc các đối tượng phạm tội có tính tổ chức cao, buôn bán, vận chuyển xuyên quốc gia. Công an tỉnh Thanh Hóa đã phối hợp lực lượng kiểm lâm, các cơ quan liên quan kiểm tra và bắt giữ đối tượng vận chuyển 31 cá thể tê tê có tổng trọng lượng 122,3 kg.

Bài báo cũng phản ánh việc các đối tượng phạm tội về buôn bán trái pháp luật ĐVHD phải chịu hình phạt trước pháp luật: Ngày 15/5/2017, Tòa án nhân dân TP. Đà Nẵng đã tuyên phạt 36 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Văn Lý (Nghệ An) về tội vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ. Theo cáo trạng, Nguyễn Văn Lý cùng bốn đối tượng khác đã mang theo dao, đầu khò, bẫy tổ chức săn bắt các loại ĐVHD, trong đó săn bắt và giết hai con voọc chà vá chân nâu thuộc danh mục nguy cấp, quý hiếm ở bán đảo Sơn Trà…

Hay các lực lượng bảo vệ pháp luật của TP. Hà Nội và Bộ Công an vừa bắt giữ kịp thời đối tượng Nguyễn Mậu Chiến cùng đồng bọn vận chuyển, buôn bán 36 kg sừng tê giác, hai cá thể hổ đông lạnh và một số sản phẩm từ ĐVHD.

Báo chí còn phản ánh sự chậm vào cuộc của cơ quan chức năng. Bài "*Nhiều khó khăn trong xử lý hành vi buôn bán sản phẩm ĐVHD*"[1] trên vtv.vn ngày 24/5/2016 phản ánh làng nghề thủ công mỹ nghệ Nhị Khê (Thường Tín, Hà Nội) từ nhiều năm nay đã buôn bán ngà voi và các sản phẩm làm từ ngà voi. Theo kết quả của một cuộc điều tra vừa được Trung tâm Giáo

[1] Ban Thời sự (2016), *Nhiều khó khăn trong xử lý hành vi buôn bán sản phẩm động vật hoang dã*, Báo điện tử VTV News, http://vtv.vn/trong-nuoc/nhieu-kho-khan-trong-xu-ly-hanh-vi-buon-ban-san-pham-dong-vat-hoang-da-20160524190432934.htm.

dục Thiên nhiên tiến hành, rất nhiều bằng chứng về tình trạng buôn bán ngà voi cũng như các sản phẩm làm từ ngà voi ở làng nghề Nhị Khê đã thu thập được. Với hành vi buôn bán các sản phẩm được chế tác từ ngà voi, có tới 52 trong tổng số 83 cơ sở kinh doanh thủ công mỹ nghệ ở làng nghề này có dấu hiệu vi phạm pháp luật về bảo vệ ĐVHD. Báo chí đã truy tìm điều tra manh mối nhưng vẫn chưa thấy có tín hiệu nào chứng tỏ có sự vào cuộc của chính quyền địa phương cũng như các cơ quan chức năng. Như vậy, có thể nói rằng giải pháp quan trọng nhất giúp báo chí làm tốt nhiệm vụ đấu tranh phòng chống buôn phán ĐVHD trái phép đó chính là việc phối hợp được với các cơ quan chức năng địa phương có thẩm quyền để giải quyết triệt để hành vi vi phạm pháp luật này của người dân.

ANTV

Cuộc chiến với tội phạm buôn bán động vật hoang dã

(ANTV) - Thực trạng săn bắt động vật hoang dã, buôn bán sử dụng các sản phẩm từ động vật hoang dã ở Việt Nam lâu nay đã có nhiều diễn biến phức tạp, với nhiều thủ đoạn tinh vi nhằm né tránh các cơ quan chức năng. Trước thực trạng này, các cấp, các ngành; trong đó có lực lượng Công an đã nỗ lực không ngừng đấu tranh với loại tội phạm này, chung tay cùng xã hội bảo vệ môi trường thiên nhiên.

Hàng trăm kí lô gam ngà voi, tê tê, rắn ,rùa... khi đang trên đường vận chuyển qua biên giới đã bị lực lượng cảnh sát môi trường công an tỉnh Quảng Ninh bắt giữ trong thời gian qua.

Riêng trong năm 2015, các cơ quan chức năng của tỉnh Quảng Ninh đã phát hiện, bắt giữ và xử lý 122 vụ, 137 đối tượng liên quan đến buôn bán trái phép động vật hoang dã, tịch thu nhiều hàng hóa có giá trị lên đến hàng tỷ đồng.

Không chỉ ở Quảng Ninh, tại Đà Nẵng, cuối tháng 8/2015, chỉ trong thời gian chưa đầy 1 tuần, Cục Điều tra chống buôn lậu (Tổng cục Hải quan); Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm (Bộ Công an) đã phối hợp cơ quan chức năng Đà Nẵng bắt giữ hơn 8 tấn ngà voi, sừng tê giác buôn bán, vận chuyển trái phép.

THOI BAO Tài chính VIET NAM online

Xã hội

Bắt giữ 'trùm' buôn bán động vật hoang dã quý hiếm

28/04/2017 23:02

(TBTCO) - Phòng 2 Cục cảnh sát Phòng chống tội phạm buôn lậu (C74) vừa phối hợp với Công an quận Hoàn Kiếm và Công an quận Hà Đông bắt giữ đối tượng Nguyễn Mậu Chiến trong một đường dây chuyên buôn lậu các loài ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm xuyên quốc gia.

Tang vật bị thu giữ. Ảnh: Nguồn ENV

Theo thông tin Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) vừa cho biết, ngày 27/4/2017,

Một số hình ảnh các bài báo phản ánh thực trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD

(Ảnh: Tác giả)

Cũng bàn về thực trạng cần tăng cường truyền thông và truyền thông có hiệu quả, chương trình Góc nhìn An ninh thế giới của Kênh truyền hình An Viên có chủ đề "*Bảo vệ ĐVHD và trách nhiệm của truyền thông*" (ngày 22/9/2017) phản ánh: Ngà voi, sừng tê đang được buôn bán rầm rộ trên khắp thế giới và Việt Nam là một điểm nóng trong việc tiêu thụ và săn bắn động vật quý hiếm. Không ít loài động vật quý hiếm bị sát hại chỉ vì lòng tham và sự hiếu kì của con người.

Tác phẩm "*Xử lý buôn bán ĐVHD còn quá nhẹ*" của VOV1 ngày 12/2/2014 phản ánh năm 2010, Việt Nam từng chịu sự tổn thất nặng nề khi mất đi quần thể tê giác duy nhất - một phân loài đặc trưng của tê giác Java, tồn tại với số lượng rất ít tại Vườn Quốc gia Cát Tiên - Lâm Đồng. Tác phẩm đã cho thấy tình trạng đáng báo động ở nước ta, ngay cả cá thể tê giác quý cuối cùng đã không còn và nguyên nhân là bị giết hại để lấy sừng. Những cá thể khác như hổ, voi, sao la, voọc và nhiều loài linh trưởng khác đang bị đe dọa trước nguy cơ tuyệt chủng.

Tác phẩm "*Bắt giữ 3 đối tượng buôn bán ĐVHD*"[1] trên Báo *Lao động điện tử* ngày 3/1/2017 nêu bật được thực trạng buôn bán trái pháp luật lộng hành của những đối tượng liều lĩnh, vì sự cám dỗ của đồng tiền mà dám bỏ qua vòng luật pháp để hành động phi pháp. "*Vẫn là thực trạng của lòng tham vô đáy, là sự lợi dụng kẽ hở để luồn lách. Vẫn là thực trạng của những người giàu muốn dùng đồ quý hiếm với những thú chơi không giống ai. Tuy nhiên pháp luật và cơ quan không còn buông lỏng để những kẻ phi pháp luồn lách.*"

Báo *Pháp luật Việt Nam* ngày 26/08/2017 có bài viết: "*Buôn bán ĐVHD quý hiếm: Xử nghiêm sao vẫn sôi động?*"[2] ghi nhận việc lực lượng kiểm soát Hải quan đã phát hiện, bắt giữ, xử lý 31 vụ liên quan đến mua bán, vận chuyển trái phép ĐVHD và các sản phẩm liên quan, đấu tranh triệt phá nhiều vụ vận chuyển trái phép ĐVHD với số lượng lớn như: vụ vận chuyển trái phép 137,5kg ngà voi và các sản phẩm chế tác từ ngà voi (vòng, hạt) từ Ăngola về Nội Bài, vụ vận chuyển trái phép 9.052kg vỏ mai đồi mồi, 1.345kg tắc kè, 16kg đồi mồi sống từ Indonesia về cảng Hải An, Hải Phòng…

---

[1] Trần Tuấn (2017), *Bắt giữ 3 đối tượng buôn bán động vật hoang dã*, Báo Lao động Điện tử, https://laodong.vn/phap-luat/bat-giu-3-doi-tuong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-626612.bld.

[2] Sơn Bình (2017), *Buôn bán động vật hoang dã quý hiếm: Xử nghiêm sao vẫn sôi động?*, Báo Pháp luật Điện tử, http://baophapluat.vn/canh-bao/buon-ban-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-xu-nghiem-sao-van-soi-dong-351191.html.

Bài "*Bắt giữ vụ vận chuyển cá thể hổ 200kg và xương cốt ĐVHD*"[1] trên VOV, bài "*Liên tục bắt giữ nhiều đường dây buôn bán ĐVHD quý hiếm*"[2] trên VTV ngày 31/05/2017 đều phản ánh liên tiếp những đường dây buôn bán động vật quý hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng thuộc nhóm cần được ưu tiên bảo vệ đã bị lực lượng công an triệt phá như: Tại Hà Nội, một đường dây mua bán cá thể hổ đã bị Công an quận Đống Đa mai phục, thu giữ 1 cá thể hổ còn sống nặng hơn 200kg và một bao tải đựng xương sơn dương, gạc nai... Tại Hải Phòng, 2 đối tượng mua bán ĐVHD khác cũng đã bị Công an Hải Phòng triệt phá, đồng thời giải cứu 4 cá thể khỉ và 2 cá thể cu li quý hiếm. Các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD diễn ra trên quy mô rộng rãi với nhiều thủ đoạn tinh vi.

Bài phỏng vấn với tiêu đề *"Cần nhiều nỗ lực phòng chống buôn bán động, thực vật hoang dã"* phát sóng trên VTV1 ngày 29/10/2016 phỏng vấn chuyên gia trong lĩnh vực Bảo vệ ĐVHD, bà Madelon Willemsen đã cho thấy nỗ lực của Việt Nam trong việc đối phó với vấn đề này. Quá trình đấu tranh trên tất cả các mặt trận từ báo chí, truyền thông, pháp luật, chính trị của Việt Nam cần tiếp tục phát huy.

Cùng với việc thông tin về thực trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD, báo chí phản ánh về thực trạng nguy cấp hiện nay của các loài ĐVHD và đưa ra cảnh báo về hệ lụy của buôn bán trái pháp luật ĐVHD, trong đó có mất đa dạng sinh học, ảnh hưởng đến sự cân bằng sinh thái và gây ra nhiều tác động tiêu cực đến môi trường và cuộc sống của con người.

3.1.4. Báo chí phản ánh các nguyên nhân của tình trạng buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Nhìn chung, theo báo chí phản ánh nhu cầu sử dụng các sản phẩm ĐVHD chính là nguyên nhân hàng đầu khiến cho các hoạt động săn

---

[1] Nguyễn Minh (2017), *Bắt giữ vụ vận chuyển cá thể hổ 200kg và xương cốt động vật hoang dã*, Báo VOV News, https://vov.vn/xa-hoi/bat-giu-vu-van-chuyen-ca-the-ho-200kg-va-xuong-cot-dong-vat-hoang-da-630649.vov.

[2] Trung tâm Tin tức VTV24 (2017), *Liên tiếp bắt giữ nhiều đường dây buôn bán động vật quý hiếm*, Báo VTV News, http://vtv.vn/chuyen-dong-24h/lien-tiep-bat-giu-nhieu-duong-day-buon-ban-dong-vat-quy-hiem-20170601132951538.htm.

bắn, buôn bán, vận chuyển và tiêu thụ trái phép ngày càng gia tăng. Vnews thuộc Truyền hình Thông tấn trong *"Chống buôn bán ĐVHD – khốc liệt và nhiều thách thức"*[1] nói lên hiện trạng có nhiều kẻ buôn bán ĐVHD bị bắt nhưng đáng buồn thay số bị bắt chỉ là số ít. Tác phẩm cũng lý giải nguyên nhân vấn nạn là vì thị trường và lợi nhuận khổng lồ và tội phạm đa quốc gia. Những người mua ĐVHD có thể là một nhà sưu tập, một nhà thiết kế thời trang hay những ai cần thuốc từ những bộ phận của động vật.

Bài báo "Bài học từ bảo tồn tê giác java tại Việt Nam"[2] đăng trên baovemoitruong.org.vn ngày 14/4/2017 phản ánh một cách cụ thể nguyên nhân tác động đến hoạt động săn bắt, buôn bán trái pháp luật ĐVHD khiến cho loài tê giác java gần như tuyệt chủng tại Việt Nam. Theo các phân tích được đưa ra, nguyên nhân chính yếu dẫn đến tuyệt chủng loài tê giác tại Việt Nam là nạn săn trộm, được "dung túng" bởi thực thi yếu kém luật chống săn bắt và buôn bán ĐVHD trái phép, cùng với nhu cầu sừng tê giác ngày càng lớn. So với nhu cầu từ hàng nghìn năm đến nay và cái "giá trên trời" của sừng tê giác, thì những nỗ lực dành cho việc bảo vệ quần thể tê giác còn sót lại là không hề tương xứng. Thậm chí, càng về sau các hoạt động bảo vệ càng giảm. Vậy nên, nguyên nhân trước tiên có thể gọi tên là do thiếu đầu tư giúp tăng cường thực thi luật và quản lý khu bảo tồn.

"*ĐVHD giảm hơn một nửa so với những năm 1970*" đăng ngày 27/10/2016 trên VOV.vn đưa tin các nhà hoạt động môi trường quốc tế cho biết, số lượng ĐVHD trên thế giới đã giảm 58% so với thời điểm những năm 1970. Báo cáo do Quỹ Quốc tế Bảo vệ Thiên nhiên và Hiệp hội Động vật học London công bố cho thấy, nạn chặt phá rừng, ô nhiễm, đánh bắt cá quá mức, buôn bán ĐVHD trái phép cùng với biến đổi khí hậu đang đẩy các loài đến bờ vực tuyệt chủng.

---

[1] Vnews (2018), *Chống buôn bán động vật hoang dã: Khốc liệt và nhiều thách thức*, Truyền hình Thông tấn, http://vnews.vnanet.vn/chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-khoc-liet-va-nhieu-thach-thuc.

[2] Đan Khuê (2017), *Bài học từ thất bại bảo tồn Tê giác Java tại Việt Nam*, Website Bảo vệ môi trường, http://baovemoitruong.org.vn/bai-hoc-tu-bai-bao-ton-te-giac-java-tai-viet-nam/.

Theo tác phẩm "*Chung tay bảo vệ ĐVHD*"[1] trên Nhân dân điện tử, các chuyên gia nhận định, một trong những nguyên nhân gây nên sự suy giảm các loài nguy cấp ở nước ta thời gian qua là do các chính sách, quy định pháp luật chưa đồng bộ, công tác bảo tồn đa dạng sinh học nói chung và bảo tồn loài nói riêng chưa được quan tâm đúng mức. Vấn đề bảo vệ các loài hoang dã, nhất là các loài nguy cấp, quý, hiếm còn có sự chồng chéo về phân quyền, trách nhiệm quản lý giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do vậy, trong quá trình xây dựng văn bản triển khai Luật ĐDSH, còn chưa đạt được sự thống nhất dẫn đến sự chậm ban hành các văn bản hướng dẫn, quản lý, bảo tồn các loài. Trong khi đó, vấn đề bảo tồn các loài hiện cũng được quy định rải rác tại nhiều văn bản liên quan đến bảo tồn ĐDSH và quản lý bảo vệ rừng, điều đó gây khó khăn, thiếu hiệu quả trong quá trình quản lý, thực thi pháp luật. Nguồn lực đầu tư cho công tác bảo tồn loài còn rất hạn chế, thiếu sự quan tâm hỗ trợ... Bên cạnh đó, nhận thức của toàn xã hội đối với công tác bảo tồn loài, bảo tồn ĐDSH còn nhiều hạn chế, một số bộ phận người dân vẫn có thói quen sử dụng các loài ĐVHD nguy cấp dẫn đến nạn săn bắt, buôn bán, tiêu thụ gia tăng và trở thành vấn đề nóng, bức xúc trong xã hội; nhận thức của các cấp, các ngành mặc dù đã được nâng lên, nhưng chưa đủ và chưa quyết liệt nhằm góp phần bảo tồn các loài nguy cấp, quý, hiếm một cách hiệu quả và toàn diện...

Như vậy, có thể thấy cùng với việc phản ánh thực trạng, báo chí đã phân tích đa dạng các nguyên nhân dẫn đến tình trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD gia tăng và để lại nhiều hậu quả tàn khốc.

3.1.5. Báo chí tham gia chống tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

3.1.5.1. Vai trò của báo chí đối với việc phòng, chống tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật ĐVHD

Báo chí có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ Nhà nước quản trị quốc gia hiệu quả hơn và có trách nhiệm với công dân. Theo Norris

[1] Trung Tuyến (2016), *Chung tay bảo vệ động vật hoang dã,* Báo Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/item/29786102-chung-tay-bao-ve-dong-vat-hoang-da.html.

and Odugbemi (2010), ba vai trò lý tưởng của báo chí có ảnh hưởng lớn đến quản trị quốc gia tốt, làm tăng tính chính danh của nhà nước là: (1) Bảo vệ lợi ích công bằng việc phơi bày hành vi tham nhũng, (2) Định hướng thông tin bằng cách kêu gọi sự chú ý của dư luận và thông tin cho các nhà hoạch định chính sách về các mối quan tâm của người dân, và (3) Đưa ra những cách nhìn và tiếng nói đa chiều để tranh luận về các vấn đề được quan tâm. Như vậy báo chí hỗ trợ phát triển những yếu tố chính của quản trị quốc gia tốt, bao gồm sự tham gia của người dân, minh bạch, trách nhiệm giải trình, hiệu quả và công bằng.

Với vai trò giám sát các nỗ lực quản trị quốc gia và giáo dục, lôi cuốn công chúng tham gia vào các nỗ lực này, báo chí đóng vai trò chủ chốt trong việc đảm bảo sự thành công của các hoạt động phòng, chống tham nhũng nói chung và chống tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật ĐVHD nói riêng. Giảm tham nhũng là điều quan trọng để giải cứu nhiều loài ĐVHD khỏi nguy cơ tuyệt chủng. Nhà báo có vai trò quan trọng trong việc phơi bày các hành vi tham nhũng, vận động phòng chống tham nhũng, định hướng dư luận và thay đổi hành vi về sử dụng và buôn bán các sản phẩm từ ĐVHD, cũng như thúc đẩy việc thực thi pháp luật. Một mặt, không thể phủ nhận được vai trò của báo chí Việt Nam trong chống tham nhũng, hoặc tăng cường năng lực quản trị quốc gia và có trách nhiệm với công dân, điển hình những vụ như Đoàn Văn Vươn được báo chí trong nước đưa tin, hay vụ đổi đô la ở Cần Thơ năm 2018. Báo chí Việt Nam được Đảng, Nhà nước và người dân đánh giá là một trong những lực lượng điều tra và phơi bày các vụ việc tham nhũng hiệu quả nhất. Trong một nghiên cứu do Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Thế giới thực hiện năm 2012, báo chí được xếp hạng là cơ quan đáng tin cậy thứ hai trong việc phát hiện tham nhũng trong số các cơ quan và cán bộ nhà nước được khảo sát[1].

Tuy nhiên, trong khảo sát do nhóm tác giả của Học viện Báo chí và Tuyên truyền (Hà Nội) thực hiện về thông tin báo chí đối với vấn đề buôn trái pháp luật ĐVHD giai đoạn 2017-2018 (xem thêm chi tiết

[1] Thanh tra Chính phủ và Ngân hàng Thế giới 2012: 66.

trong mục 3.2 của Chương này), phần lớn các bài báo về buôn bán trái pháp luật ĐVHD được khảo sát đều chưa đi sâu vào phân tích vấn đề: 70% chỉ đưa tin về phát hiện, bắt giữ các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD dưới dạng tóm tắt các thông tin cơ bản về sự kiện. Trong tổng số 36 bài đưa tin về thủ đoạn tinh vi của các đối tượng buôn bán và những khó khăn, bất cập trong công tác phòng, chống của các cơ quan chức năng, chỉ có 6 bài đề cập đến việc các cán bộ nhà nước dính líu đến các vụ buôn bán ĐVHD trái pháp luật. Ngoài ra, dung lượng / thời lượng đưa tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên các báo được khảo sát đều rất hạn chế, chỉ tập trung vào các thông tin thời sự nhằm thu hút độc giả / người xem thay vì đi sâu vào phân tích các hiện tượng, hành vi hay các động cơ, nguyên nhân phía sau. Vì vậy, các nội dung phân tích liên quan đến tham nhũng trong vấn đề này hầu như chưa có.

Một mảng đề tài khác sẽ phát huy hiệu quả rất cao trong việc phát hiện và góp phần xử lý các hành vi tham nhũng trong buôn bán động vật hoang dã và buôn bán động vật hoang dã nói chung là thông tin về các công ước quốc tế, các văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành về buôn bán ĐVHD. Thông tin về các cơ sở pháp lý vững chắc, bao gồm các quy định pháp luật hiện hành, sẽ giúp công chúng nhận ra các hành vi vi phạm pháp luật. Đây cũng là một trong những cách hữu hiệu để thách thức tham nhũng bằng cách nâng cao nhận thức của người dân, tiến tới thay đổi thói quen của nhiều người Việt Nam là sử dụng sản phẩm từ ĐVHD và vô tình tiếp tay cho các hành vi săn bắt, buôn bán, vận chuyển ĐVHD trái pháp luật. Đáng tiếc, đây là nội dung có tỉ lệ đưa tin thấp hơn cả (2%) trong phạm vi khảo sát của Học viện Báo chí và Tuyên truyền, chỉ có 15/45 bài báo của báo *Thanh niên* và 7/48 bài của báo *VnExpress* đề cập đến nội dung này.

3.1.5.2. Các đề tài liên quan đến tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Bên cạnh việc điều tra, phanh phui các vụ việc, thu hút chú ý của dư luận vào các hoạt động tham nhũng trong buôn bán ĐVHD, nhà báo cần lưu ý thúc đẩy một số vấn đề mang tính hệ thống để hạn chế

tham nhũng một cách toàn diện hơn. Dưới đây là một số gợi ý cụ thể về các đề tài liên quan đến tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã để báo chí tiếp cận, khai thác:

** Phân tích, tham gia góp ý và điều tra cung cấp bằng chứng về các kẽ hở luật pháp liên quan đến buôn bán ĐVHD; giám sát và vận động xử lý triệt để hành vi buôn bán trái pháp luật ĐVHD.*

Khi đưa tin về tình trạng vi phạm pháp luật trong buôn bán động vật hoang dã, các nhà báo cần nêu và phân tích các kẽ hở luật pháp vẫn bị tội phạm lợi dụng để bóp méo thông tin, gian lận giấy tờ nhằm phục vụ cho hoạt động buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật.

Luật pháp Việt Nam về buôn bán trái pháp luật ĐVHD và tham nhũng nhìn chung được đánh giá là tương đối toàn diện, nhưng hình phạt đối với cả hai tội phạm này vẫn còn nhẹ. Mặc dù buôn lậu các loài đang bị đe dọa là một tội phạm hình sự ở Việt Nam, có rất nhiều tội phạm có tiền án tiền sự về tội này vẫn được hoạt động trong nước. Nếu bị bắt, những kẻ buôn lậu này chỉ bị phạt tiền, thay vì bị xử lý hình sự, và giá trị tiền phạt là thấp so với lợi nhuận bất hợp pháp mà các đối tượng thu được[1].

** Phân tích, định hướng và vận động cho các hoạt động tăng cường minh bạch, liêm chính và trách nhiệm giải trình của các cơ quan chức năng và đội ngũ cán bộ thực thi pháp luật.*

Trong bối cảnh tham nhũng vẫn được xác định là một vấn đề nghiêm trọng của quốc gia ở Việt Nam[2], việc giải quyết vấn đề tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã thực sự vượt ra ngoài phạm vi của riêng lĩnh vực bảo vệ động vật hoang dã: Cần phải có một giải pháp toàn diện, đa mục tiêu để giải quyết cả các khía

---

1 Roberton, S. 2013. Corruption along the Vietnam-China Border Permits Massive Smuggling of Endangered Animals. *Policy Innovations*. Online: http://www.policyinnovations.org/ideas/briefings/data/000260.

2 Transparency International, 2018: https://towardstransparency.vn/vi/chi-so-cam-nhan-tham-nhung.

cạnh liên quan đến kinh tế, pháp luật, chính trị, xã hội và văn hóa. Nói cách khác, cần có sự phối hợp thực hiện, lồng ghép các nỗ lực giải quyết vấn đề tham nhũng trong buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã vào các nỗ lực phòng, chống tham nhũng quốc gia.

Khi đưa tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD, báo chí hoàn toàn có thể tiếp cận theo hướng tập trung vào tính liêm chính của đội ngũ cán bộ thực thi pháp luật tuyến đầu, bao gồm việc phân tích các rào cản khiến họ khó giữ vững các chuẩn mực liêm chính của mình và các giải pháp tiềm năng nhằm giải quyết các vấn đề trở ngại này. Đây có thể trở thành một mảng đề tài quan trọng với các phóng viên phụ trách mảng đề tài nội chính.

Với tuyến đề tài này, báo chí vừa là cánh tay phải đắc lực vừa là người giám sát, thúc đẩy các lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước hành động để nâng cao tính liêm chính của cả hệ thống bằng cách tạo ra áp lực dư luận về việc giảm tham nhũng và bảo vệ động vật hoang dã.

** Hỗ trợ Chính phủ và các cơ quan thực thi pháp luật tăng cường hợp tác quốc tế và thực thi các cam kết quốc tế.*

Hợp tác quốc tế hiệu quả sẽ giúp tăng cường thực thi pháp luật bằng cách tạo ra các cơ chế đối thoại và trao đổi thông tin giữa các quốc gia và cơ quan chức năng nhằm xác định tài liệu giả mạo do cán bộ thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã thực hiện. Trong bối cảnh buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật được xác định là tội phạm xuyên quốc gia và phần lớn các loài đang bị đe doạ tuyệt chủng và bị buôn bán ở Việt Nam được chuyển từ nước ngoài về, báo chí cần tham gia thúc đẩy sự hợp tác thường xuyên giữa các cơ quan chính quyền các cấp của Việt Nam với không chỉ các quốc gia láng giềng như Lào và Campuchia, mà cả các quốc gia châu Phi, tổ chức INTERPOL và UNODC, ngày càng trở nên cấp thiết, đồng thời tạo dư luận để tăng nhu cầu hiện thực hóa các cam kết quốc tế của Việt Nam trong lĩnh vực này.

Liên quan đến hợp tác quốc tế, báo chí trong nước cũng có thể tiếp cận và nhấn mạnh vào khía cạnh tội phạm xuyên quốc gia của hoạt

động buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật, bao gồm cả hành vi buôn bán và xử lý lợi nhuận thu được sau buôn bán. Với góc tiếp cận này, nhà báo có thể mở rộng sang các khía cạnh liên quan đến phòng, chống rửa tiền và các vấn đề liên quan đến tham nhũng khác.

Ngoài ra, báo chí cũng cần tham gia thử thách thái độ và hành động tham gia phòng, chống tham nhũng của người dân nhằm phá vỡ chuỗi tham nhũng. Nếu người dân biết về cả hai hành vi tham nhũng và buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật và mối liên hệ giữa hai hành vi này, có khả năng họ sẽ lên tiếng khi chứng kiến các hoạt động tham nhũng, hoặc tham gia yêu cầu chính phủ của họ phải có trách nhiệm giải trình đối với tội phạm liên quan đến ĐVHD và tham nhũng trong các cơ quan nhà nước.

3.1.5.3 Các lưu ý quan trọng dành cho nhà báo khi điều tra về tham nhũng trong buôn bán ĐVHD trái pháp luật

** Tính liêm chính của nhà báo*

Đạo đức báo chí đảm bảo rằng thông tin đến với công chúng được chính xác, công bằng và đầy đủ. Một nhà báo có đạo đức là nhà báo làm việc với sự liêm chính. Không có sự liêm chính, báo chí trở nên không đáng tin cậy và gây nghi ngờ. Sự liêm chính cho phép nhà báo quyền được điều tra các vấn đề, được chiếu sáng vào những điểm tối và đào thông tin ở những nơi người khác không làm. Một số cơ quan báo chí quốc tế thường có các quy định chung nhằm đảm bảo tính liêm chính của nhà báo. Chúng ta có thể tham khảo một số quy định như nhà báo không nhận tiền từ một người, một nhóm hay một tổ chức để đổi lại bằng việc đảm bảo sẽ đăng bài cho họ, không quảng bá cho một bài viết dựa trên các mối quan tâm cá nhân, nhóm hay bè phái...

Sự chuyên nghiệp và liêm chính của nghề báo được chứng minh qua các tiêu chuẩn nghiệp vụ như kiểm chứng thông tin, đảm bảo bí mật nguồn tin, sự công bằng và làm việc vì lợi ích công.

Nhà báo phục vụ lợi ích công bằng cách viết về những thông tin được kiểm chứng qua nhiều nguồn và được kiểm tra kỹ đối với những

thông tin không chính xác. Công chúng phụ thuộc vào nhà báo để biết được những thông tin ảnh hưởng đến cuộc sống của họ. Công chúng coi phần lớn những thông tin đó là sự thật. Khi nhà báo viết sai sẽ lấy đi lòng tin của công chúng đối với báo chí, và không còn trở thành nguồn tin đáng tin cậy nữa.

Buôn bán ĐVHD là một hành vi bất hợp pháp có lợi nhuận cao. Nhà báo tác nghiệp trong lĩnh vực này không những phải đối mặt với những nguy hiểm như bạo lực từ giới tội phạm, vận chuyển đánh bắt lậu, mà còn phải đối mặt với những cám dỗ ảnh hưởng đến tính liêm chính của nhà báo. Vì vậy, nhà báo viết về buôn bán bất hợp pháp ĐVHD cần những phẩm chất tốt nhất của một nhà báo, bao gồm chính xác và công bằng, dũng cảm để thu thập thông tin, và liêm chính.

Nhà báo cũng cần cân bằng giữa quyền được xử án công bằng với quyền được biết của công chúng. Hãy cân nhắc những vấn đề liên quan đến lộ danh tính của nghi phạm trước khi họ phải chịu án pháp luật.

** Các vấn đề pháp lý quan trọng cần lưu ý khi tác nghiệp*

Các nhà báo tác nghiệp điều tra chống tham nhũng nói chung và về buôn bán ĐVHD nói riêng cần tìm hiểu kỹ các vấn đề pháp lý để tránh vi phạm trong quá trình tác nghiệp.

Đầu tiên, theo Luật Tố tụng Hình sự, một trong những cơ sở để xác định dấu hiệu tội phạm và khởi tố vụ án hình sự là "Tin báo trên các phương tiện thông tin đại chúng" và "Tố giác của công dân; Tin báo của cơ quan, tổ chức" (Điều 100). Như vậy các tác phẩm báo chí điều tra có thể trở thành cơ sở để xác định tội phạm. Nhà báo còn có thể tố cáo trực tiếp đến cơ quan chức năng những thông tin thu thập được để ngăn chặn hành vi phạm tội. Tuy nhiên, sản phẩm báo chí có thể không phải là chứng cớ theo luật.

Luật Phòng, chống tham nhũng quy định trách nhiệm của cơ quan báo chí như sau: "Cơ quan báo chí có trách nhiệm tham gia vào việc phòng, chống tham nhũng; hợp tác với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong phòng, chống tham nhũng; khi đưa tin phải bảo

đảm chính xác, trung thực, khách quan và phải chịu trách nhiệm về nội dung của thông tin đã đưa" (Điều 9). Điều 86 của Luật này quy định vai trò và trách nhiệm của báo chí như sau:

Điều 86. Vai trò và trách nhiệm của báo chí:

1. Nhà nước khuyến khích cơ quan báo chí, phóng viên đưa tin phản ánh về vụ việc tham nhũng và hoạt động phòng, chống tham nhũng.

2. Cơ quan báo chí có trách nhiệm biểu dương tinh thần và những việc làm tích cực trong công tác phòng, chống tham nhũng; lên án, đấu tranh đối với những người có hành vi tham nhũng; tham gia tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

3. Cơ quan báo chí, phóng viên có quyền yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hành vi tham nhũng. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được yêu cầu có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu đó theo quy định của pháp luật; trường hợp không cung cấp thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Cơ quan báo chí, phóng viên phải đưa tin trung thực, khách quan. Tổng biên tập, phóng viên chịu trách nhiệm về việc đưa tin và chấp hành pháp luật về báo chí, quy tắc đạo đức nghề nghiệp.

Như vậy, nhà báo được nhà nước khuyến khích chống tham nhũng và phóng viên có quyền yêu cầu cung cấp thông tin để chống tham nhũng.

Nhà báo cần hết sức lưu ý đến Điều 314 trong Luật Hình sự. Đó là "Người nào biết rõ một trong các tội phạm được quy định tại Điều 313 của Bộ luật này đang được chuẩn bị, đang hoặc đã được thực hiện mà không tố giác, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm".

Trong điều tra nhập vai, nhà báo phải luôn giữ vị trí là người quan sát, không tham dự hay thúc đẩy các hành vi vi phạm pháp luật để tránh bị truy tố vì tội đồng lõa, hoặc hành vi đưa hối lộ.

Bên cạnh đó, nhà báo cần có chứng cớ rõ ràng trước khi nêu danh tính của người bị điều tra. Lưu ý nhà báo có thể bị truy tố theo Điều 121 Bộ luật Hình sự, quy định:

1. Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến ba năm:

a) Phạm tội nhiều lần;

b) Đối với nhiều người;

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;

d) Đối với người thi hành công vụ;

đ) Đối với người dạy dỗ, nuôi dưỡng, chăm sóc, chữa bệnh cho mình.

3. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm."

Theo Điều 25, Luật Báo chí 2016, nhà báo "Được khai thác, cung cấp và sử dụng thông tin trong hoạt động báo chí theo quy định của pháp luật". "Không được lạm dụng danh nghĩa nhà báo để sách nhiễu và làm việc vi phạm pháp luật". "Chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước người đứng đầu cơ quan báo chí về nội dung tác phẩm báo chí của mình và về những hành vi vi phạm pháp luật". "Tuân thủ quy định về đạo đức nghề nghiệp của người làm báo".

Tuy nhiên, Luật Báo chí không có các điều khoản bảo vệ nhà báo trong các trường hợp làm báo chí điều tra vì lợi ích công.

3.1.6. Báo chí góp phần đề xuất các giải pháp nhằm ngăn chặn, hạn chế buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Nhiều báo chọn cách đưa tin về những hội nghị về tăng cường thực thi pháp luật, chống buôn bán ĐVHD, qua đó gián tiếp đưa ra những biện pháp để bảo vệ các loài động vật khỏi tình trạng săn bắn, buôn bán trái pháp luật. Điển hình như Hội nghị Hà Nội

về phòng, chống buôn bán trái pháp luật các loài động vật, thực vật hoang dã đã khai mạc vào sáng 17/11 được VTV cập nhật[1]. Tin truyền hình này đã nhấn mạnh việc truyền thông để cả cộng đồng tham gia phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD là giải pháp quan trọng.

Bài *Việt Nam tăng cường thực thi pháp luật về ĐVHD*[2] đăng trên *baophapluat.vn* cho thấy nhằm tăng cường hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật, ngăn chặn các hành vi buôn bán, tiêu thụ ĐVHD, Việt Nam đã và đang nỗ lực trong cả xây dựng và ban hành chính sách, pháp luật, tổ chức thực thi pháp luật.

Bài "*Góp phần ngăn chặn hoạt động mua bán ĐVHD*"[3] đăng trên Nhân dân điện tử đã nêu ra thực trạng buôn bán ĐVHD nở rộ trên môi trường Internet Việt Nam, đồng thời giải thích lý do là bởi khung hình phạt còn nhẹ, chưa đủ răn đe các đối tượng buôn bán ĐVHD, đồng thời các cơ quan chức năng chưa cho người dân thấy được danh mục các lòai động vật quý hiếm theo quy định của chính phủ. Giải pháp được bài báo nêu ra là vận động người dân vào cuộc, kết hợp với nâng cao hình thức xử lý với các đối tượng, nâng cao hệ thống tuyên truyền....

Chương trình phát thanh *Cuộc sống xanh*[4] của đài VOH ngày 19/2/2018 cũng nói về các giải pháp trong đó nhấn mạnh các giải pháp đến từ các doanh nghiệp trong nước như thành lập "Liên minh bảo vệ ĐVHD", các cơ quan chức năng, người dân địa phương và các phương tiện truyền thông đại chúng.

---

1 Bích Ngọc (2016), *Huy động cộng đồng chống buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã,* Báo VTV News: http://vtv.vn/trong-nuoc/huy-dong-cong-dong-chong-buon-ban-trai-phep-dong-vat-hoang-da-20161117133947728.htm.

2 X.Hoa (2018), Tlđd.

3 Nguyễn Chiến (2017), Tlđd.

4 Nhóm phóng viên VOH (2018), *Bảo tồn động vật hoang dã - Cuộc sống xanh 19/02/2018,* VOH Online: http://radio.voh.com.vn/cuoc-song-xanh/bao-ton-dong-vat-hoang-da-cuoc-song-xanh-19-02-2018-262725.html.

Bài "*Bảo vệ ĐVHD: Thực thi pháp lý cần chặt chẽ hơn*"[1] trong chương trình phát thanh *Cuộc sống xanh* của VOV2, Đài Tiếng nói Việt Nam ngày 18/8/2017 cũng yêu cầu thực thi pháp lý chặt chẽ hơn. Bài báo cho rằng phải bàn nhiều về hiệu quả thực thi pháp luật, cũng như đưa ra các giải pháp về phòng chống buôn bán ĐVHD qua hình thức buôn bán online, qua mạng Internet đó là dựa vào sự trợ giúp của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài đã có kinh nghiệm với vấn đề này.

Vấn đề hợp tác quốc tế giữa các nước cũng là một điểm nhấn trong công cuộc phòng chống buôn bán và bảo vệ các loài ĐVHD. Báo *Hải quan online* đã đưa tin về "*Việt Nam-Campuchia hiệp lực đấu tranh chống buôn bán ĐVHD*"[2] như sau: Trong 2 ngày 26 và 27/9, tại Mondulkiri, Campuchia, Bộ Môi trường Campuchia phối hợp với WCS tổ chức khóa tập huấn *"Tăng cường năng lực thực thi pháp luật và thúc đẩy sự hợp tác giữa Việt Nam và Campuchia nhằm ngăn chặn tình trạng buôn bán ĐVHD trái phép xuyên biên giới"*. Mục đích chính của khóa tập huấn là hỗ trợ cơ quan chức năng tại 4 tỉnh biên giới Việt Nam và Campuchia chạy dọc khu vực sườn Tây phía Nam dãy Trường Sơn trong cuộc chiến với tệ nạn buôn bán ĐVHD trái phép, cũng như tăng cường hợp tác giữa chính phủ hai nước trong giải quyết các vụ buôn bán, vận chuyển ĐVHD trái phép qua biên giới.

Bài "Cam go cuộc chiến chống buôn bán ĐVHD trái phép" trên báo Nhân dân ra ngày 28-2-2017 nêu ra Kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng ở Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, bài báo đã đề xuất một số giải pháp trong việc phòng, chống buôn bán ĐVHD như: Nâng cao hơn nữa nhận thức và hành động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo tồn ĐVHD thông qua các chương trình giáo dục bảo tồn; Xử lý nghiêm khắc các đối tượng

---

[1] Khánh Ly (2017), *Bảo vệ động vật hoang dã: Thực thi pháp lý cần chặt chẽ hơn,* Báo VOV Điện tử, http://vov2.vov.vn/cuoc-song-xanh/bao-ve-dong-vat-hoang-da-thuc-thi-phap-ly-can-chat-che-hon-c114-24599.aspx.

[2] Quang Hùng (2017), *Việt Nam-Campuchia hiệp lực đấu tranh chống buôn bán động vật hoang dã*, Báo Hải quan Điện tử, http://www.baohaiquan.vn/Pages/Viet-Nam-Campuchia-hiep-luc-dau-tranh-chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da.aspx.

phạm tội và nâng cao nhận thức các cơ quan pháp luật các cấp; Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục và nâng cao nhận thức bảo tồn cho các cộng đồng địa phương; Xây dựng và thực hiện chiến dịch truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng về giảm dần tiêu thụ những sản phẩm có nguồn gốc và liên quan tới các loài ĐVHD.

Báo chí cũng đề xuất một số giải pháp ứng dụng công nghệ vào việc huy động công đồng bảo vệ ĐVHD. Báo điện tử *An ninh thủ đô* đã có bài viết về: "*Bảo vệ ĐVHD bằng ứng dụng trên điện thoại thông minh*"[1] chỉ ra rằng để ngăn chặn thảm kịch này và bảo tồn nền đa dạng sinh học của Việt Nam rất cần sự tham gia tích cực từ phía cộng đồng. Năm 2005, Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) đã thiết lập đường dây nóng miễn phí 1800 1522 nhằm khuyến khích cộng đồng tham gia vào công tác bảo vệ ĐVHD. Khi phát hiện vi phạm về ĐVHD người dân có thể thông báo với ENV qua đường dây nóng. Tiếp nhận thông tin từ người dân, ENV sẽ chuyển tới các cơ quan chức năng và theo sát các vụ việc nhằm đảm bảo các cơ quan chức năng kiểm tra và xử lý dứt điểm các vụ việc. Sau khi có kết quả, ENV sẽ thông báo tới người đã báo tin. Quy trình này nhằm nâng cao tính hiệu quả và minh bạch của công tác thực thi pháp luật bảo vệ ĐVHD đồng thời khuyến khích người dân có phản ánh kịp thời và hành động nhanh chóng khi phát hiện các vi phạm về ĐVHD.

Chương trình *Môi trường và phát triển*[2] của hệ phát thanh VOV1, Đài Tiếng nói Việt Nam nói về vấn đề tận dụng Internet để bảo vệ ĐVHD một số biện pháp được nói đến là: tìm số điện thoại trên Internet để báo với cơ quan chức năng, tận dụng mạng xã hội như Facebook để bảo vệ ĐVHD và nói đến các ứng dụng thông báo đến các cơ quan chức năng về các vụ buôn bán ĐVHD.

---

[1] An Huy (2014), *Bảo vệ động vật hoang dã bằng ứng dụng trên điện thoại thông minh*, Báo An ninh Thủ đô Điện tử, http://anninhthudo.vn/chinh-tri-xa-hoi/bao-ve-dong-vat-hoang-da-bang-ung-dung-tren-dien-thoai-thong-minh/562203.antd.

[2] Nhóm phóng viên VOV (2015), *Môi trường và phát triển ngày 05/01/2015: Tận dụng internet để bảo vệ động vật hoang dã*, Báo VOV Điện tử, http://vov1.vov.vn/tim-kiem/moi-truong-va-phat-trien-ngay-05012015-tan-dung-internet-de-bao-ve-dong-vat-hoa-c21-15602.aspx.

Một số tác phẩm khác cũng nói về vấn đề biện pháp bảo vệ ĐVHD, nhấn mạnh vai trò của công đồng như: "Gian nan bảo vệ ĐVHD quý hiếm tại Việt Nam"[1], "ENV ra mắt phim kêu gọi bảo vệ ĐVHD"[2] của Kênh truyền hình VTC14; "Doanh nghiệp Việt Nam đồng hành bảo vệ ĐVHD"[3] của Đài Phát thanh – Truyền hình Hà Nội, "Bảo vệ ĐVHD ở vườn Quốc gia Chư Mom Ray"[4] của Đài Tiếng nói Việt Nam; bài "Ứng dụng công nghệ hiện đại với điện thoại thông minh trong bảo vệ ĐVHD"[5] trong chương trình Môi trường và Phát triển trên VOV1 ngày 25/8/2014: Nhìn chung, các biện pháp mà báo chí Việt Nam nhấn mạnh trước thực trạng ĐVHD bị săn bắt trái phép đó là: tuyên truyền cho người dân, vận động thay đổi hệ thống luật pháp, đề xuất các chế tài mạnh hơn để ngăn chặn tình trạng buôn bán ĐVHD, hợp tác với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới để ngăn chặn tình trạng buôn bán đang ngày càng lan mạnh, cùng với đó là kết hợp các phương tiện công nghệ cao và mạng xã hội.

Có thể thấy, báo chí đã trở thành cầu nối trong việc hình thành và định hướng các quan điểm xã hội, thông qua đó phát triển và xây dựng lối sống, lối ứng xử có văn hóa và trách nhiệm, trong đó có trách nhiệm bảo tồn thiên nhiên hoang dã, phòng chống buôn bán ĐVHD.

---

1 Nhóm phóng viên (2015), *Gian nan bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm tại Việt Nam,* VTC14: https://www.youtube.com/watch?v=s7K_paMWxK0.

2 Nhóm phóng viên (2015), *ENV ra mắt phim kêu gọi bảo vệ động vật hoang dã,* VTC14: https://www.youtube.com/watch?v=eda5lFBVn58.

3 Nhóm phóng viên (2017), *Doanh nghiệp Việt Nam đồng hành bảo vệ động vật hoang dã,* Báo Điện tử của Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội: http://hanoitv.vn/doanh-nghiep-viet-nam-dong-hanh-bao-ve-dong-vat-hoang-da-d65572.html

4 Khánh Ly (2017), *Bảo vệ động vật hoang dã ở Vườn Quốc gia Chư Mom Ray*, Báo VOV Điện tử, http://vov2.vov.vn/cuoc-song-xanh/bao-ve-dong-vat-hoang-da-o-vuon-quoc-gia-chu-mom-ray-c114-25403.aspx.

5 Nhóm phóng viên (2014), *Môi trường và phát triển ngày 25/8/2014: Ứng dụng công nghệ hiện đại với điện thoại thông minh trong bảo vệ động vật hoang dã*, Báo VOV Điện tử, http://vov1.vov.vn/tim-kiem/moi-truong-va-phat-trien-ngay-2582014-ung-dung-cong-nghe-hien-dai-voi-dien-thoa-c21-13083.aspx.

Trong thời gian gần đây, việc đánh bắt, buôn bán ĐVHD đã hình thành nhiều đường dây xuyên quốc gia, thủ đoạn tinh vi, có tiền và thậm chí được trang bị vũ khí hiện đại để chống người thi hành công vụ khi bị phát hiện. Báo chí không chỉ thông tin, mà bằng nghiệp vụ, kỹ năng của mình, nhiều nhà báo đã dũng cảm phát hiện, "đóng vai" tham gia vào các đường dây săn bắt và buôn bán ĐVHD để đưa ra trước công luận những kẻ phạm tội. Tuy nhiên, để thực hiện tốt vai trò của mình, nhà báo gặp không ít khó khăn, trở ngại từ điều kiện pháp lý, kinh tế, phương tiện hoạt động, nhiều nhà báo đã phải trả giá bằng tính mạng của bản thân mình.

Ngoài đấu tranh trực diện, báo chí, nhà báo là những người đồng hành cùng các cơ quan bảo vệ pháp luật trong việc chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD bằng cách cung cấp thông tin, phối hợp điều tra… để đưa ra ánh sáng và xử lý theo pháp luật.

Báo chí có vai trò và khả năng to lớn trong việc khơi nguồn, phản ánh và định hướng dư luận xã hội liên quan đến việc đấu tranh phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Thông qua những tác phẩm báo chí của mình, báo chí đã tạo nên dư luận xã hội rộng rãi trong việc lên án, phê phán, thậm chí kêu gọi tẩy chay, trừng trị những tổ chức, cá nhân nuôi nhốt, sử dụng, buôn bán các chế phẩm từ ĐVHD. Báo chí lên án những kẻ sử dụng và khuếch trương tác dụng của sừng tê giác, cao hổ cốt, mật gấu; kêu gọi tẩy chay những nhà hàng đã sử dụng ĐVHD để chế biến những món gọi là "đặc sản" cho những kẻ nhiều tiền (các món ăn từ các loài chim quí hiếm, từ chà và, cá ngừ vây xanh). Bên cạnh thông tin về những tổ chức, cá nhân gây hậu quả nặng nề đến sự sinh tồn của ĐVHD, báo chí cũng có vai trò trong việc nhân rộng những điển hình (cá nhân, tập thể) đấu tranh phòng chống buôn bán ĐVHD và góp phần bảo tồn ĐVHD.

Việc săn bắt và buôn bán ĐVHD đang diễn ra trên phạm vi toàn cầu, đã xuất hiện những đường dây săn bắt và buôn bán ĐVHD xuyên quốc gia.

3.2. THỰC TRẠNG BÁO CHÍ VỚI VẤN ĐỀ PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Để tìm hiểu thực trạng báo chí thông tin về vấn đề buôn bán trái pháp luật ĐVHD, chúng tôi đã tiến hành khảo sát báo in *Thanh niên* (TN), báo điện tử *VnExpress* (VNE), các chương trình trên kênh VOV1 của Đài Tiếng nói Việt Nam, chương trình Chống buôn lậu hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng (CBLHG&BVNTD) trên kênh VTV1 của Đài Truyền hình Việt Nam trong khoảng thời gian từ ngày 1/1/2017 đến 31/1/2018:

- Số lượng, tần suất tin, bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD;

- Nội dung thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD được đề cập;

- Hình thức thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD;

3.2.1. Số lượng và tần suất tin, bài

Để làm rõ sự khác nhau về mức độ đưa tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD giữa các tờ báo, chương trình trong diện khảo sát, chúng tôi đã thực hiện thống kê toàn bộ tin, bài về vấn đề này trong khoảng thời gian từ 1/1/2017 đến 31/1/2018 và thu được kết quả như sau:

Bảng 3.1. Số lượng, tỉ lệ và tần suất bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD chia theo tháng và theo các tờ báo, chương trình

Thời gian	Số lượng (Đơn vị: bài)				
	Báo in TN	Báo mạng VNE	VOV1	CBLHG& BVNTD	Tổng
Tháng 1/2017	2	1	1	6	10
Tháng 2/2017	0	0	0	3	3
Tháng 3/2017	3	4	1	10	18
Tháng 4/2017	4	2	0	12	18
Tháng 5/2017	6	10	1	13	30
Tháng 6/2017	1	2	1	4	8
Tháng 7/2017	5	6	0	8	19
Tháng 8/2017	3	3	1	5	12
Tháng 9/2017	3	5	0	9	17
Tháng 10/2017	6	4	0	4	14
Tháng 11/2017	2	6	0	11	19

Thời gian	Số lượng (Đơn vị: bài)				
	Báo in TN	Báo mạng VNE	VOV1	CBLHG& BVNTD	Tổng
Tháng 12/2017	2	0	0	2	4
Tháng 1/2018	8	5	0	14	27
Tổng (bài)	45	48	5	101	199
Tỉ lệ (%)	23	24	2	51	100
Tần suất (bài/tháng)	3.4	3.7	0.4	7.8	15.3

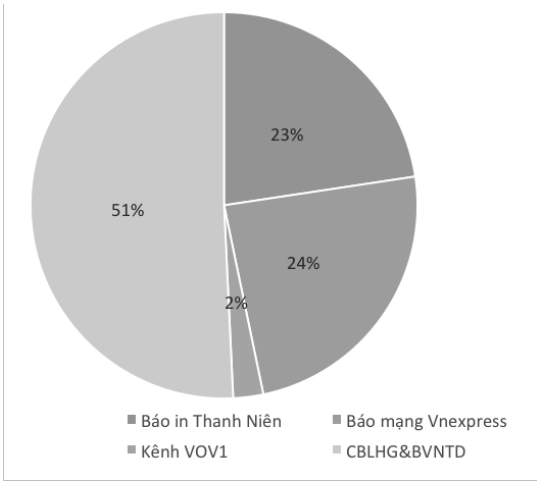

Biểu đồ 3.1: Tỉ lệ bài về buôn bán ĐVHD chia theo các tờ báo, chương trình thuộc diện khảo sát

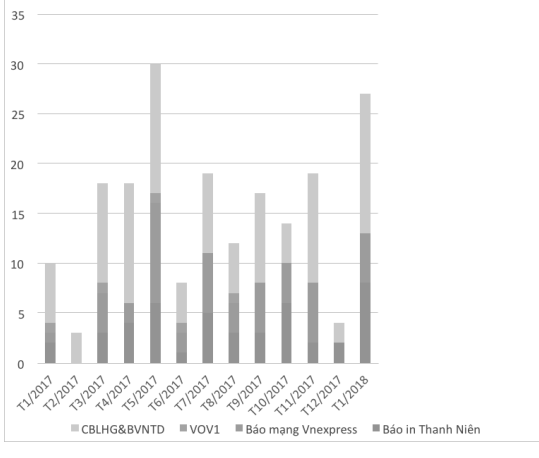

Biểu đồ 3.2: Số lượng bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD theo tháng trên các tờ báo, chương trình thuộc diện khảo sát (Đơn vị: bài)

Dựa vào bảng số liệu 3.1 và biểu đồ trực quan 3.1, có thể nhận thấy, trên cả 4 báo và chương trình khảo sát từ 1/1/2017 đến 31/1/2018, có tổng số 199 bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD với tần suất 15 bài/tháng. Như vậy, so với tổng số 1.352 vụ vi phạm về ĐVHD năm 2017 được ghi nhận[1], đây là số lượng rất ít, chưa phản ánh được thực trạng buôn bán ĐVHD đang diễn ra đáng báo động ở Việt Nam.

Chương trình CBLHG&BVNTD trên kênh VTV1 của Đài Truyền hình Việt Nam có số lượng bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD lớn nhất với 101 bài (chiếm 51%), tần suất thông tin khoảng 7-8 bài/tháng. So với báo in TN, báo mạng VNE và kênh VOV1, chương trình này có số lượng, bài hay mức độ đưa tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD cao gấp đôi, hoặc hơn. Có những tháng (ví dụ tháng 2), các báo và chương trình còn lại không đưa tin thì CBLHG&BVNTD vẫn đưa tin. CBLHG&BVNTD là chương trình có mục đích chính là phản ánh nhanh chóng, đầy đủ về công tác phòng chống buôn lậu, hàng giả trong nước và quốc tế, và buôn bán trái pháp luật ĐVHD cũng được xem như là một nội dung chính, được ưu tiên của chương trình truyền hình này. Vì vậy, chương trình có số lượng lớn tin, bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD là điều dễ hiểu.

Trong khi đó, báo in TN với 45 bài (chiếm 23%) có mức độ đưa tin về chủ đề này xấp xỉ báo điện tử VNE với 48 bài (chiếm 24%). Tần suất đưa tin của hai báo đều dao động từ 3 – 4 bài/tháng. Đây là hai báo lớn của Việt Nam và đều đưa tin đa dạng, về nhiều lĩnh vực trong cuộc sống như thời sự, kinh tế, văn hóa… nên mức độ đưa tin được chia nhỏ cho từng mảng vấn đề, riêng những vấn đề được độc giả quan tâm sẽ có mức độ đưa tin lớn hơn. Dễ thấy, buôn bán trái pháp

[1] Minh Nguyệt (2018), *Bảo vệ ĐVHD nguy cấp, quý hiếm góp phần phát triển bền vững đa dạng sinh học*, Bnews, http://bnews.vn/bao-ve-dong-vat-hoang-da-nguy-cap-quy-hiem-gop-phan-phat-trien-ben-vung-da-dang-sinh-hoc/74094.html.

luật ĐVHD trên hai báo này không nằm trong vấn đề được quan tâm nhiều nên số lượng và tần suất bài không cao.

Kênh VOV1 của Đài Tiếng nói Việt Nam chỉ có vẻn vẹn 5 tin, bài về chủ đề này trong suốt 13 tháng khảo sát. Cũng giống với báo in TN hay báo điện tử VNE, VOV1 là kênh phát thanh thời sự chính trị tổng hợp, cũng đưa tin về nhiều lĩnh vực khác nhau như chính trị, kinh tế, khoa học… và buôn bán trái pháp luật ĐVHD chỉ là một mảng thông tin rất nhỏ nên số lượng tin, bài không nhiều là điều dễ hiểu. Tuy nhiên, với số lượng quá ít như kênh VOV1 thì rõ ràng, kênh phát thanh này chưa được tận dụng đúng mức nhằm phổ biến thông tin về buôn bán ĐVHD đến công chúng.

Như vậy, nhìn chung, thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo chí Việt Nam có số lượng và tần suất không nhiều, mới chỉ phản ánh được một phần nhỏ của thực trạng. Đặc biệt là kênh phát thanh VOV1, tuy là một kênh thông tin trọng điểm của ngành phát thanh, song lại chưa dành nhiều sự quan tâm cho vấn đề buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

3.2.2. Nội dung thông tin về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã trên báo chí Việt Nam hiện nay

Khảo sát, phân tích nội dung thông tin của 199 bài báo về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo in TN, báo điện tử VNE, kênh VOV1 và bản tin CBLHG&BVNTD từ 1/1/2017 đến 31/1/2018 dựa trên bảng phân loại dưới đây:

Bảng 3.2: Phân loại nội dung thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo chí Việt Nam

STT	Ký hiệu phân loại	Nội dung thông tin
1	Loại I	Phát hiện, bắt giữ các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD: Thời gian, địa điểm, danh tính tội phạm, thông tin về tên, số lượng, tình trạng, nguồn gốc, giá trị tang vật bị bắt giữ

STT	Ký hiệu phân loại	Nội dung thông tin
2	Loại II	Tên, đặc điểm nhận dạng loài, thực trạng, mức độ nguy cấp của loài ĐVHD
3	Loại III	Giám sát công tác phòng chống, diễn biến điều tra, xử lý các vụ buôn bán ĐVHD của các cơ quan chức năng liên quan
4	Loại IV	Tuyên truyền đường lối, chính sách và pháp luật của Đảng và Nhà nước về bảo vệ các loài ĐVHD và chế tài xử phạt đối với vi phạm.
5	Loại V	Những thủ đoạn tinh vi để che giấu của tội phạm cùng những khó khăn và bất cập trong công tác phòng chống buôn bán ĐVHD
6	Loại VI	Những cảnh báo về hệ lụy của buôn bán ĐVHD đến môi trường, xã hội và con người

3.2.2.1. Phân tích chung kết quả khảo sát

Dựa vào bảng phân loại của bảng 3.2 về nội dung thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo chí Việt Nam, khảo sát 199 bài trên 4 báo, chương trình và thu được một số kết quả như sau:

Bảng 3.3: Số lượng bài của 4 báo, chương trình thuộc diện khảo sát theo từng loại nội dung thông tin (Đơn vị: bài)

Loại	TN	VNE	VOV1	CBLHG&BVNTD	Tổng	Tỉ lệ
I	45	43	4	100	192	96%
II	17	20	2	4	43	21.6%
III	43	41	4	30	118	59.3%
IV	15	7	1	0	23	11.6%
V	10	16	4	6	36	18.1%
VI	1	1	2	0	4	2%

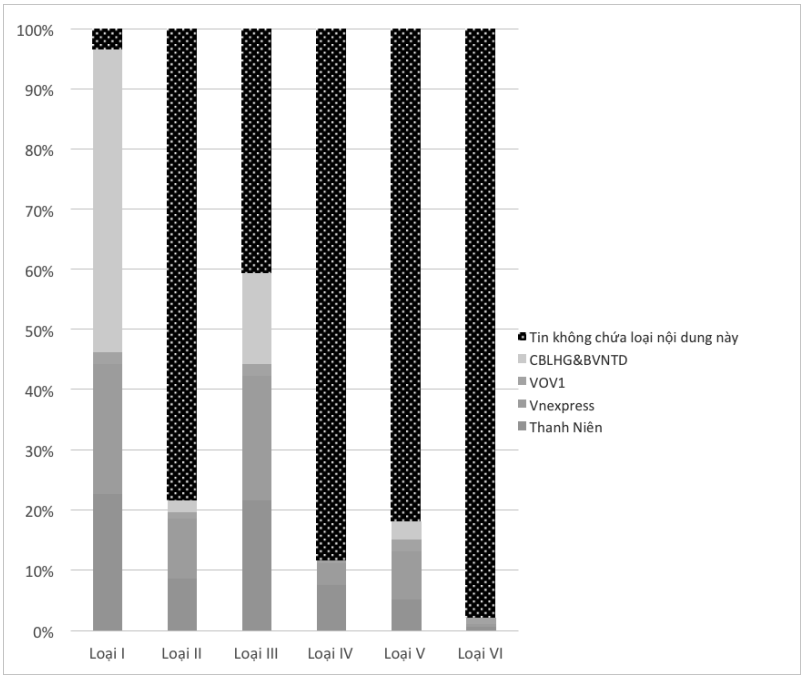

Biểu đồ 3.3: Tỉ lệ bài của 4 báo, chương trình chia theo các loại nội dung thông tin

Loại I: Thông tin về các vụ việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD bị bắt giữ

Dựa vào bảng 3.3 và biểu đồ trực quan 3.3, nhận thấy, nội dung thông tin loại I là phổ biến nhất, chiếm 96% tổng số bài. Ở cả 4 báo, chương trình, đây là nội dung thông tin có số lượng bài lớn nhất với báo in TN là 45/45 bài, báo mạng VNE là 43/48 bài, kênh VOV1 là 4/5 bài và bản tin CBLHG&BVNTD là 100/101 bài.

Đây là nội dung thông báo về việc phát hiện, bắt giữ các vụ buôn bán ĐVHD trái phép cùng các thông tin liên quan như thời gian, địa điểm vụ việc, đối tượng phạm tội, tang vật, hiện vật… Điều này cho thấy, khi thông tin về buôn bán ĐVHD trái phép, báo chí chú trọng đến những nội dung mang tính thời sự, cập nhật những sự việc nóng hổi, vừa xảy ra một cách nhanh chóng. Những thông tin mang tính thời sự như vậy thường được truyền tải rất ngắn gọn, chặt chẽ với ngôn ngữ đơn giản để mọi đối tượng công chúng đều có thể dễ dàng tiếp nhận, chủ yếu nhằm mục đích là thông báo về những sự kiện, vụ việc xảy ra.

Chẳng hạn, *"Chi cục Hải quan cửa khẩu Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất chiều qua (15.6) thông tin, đêm 13.6, đơn vị này và Đội kiểm soát hải quan - Cục Hải quan TP.HCM phối hợp với các đơn vị chức năng phát hiện, tạm giữ 2 người (nam 36 tuổi và nữ 32 tuổi, đều quốc tịch Việt Nam) nhập cảnh trên chuyến bay từ châu Phi về Việt Nam. Qua khám xét hành lý cá nhân phát hiện 2 người này đã vận chuyển trái phép 8 khúc sừng tê giác với tổng trọng lượng gần 4 kg"*[1]. Chỉ bằng hai câu và chiếm một nửa dung lượng của tin, đã đem đến cho công chúng những thông tin quan trọng nhất về vụ việc gồm thời gian, địa điểm, tội phạm, đơn vị chức năng và hoàn cảnh bắt giữ, cùng với đó là thông tin cụ thể về tang vật gồm 8 khúc sừng tê giác nặng 4kg. Bằng việc cung cấp những thông tin đó, bài báo đã thực hiện tốt chức năng thông tin, giúp người đọc nắm được những thông tin, tình tiết cơ bản của vụ việc.

Trong một tin khác trên báo VNE chứa thông tin loại I, tác giả viết như sau: *"Ngày 14/5, bà lão người Việt vừa xuống sân bay Tân Sơn Nhất từ châu Phi thì bị Hải quan cửa khẩu phối hợp với Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm buôn lậu (C74, Bộ Công an) và Công an TP. Hồ Chí Minh giữ lại. Kiểm tra hành lý cá nhân và các vật dụng gia đình, nhà chức trách phát hiện gần 4 kg ngà voi được cắt khúc, 9 đuôi voi, nhiều móng vuốt và 3 bộ da báo gấm châu Phi. Tất cả số hàng cấm này được giấu tinh vi, ước tính giá trị trên 2 tỷ đồng"*[2]. Ở bài viết này, tác giả không thông tin chi tiết về đối tượng bị bắt giữ, mà chỉ cho biết đó là một *"bà lão người Việt"*. Thông qua đây, người đọc vẫn có thể hình dung được đối tượng là nữ giới, cao tuổi và quốc tịch Việt Nam. Trong khi đó, những nội dung gồm thời gian (14/5), địa điểm (sân bay Tân Sơn Nhất), cơ quan phát hiện, bắt giữ (Hải quan cửa khẩu phối hợp với Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm buôn lậu (C74, Bộ Công an) và Công an TP. Hồ Chí Minh), tang vật (4 kg ngà voi được cắt khúc, 9 đuôi voi, nhiều móng vuốt và 3 bộ da báo gấm), nguồn gốc (châu Phi), giá trị tiền mặt (trên 2 tỷ đồng) đều được tác giả đưa tin đầy đủ. Ngoài ra, cũng lồng ghép vào thông tin

---

[1] Mười, Đ (2017), *Bắt giữ gần 4 kg sừng tê giác nhập trái phép qua sân bay Tân Sơn Nhất*, Thanh niên.

[2] Thắng, Q (2017), Da báo, ngà voi trị giá 2 tỷ đồng trong hành lý của bà lão, Tin Nhanh Vnepress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/da-bao-nga-voi-tri-gia-2-ty-dong-trong-hanh-ly-cua-ba-lao-3584551.html.

loại I là thông tin về thủ đoạn cất giấu hàng cấm của đối tượng, đó là trong *"hành lý cá nhân và các vật dụng gia đình"*.

Trong một tin vắn không chứa hình trên bản tin "CBHG&BVNTD" vào ngày 4/3/2017 có thông tin: *"Một lô hàng chứa gần 400kg vảy tê tê đã bị lực lượng hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài phát hiện hôm qua"*[1]. Chỉ trong một câu, tin vắn mang đến những thông tin thuộc loại I gồm địa điểm (Sân bay Quốc tế Nội Bài), thời gian (hôm qua), tang vật (vảy tê tê), khối lượng (400kg), đơn vị chức năng bắt giữ (lực lượng hải quan cửa khẩu sân bay Nội Bài) một cách khá đầy đủ, dù chỉ dừng lại ở những thông tin chung nhất, chứ không liệt kê nhiều chi tiết. Điều này do các tin vắn của CBLHG&BVNTD chạy nhanh trên màn hình, yêu cầu dung lượng ngắn gọn, rõ ràng, dễ nhớ để người đọc tiện theo dõi.

Trong một bản tin CBLHG&BVNTD khác, thông tin về buôn bán ĐVHD được đưa dưới dạng tin ngắn có hình với nội dung như sau: *"Lực lượng phòng 3 Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm buôn lậu C74 Bộ Công an đã mật phục và bắt quả tang một đối tượng sinh năm 1994 thường trú tại xã Yakla, huyện Đức Cơ, Gia Lai đang vận chuyển trái phép 1.633 sản phẩm chế tác tinh xảo từ ngà voi gồm vòng đeo tay, mặt dây chuyền, tượng Phật, nhẫn, tràng hạt. Tại cơ quan chức năng, đối tượng đã không xuất trình được bất kỳ một giấy tờ nào liên quan đến lô hàng và khai nhận đã mua toàn bộ số hàng này với giá 100 triệu đồng để bán kiếm lời."*[2] Bằng hai câu ngắn gọn mở đầu tin, tác giả đã khái quát được toàn bộ vụ bắt giữ với những thông tin hết sức cơ bản thuộc loại I như đơn vị bắt giữ, đối tượng (năm sinh, địa chỉ), tang vật, giá trị lô hàng. Tuy nhiên, trong bài lại không chứa thông tin cụ thể về thời gian, địa điểm của vụ bắt giữ.

Mở đầu bài: *"Việt Nam đứng đầu thế giới về phát hiện bắt giữ số lượng ngà voi buôn lậu"* trên kênh VOV1 là thông tin: *"Vụ việc được dư luận đặc biệt quan tâm, đó là chỉ hơn 10 ngày, lực lượng phòng chống buôn lậu Tổng cục*

---

[1] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD ngày 04/03/2017.*

[2] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD ngày 21/04/2017.*

Hải quan, Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm buôn lậu C74 thuộc Bộ Công an và Hải quan Đà Nẵng đã phát hiện 3 vụ buôn bán ngà voi, sừng tê giác, vảy tê tê với số lượng hàng tấn qua cảng Tiên Sa, Đà Nẵng"[1]. Thay vì cung cấp thông tin về số lượng, khối lượng tang vật, bài cung cấp số vụ việc buôn bán xảy ra trong khoảng thời gian 10 ngày, cùng thông tin về các cơ quan chức năng tham gia triệt phá và địa điểm xảy ra.

Nhìn chung, nội dung thông tin loại I là thông tin mang tính thời sự, cập nhật sự việc mới, nóng, nhằm cung cấp thông tin chính và thu hút sự chú ý của người đọc. Bên cạnh đó, tùy vào từng sự việc, các báo sẽ đưa ra những chi tiết về thời gian, địa điểm, tang vật, đối tượng, cơ quan bắt giữ… khác nhau, không phải lúc nào cũng đầy đủ những chi tiết đó. Điều này còn phụ thuộc vào lượng thông tin mà mỗi báo thu thập và kiểm chứng được từ các cơ quan chức năng trong từng vụ việc diễn ra.

Loại II: Thông tin liên quan về loài ĐVHD gồm tên, đặc điểm nhân dạng, mức độ nguy cấp

Hai loại nội dung có độ phổ biến ít hơn và gần bằng nhau khi thông tin về buôn bán ĐVHD trái phép trên báo chí Việt Nam là loại II (21,6% tổng số bài) và loại V (18,1% tổng số bài).

Loại II gồm những thông tin về đặc điểm sinh học và mức độ nguy cấp của loại hoang dã. Khi đưa ra thông tin này, báo chí cung cấp cho công chúng những hiểu biết cơ bản về loài hoang dã đó gồm tên khoa học, nguồn gốc, đặc điểm nổi bật. Khi được cung cấp những hiểu biết cơ bản về loài hoang dã, sau này bắt gặp hành vi buôn bán những loài ĐVHD có đặc điểm như vậy, công chúng có thể nhận dạng được đây chính là loài cần được bảo vệ và hành vi buôn bán là bất hợp pháp. Những thông tin này cũng giúp ích rất nhiều trong công tác bắt giữ, xử lý vi phạm của các cán bộ thực hành công vụ. Khi tiến hành kiểm tra, khám xét những hiện vật khả nghi, nếu có đầy đủ hiểu biết về đặc điểm nhận dạng của các loài ĐVHD sẽ giúp cho các cán bộ thực thi pháp luật

[1] VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Việt Nam đứng đầu thế giới về phát hiện bắt giữ số lượng ngà voi buôn lậu*, Kinh tế - VOV1.

dễ dàng và nhanh chóng xác định hành vi vi phạm, giúp tiết kiệm rất nhiều thời gian trong công tác xử lý và không để "lọt lưới" tội phạm.

Bên cạnh đó, nội dung thông tin loại II gồm cả những thông tin về mức độ nguy cấp, giá trị thương mại, mang đến những số liệu về số lượng cá thể hiện nay hoặc sự đánh giá của các cơ quan chuyên môn về độ nguy cấp của loài đó. Nhờ vậy, công chúng hiểu được sự cấp thiết phải bảo vệ những loài hoang dã đang có nguy cơ tuyệt chủng. Bằng việc đưa ra những nội dung thông tin này, báo chí đã thực hiện đầy đủ hơn vai trò thông tin, đồng thời thông qua những thông tin đó, còn có ý nghĩa giáo dục cho công chúng về mức độ cần thiết của việc bảo vệ những ĐVHD quý hiếm, và định hướng họ có những hành vi nhằm bảo vệ chúng cũng như phản đối những hành vi vi phạm về bảo vệ ĐVHD.

Loại III: Thông tin cập nhật về công tác phòng chống, diễn biến điều tra, xử lý các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD của các cơ quan chức năng liên quan

Một nội dung khác về buôn bán ĐVHD cũng phổ biến trên báo chí Việt Nam là cập nhật về công tác phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD hoặc tình hình, diễn biến tiếp theo nhằm xử lý các vụ buôn lậu ĐVHD của các cơ quan chức năng có liên quan. Loại nội dung này có thể tìm thấy ở gần 60% tổng số bài về buôn bán ĐVHD trái phép được khảo sát và cũng là nội dung có số lượng bài nhiều thứ hai, sau loại I ở cả 4 báo, chương trình. Cụ thể, báo in TN với 41/45 bài, báo điện tử VNE với 41/43 bài, kênh VOV1 là 4/5 bài và CBLHG&BVNTD là 30/101 bài.

Ví dụ, sau nội dung về việc phát hiện một nam hành khách vận chuyển trái phép nhiều sản phẩm ĐVHD, quý hiếm ở sân bay Tân Sơn Nhất, cũng trong tin đó, tác giả đưa ra thông tin: "*Hiện vụ việc đang được cơ quan chức năng tiếp tục điều tra, làm rõ*"[1]. Một ví dụ khác trên báo VNE, khi đưa tin về vụ 3 tấn ngà voi giấu trong xe hoa quả, tác giả viết "*Số ngà voi đã được niêm phong, bàn giao cho công an tỉnh xử lý*"[2].

---

1 Huy, Đ., & Tiến, Đ. (2017), *Phát hiện nanh báo, vuốt sư tử trong hành lý khách ở sân bay Tân Sơn Nhất*, Thanh niên.

2 Hoàng, L. (2017), *Gần 3 tấn ngà voi giấu trong xe hoa quả*, Báo Điện tử VnExpress, https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/gan-3-tan-nga-voi-giau-trong-xe-hoa-qua-3610771.html.

Trong bài *"Việt Nam đứng đầu thế giới về phát hiện, bắt giữ số lượng ngà voi buôn lậu"* trên kênh VOV1, tác giả đặt ra vấn đề ngà voi buôn bán trái pháp luật ở Việt Nam thường được cất giấu rất tinh vi và có số lượng lên đến hàng tấn mỗi vụ bắt giữ, trong khi ở các quốc gia khác chỉ vài chục kg. Ngay sau đó, tác giả nêu ra thông tin về tình hình công tác của các cơ quan chức năng nhằm đối phó với các đối tượng buôn bán như sau: *"Chính vì các đối tượng buôn lậu có hành vi hết sức tinh vi như vậy, nên những lô hàng về từ châu Phi được hải quan Việt Nam hết sức lưu ý. Những lô hàng này về, dù được thông quan theo luồng xanh, tức là hàng hóa thuộc loại ưu tiên cũng phải nghiên cứu và kiểm tra. Và không chỉ qua đường hàng không, đường biển mà cả đường bộ cũng được chốt chặt, kiểm tra, kiểm soát"*[1]. Bên cạnh đó, ở cuối bài, tác giả thông tin về phương án hành động nhằm hạn chế việc buôn lậu hàng cấm của hải quan như sau: *"Để ngăn chặn buôn bán hàng hóa là ngà voi, sừng tê giác và các hàng hóa thuộc danh mục cấm, Hải quan Việt Nam hiện nay đang nỗ lực quản lý doanh nghiệp theo hình thức quản lý chặt chẽ thông tin doanh nghiệp"*[2].

Hay trong bản tin CBLHG&BVNTD ngày 16/2/2017 có thông tin *"Tỉnh Lào Cai vừa tiến hành tiêu hủy 60 bánh heroin, thuốc phiện có tổng trọng lượng lên đến 20kg và 43 chiếc ngà voi với tổng trọng lượng hơn 104 kg. Đây đều là tang vật trong các vụ án, chuyên án lớn được thu giữ trên địa bàn tỉnh Lào Cai và đã được các cơ quan chức năng đưa ra xét xử."* Qua đó, ta thấy được sự hành động của các cơ quan chức năng tỉnh Lào Cai trong việc phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD, đồng thời biết được cái kết cho toàn bộ những lô hàng bị các cơ quan bắt giữ trong suốt thời gian qua.

Đây đều là nội dung thông tin nhằm giúp cho công chúng thấy được cách xử lý, giải quyết của cơ quan chức năng trước một vụ việc phạm pháp như vậy. Nội dung này thường đi liền với nội dung loại I, góp phần giúp bài báo, bản tin thực hiện chức năng thông tin một cách đầy đủ hơn. Nếu thông tin loại I đưa ra vấn đề thì loại II sẽ cung cấp thông tin về tình hình

---

1 VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Việt Nam đứng đầu thế giới về phát hiện bắt giữ số lượng ngà voi buôn lậu*, Kinh tế - VOV1.

2 VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam, (2017), Tlđd.

giải quyết vấn đề. Đồng thời, bằng việc theo dõi các phản ứng, xử lý của các cơ quan, báo chí thực hiện chức năng giám sát xã hội của mình nhằm đảm bảo các cơ quan chức năng thực hiện đúng trách nhiệm và nghĩa vụ trong đấu tranh với buôn bán ĐVHD trái phép.

Ngoài ra, nội dung thông tin loại III còn phản ánh công tác phòng và chống buôn bán ĐVHD của cơ quan chức năng. Chẳng hạn, trong bài phóng sự tại Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh (tỉnh Gia Lai) về tình hình săn bắt, buôn bán, vận chuyển trái phép ĐVHD với tựa đề *"Vườn quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại"* có đoạn viết: *"Liên quan đến công tác bảo tồn, phát huy giá trị của Kon Ka Kinh, UBND tỉnh Gia Lai đã chỉ đạo các sở, ngành, cơ quan chuyên môn cũng như tại Kon Ka Kinh và Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng tổ chức xây dựng kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng trên địa bàn. Theo đó, ngoài công tác tuyên truyền, điều tra, nghiên cứu, khảo sát về bảo tồn các loài ĐVHD, đặc biệt là các quần thể linh trưởng đặc hữu, quý hiếm, nguy cấp, tỉnh chỉ đạo các đơn vị xử lý nghiêm các hành vi xâm hại đến ĐVHD"*[1]. Bằng những thông tin này, tác giả cung cấp thông tin mang tính tích cực cho người đọc về những nỗ lực của chính quyền địa phương nhằm cải thiện tình hình xâm hại tại vườn quốc gia này, cũng như bảo vệ các loài ĐVHD đang gặp nguy hiểm tại đây.

Loại IV: Thông tin về các công ước quốc tế, các văn bản pháp luật Việt Nam hiện hành về buôn bán ĐVHD

So với các loại nội dung thông tin khác, loại IV và loại VI là có tỉ lệ thấp hơn cả, lần lượt là 11,6% và 2%. Loại IV là thông tin đề cập đến các quy định pháp luật trong nước và quốc tế về buôn bán ĐVHD, chẳng hạn, để khẳng định hành vi của đối tượng là vi phạm pháp luật, tác giả của bài viết *"Giết voọc chà vá chân nâu, lãnh án tù"*[2] trên báo TN đã nêu ra hành vi trên đã *"vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ"*, cụ thể là Nghị định số 160 năm 2013 của Chính phủ. Bên cạnh đó, tác giả cũng nêu ra mức án nhằm xử phạt hành vi của từng đối tượng *"Nguyễn Văn Lý (29 tuổi) bị tuyên phạt 3*

[1] Hiếu, T. (2017), *Vườn quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại*, Báo Thanh niên.

[2] Tú, N. (2017), *Giết voọc chà vá chân nâu, lãnh án tù*, Báo Thanh niên.

năm tù, Nguyễn Văn Hội (53 tuổi, cha Lý) 2 năm tù, Lê Thị Lan (26 tuổi, vợ Lý) 2 năm tù nhưng được hưởng án treo"[1].

Trong chương trình Môi trường & Phát triển trên kênh VOV1 với tiêu đề *"Ngăn chặn việc đấu giá sừng tê giác tránh các rủi ro từ buôn bán trái pháp luật"* có trích dẫn lời của một cán bộ: *"Theo Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự 2015 đã được Quốc hội Việt Nam thông qua tháng 6/2017, những kẻ buôn lậu sừng tê giác vào Việt Nam có thể sẽ phải chịu mức án phạt lên đến 15 năm tù"*[2].

Đưa tin về vụ Thái Lan bắt hai người Việt vì tội buôn bán ngà voi, bài trên báo *Thanh niên* có đoạn: *"Với tội xuất nhập khẩu trái phép ngà voi, một trong những mặt hàng cấm vì nằm trong sách đỏ những động vật cần được bảo vệ, họ đối mặt với mức án cao nhất là 3 năm và bị phạt đến 3 triệu baht (2 tỉ đồng)"*[3] giúp người đọc thấy được rõ ràng hành vi vi phạm pháp luật của đối tượng là buôn bán hàng cấm, nằm trong Sách đỏ cần bảo vệ và mức xử phạt của Nhà nước Thái Lan đối với hành vi này.

Bằng việc đưa ra quy định pháp luật cụ thể, các cơ sở pháp lý vững chắc để giúp công chúng nhận thức được những hành vi trên là vi phạm pháp luật. Đây là thông tin rất quan trọng nhằm nâng cao nhận thức về pháp luật cho người dân, từ đó, thay đổi thói quen vốn đã ăn vào máu của nhiều người Việt là sử dụng sản phẩm từ ĐVHD và đã vô tình tiếp tay cho các hành vi săn bắt, buôn bán, vận chuyển ĐVHD nhằm trục lợi. Bên cạnh đó, đưa ra những hình phạt đối với kẻ phạm tội không chỉ để công chúng hiểu được với những tội danh như vậy, tội phạm sẽ bị xử lý ra sao, mà còn nhằm răn đe những người đang và có khả năng sẽ thực hiện hành vi săn bắt, buôn bán, vận chuyển hoặc tiêu thụ sản phẩm từ ĐVHD trái pháp luật.

---

[1] Hưng, P. (2017), *Chiến sĩ biên phòng vận chuyển gần 1,5 tấn ngà voi,* Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/chien-si-bien-phong-van-chuyen-gan-1-5-tan-nga-voi-3655331.html.

[2] VOV1. (2017). *Ngăn chặn việc đấu giá sừng tê giác tránh các rủi ro từ buôn bán trái pháp luật,* VOV1.

[3] Quang, M. (2017), *Thái Lan bắt 2 người Việt buôn ngà voi*, Báo Thanh niên.

Tuy nhiên, những thông tin này lại chưa được truyền thông đầy đủ để thực hiện tốt nhiệm vụ thay đổi nhận thức, thái độ và hành vi của người Việt đối với ĐVHD. Ở báo TN, số lượng bài có loại nội dung này là 15/45 bài, báo VNE là 7/48 bài, kênh VOV1 là 1 bài và bản tin CBLHG&BVNTD thì không có tin nào đề cập đến nội dung này. Điều này cho thấy các báo, chương trình chưa quan tâm nhiều đến việc phổ biến các quy định pháp luật cho người dân, mặc dù đây là thông tin quan trọng, nhằm nâng cao nhận thức của người dân để họ xác định được những hành vi nào là vi phạm pháp luật và chế tài xử phạt hành vi đó ra sao, từ đó, định hướng mình không tham gia vào các đường dây buôn bán hoặc có những hành vi tiếp tay cho nạn buôn bán ĐVHD trái phép như sử dụng các sản phẩm từ ĐVHD quý hiếm, không trình báo khi phát hiện vi phạm…

Loại V: Thông tin về thủ đoạn tinh vi của các đối tượng buôn bán và những khó khăn, bất cập trong công tác phòng chống của các cơ quan chức năng

Cũng có mức độ phổ biến tương tự với nội dung thông tin loại II là thông tin loại V với 18.1% tổng số bài được khảo sát. Thông tin này nêu lên những thủ đoạn của tội phạm, cùng những lỗ hổng trong luật pháp đối với buôn bán ĐVHD trái phép. Hay nói cách khác, đây đều là những khó khăn gây cản trở cho các cơ quan chức năng thực hiện sứ mệnh phòng, chống, ngăn chặn hành vi buôn bán ĐVHD trái phép. Nếu những thủ đoạn tinh vi nhằm qua mắt các cơ quan chức năng là những khó khăn khách quan thì những lỗ hổng trong pháp luật là những thách thức chủ quan.

Những thủ đoạn tinh vi có thể kể đến như *"giấu trong bụng cá hồi"*, *"giấu trong hộp mỹ phẩm, ấm đun nước bằng sành, hộp bánh quy"*, *"giấu trong nhựa đường"*, tránh sự chú ý của cơ quan hải quan bằng cách đổi đường bay… Những nội dung như vậy sẽ giúp cho công chúng hiểu hơn về những khó khăn trong công tác của các cơ quan hữu quan, sự ranh ma, lọc lõi của các đối tượng phạm tội.

Trong bài viết về vụ việc phát hiện ngà voi giấu trong thùng nhựa đường trên báo TN ngày 7/9/2017, tác giả dồn sự tập trung của

toàn bài vào thủ đoạn giấu hàng cấm mới và rất tinh vi của các đối tượng buôn bán, đã đánh lừa được hệ thống máy soi của hải quan. Chính vì thế, ở cả tiêu đề, sapo và trong bài tác giả đều nhấn mạnh đến thủ đoạn này để thu hút sự chú ý, cũng như để các cơ quan chức năng cảnh giác và không để các đối tượng sau này dễ dàng vượt qua được hàng rào kiểm tra. Trong bài, tác giả phân tích rất kỹ: *"Mở toàn bộ 100 thùng phuy chứa nhựa đường để kiểm tra, cơ quan chức năng phát hiện 13 thùng phuy có chứa ngà voi được cất giấu tinh vi. Trong các thùng phuy chứa ngà voi, dưới cùng là các đoạn ngà voi cắt khúc xếp trong lớp mùn cưa, bên trên là lớp thạch cao và trên cùng phủ một lớp dày nhựa đường"*[1].

Mặt khác, những đối tượng phạm tội cũng có thể được tiếp tay bởi chính những cán bộ không gương mẫu, thông đồng với nhau để thực hiện trót lọt những hành vi phạm tội. Nếu có trường hợp như vậy, báo chí sẽ giám sát và phản ánh kịp thời, đồng thời định hướng dư luận lên án những hành vi bất chấp luật pháp của những kẻ buôn lậu và sự thiếu trách nhiệm, biến chất của những cá nhân, tổ chức nhà nước tiếp tay cho chúng. Chẳng hạn, trong một bài viết của báo VNE phản ánh: *"Ngày 13/10, Công an Bạc Liêu cho biết, trong ba người vận chuyển gần 1,5 tấn ngà voi bị bắt giữ hơn nửa tháng trước có chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn tại Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh"*[2].

Trong bài *"Bắt cán bộ hải quan đánh tráo hơn 150 kg ngà voi"* trên báo TN số ra ngày 16/8/2017, tác giả đưa tin ngắn gọn về việc chính một cán bộ nhà nước đã thông đồng với các đối tượng buôn lậu bên ngoài, đem ngà voi vốn được Hải quan tịch thu trước đây đi bán lấy lời. Thông tin như sau: *"Công an Hà Nội vừa bắt một cán bộ hải quan về hành vi đánh tráo trên 150 kg ngà voi là tang vật vi phạm trong một vụ án. Theo thông tin ban đầu, đối tượng bị bắt (trú phố Trần Nhân Tông, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội) là thủ kho của Cục Hải quan TP. Hà Nội. Vụ việc đặc biệt nghiêm trọng, khi cán*

---

[1] Hùng, T., Nguyên, C. (2017), *Phát hiện 1,3 tấn ngà voi cất giấu tinh vi trong thùng phuy chứa nhựa đường*, Báo Thanh niên.

[2] Hưng, P. (2017), *Chiến sĩ biên phòng vận chuyển gần 1,5 tấn ngà voi*, *Tin nhanh VnExpress*: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/chien-si-bien-phong-van-chuyen-gan-1-5-tan-nga-voi-3655331.html.

bộ này đã dùng ngà voi giả đánh tráo ngà voi thật được Hải quan Hà Nội thu giữ"[1]. Đây là thông tin mang tính thời sự, cập nhật về vụ việc bắt giữ, đồng thời, đặt ra vấn đề lớn về việc lạm dụng chức vụ của các cán bộ chức năng, tham gia vào các đường dây buôn bán trái pháp luật bằng việc sử dụng chính những tang vật bị bắt giữ trước đó.

Tuy nhiên, chỉ 18.1% tổng số bài chứa nội dung trên cho thấy báo chí chưa thực sự đi sâu vào vấn đề, mới dừng ở những thông tin bề nổi, chưa chỉ ra được những khó khăn khách quan và chủ quan của các cơ quan chức năng trong công tác phòng chống, ngăn chặn. Trên tổng số 36 bài ở cả 4 báo, chương trình có chứa nội dung thông tin loại V, có 6 bài có đề cập đến việc các cán bộ nhà nước dính líu đến các vụ buôn bán ĐVHD trái phép, còn lại chủ yếu là thông tin về thủ đoạn tinh vi của tội phạm bởi đây là thông tin ngắn gọn và dễ xác thực, có thể biết được ngay tại hiện trường. Còn việc xác định liệu có hay không những lỗ hổng luật pháp, sự thông đồng của các cán bộ thực thi pháp luật đòi hỏi phải đi sâu điều tra, tìm hiểu và phân tích hơn.

Loại VI: Thông tin về những hệ lụy của nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD

Đối với loại nội dung thông tin thứ VI, nhìn từ biểu đồ 3.3 thì có thể thấy tỉ lệ bài ở cả 4 báo, chương trình rất thấp, chỉ 2%, điều này cho thấy hạn chế của báo chí khi thông tin về buôn bán ĐVHD trái phép. Những thông tin thuộc loại VI là những thông tin hữu ích, chỉ ra những hệ lụy nguy hiểm cho không chỉ riêng những loài ĐVHD mà cho cả chính con người. Những thông tin về thực trạng về sự tuyệt chủng dần của các loài ĐVHD sẽ tác động tới lòng nhân ái của con người đối với những loài vật cùng chung sống trong tự nhiên, đang bị giết hại tàn nhẫn với số lượng quá lớn. Trong khi đó, đưa ra cảnh báo về những hệ lụy tới môi trường, xã hội của nạn buôn bán ĐVHD trái phép sẽ giúp mọi người hiểu được những ảnh hưởng tiêu cực từ hành vi này đến chính môi trường sống của con người. Đây là nội dung có ý nghĩa định hướng nhưng lại không được báo chí quan tâm. Báo TN và VNE chỉ có 1 bài chứa nội dung này, VOV1 là 2 bài và bản tin CBLHG&BVNTD không có bài nào.

---

[1] Phong, T. (2017), *Bắt cán bộ hải quan đánh tráo hơn 150 kg ngà voi*, Báo Thanh niên.

Chẳng hạn, trong bài *"Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại"* trên báo TN, việc xâm hại rừng và các loài ĐVHD đang diễn ra nghiêm trọng tại vườn quốc gia này và cần được ngăn chặn nhưng thông tin về hệ lụy của việc xâm hại này chỉ có một câu rất chung chung, nghèo nàn thông tin: *"Do nhiều nguyên nhân tác động khiến vùng phân bố của loài voọc chà vá chân xám ngày càng bị thu hẹp, trở nên phân tán, tách biệt"*[1].

Hay như trong một bài viết trên báo VNE, thông tin về hệ lụy không được viết dưới dạng chữ trong bài báo bình thường, mà được đưa vào video với nội dung cũng rất hạn chế: *"Việc khai thác này ảnh hưởng đến các rặng san hô, làm tôm, cá mất chỗ trú ẩn"*[2].

Trong bài phỏng vấn bà Madelon Willemsen, Trưởng đại diện Tổ chức Traffic[3] tại Việt Nam trên kênh VOV1, tác giả trích câu trả lời của bà đối với câu hỏi của phát thanh viên về ảnh hưởng của buôn bán ĐVHD trái phép, trong đó có đoạn: *"Buôn bán bất hợp pháp ĐVHD là một tội ác và không phải là điều mới mẻ, bởi chúng ta thấy rất nhiều hình ảnh, tin tức, ví dụ như các loài tê giác bị săn bắn, giết hại dã man ở châu Phi và tê tê bị thu giữ với số lượng lớn một cách vô nhân đạo. Nó ảnh hưởng rất lớn đến sự tuyệt chủng của các loài ĐVHD vốn đóng góp rất lớn đối với sự cân bằng sinh thái. Do đó, hành vi này sẽ phá hỏng hệ sinh thái. Bên cạnh đó, nó còn ảnh hưởng đến an toàn quốc gia trong các lĩnh vực kinh tế ở Việt Nam, ảnh hưởng đến sự duy trì một xã hội cân bằng về cả tự nhiên và các lĩnh vực khác trong xã hội"*[4].

3.2.2.2. Phân tích nội dung thông tin của các bài về cùng một vụ việc trên 4 báo, chương trình

Sau khi tổng hợp và chọn lọc từ bảng khảo sát đã chọn ra hai vụ việc mà cả 4 báo, chương trình cùng đưa tin để đối chiếu, so sánh. Dưới đây là bảng liệt kê các bài viết của 4 báo, chương trình cùng nói về vụ việc:

---

1 Hiếu, T. (2017), *Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại*, Thanh niên.

2 Nam, H. (2017), *Hơn 21 tấn vỏ sò tai tượng quý hiếm bị tạm giữ*, Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/hon-21-tan-vo-so-tai-tuong-quy-hiem-bi-tam-giu-3613416.html.

3 Mạng lưới theo dõi buôn bán động, thực vật hoang dã.

4 VOV1. (2017), *Không tiêu thụ và buôn bán trái pháp luật động thực vật hoang dã, VOV1*

Bảng 3.4: Liệt kê các bài của 4 báo, chương trình cùng viết về một vụ việc

STT	Đề tài		TN		VNE		VOV1		CBLHG& BVNTD	
	Vụ việc	Thời gian	Tiêu đề	Thời gian	Tiêu đề	Thời gian	Tiêu đề	Thời gian	Tiêu đề	Thời gian
1	Phát hiện 100kg sừng tê giác ở sân bay Nội Bài	14/3/2017	Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài	15/3/2017	Nghi án hai valy vô chủ chứa đầy sừng tê giác ở sân bay Nội Bài	15/3/2017	Cơ quan chức năng phát hiện hơn 100 kg sừng động vật nghi là tê giác tại cửa khẩu sân bay Nội Bài.	15/3/2017	Hà Nội: Phát hiện hơn 100kg sừng tê giác vận chuyển từ Kenya đến sân bay Nội Bài	15/3/2017
2	Bắt giữ 4kg sừng tê giác trị giá 8 tỷ đồng tại sân bay Tân Sơn Nhất	13/6/2017	Bắt giữ gần 4 kg sừng tê giác nhập trái phép qua sân bay Tân Sơn Nhất	16/6/2017	Sừng tê giác giá 8 tỷ đồng trong hộp bánh về Sài Gòn	14/6/2017	Thêm một vụ sừng tê giác nhập lậu với trị giá gần 8 tỷ đồng qua sân bay Tân Sơn Nhất	15/6/2017	Bắt giữ 2 đối tượng vận chuyển sừng tê giác	14/6/2017

Vụ việc 1: *Phát hiện 100kg sừng tê giác ở sân bay Nội Bài ngày 14/3/2017*

Đối với vụ việc bắt giữ 10 kg sừng tê giác tại sân bay Nội Bài, xảy ra vào chiều ngày 14/3/2017, cả 4 báo, chương trình đều đồng loạt đưa tin trong cùng một ngày. Báo TN số ra ngày 15/3/2017 có bài viết với nhan đề *"Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài"*[1]. Trong

[1] Sơn, T. (2017), *Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài,* Thanh niên.

khi đó, VNE đăng tải bài viết *"Nghi án hai va ly vô chủ chứa đầy sừng tê giác ở sân bay Nội Bài"*[1] vào chiều ngày 15/3. Chương trình Thời sự 6h sáng, ngày 15/3/2017 của kênh VOV1 cũng kịp thời đưa tin với tiêu đề *"Cơ quan chức năng phát hiện hơn 100 kg sừng động vật nghi là tê giác tại cửa khẩu sân bay Nội Bài"*[2]. Tiêu đề của tin phát thanh này được là nội dung trong phần điểm tin chính ở đầu bản tin. Trong khi đó, bản tin CBLHG&BVNTD lại điểm nội dung này dưới dạng tin vắn không hình, chữ chạy phía dưới khuôn hình với nội dung: "*Hà Nội: Phát hiện hơn 100kg sừng tê giác vận chuyển từ Kenya đến sân bay Nội Bài"*[3]. Cả 4 bài được đăng tải, phát sóng vào những thời điểm khác nhau song tất cả đều đảm bảo trong ngày 15/3/2017, ngay sau khi vụ việc bị phát hiện chưa đầy một ngày.

Nhìn vào tiêu đề có thể thấy cả 4 báo, chương trình đều thông tin rõ về địa điểm xảy ra vụ việc là sân bay Nội Bài. Nếu bài viết trên báo TN và bản tin Thời sự 6h của VOV1 thông tin rõ tang vật, trọng lượng và bày tỏ sự nghi vấn là "trên 100kg nghi sừng tê giác" hoặc "hơn 100 kg sừng động vật nghi là tê giác", thì báo VNE lại đưa tin là "Nghi án hai valy vô chủ chứa đầy sừng tê giác". Bản tin CBLHG&BVNTD thì khẳng định chắc chắn đó là sừng tê giác chứ không chỉ dừng lại ở nghi vấn và bổ sung thêm thông tin về nguồn gốc của tang vật là "vận chuyển từ Kenya".

Nội dung thông tin bên trong cả 4 bài hầu hết đều có loại I. Ở báo VNE, tác giả có viết *"Cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài (Hà Nội) phối hợp với Cục Điều tra chống buôn lậu (Tổng cục Hải quan) vào chiều 14/3 vừa phát hiện hơn 100kg sừng động vật nghi sừng tê giác vận chuyển qua đường hàng không từ châu Phi vào Việt Nam. Vụ việc bị phát giác khi chiều hôm đó, nhà chức trách thấy hai kiện hành lý và vali được vận chuyển trên*

---

[1] Sơn, P. (2017), *Nghi án hai va ly vô chủ chứa đầy sừng tê giác ở sân bay Nội Bài*, Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/nghi-an-hai-valy-vo-chu-chua-day-sung-te-giac-o-san-bay-noi-bai-3555681.html.

[2] VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam. (2017), Thời sự 6h, ngày 15/03/2017.

[3] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam. (2017), Bản tin CBLHG&BVNTD, ngày 15/03/2017.

chuyến bay đi từ Nairobi (Kenya) đến Nội Bài song trên thẻ hành lý không có tên người nhận, không thể hiện trọng lượng"[1]. Chỉ bằng hai câu này tác giả bài viết đã cung cấp hầu như đầy đủ những thông tin thuộc loại I gồm thời gian, địa điểm bắt giữ, hoàn cảnh bắt giữ và tang vật cho độc giả.

Giống với báo VNE, báo TN cũng đưa ra thông tin loại I như sau: "*Chiều 14.3, trong quá trình kiểm tra hải quan, lực lượng chức năng phát hiện 2 kiện hành lý có số thẻ 3706KQ002462 và 3706KQ002486 trên chuyến bay KQ 870 đi từ Narobi (Kenya) đến Nội Bài có nhiều dấu hiệu nghi vấn (trên thẻ hành lý không có tên người nhận, không thể hiện trọng lượng). Qua soi chiếu sơ bộ, lực lượng chức năng phát hiện bên trong có 2 kiện hành lý chứa sừng động vật. Cục Điều tra chống buôn lậu (Tổng cục Hải quan) và Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài (Cục Hải quan Hà Nội) tiến hành kiểm tra thực tế 2 kiện hành lý trên, phát hiện bên trong chứa 46 sừng động vật, tổng trọng lượng hơn 100 kg, nghi là sừng tê giác"*[2]. So với bài viết trên báo VNE, báo TN đưa thêm thông tin về kiện hàng chứa tang vật gồm số thẻ hành lý và chi tiết hơn về quá trình khám xét của các cơ quan chức năng với kiện hàng này.

Hay như trên bản tin Thời sự 6h của VOV1 thông tin: *"Lực lượng Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Nội Bài, phối hợp với Cục Điều tra chống buôn lậu (Tổng cục Hải quan) chiều qua phát hiện và bắt giữ vụ vận chuyển qua đường hàng không từ châu Phi vào nội địa hơn 100kg sừng động vật, nghi là sừng tê giác. Số sừng động vật nghi là sừng tê giác được đóng trong kiện hành lý trên chuyến bay từ Narobi (Kenya) đến Nội Bài, trên thẻ hành lý không có tên người nhận, không thể hiện trọng lượng"*[3]. Có thể thấy, thông tin loại I trên bản tin của VOV1 có nội dung không khác nhiều và cũng không có thêm nội dung gì so với bài viết trên báo VNE.

Trên bản tin CBLHG&BVNTD, không có tin truyền hình về vụ việc này, thay vào đó là dòng tin vắn chạy ngang ở phía dưới khuôn

---

1 Sơn, P. (2017), *Nghi án hai valy vô chủ chứa đầy sừng tê giác ở sân bay Nội Bài*, Báo Điện tử VnExpress, https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/nghi-an-hai-valy-vo-chu-chua-day-sung-te-giac-o-san-bay-noi-bai-3555681.html.

2 Sơn, T (2017), *Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài*, Thanh niên

3 VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Thời sự 6h, ngày 15/03/2017.*

hình với nội dung rất ngắn gọn về vụ việc như địa điểm xảy ra, tang vật và nguồn gốc: *"Hà Nôi: Phát hiện hơn 100kg sừng tê giác vận chuyển từ Kenya đến sân bay Nội Bài"*[1].

Xét đến loại nội dung thông tin III, chỉ có bài viết trên báo TN, VNE và bản tin Thời sự 6h của VOV1 là có nội dung này. Để cập nhật diễn biến về cách xử lý của các cơ quan chức năng, trên bài viết của báo TN đưa tin: "*Cơ quan hải quan đã thu giữ số sừng động vật này, phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục làm rõ vụ việc, đồng thời đưa mẫu sừng động vật tang vật đi giám định tại Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật (Viện Hàn lâm Khoa học VN)"*[2]. Trong khi đó, bài viết trên báo VNE thông tin: *"Cục Hải quan đã gửi mẫu hàng hóa giám định tại Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật – Viện Hàn lâm Khoa học Việt Nam, để xác định có phải sừng tê giác hay không"*[3].

Đối với loại nội dung thông tin này, kênh VOV1 đưa tin: *"Hiện cơ quan hải quan đang phối hợp với các cơ quan chức năng tiếp tục làm rõ đồng thời tổ chức đem mẫu hàng hóa giám định tại Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật -Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam"*[4].

Như vậy, loại nội dung III này được 3 báo, chương trình đưa tin khá đồng nhất, đều khẳng định cơ quan hải quan đang xử lý vụ việc theo đúng nghĩa vụ, phối hợp với các cơ quan khác để điều tra rõ hơn vụ việc và xác định kiện hàng đó có phải sừng tê giác hay không.

Vụ việc 2: *Bắt giữ 4kg sừng tê giác trị giá 8 tỷ đồng tại sân bay Tân Sơn Nhất vào ngày 13/6/2017*

Vụ việc này xảy ra vào ngày 13/6/2017 nhưng khác với vụ việc trên, các báo, chương trình có sự chênh lệch giữa thời gian đưa tin. Ngày hôm sau xảy ra vụ việc, ngày 14/6/2017, có 2 báo, chương trình đưa tin

---

1 VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD*, ngày 15/03/2017.

2 Sơn, T (2017), Tlđd.

3 Sơn, P (2017), Tlđd.

4 VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Thời sự 6h*, ngày 15/03/2017.

là báo VNE và bản tin CBLHG&BVNTD. Kênh VOV1 đưa tin về vụ việc này vào chương trình Thời sự 6h ngày 15/6/2017. Báo TN đưa tin muộn nhất vào số báo ra ngày 16/6/2017. Điều này cho thấy sự nhanh nhạy vượt trội trong đưa tin của báo VNE và bản tin CBLHG&BVNTD.

Bài viết trên báo TN về vụ việc có tựa đề: *"Bắt giữ gần 4 kg sừng tê giác nhập trái phép qua sân bay Tân Sơn Nhất"*[1] cung cấp cho người đọc thông tin cơ bản về tên tang vật, trọng lượng tang vật và địa điểm bắt giữ tại sân bay Tân Sơn Nhất, cho thấy tang vật được vận chuyển bằng đường hàng không.

Trong khi đó, nhan đề bài viết trên báo VNE: *"Sừng tê giác giá 8 tỷ đồng trong hộp bánh về Sài Gòn"*[2] không nhắc đến trọng lượng tang vật mà thay vào đó là giá trị thương mại của tang vật với con số rất lớn (8 tỷ đồng) rất gây ấn tượng và thu hút với người đọc. Bên cạnh đó, với thông tin *"trong hộp bánh về Sài Gòn"*, bài viết thông tin rõ hơn về mánh khóe che giấu hàng cấm nhưng không chỉ ra được phương tiện vận chuyển và chỉ nói địa điểm chung chung là Sài Gòn.

Đối với tiêu đề của bản tin Thời sự 6h trên kênh VOV1: *"Thêm một vụ sừng tê giác nhập lậu với trị giá gần 8 tỷ đồng qua sân bay Tân Sơn Nhất"*[3], thính giả thu được thông tin về giá trị thương mại của tang vật, phương tiện vận chuyển và địa điểm bắt giữ. Ngoài ra, với từ *"thêm"*, bản tin cho thấy trước đó đã xảy ra một vụ buôn lậu sừng tê giác được VOV1 đưa tin và đây là vụ việc tiếp theo mà chương trình này đưa tin.

Tin về vụ việc này trên CBLHG&BVNTD là tin có hình và nhan đề được tính là dòng tiêu đề phía dưới phần hình, hiện ra khoảng gần 10 giây đầu của tin*: "Bắt giữ 2 đối tượng vận chuyển sừng tê giác"*[4] đi kèm với

---

[1] Mười, Đ (2017), *Bắt giữ gần 4 kg sừng tê giác nhập trái phép qua sân bay Tân Sơn Nhất*, Thanh niên.

[2] Thắng, Q (2017), *Sừng tê giác giá 8 tỷ đồng trong hộp bánh về Sài Gòn*, Báo Điện tử VnExpress, https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/sung-te-giac-gia-8-ty-dong-trong-hop-banh-ve-sai-gon-3599635.html.

[3] VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Thời sự 6h,* ngày 15/06/2017.

[4] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD*, ngày 14/06/2017.

tên của người thực hiện. So với các tin, bài nói trên, tiêu đề này không nhắc đến trọng lượng tang vật, giá trị tang vật hay địa điểm bắt giữ, thay vào đó tập trung thông tin về đối tượng phạm tội và khẳng định số lượng đối tượng và lý do bị bắt giữ.

Xét đến loại nội dung trong từng bài, bài viết trên báo in TN và bài trên Thời sự 6h (kênh VOV1) chứa nội dung loại I, II và V, báo VNE gồm loại I, II, III, và V, bản tin CBLHG&BVNTD là I và II.

Nội dung loại I của bài viết trên TN gồm có: *"Chi cục Hải quan cửa khẩu sân bay quốc tế Tân Sơn Nhất chiều qua (15.6) thông tin, đêm 13.6, đơn vị này và Đội Kiểm soát hải quan - Cục Hải quan TP. TP. Hồ Chí Minh phối hợp với các đơn vị chức năng phát hiện, tạm giữ 2 người (nam 36 tuổi và nữ 32 tuổi, đều quốc tịch VN) nhập cảnh trên chuyến bay từ châu Phi về VN. Qua khám xét hành lý cá nhân phát hiện 2 người này đã vận chuyển trái phép 8 khúc sừng tê giác với tổng trọng lượng gần 4 kg"*[1]. Qua đó, tác giả bài viết cung cấp thông tin về thời điểm bắt giữ, tên cơ quan chức năng phát hiện vụ việc và thông tin về đối tượng phạm tội gồm quốc tịch, giới tính, tuổi và con đường vận chuyển hàng cấm. Thêm vào đó, trong câu tiếp theo, tác giả cung cấp thông tin về số lượng và trọng lượng của tang vật bị bắt giữ đó. Ngoài ra, ngay từ đầu, tác giả cũng khẳng định những thông tin này là xác thực bằng cách dẫn ra tên cơ quan đã xác nhận thông tin này là Chi cục Hải quan cửa khẩu Sân bay Quốc tế Tấn Sơn Nhất và vào chiều ngày 15/6.

Trong bài viết của VNE, nội dung thông tin loại I được đưa như sau: *"Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất phát hiện gần 4 kg sừng tê giác trong các hộp bánh của đôi nam nữ từ châu Phi về TP. HCM. Đôi nam nữ người Việt xuống chuyến bay từ châu Phi về TP .HCM, bị Hải quan cửa khẩu Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất nghi vấn giữ lại, đêm 13/6. Lực lượng chức năng tìm thấy những cuộn giấy bạc lớn trong các hộp bánh, hoặc nhét dưới lớp đế valy. Bên trong là 8 khúc sừng tê giác nặng gần 4 kg"*[2]. Như vậy, giống báo TN, VNE đưa những nội dung như thời gian, địa điểm, hoàn cảnh phát

[1] Mười, Đ (2017), Tlđd.

[2] Thắng, Q (2017), Tlđd.

hiện vụ việc, số lượng và trọng lượng tang vật. Tuy nhiên, về đối tượng phạm tội, bài viết này chỉ cho biết là một đôi nam nữ người Việt chứ không có thông tin về tuổi tác và cũng không đưa ra thông tin vụ việc này đã được xác nhận bởi Chi cục Hải quan cửa khẩu Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất vào chiều 15/6. Ngoài ra, ở cuối bài, VNE còn tổng kết hoạt động bắt giữ của cơ quan chức năng: *"Từ đầu năm, Chi cục Hải quan Sân bay Tân Sơn Nhất phối hợp Bộ Công an và Công an TP HCM bắt giữ 3 vụ tương tự, thu giữ hơn 6 kg sừng tê giác, 10 kg ngà voi"* và chỉ duy nhất báo VNE thông tin về điều này.

Trong khi đó, bản tin CBLHG&BVNTD ngày 14/6/2017 đưa tin: *"Chi cục Hải quan cửa khẩu Sân bay Quốc tế Tân Sơn Nhất vừa phát hiện và tạm giữ 2 đối tượng vận chuyển trái phép 8 khúc sừng tê giác với tổng trọng lượng gần 4kg mang theo trong hành lý cá nhân"*[1]. Đến đây, có thể thấy rằng thông tin đã bị lược bỏ đáng kể, tiết kiệm tối đa thời lượng, chỉ với nội dung về địa điểm và cơ quan chức năng bắt giữ, số lượng, trọng lượng tang vật mà không có giá trị thương mại ước tính. Bên cạnh đó, tin chỉ đề cập là 2 đối tượng bị tạm giữ chứ không có thêm thông tin khác như tuổi tác, giới tính, quốc tịch, chuyến bay… như các tin, bài nêu trên.

Đối với nội dung loại II, đề cập đến thông tin về loài hoang dã và mức độ nguy cập, cả 4 tin, bài đều có chung nội dung là "tê giác trắng châu Phi" và "rất quý hiếm". Riêng bài trên báo TN và báo VNE có thêm tên khoa học của loài này là "Cerathotherium simun". Đây chính là lợi thế của các báo viết dưới dạng văn bản bởi những từ nước ngoài khó nghe, khó đọc có thể được thông tin dễ dàng. Trong trường hợp tin phát thanh hay truyền hình có nhắc đến tên khoa học của loài cũng khó để nghe ra được và còn có thể gây nhầm lẫn.

Nội dung III đề cập đến công tác phòng chống và diễn biến xử lý các vụ phát hiện bắt giữ của cơ quan chức năng chỉ được nhắc

[1] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 14/06/2017.

đến trên báo VNE với thông tin được cung cấp từ chính đại diện Hải quan, rằng *"đơn vị sẽ khởi tố vụ án Vận chuyển hàng hoá trái phép qua biên giới để điều tra"*[1], cho thấy cơ quan chức hàng có hành động quyết liệt để điều tra, xử lý vụ việc theo đúng quy định pháp luật.

Cuối cùng là nội dung loại V về những thủ đoạn tinh vi nhằm che giấu hành vi phạm tội có trong bài viết của báo TN, VNE và bản tin Thời sự 6h (VOV1). Báo TN đưa tin thủ đoạn nhằm qua mắt lực lượng chức năng là *"cất giấu trong hành lý cá nhân như hộp mỹ phẩm, ấm đun nước bằng sành, hộp bánh quy…"*[2], trong khi đó, báo VNE thì nhấn mạnh tang vật được ngụy trang thành *"những cuộn giấy bạc lớn trong các hộp bánh, hoặc nhét dưới lớp đế valy"*[3]. VOV1 thì khẳng định *"các đối tượng đã cất giấu rất tinh vi số sừng tê giác này trong hành lý cá nhân như hộp mỹ phẩm, ấm đun nước bằng sành, hộp bánh quy nhằm qua mắt lực lượng chức năng"*[4]. Đối với bản tin CBLHG&BVNTD, thông tin này không được nhắc đến trực tiếp mà chỉ thể hiện thông qua phần hình của tin, ghi lại cảnh nhân viên hải quan đang tháo dỡ những đồ ngụy trang tang vật như mở nắp hộp mỹ phẩm, ấm sành, hộp bánh quy và lột lớp vỏ bọc bằng giấy bạc để lấy ra khúc sừng tê giác.

3.2.3. Hình thức thông tin về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã trên báo chí Việt Nam hiện nay

3.2.3.1. Về dung lượng, thời lượng

Bảng số liệu dưới đây cung cấp kết quả khảo sát về dung lượng tin, bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo in TN, VNE và thời lượng trên kênh VOV1 và bản tin CBLHG&BVNTD từ 1/1/2017 đến 31/1/2018:

---

1 Thắng, Q (2017), Tlđd.

2 Mười, Đ (2017), Tlđd.

3 Thắng, Q (2017), Tlđd.

4 VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Thời sự 6h*, ngày 15/06/2017.

Bảng 3.5: Dung lượng, thời lượng bài trên 4 báo, chương trình thuộc diện khảo sát

	TN	VNE
Tổng dung lượng (Đơn vị: từ)	18114 từ/45 bài	10160 từ /48 bài
Dung lượng trung bình (Đơn vị: từ/bài)	402 từ/bài	212 từ/bài
	VOV1	**CBLHG&BVNTD**
Tổng thời lượng (Đơn vị: phút)	45,2 phút/5 bài phát thanh	7,9 phút/23 bài có hình
Thời lượng trung bình (Đơn vị: phút/bài)	9,04 phút/bài	0,34 phút/bài

Từ số liệu của bảng khảo sát, có thể thấy, dung lượng trung bình của một bài viết về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo in TN là 402 từ/bài, gần gấp đôi dung lượng của một bài viết trên báo VNE. Thông qua khảo sát, tác giả nhận thấy các bài viết trên VNE rất hiếm khi vượt qua con số 400 từ, trong khi số bài trên 400 từ của báo TN lại rất nhiều.

Điều này có thể do thói quen đọc báo của công chúng của hai báo khác nhau, độc giả của báo in thường dành nhiều thời gian đọc và cần nhiều thông tin hơn, trong khi công chúng của báo điện tử thường có thói quen đọc lướt chỉ để nắm được những thông tin cơ bản, nhằm tiết kiệm thời gian nhất có thể. Bên cạnh đó, có thể do ưu thế về đa phương tiện của báo điện tử, giúp VNE có thể hạn chế tối đa thông tin dưới dạng chữ viết mà thay vào đó là hình ảnh, video về sự việc.

Cũng tương tự dung lượng, thời lượng cho thấy lượng thông tin được phản ánh trong mỗi bài báo phát thanh hoặc truyền hình. Từ số liệu của bảng khảo sát, bản tin CBLHG&BVNTD có tổng thời lượng 7,9 phút/ 23 bài có hình (trừ 78 bài là tin vắn không hình), trong khi đó, dù có số lượng bài trong 13 tháng khảo sát của VOV1 chỉ là 5 bài nhưng tổng thời lượng đạt 45,2 phút. Điều này dẫn đến việc, thời lượng trung bình của một bài trên kênh VOV1 (9,01 phút/bài) cao hơn rất nhiều so với bản tin CBLHG&BVNTD (0,34 phút/bài). Như vậy, dựa trên thời lượng, tác giả nhận thấy, thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD ở

trên bản tin CBLHG&BVNTD chưa nhiều, mặc dù, số lượng bài là lớn nhất trong số 4 báo, chương trình được khảo sát.

3.2.3.2. Kết cấu

➢ **Tít**

Tít của một tác phẩm báo chí đóng vai trò quan trọng gây ấn tượng mạnh với bạn đọc, nhất là đối với báo điện tử. Thuật ngữ "giật tít" dùng để nói đến kỹ năng "rút tít" ấn tượng cho một tác phẩm báo chí sao cho vừa khái quát được nội dung bài viết, vừa lôi cuốn người đọc.

Thông qua khảo sát các bài trên các tờ báo, chương trình, cho thấy đa số bài đưa tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên các báo và chương trình có tít theo mô típ sau: Bắt giữ/ Phát hiện/ Thu giữ/ Điều tra/ Truy tố/ Chặn đứng, kết hợp với một vài trong số những thông tin như số lượng, tên loài/sản phẩm ĐVHD, giá trị thương mại, địa điểm, tội phạm…

Những tít theo mô típ nói trên có thể kể đến như: *"Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài"*[1], *"Khởi tố vụ án vận chuyển trái phép gần 1,4 tấn ngà voi"*[2],*"Bắt hơn 1600 sản phẩm ngà voi tại Gia Lai"*[3], *"Hải quan Tân Sơn Nhất thu giữ 4kg ngà voi"*[4], *"Cơ quan chức năng phát hiện hơn 100 kg sừng động vật nghi là tê giác tại cửa khẩu sân bay Nội Bài"*[5]….

Vẫn là những thông tin trên, nhiều tít được thay đổi cấu trúc câu và cách sử dụng ngôn ngữ khiến bài trở nên lạ và thu hút hơn. Chẳng hạn, thay vì viết *"Hải quan phát hiện ngà voi được giấu trong các khúc gỗ"*, báo VNE sử dụng tít *"Hải quan lật tẩy các khúc gỗ được 'phù phép' để giấu ngà*

---

[1] Sơn, T (2017), *Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài*, Báo Thanh niên.

[2] Mười, Đ (2017), *Khởi tố vụ án vận chuyển trái phép gần 1,4 tấn ngà voi*, Báo Thanh niên.

[3] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD*, ngày 21/04/2017.

[4] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD*, ngày 15/05/2017.

[5] VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam (2017), *Thời sự 6h*, ngày 15/03/2017.

voi"[1]. Một ví dụ khác, thay vì viết *"Lãnh án tù vì giết voọc chà vá chân nâu"*, bài viết trên báo TN: *"Giết voọc chà vá chân nâu, lãnh án tù"*[2]. Hay trong một bài viết của báo VNE, tác giả đặt tít là: *"Hơn 21 tấn vỏ sò tai tượng quý hiếm bị tạm giữ"*[3] thay vì viết *"Tạm giữ hơn 21 tấn vỏ sò tai tượng quý hiếm"*.

Ngoài ra, một số bài đặt tít dưới dạng nêu địa danh, dấu hai chấm và sự việc diễn ra. Chẳng hạn, *"Lạng Sơn: Bắt giữ 43kg đồ mỹ nghệ nghi là ngà voi"*[4], *"Lâm Đồng: Phát hiện 16 cá thể ĐVHD dùng nấu cao (voọc, khỉ)"*[5], *"Ninh Bình: Thu giữ 2 cá thể hổ đông lạnh nặng gần nửa tấn"*[6]… Cách đặt tiêu đề này thường thấy ở các bản tin truyền hình, trong trường hợp nghiên cứu này là bản tin CBLHG&BVNTD.

➢ **Sapo**

Sapo trong tác phẩm báo chí nằm trong chỉnh thể kết cấu toàn bài. Trong 4 báo, chương trình khảo sát, hầu hết bài viết trên báo TN, báo VNE và kênh VOV1 có sử dụng sapo, còn dường như tất cả các bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên bản tin CBLHG&BVNTD thiếu vắng hoàn toàn sự xuất hiện của Sapo.

Sapo của các bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên các báo, chương trình được khảo sát thường tóm gọn khái quát nội dung bài viết, cụ thể là nêu ra những thông tin nóng hổi và quan trọng nhất của toàn

---

[1] Dự, P (2017), *Hải quan lật tẩy các khúc gỗ được 'phù phép' để giấu ngà voi*, Tin nhanh VnExpress. https://beta-video.vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/hai-quan-lat-tay-cac-khuc-go-duoc-phu-phep-de-giau-nga-voi-3664022.html.

[2] Tú, N (2017), *Giết voọc chà vá chân nâu, lãnh án tù*, Báo Thanh niên.

[3] Nam, H (2017), *Hơn 21 tấn vỏ sò tai tượng quý hiếm bị tạm giữ*, Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/hon-21-tan-vo-so-tai-tuong -quy-hiem-bi-tam-giu-3613416.html.

[4] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD*, ngày 01/11/2017.

[5] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 13/10/2017.

[6] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 27/11/2017.

bài, nhằm thu hút độc giả quan tâm và tiếp tục theo dõi bài. Đối với sapo của các bài trên báo TN và VNE thường có dung lượng ngắn, từ 30 đến 40 từ, đi thẳng vào những thông tin chính chứ không dẫn dắt dài dòng. Trong khi đó, trên kênh VOV1, những bài phát thanh có sapo thường có thời lượng dài, từ 6 – 30 phút, nên sapo cũng dao động từ 30 giây – 1 phút và thường dẫn dắt vào vấn đề dài dòng hơn so với báo TN và VNE.

Ví dụ, trong một bài trên báo TN số ra ngày 25/1/2018, sapo có nội dung như sau: *"Một con hổ được nhồi bông vận chuyển trên xe khách qua địa bàn tỉnh Thừa Thiên - Huế bị lực lượng CSGT phát hiện và thu giữ"*[1]. Sapo chỉ 27 từ những đã tóm gọi được nội dung vụ việc CSGT bắt giữ một con hổ trên đường vận chuyển đến Thừa Thiên - Huế bằng phương tiện xe khách. Đây cũng chính là thông tin tóm tắt cho toàn bộ bài báo, giúp người đọc hiểu được thông tin chính của bài.

3.2.2.3. Ảnh, audio, video

Dưới đây là kết quả khảo sát về số lượng bài viết có ảnh, audio và video trên báo TN, báo VNE, kênh VOV1 và bản tin CBLHG&BVNTD. Do đặc trưng của mỗi loại hình báo chí khác nhau nên sẽ có báo, chương trình không thể khảo sát ở một số tiêu chí nào đó. Chẳng hạn, không thể khảo sát số lượng bài có ảnh trên kênh phát thanh VOV1, hay audio và video trên báo TN.

Bảng 3.6: Số lượng bài sử dụng ảnh, audio và video của 4 báo, chương trình

	TN	VNE	VOV1	CBLHG& BVNTD
Số bài viết có ảnh	30/45 bài	32/48 bài	-	-
Tỉ lệ bài viết có ảnh	66,7%	67%	-	-
Tổng số ảnh	33 ảnh	39 ảnh	-	-
Số bài viết có audio	-	0	5/5 bài	-
Số bài viết có video	-	19/48 bài	-	23/101 bài
Số bài viết không sử dụng cả ba hình thức nêu trên	15 bài	5	0	0

[1] Long, B. (2018), *Thu giữ hổ nhồi bông được vận chuyển trên xe khách*, Báo Thanh niên.

Ảnh là yếu tố góp phần minh họa trực quan cho bài viết, đồng thời thu hút độc giả. Qua khảo sát, tác giả nhận thấy, cả hai báo TN và VNE đều chú ý đến việc sử dụng ảnh để minh họa. Cụ thể, tỉ lệ bài có ảnh của hai báo này gần bằng nhau: TN 66.7% và VNE là 67%. Ảnh được sử dụng trong bài thường ở vị trí đầu bài, sau sapo, trên báo TN là 33 ảnh/ 30 bài viết có ảnh/ 45 mẫu khảo sát, trên báo VNE là 39 ảnh/32 bài viết có ảnh/48 mẫu khảo sát. Tuy đây không phải con số quá ít song có lẽ vẫn cần chú trọng hơn trong sử dụng ảnh minh họa bài viết hơn nữa.

Tuy nhiên, khác với TN, VNE là một tờ báo điện tử, có khả năng tích hợp đa phương tiện. Cụ thể, có 19/48 bài trên báo VNE có video, trong đó chỉ có 5 bài viết không sử dụng cả ba hình thức ảnh, audio và video.

Đối với bản tin CBLHG&BVNTD, thông tin được thể hiện dưới 2 dạng là tin vấn không hình và tin ngắn có hình. Số lượng bài có hình (hay bài dưới dạng video) của bản tin này là 23/101 bài, cho thấy thông tin về buôn bán "ĐVHD" trái pháp luật chưa được chương trình này chú trọng cung cấp video minh họa mà chủ yếu là cung cấp thông tin cơ bản, ngắn gọn dưới dạng tin vấn bằng chữ.

3.2.3.4. Thể loại

Khảo sát các bài báo về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo TN, VNE, kênh VOV1 và bản tin CBLHG&BVNTD về thể loại, thu được kết quả như sau:

Bảng 3.7: Số lượng bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD chia theo thể loại của 4 báo, chương trình được khảo sát (Đơn vị: bài)

	TN	VNE	VOV1	CBLHG&BVNTD	Tổng
Tin	43	44	2	101	190
Phóng sự	2	4	0	0	6
Bình luận	0	0	2	0	2
Phỏng vấn	0	0	1	0	1

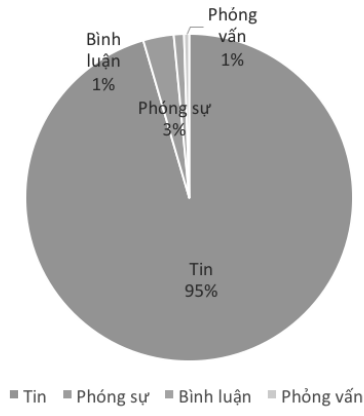

Biểu đồ 3.4: Tỉ lệ bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD chia theo thể loại trên 4 báo, chương trình khảo sát (Đơn vị: %)

Dựa vào số liệu bảng 3.7 và biểu đồ 3.4, tin là thể loại phổ biến nhất của 4 báo, chương trình khi thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD với tỉ lệ áp đảo 95%, tiếp đến là phóng sự với 3%, thấp nhất là bình luận 1% và phỏng vấn là 1%.

Ở mỗi báo, chương trình, tin đều là thể loại có số lượng bài viết lớn nhất, cụ thể: báo TN 43/45, báo VNE 44/48, kênh VOV1 2/5 và bản tin CBLHG&BVNTD 101/101. Riêng bản tin CBLHG&BVNTD thì tin được chia thành hai loại là tin vắn không hình và tin ngắn có hình. Tin vắn không hình chiếm 77/101 tin, tin ngắn có hình chiếm 24/102 tin. Tin vốn là thể loại thông dụng nhất của báo chí, phản ánh nhanh chóng những sự kiện thời sự có ý nghĩa trong đời sống xã hội với ngôn ngữ cô đọng, ngắn gọn, trực tiếp và dễ hiểu. Như vậy, báo chí khi đưa tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD tập trung chủ yếu vào những sự kiện thời sự liên quan, đưa những thông tin mới nhất và cơ bản nhất về sự việc để đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân.

Thể loại phóng sự không phải thể loại phổ biến nhưng có số lượng bài cao thứ hai trong các thể loại với 6/199 bài, chiếm 4%. Trong đó, báo TN có 2 bài phóng sự, báo VNE 4 bài, trong đó 3 bài ở dạng video. Với thể loại này, các thông tin về buôn bán ĐVHD sẽ được đào sâu, mở rộng, mang đến nhiều kiến thức hơn về vấn đề.

Về thể loại phỏng vấn và bình luận, trong tổng số 199 bài được khảo sát chỉ có 1 bài phỏng vấn duy nhất và hai bài bình luận đều trên kênh VOV1. Với thể loại phỏng vấn, thông tin được kiểm chứng bởi chính những người trả lời phỏng vấn nên tính chân thực cao hơn. Các bài bình luận giúp cung cấp thông tin sâu hơn về vấn đề buôn bán trái pháp luật ĐVHD như thực trạng, giải pháp, giúp người dân nhìn nhận vấn đề một cách sâu sắc hơn, tuy nhiên, hai thể loại này lại chưa được chú trọng.

3.2.3.5. Chuyên mục

Phân loại các bài viết về buôn bán trái pháp luật ĐVHD từ 1/1/2017 đến 31/1/2018 theo mục của từng báo, chương trình và thu được kết quả như sau:

Bảng 3.8: Số lượng bài chia theo mục của các báo, chương trình thuộc diện khảo sát (Đơn vị: bài)

Báo TN	Thời sự	Kinh doanh	Thế giới	Đời sống		
	41	1	2	1		
Báo VNE	Thời sự	Kinh doanh	Thế giới	Khoa học	Pháp luật	Xã hội
	3	1	2	4	34	4
VOV1	Thời sự	Kinh tế	Diễn đàn	Khoa học		
	2	1	1	1		

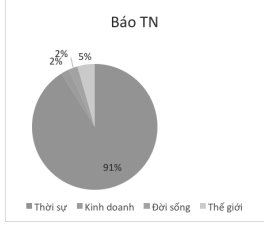

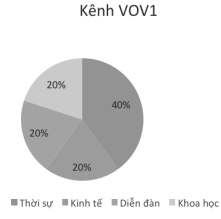

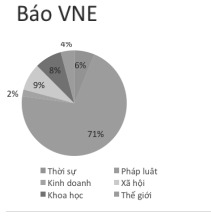

Biểu đồ 3.5: Tỉ lệ bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD chia theo mục của báo TN, báo VNE và kênh VOV1 (Đơn vị: %)

Trong số các báo, chương trình được khảo sát, có 3 báo, chương trình được chia mục là báo TN, báo VNE và kênh VOV1. Bản tin "CBLHG& BVNTD" là một bản tin ngắn với mảng vấn đề tập trung chuyên sâu là về buôn lậu, hàng giả nên không chia thành các chuyên mục nhỏ. Trong khi báo TN, VNE và kênh VOV1 đều là những trang báo, kênh phát thanh về mọi lĩnh vực của đời sống, xã hội nên được chia thành các mục để phân loại bài cho phù hợp.

Dựa vào biểu đồ 3.5, cho thấy thông tin về buôn bán ĐVHD trái pháp luật trên báo TN được đưa vào bốn mục gồm Thời sự, Kinh doanh, Đời sống và Thế giới. Trong đó, số lượng bài được xếp vào mục Thời sự chiếm tỉ lệ lớn nhất với 91% tương đương với 41/45 bài, các mục còn lại chiếm tỉ lệ rất nhỏ, lần lượt là 2%, 2% và 5%. Điều này hoàn toàn dễ hiểu bởi phần lớn bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo này là tin cập nhật về những vụ bắt giữ mới xảy ra và xét trong tương quan với tất cả các mục của tờ báo này thì Thời sự là phù hợp nhất.

Đối với 2 bài viết thuộc mục Thế giới, đây là những bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD xảy ra ở các nước khác nên được xếp vào chuyên mục này. Các bài viết khác thuộc mục Kinh doanh và Đời sống nhưng số lượng rất ít với chỉ 1 bài/mục.

Trong khi đó, báo VNE xếp các bài vào 6 mục khác nhau gồm Thời sự, Pháp luật, Kinh doanh, Xã hội, Khoa học và Thế giới. Trong đó, mục Pháp luật chiếm 71% số bài viết với 34/48 bài, cho thấy báo VNE định hướng đưa tin về vấn đề này theo khía cạnh trái pháp luật. Những mục còn lại có số lượng bài ít hơn hẳn, cụ thể: Xã hội chiếm 9%, Khoa học 8%, Thời sự 6%, Thế giới 4% và Kinh doanh 2%. Mỗi bài thuộc mỗi mục cụ thể đều có ý đồ của tác giả về thông điệp muốn gửi gắm.

Trên kênh VOV1, các bài về buôn bán ĐVHD trái phép không nhiều với chỉ 5 bài, chia cho 4 chương trình Thời sự, Khoa học, Diễn đàn và Kinh tế. Hai bài thuộc thể loại tin thuộc chương trình Thời sự, đúng với tính chất cập nhật những sự việc mới nhất của thể loại. Một bài phỏng vấn thuộc mục Diễn đàn, đây vốn là chương trình trò chuyện, phỏng vấn chuyên gia về những vấn đề khác nhau, nên dễ

hiểu khi bài phỏng vấn thuộc chương trình này. Mỗi mục Khoa học và Kinh tế đóng góp một bài phóng sự. Bài phóng sự thuộc chương trình Môi trường và Phát triển của mục Khoa học tập trung phân tích hành vi buôn bán ĐVHD trái phép dưới góc độ nhìn về những hệ lụy đến môi trường. Trong khi đó, bài phóng sự thuộc mục Kinh tế thì khai thác vấn đề ở khía cạnh là một hoạt động buôn bán siêu lợi nhuận của những kẻ buôn lậu.

3.3. NHỮNG THÀNH CÔNG VÀ HẠN CHẾ CỦA BÁO CHÍ KHI THÔNG TIN VỀ VẤN ĐỀ PHÒNG, CHỐNG BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

3.3.1. Thành công

Dựa vào khảo sát các bài về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo in TN, báo mạng VNE, kênh VOV1 và bản tin CBLHG&BVNTD từ 1/1/2017 đến 31/1/2018, có thể rút ra được những thành công sau:

Thứ nhất, thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD đã được báo chí quan tâm và cũng đã có chỗ đứng nhất định trong tổng thể các chủ đề mà báo chí thường đưa tin. Trung bình mỗi tháng có khoảng 15 bài về chủ đề này trên các báo, chương trình được khảo sát. Điều này thể hiện nỗ lực của các cơ quan báo chí trong cuộc đấu tranh phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD, góp phần nâng cao nhận thức của người dân về vấn đề này.

Trước thực trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD diễn ra ngày càng phổ biến với mức độ ngày càng nghiêm trọng và thực tế Việt Nam là một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng ĐVHD và sản phẩm ĐVHD xuyên quốc gia, Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản luật và sửa đổi bổ sung một số điều luật nhằm hạn chế vấn nạn này. Với vai trò là công cụ tuyên truyền đắc lực của Đảng và Nhà nước, báo chí luôn theo dõi, nắm bắt những thay đổi tiến bộ trong đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình với mục tiêu vì một xã hội văn minh và tuân thủ pháp luật.

Thứ hai, báo chí đưa tin về các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD tương đối nhanh chóng, kịp thời. Ví dụ, 33/45 bài về chủ đề này trên

báo *Thanh niên* được đăng ngay sau vụ việc xảy ra một ngày, các bài còn lại được đưa tin từ 2 – 5 ngày sau. Chẳng hạn, vụ việc bắt giữ ngà voi, vảy tê tê được giấu trong bụng cá hồi tại sân bay Tân Sơn Nhất xảy ra vào chiều 4/5/2017. Ngay hôm sau, số ra ngày 5/5/2017, báo Thanh niên có bài *"Ngà voi, vảy tê tê được giấu tinh vi trong bụng cá hồi"*[1]. Đây cũng được coi là nỗ lực của tờ báo trong việc cung cấp tin tức nhanh do đặc thù của báo in, những tin tức xảy ra trong ngày chỉ có thể đưa tin vào ngày hôm sau.

Trong khi đó, báo VNE, kênh VOV1 và bản tin CBLHG & BVNTD với đặc thù loại hình có thể cập nhật thông tin nhanh chóng nên hầu hết các bài đều được thông tin ngay trong ngày, hoặc ngày hôm sau. Đối với báo VNE, với đặc thù của một tờ báo mạng điện tử, có thể cập nhật thông tin bất cứ lúc nào nên việc đưa tin rất nhanh chóng. Cụ thể, 21/48 bài được đưa tin ngay trong ngày diễn ra vụ việc, 11/48 bài đưa tin vào ngày hôm sau, còn lại 16/48 bài được đưa tin sau 2 ngày. Vụ phát hiện sừng tê giác được giấu trong trống đồ chơi tại sân bay Tân Sơn Nhất xảy ra vào sáng 8/5/2017, thì lúc 16h28 cùng ngày, VNE đã đăng tải một bài báo có tựa đề *"Sừng tê giác tiền tỷ trong trống đồ chơi về Sài Gòn"*[2] (Thắng, 2017). Hay như vụ việc Công an tỉnh Lạng Sơn phát hiện một phương tiện vận chuyển các loại vòng, tràng hạt, tượng... làm từ ngà voi được chủ hàng giấu trong những khúc gỗ khoét rỗng diễn ra vào ngày 31/10/2017, ngày 22h03 cùng ngày, trên báo VNE có một bài viết mang tên *"Chủ hàng giấu đồ trang sức làm bằng ngà voi trong các khúc gỗ"*[3] (Việt, 2017). Có thể thấy, báo VNE đã tận dụng lợi thế của mình và thực hiện rất tốt công tác cập nhật thông tin nhanh chóng cho người dân.

---

[1] Đức, P. (2017), *Ngà voi, vảy tê tê được giấu tinh vi trong bụng cá hồi,* Báo Thanh niên.

[2] Thắng, Q. (2017), *Sừng tê giác tiền tỷ trong trống đồ chơi về Sài Gòn*, Báo Điện tử VnExpress, https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/sung-te-giac-tien-ty-trong-trong-do-choi-ve-sai-gon-3581529.html.

[3] Việt, H. (2017), *Chủ hàng giấu đồ trang sức làm bằng ngà voi trong các khúc gỗ,* Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/chu-hang-giau-do-trang-suc-lam-bang-nga-voi-trong-cac-khuc-go-3663769.html.

Thứ ba, khi đưa tin về các vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD, báo chí đã làm tốt việc cung cấp đầy đủ những thông tin cơ bản về các vụ việc như thời gian, địa điểm và diễn biến vụ việc, số lượng, trọng lượng tang vật, với 96% bài được khảo sát có chứa những nội dung này. Cùng với đó, báo chí còn thực hiện vai trò giám sát của mình đối với hoạt động ngăn chặn, xử lý những vụ việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD của các cơ quan chức năng (gần 60% bài báo).

Ngoài ra, nhiều bài báo còn cung cấp thêm hiểu biết cho người dân, giúp họ nhận dạng và phân biệt được các loài ĐVHD (21,6% tổng số bài); cảnh giác với những mánh khóe của các kẻ buôn lậu ĐVHD; những thách thức đối với cơ quan chức năng trong việc phòng, chống vấn nạn này; đồng thời chỉ ra những hệ lụy của việc buôn bán ĐVHD trái phép đối với môi trường, thiên nhiên và tương lai của loài người.

Thứ tư, nhìn chung, các bài viết về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo TN, VNE đều đảm đảo được những yêu cầu cơ bản về mặt hình thức. Dung lượng các bài vừa phải, không qua dài, cũng không quá ngắn, đủ để thu hút sự tập trung của độc giả. Ví dụ, trên báo VNE, trung bình mỗi bài khoảng 200 từ, chẳng hạn bài viết: *"Da báo, ngà voi trị giá 2 tỷ đồng trong hành lý của bà lão"*[1] có 204 từ; bài: *"Cán bộ hải quan đánh tráo ngà voi trong kho tang vật"*[2] có 195 từ… Đối với những bài có nội dung chính được thể hiện bằng video thì dung lượng chữ ít, khoảng 20 – 40 từ, chẳng hạn bài: *"Hơn một tấn ngà voi giấu trong container nhựa đường"*[3] có 27 từ; bài *"Dùng tàu cá đưa hơn 1,4 tấn ngà voi về Việt Nam"*[4] có

---

[1] Thắng, Q. (2017), *Da báo, ngà voi trị giá 2 tỷ đồng trong hành lý của bà lão,* Tin Nhanh Vnepress. https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/da-bao-nga-voi-tri-gia-2-ty-dong-trong-hanh-ly-cua-ba-lao-3584551.html.

[2] Sơn, P. (2017), *Cán bộ hải quan đánh tráo ngà voi trong kho tang vật,* Tin nhanh VnExpress https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/can-bo-hai-quan-danh-trao-nga-voi-trong-kho-tang-vat-3629074.html.

[3] Trang, M. (2017), *Hơn một tấn ngà voi giấu trong container nhựa đường*, VnExpress https://beta-video.vnexpress.net/tin-tuc/xa-hoi/hon-mot-tan-nga-voi-giau-trong-container-nhua-duong-3637635.html.

[4] Trang, M. (2017), *Dùng tàu cá đưa hơn 1,4 tấn ngà voi về Việt Nam,* Tin nhanh VnExpress https://beta-video.vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/dung-tau-ca-dua-hon-14-tan-nga-voi-ve-viet-nam-3643791.html.

24 từ… Trên báo TN, do đặc thù báo in nên dung lượng trung bình lớn hơn với khoảng 400 từ/ bài. Bên cạnh đó, dung lượng của các bài báo cũng được phân bổ phù hợp theo từng thể loại. Với các bài thuộc thể loại tin, dung lượng bài ở báo TN thường dao động từ 200 - 500 từ/bài, như bài *"Bắt giữ gần 5 kg sừng tê giác quý hiếm nhập lậu qua đường hàng không"*[1] đăng ngày 17/4/2017 có 299 từ; bài *"Phát hiện 1,3 tấn ngà voi cất giấu tinh vi trong thùng phuy chứa nhựa đường"*[2] đăng ngày 7/9/2017 có 363 từ… Trong khi đó, những bài thuộc thể loại phóng sự cần cung cấp thông tin nhiều và sâu sắc hơn nên có dung lượng lớn hơn, dao động từ 1000 – 2000 từ, chẳng hạn bài phóng sự: *"Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại"*[3] đăng ngày 13/8/2017 có 1500 từ; bài *"Nghề cứu hộ thú hoang dã"*[4] đăng ngày 2/1/2017 có tới 2.065 từ…

Tít không ngắn gọn, súc tích, nhưng cũng không quá dài với trung bình khoảng 13 từ. Hầu hết các tít đều chọn lọc những thông tin tiêu biểu, khái quát nội dung của toàn bài, trong đó, khoảng 70% tít bài đưa nội dung về việc phát hiện, bắt giữ buôn bán các cá thể, hoặc bộ phận cơ thể, sản phẩm từ ĐVHD. Chẳng hạn: *"Sừng tê giác hơn 6 tỷ đồng trong hộp quà về Sài Gòn"*[5] hay *"Bắt vụ mua bán, vận chuyển 33 kg sừng tê giác"*[6]. Sở dĩ, 70% tít bài đều có nội dung này là bởi 95% trong tổng số bài được khảo sát trên 4 tờ báo, chương trình đều thuộc thể loại tin và đa phần đều thông tin về các vụ buôn bán. Ngôn ngữ sử dụng ở tít nhìn chung dễ hiểu, ít thuật ngữ, chỉ cần "lướt" đã biết được nội dung chính của toàn tin, bài.

Sapo của tin, bài tương đối ngắn, khoảng 30 – 40 từ và thực hiện tốt nhiệm vụ tóm tắt nội dung thông tin chính. Chẳng hạn: *"Lực lượng*

---

[1] Mười, Đ., Huy, Đ. (2017), *Bắt giữ gần 5 kg sừng tê giác quý hiếm nhập lậu qua đường hàng không*, Báo Thanh niên.

[2] Hùng, T., Nguyên, C (2017), *Phát hiện 1,3 tấn ngà voi cất giấu tinh vi trong thùng phuy chứa nhựa đường*, Báo Thanh niên.

[3] Hiếu, T (2017), *Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại*, Thanh niên.

[4] Phương, G (2017), *Nghề cứu hộ thú hoang dã,* Thanh niên.

[5] Thắng, Q (2017), Tlđd.

[6] Uyên, T (2017), *Bắt vụ mua bán, vận chuyển 33 kg sừng tê giác,* Báo Thanh niên.

chức năng tỉnh Hà Tĩnh vừa phát hiện, bắt giữ một đầu nậu chuyên buôn bán ĐVHD, thu giữ 26 cá thể khỉ và 21 cá thể chồn đông lạnh với tổng trọng lượng 270 kg."[1] (40 từ) hay *"TAND H.Vĩnh Cửu (Đồng Nai) tuyên phạt Lê Nguyễn Ánh Hùng 5 năm tù giam vì đã bắn chết bò tót quý hiếm và xẻ thịt bán lấy tiền."*[2] (29 từ). Cả hai sapo đều chỉ ra những thông tin cơ bản nhất về vụ việc như: Ai, làm gì, cái gì, khi nào… Sapo thứ nhất cung cấp thông tin về vụ việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD, cùng những tang vật có liên quan, trong khi đó, sapo thứ hai thì cập nhật hình phạt đối với đối tượng đã có hành vi giết hại và buôn bán động vật quý hiếm được bảo vệ.

Thứ năm, mặc dù không có chuyên mục, chuyên trang riêng, nhưng thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo TN và VNE đa số được đưa vào những chuyên mục "hot" như Thời sự, Pháp luật nên thu hút sự chú ý của công chúng. Báo TN, 90% tin, bài được xếp vào chuyên mục Thời sự, cho thấy thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD thiên về cập nhật những vụ việc mới, sự kiện nóng hổi. Trong khi đó, trên báo VNE, khoảng 70% tin, bài được đưa vào chuyên mục Pháp luật, cho thấy thông tin về buôn bán ĐVHD thiên về phổ biến chủ trương, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật của người dân. Đa số tin, bài trong CBLHG&BVNTD thiên về đấu tranh phòng chống các hoạt động buôn lậu, trong đó có phòng chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD, đúng như tên gọi của chương trình.

3.3.2. Hạn chế và nguyên nhân

Thứ nhất, dù thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD trên báo chí đã có một số lượng nhất định, tạo nên một luồng bài viết đều đặn, xuyên suốt, nhưng tần suất tin, bài chưa cao. Hơn nữa, so với thực trạng nghiêm trọng của vấn đề buôn lậu ĐVHD với số lượng các vụ vi phạm lớn như hiện nay (theo như thông tin được cung cấp của Tổ chức Giáo dục Thiên nhiên ENV là 1.352 vụ) thì số lượng bài 199 bài tính trên cả 4 báo, chương trình được khảo sát là chưa phản ánh đầy đủ, chân thực về

[1] Đức, P (2017), *Bắt giữ một đầu nậu buôn bán ĐVHD,* Báo Thanh niên.

[2] Lâm, L (2017), *Lãnh án tù vì bắn chết bò tót quý hiếm*, Báo Thanh niên.

tình hình này ở Việt Nam. Riêng kênh VOV1, qua 13 tháng khảo sát chỉ có tổng 5 bài là con số quá ít ỏi so với một kênh phát thanh trọng điểm của quốc gia. Điều này có thể do mức độ "đầu tư" của báo, đài cho chủ đề này không nhiều so với những đề tài khác, vì đây không phải đề tài thu hút nhiều sự quan tâm của người dân hiện nay.

Thứ hai, nội dung thông tin còn "hời hợt", chưa đi sâu vào phân tích vấn đề. Như đã phân tích ở phần khảo sát, thông tin về buôn bán trái pháp luật ĐVHD có thể chia thành 6 loại, nhưng qua khảo sát, đa số mỗi bài viết chỉ cung cấp khoảng 1 – 3 loại thông tin (trong đó, số bài chứa từ 1 – 2 loại chiếm 140/199 bài (70%), số bài chứa 3 loại chiếm 37/199 bài (19%), số bài chứa trên 3 loại chỉ chiếm con số ít ỏi 22/199 bài (11%)). Đặc biệt, báo VNE và bản tin CBLHG&BVNTD, hầu hết đều là những nội dung nhằm cập nhật một cách tóm tắt nhất về những vụ việc mới xảy ra (loại I) như thời gian, địa điểm xảy ra vụ việc, số lượng, khối lượng tang vật. Trong khi đó, thông tin về công tác xử lý của cơ quan chức năng (loại III) thường chỉ tóm gọn trong câu: "Cơ quan chức năng đang tiến hành điều tra, làm rõ". Diễn biến của vụ việc cũng ít khi được tường thuật lại một cách đầy đủ. Những thông tin về thực trạng nguy cấp của các loài hoang dã, thông tin phổ biến những quy định pháp luật liên quan, những mặt trái của công tác phòng chống buôn lậu ĐVHD, những hệ lụy đến con người, xã hội và môi trường chưa được chú trọng phân tích, "mổ xẻ".

Ví dụ, trong bài *"Con hổ 300kg trên xe Lexus"*[1] trên VNE, tác giả chỉ đưa ra hai loại thông tin I và III tương đối sơ sài. Cụ thể, thông tin I gồm nội dung như sau:*"Chập tối 6/11, Công an thị xã Bỉm Sơn làm việc trên quốc lộ 1A phát hiện ôtô Lexus biển số Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên dừng kiểm tra hành chính. Khám xe, cảnh sát phát hiện có con hổ nặng 300kg còn sống, bị nhốt trong lồng";* thông tin III với nội dung *"Công an thị xã Bỉm Sơn (Thanh Hoá) đang tạm giữ Lê Văn Trung (36 tuổi) để điều tra hành vi vận chuyển, buôn bán ĐVHD trái phép"* và *"Công an Bỉm Sơn đã bàn giao hổ cho Trung tâm Cứu hộ ĐVHD chăm sóc. Vụ án đang được điều tra mở rộng."*.

---

[1] Hoàng, L (2017), *Con hổ 300kg trên xe Lexus*, Báo Điện tử VnExpress, https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/con-ho-300kg-tren-xe-lexus-3667062.html.

Hay như trong bản tin CBLHG&BVNTD, các tin vắn không hình ảnh chiếm đa số, hầu hết chỉ đưa duy nhất thông tin loại I như sau: *"TP. HCM phát hiện một đối tượng nữ vận chuyển trái phép hơn 4kg các sản phẩm làm bằng ngà voi và vảy tê tê"*[1], hoặc *"Hải quan Malaysia phát hiện vụ buôn lậu 330 cá thể rùa lưỡi cày và rùa bức xạ trị giá gần 280.000 USD"*[2].

Điều này cho thấy báo chí chưa được phát huy hết vai trò của mình trong việc thông tin về chủ đề này. Sự đầu tư của các báo, đài và những người trực tiếp đưa tin cũng chưa đúng mức. Bên cạnh đó, trong thời đại công nghiệp, cuộc sống trở nên gấp gáp, vội vã, cách đưa tin này là để đáp ứng nhu cầu thông tin theo kiểu "mỳ ăn liền" hiện nay. Trong thực tế, để đạt được hiệu quả cao nhất, các cơ quan báo chí cần có chiến lược thông tin với kế hoạch, mục tiêu cụ thể, phù hợp với từng đối tượng.

Thứ ba, các thể loại bài chưa đa dạng, có tới 95% bài được khảo sát thuộc thể loại tin, số rất ít còn lại thuộc thể loại phóng sự, bình luận và phỏng vấn. Trong khi đó, giống như buôn bán ma túy hay buôn người, buôn bán trái pháp luật ĐVHD ngày nay đã là vấn nạn của toàn thế giới, có sự tham gia của những đường dây buôn bán xuyên quốc gia rất nguy hiểm. Chính vì vậy, rất cần sự "lăn xả" của báo chí để phản ánh những góc khuất mà xã hội chưa nhìn thấy về vấn nạn này. Thể loại tin có thế mạnh cập nhật nhanh thông tin nhưng khó có thể phản ánh được đầy đủ từng ngõ ngách của vấn đề; trong khi thể loại phóng sự hay điều tra lại đòi hỏi nhà báo phải nhập vai thâm nhập vào những đường dây buôn bán, tham gia công tác điều tra để thu thập thông tin và vạch trần những kẻ tội phạm đứng đầu. Đây là công việc vô cùng mạo hiểm, cần sử dụng nhiều kỹ năng để vừa khai thác được thông tin, vừa bảo vệ được tính mạng của nguồn tin và của chính mình. Bên cạnh kỹ năng, nghiệp vụ, đức tính không thể thiếu với nhà báo, phóng viên hoạt động trong mảng đề tài này là sự quả cảm, dám đấu tranh với những hành

---

[1] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 05/05/2017.

[2] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 15/05/2017.

vi vi phạm pháp luật. Không có sự dũng cảm, kiên cường và sự nhiệt huyết, đam mê với công việc thì không một nhà báo, phóng viên nào có thể sẵn sàng dấn thân, bất chấp những rủi ro, toan tính và mưu mô đang chờ đợi phía trước như vậy. Cũng chính vì vậy, buôn bán trái pháp luật ĐVHD là đề tài rất kén và luôn trong tình trạng thiếu người viết.

Trên truyền hình hiện nay có một số dạng chương trình tính báo chí không cao như trò chơi truyền hình, các chương trình tạp kỹ, truyền hình thực tế… nhưng nếu biết khai thác phù hợp, các dạng chương trình này cũng có thể góp phần dễ dàng chuyển tải thông tin, thông điệp, cung cấp kiến thức, giáo dục công chúng trong công tác phòng, chống buôn bán động vật trái phép.

Thứ tư, mặc dù báo TN và VNE có chú trọng đến hình ảnh, tuy nhiên số lượng hình ảnh chưa nhiều, nhất là báo TN, có tới 15 bài không có ảnh. Báo VNE có nhiều bài tích hợp sử dụng video song nội dung các video còn sơ sài, chưa có sự đầu tư công phu. Chẳng hạn, trong bài *"Hải quan lật tẩy các khúc gỗ được 'phù phép' để giấu ngà voi"*[1] video thực chất là sự chắp ghép một cách đơn giản của từng thước phim quay lại tại hiện trường, không có các hiệu ứng âm thanh, hình ảnh sinh động, không lồng tiếng mà chỉ chèn phụ đề gồm một số thông tin nổi bật về vụ việc. Nhiều video chất lượng hình ảnh thấp, không rõ nét như trong bài: *"Nanh báo, vuốt sư tử bị thu giữ ở cửa sân bay"*[2] hay bài *"Cất giấu sản phẩm ĐVHD trong bụng cá hồi"*[3]. Bài *"Bắt vụ vận chuyển tê tê trái phép"*[4] video chỉ là các hình ảnh chụp tại hiện trường được ghép lại thành một

---

[1] Dự, P (2017), *Hải quan lật tẩy các khúc gỗ được 'phù phép' để giấu ngà voi,* VnExpress: https://beta-video.vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/hai-quan-lat-tay-cac-khuc-go-duoc-phu-phep-de-giau-nga-voi-3664022.html.

[2] Trang, M (2017), *Nanh báo, vuốt sư tử bị thu giữ ở cửa sân bay,* Tin nhanh VnExpress: https://beta-video.vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/nanh-bao-vuot-su-tu-bi-thu-giu-o-cua-san-bay-3641339.html.

[3] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 04/05/2017.

[4] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD*, ngày 15/05/2017.

clip và lồng thêm giọng của biên tập viên. Thậm chí, một số video sử dụng các thước phim tư liệu nước ngoài nhưng chất lượng lại thấp, như trong bài *"Đường vận chuyển ngà voi, sừng tê giác vào Việt Nam"*[1]. Đối với CBLHG&BVNTD, mặc dù đây là một chương trình truyền hình nhưng số lượng bài có hình ảnh chỉ đạt 23/101 bài, còn lại hầu hết ở dạng tin vắn bằng chữ. Những bài có hình thì thời lượng ngắn, trung bình khoảng 30 giây, chỉ đủ để cung cấp những thông tin cơ bản nhất về các vụ việc. Chẳng hạn, trong bản tin ngày 30/5/2017, tin về vụ việc bắt giữ đối tượng buôn bán trái pháp luật ĐVHD ở Hải Phòng chỉ kéo dài 15 giây, chỉ có nội dung duy nhất là thông tin loại I: *"Lực lượng công an thành phố Hải Phòng đã bắt quả tang 2 đối tượng buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Tang vật bị thu giữ gồm 1 cá thể khỉ và 2 cá thể culi loại nhỏ. Các đối tượng khai nhận mua số động vật trên ở tỉnh Thái Bình về nuôi nhốt và bán kiếm lời."*[2] Mặc dù, mỗi ngày, bản tin này có một bài phóng sự hoặc điều tra khoảng 2 phút, nhưng trong thời gian khảo sát, không có một bài điều tra, phóng sự nào về đề tài buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

Bên cạnh đấy, để chuyển tải được thông tin, thông điệp về phòng, chống buôn bán động vật trái phép cần sử dụng ngôn ngữ phù hợp. Báo in với ngôn ngữ viết, phát thanh với âm thanh tổng hợp, truyền hình sử dụng hình ảnh và âm thanh… Mỗi loại ngôn ngữ có những thế mạnh riêng, nếu khai thác phù hợp, linh hoạt sẽ có những tác phẩm có giá trị, tác động sâu sắc tới nhận thức của công chúng. Qua khảo sát cho thấy có không ít tác phẩm sử dụng ngôn ngữ chưa thật phù hợp, có lúc thái quá với mục đích "nghiêm trọng" hóa vấn đề so với nội dung thông tin, thông điệp đưa ra. Ví dụ, trong bài viết "Cam go cuộc chiến chống buôn bán ĐVHD trái phép" đăng báo *Nhân dân điện* tử đăng 28/5/2017 có tít bài rất hấp dẫn nhưng nội dung chưa thật thỏa đáng, chưa giúp công chúng thấy được sự khốc liệt của "cuộc chiến chống buôn bán động vật

---

[1] Trang, M., & Huyền, T (2017), *Đường vận chuyển ngà voi, sừng tê giác về Việt Nam,* Tin nhanh VnExpress: https://beta-video.vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/duong-van-chuyen-nga-voi-sung-te-giac-ve-viet-nam-3613622.html.

[2] VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam, (2017), *Bản tin CBLHG&BVNTD,* ngày 30/05/2017.

trái phép"[1]. Hay cũng ngay trong bài viết đó có 1 tít phụ với tên "Khẩn cấp bảo vệ ĐVHD" – tít tin rất hay và hấp dẫn nhưng nội dung diễn giải cho tít tác phẩm đó lại rất đơn giản chưa cho công chúng thấy được sự "khẩn cấp" như trong tít phụ đã nêu.

Hay như, trong tác phẩm truyền hình phát sóng trên kênh Truyền hình Thông tấn cũng gặp tình trạng tương tự. Nghĩa là tít của bài phóng sự rất ấn tượng "Chống buôn bán ĐVHD – khốc liệt và nhiều thách thức"[2] – nhưng theo dõi phóng sự thì những hình ảnh, lời bình dành để lột tả sự khốc liệt, thách thức trong "cuộc chiến" chống buôn bán ĐVHD chưa thật rõ nét về nội dung, trong phóng sự, hình ảnh chiếm thời lượng nhiều ở việc phỏng vấn những nhân vật liên quan.

Chính sự lạm dụng và chưa thật cân nhắc trong khai thác từ ngữ, hình ảnh hay âm thanh nói chung như một số tác phẩm báo chí thời gian qua đã khiến cho sự quan tâm, tin tưởng của công chúng vào nội dung tác phẩm chưa cao.

Để khắc phục hạn chế nêu trên trong truyền thông về buôn bán động vật hoang dã trái phép, cơ quan báo chí, mỗi nhà báo tham gia truyền thông về mảng này cần chú ý:

Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của báo chí nói chung, nhà báo nói riêng về vấn đề này, góp phần nâng cao ý thức, hiểu biết của xã hội trong việc chấm dứt nạn buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã, để trả lại sự cân bằng sinh thái cho thiên nhiên, cho xã hội. Việc chung tay, góp sức của mọi thành phần trong xã hội ở nhiều khía cạnh giúp giảm thiểu nạn săn bắt, buôn bán động vật trái phép.

Cùng với việc nâng cao nhận thức, trách nhiệm của nhà báo, cơ quan báo chí nói riêng, của cộng đồng nói chung; để việc tuyên truyền

---

[1] Dũng Minh (2017), *Cam go cuộc chiến chống buôn bán động vật hoang dã trái phép*, Báo Nhân dân: http://nhandan.com.vn/phapluat/item/32996102-cam-go-cuoc-chien-chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-trai-phep.html.

[2] Nhóm phóng viên (2018), *Chống buôn bán động vật hoang dã: Khốc liệt và nhiều thách thức,* Truyền hình Thông tấn: http://vnews.gov.vn/chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-khoc-liet-va-nhieu-thach-thuc.

việc buôn bán động vật hoang dã trái phép được chất lượng, hiệu quả, mỗi nhà báo cần không ngừng trau dồi kỹ năng nghiệp vụ báo chí để có thể lựa chọn thể loại, chọn cách thể hiện, cách truyền thông về việc buôn bán này một cách sinh động, hấp dẫn.

Mặt khác, mỗi phóng viên để tác nghiệp nhanh chóng, chuyên nghiệp ngoài cần am hiểu vấn đề chính, những nội dung xoay quanh vấn đề chính yếu, mỗi nhà báo trong xã hội hiện đại cần thành thạo những thiết bị kỹ thuật cơ bản, kỹ thuật cá nhân hiện đại, kỹ thuật đa phương tiện (như máy ảnh, máy quay phim cá nhân, máy ghi âm, laptop, điện thoại thông minh… cùng một số phần mềm thông dụng) để có thể thực hiện những tác phẩm báo chí đa nền tảng một cách chủ động nhất, nhanh nhất có thể.

Truyền thông về buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật là vấn đề nóng, nhạy cảm, nhiều khi nguy hiểm đến tính mạng khi tác nghiệp, bởi vậy mỗi nhà báo khi tham gia truyền thông về vấn đề này ngoài những kỹ năng nghiệp vụ căn bản như: khai thác, lựa chọn đề tài, xử lý đề tài… cần có những kỹ năng mềm khác để có thể tự bảo vệ bản thân trong những tình huống nguy cấp (như bị đối tượng buôn lậu phát giác, trả thù…). Kỹ năng mềm có thể hiểu là khả năng, kỹ năng giao tiếp, sự thích ứng với hoàn cảnh, kỹ năng giải quyết linh hoạt, nhanh chóng để thoát hiểm, bảo vệ phương tiện, tài liệu khi gặp tình huống xấu. Kỹ năng mềm là những điều cấp thiết để tồn tại trong nghề nghiệp – nghề báo – nghề vốn được coi là vinh quang nhưng cũng đầy hiểm nguy. Kỹ năng đó là: kỹ năng mềm dẻo nhưng cương quyết khi giao tiếp; có kỹ năng lập kế hoạch chuyến đi; luôn xác định, khi gặp tình huống không như mong muốn nhà báo phải thật sự bình tĩnh, tự tin, làm chủ hoàn cảnh…. Có như vậy mọi khó khăn, nguy hiểm mới có thể nhanh chóng tháo gỡ và vượt qua. Và đó là cơ sở quan trọng để phóng viên tác nghiệp tự tin, an toàn, hiệu quả với những tác phẩm chất lượng.

Chương 4
KỸ NĂNG BÁO CHÍ ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

4.1. KĨ NĂNG KHAI THÁC ĐỀ TÀI

4.1.1. Yêu cầu đối với một tác phẩm điều tra

Theo PGS.TS. Nguyễn Đức Dũng, tác phẩm điều tra thường xuất hiện khi cần câu trả lời cho một câu hỏi nào đó. Nhiệm vụ của bài điều tra là giải thích, làm sáng tỏ những vấn đề đang có nhiều ý kiến tranh luận, nhiều quan điểm khác nhau; bám sát những mâu thuẫn tồn tại trong cuộc sống, tái hiện lại, tìm ra bản chất, xu hướng vận động phát triển và đôi khi là hướng giải quyết mâu thuẫn đó.[1]

Tiếp cận điều tra chủ đề về buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhà báo cần triển khai các đề tài nhằm cung cấp cho công chúng những dạng thông tin cần thiết ở các mức độ khác nhau, trả lời những dạng câu hỏi khác nhau. Những đối tượng có thể trở thành đề tài cho điều tra về chủ đề bảo vệ ĐVHD:

- Các ngành công nghiệp như thời trang lông thú, da thú;

- Các xu hướng ẩm thực hạng sang như ăn thịt hổ, vi cá mập…;

- Các xu hướng tiêu dùng sản phẩm hoang dã trong làm đẹp, y tế, trang trí, sưu tầm;

- Hoạt động của các đường dây buôn bán trái pháp luật ĐVHD;

---

[1] Nguyễn Thị Thoa, Nguyễn Đức Dũng (Chủ biên), *Phóng sự báo chí*, NXB Lý luận Chính trị, H. 2005, tr.105.

- Những "liên minh ma quỷ" đằng sau hoạt động buôn bán trái pháp luật ĐVHD quy mô lớn;

- Tính hiệu quả và những vấn đề nóng đặt ra trong công tác thực thi nhiệm vụ của lực lượng hữu trách;

Khi đã phát hiện dấu hiệu/vấn đề nảy sinh cần điều tra, nhà báo cần xác định rõ mục tiêu bài điều tra, cụ thể:

Nhà báo cần thông tin về các vụ việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD; giải thích, làm rõ những mức độ ảnh hưởng của các hành vi trên đến sự tồn tại bền vững của các loài ĐVHD, sự bền vững môi trường sống; những lợi ích của việc bảo vệ các loài trên đối với chính môi trường sống của con người. Trong đó, cũng làm rõ các hành vi, động cơ và lí giải thực tế tại sao những kẻ buôn lậu có điều kiện để thực hiện hành vi đó.

Đưa tin về tình trạng vi phạm pháp luật hoặc nêu sự thật về những điều vẫn bị hiểu sai, những điểm bất hợp lý, thiếu logic, chưa sát với thực tế của hệ thống luật định hiện hành liên quan đến chủ đề này, nhằm tăng cường nhận thức, góp phần cải thiện vấn đề theo chiều hướng tốt hơn.

Đề tài điều tra cũng cần phải đúng, mang tính thời sự, độc quyền và phải khả thi.

Đề tài và mục đích điều tra là như vậy, nhưng tiếp cận cách nào cho hiệu quả? Tại Hội nghị Báo chí điều tra toàn cầu lần thứ 10 tổ chức tại Nam Phi tháng 11/2017, nhiều nhà báo điều tra quốc tế cho rằng: chúng ta cần thay đổi cách kể chuyện về hoạt động buôn bán trái pháp luật ĐVHD[1]. Nhà báo Bryan Christy, làm việc ở National Geographics cho rằng: "*Các vụ buôn bán động vật trái phép và buôn lậu liên quan đến môi trường nên được phản ánh như một vụ điều tra tội phạm (với nhân vật chính là thủ phạm) hơn là một câu chuyện về động vật có tính chất buồn chán và đáng thương. Chúng ta cần phải ngừng kể câu chuyện về nạn nhân tê giác và bắt*

[1] Ufrieda Ho (11/2017), *Wildlife crimes: Focus on the villain, not the victim*, Global Investigative Journalism Conference 2017, https://gijc2017.org/2017/11/18/environmental-crimes-focus-on-the-villain-not-the-victim/.

đầu nghĩ câu chuyện về kẻ buôn lậu". Christy cho rằng thay đổi này là một công cụ để chống lại sự mệt mỏi, đau buồn. "*Nó hướng độc giả theo dõi dấu vết của nhân vật phản diện thông qua hành động có cốt truyện chứ không phải dập tắt hy vọng của họ khi đối mặt với một câu chuyện biến đổi khí hậu hoặc một bài báo về một con voi bị giết*".[1]

Bài báo *"Việc giết voi cung cấp tài chính cho khủng bố ở châu Phi thế nào?"*[2] của tác giả Bryan Christy là một sản phẩm điều tra xuất sắc đi sâu điều tra về buôn bán động vật hoang dã gắn liền với chính trị và khủng bố. Bài điều tra này chứng minh số tiền kiếm được sau khi buôn bán ngà voi của một số tổ chức đã được cung cấp cho lực lượng khủng bố ở Uganda, Sudan, Nam Sudan, Cộng hòa Trung Phi, Cộng hòa Công gô. Để điều tra, Christy đã đặt nhà làm thú giả nổi tiếng nhất thế giới George Dante làm một chiếc ngà voi giả và đặt thiết bị theo gõi GPS vào đó.

Một thành viên quân đội Uganda trong quá trình săn tìm tay trùm khủng bố kiêm buôn bán ngà voi Joseph Kony trong bài "Việc giết voi cung cấp tài chính cho khủng bố ở châu Phi thế nào?" của tác giả Bryan Christy

(Ảnh: Brent Stirton.)

---

1 Ufrieda Ho (11/2017), *Wiidlife crimes: Focus on the villain, not the victim*, Global Investigative Journalism Conference 2017, https://gijc2017.org/2017/11/18/environmental-crimes-focus-on-the-villain-not-the-victim/.

2 Bryan Christy (12/2015), *How killing elephant finances terrors in Africa?*, National Geographic Online, https://www.nationalgeographic.com/tracking-ivory/article.html?beta=true.

Đồng ý với quan điểm về cách tiếp cận của Christy, nhà báo Sharon Guynup trong bài báo có tên "Nhà báo cần làm nhiều hơn nữa để viết về động vật hoang dã và tội phạm môi trường" chia sẻ trên trang web Revelator của Trung tâm Đa dạng Sinh học, nơi chuyên cung cấp các báo cáo, điều tra chất lượng liên quan đến môi trường và những vấn đề liên quan, viết:

"Hiện nay báo chí nhấn mạnh quá nhiều vào khía cạnh nạn nhân, mà chưa phản ánh đủ những đề tài từ phía những kẻ phạm tội như cách thức chúng buôn bán, che giấu và thực hiện trót lọt các hành vi trái phép... Chúng ta cần phải vượt ra ngoài thống kê trích dẫn về các cuộc tàn sát và báo cáo bề nổi, để đi sâu hơn nữa nhằm trả lời những câu hỏi khó: Ai đứng sau các hoạt động buôn bán động vật hoang dã lớn? Ai đang rửa tiền kiếm được từ những hoạt động buôn bán động vật hoang dã, khai thác gỗ và đánh bắt cá bất hợp pháp?". Bởi thực tế là buôn bán động vật hoang dã bất hợp pháp đã trở thành một nền công nghiệp lớn, trị giá19 đến 23 tỷ đô la một năm, do các tổ chức tội phạm quốc tế điều hành - thường là những người chịu trách nhiệm buôn bán súng, ma túy và con người"[1].

Bài báo "Revealed: the criminals making millions from illegal wildlife trafficking"[2] (tạm dịch: "Hé lộ: Những kẻ buôn lậu kiếm hàng triệu đô la từ buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã") đưa dòng sapo gây chú ý:"Độc quyền: Điều tra cho thấy lợi nhuận thu được từ

---

[1] Sharon Guynup (7/12/2017), *Journalists need to do more to cover wildlife and environment crimes*, The Relelator, http://therevelator.org/journalists-wildlife-environmental-crime/. Cô là nhà báo điều tra viết về các vụ bắt cóc và bắt giữ sản phẩm hoang dã từ vảy tê tê và da mèo lớn đến sừng tê giác, rùa sống và chim biết hót. Cô đã viết về các thị trường bán động vật sống, chết và các bộ phận động vật hoang dã và thị trường người tiêu dùng thúc đẩy hoạt động chợ đen tại các vùng của châu Á, châu Phi và Nam Mỹ.

[2] Oliver Holme and Nick Davis (26/9/2016), Revealed: the criminals making millions from illegal wildlife trafficking, The Guardian, https://www.theguardian.com/environment/2016/sep/26/revealed-the-criminals-making-millions-from-illegal-wildlife-trafficking.

việc buôn bán động vật bất hợp pháp lên tới 23 tỷ đô la hàng năm sau hơn một thập kỷ giám sát bí mật". Bài điều tra đã phơi bày vai trò của những nhóm tội phạm có tổ chức tầm cỡ quốc tế, chúng giết hại hàng chục ngàn động vật như voi, tê giác. Bài điều tra này nhận diện những tên buôn lậu xuyên lục địa từ Nam Phi tới Thái Lan và trong Trung Quốc, nơi những sản phẩm của chúng được dùng như thuốc dân tộc.

Việc thiết lập mạng lưới và hợp tác điều tra giữa các tổ chức được đánh giá là rất quan trọng để điều tra về những đường dây buôn lậu mang quy mô toàn cầu.

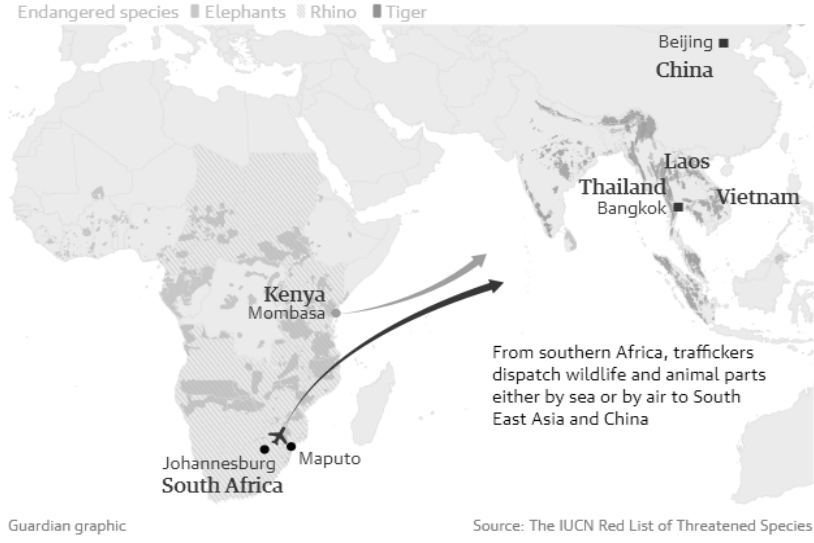

Đồ họa mô phỏng đường đi của các tay buôn lậu từ Nam Phi bằng đường biển hoặc đường hàng không đến Đông Nam Á và Trung Quốc trong bài "Hé lộ: Những kẻ buôn lậu kiếm hàng triệu đô la từ buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã", 26/12/2016 trên tờ The Guardian

Các nhà báo nhất thiết cần giữ liên lạc với các tổ chức môi trường và bảo vệ động vật hoang dã để được hỗ trợ điều tra khi cần.

Ở quy mô quốc gia và địa phương, nhà báo điều tra có sứ mệnh phơi bày các hoạt động gây nguy hại cho ĐVHD, mà về lâu dài thường ảnh hưởng đến lợi ích chung của toàn xã hội. Điều tra về chủ đề này không có nghĩa nhà báo phải tham gia khám phá những sự vụ tầm cỡ

quốc gia, hay quốc tế, mà có thể chỉ cần bắt đầu từ những đề tài ở địa phương mình.

Theo nhà báo Trần Lệ Thùy[1], thay đổi nhận thức của công chúng về tiêu thụ ĐVHD là mảng đề tài quan trọng, đang cần đẩy mạnh ở Việt Nam hiện nay. Slogan "*Không còn người mua, không còn kẻ giết*" với hình ảnh những con tê giác bị chết với chiếc sừng đã mất, hay những con voi đầu đẫm máu với hai chiếc ngà đã bị cưa trong các chiến dịch truyền thông của các tổ chức bảo vệ ĐVHD ở Việt Nam và nhiều nước trên thế giới đã nói lên tầm quan trọng của việc thay đổi nhận thức của công chúng.

Cùng một đề tài, việc khai thác và đưa thông tin gì cũng rất quan trọng, tránh vô tình cung cấp thông tin cho tội phạm, như giá bán, nơi bán, cần thiết nêu được một vài nội dung như tính bất hợp pháp của hành vi; những quy định pháp luật liên quan tới hình phạt đối với tội danh buôn bán bất hợp pháp ĐVHD. Ví dụ khi viết về bảo tồn sừng tê giác, thì có thể viết như bài sau: *"Tàng trữ 50g sừng tê giác đã bị xử lý hình sự"* trên báo Đại Đoàn kết, 10, 11/3/2016 viết: *"Trước vấn đề nhiều đại biểu dự Hội thảo nêu lên là cơ sở pháp lý để xử lý tội phạm buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã còn nhẹ, bà Lê Thị Hòa (Bộ Tư pháp) cho biết Bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực từ 1/7/2016 tới đây đã có nhiều điểm mới quan trọng. Theo đó, mở rộng phạm vi các loài động vật hoang dã được bảo vệ, nâng mức hình phạt đối với các hành vi nghiêm trọng. Đặc biệt là hình sự hóa hành vi tàng trữ động vật quý hiếm, điều chưa có trong Bộ luật Hình sự trước đây. Đây cũng chính là kẽ hở để các cơ quan thực thi pháp luật căn cứ để né tránh việc xử lý hình sự các vụ việc buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã. Để chứng minh cho tính pháp lý chặt chẽ hơn của Bộ luật Hình sự 2015 đối với hành vi buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã, bà Hòa đưa ra một ví dụ: Từ 1/7/2016 tới đây, chỉ cần tàng trữ 50g sừng tê giác đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự…"*[2].

---

[1] Giám đốc, Trung tâm Sáng kiến Truyền thông và Phát triển (MDI), phỏng vấn sâu ngày 29/4/2018.

[2] Ngọc Anh (11/3/2016), *Tàng trữ 50g sừng tê giác đã bị xử lý hình sự*, Báo Đại Đoàn kết Online, http://daidoanket.vn/phap-luat/tang-tru-50g-sung-te-giac-da-bi-xu-ly-hinh-su-tintuc91655.

Báo chí cần đưa ra cái nhìn đa chiều để cân bằng giữa tin đồn về "công dụng" của sản phẩm ĐVHD và những bằng chứng khoa học; cũng như tuyên truyền những thay đổi trong Bộ luật Hình sự 2015 với hình phạt mang tính tăng nặng đối với hành vi buôn bán trái pháp luật ĐVHD và các sản phẩm từ ĐVHD. Bên cạnh đó, báo chí cần khơi dậy niềm tự hào của công chúng đối với thiên nhiên hoang dã Việt Nam như những di sản quốc gia; tránh viết về mức giá mua bán cụ thể của các sản phẩm ĐVHD; tránh chỉ đưa tin đồn về "công dụng" của sản phẩm ĐVHD khiến chúng ta vô tình đem đến hiệu ứng "kích cầu" trong người dân; tránh nêu cụ thể địa chỉ mua bán dẫn đến chủ bán tìm cách đổi tên, đổi trang, tìm hình thức mua bán khác, gây khó cho cơ quan điều tra... Khi chọn một đề tài để viết, phóng viên cần chắc chắn có sự hậu thuẫn của tòa soạn để tòa soạn có thể hỗ trợ tốt nhất khi cần thiết; cũng như sẽ cung cấp kinh phí, và chắc chắn sẽ đăng tác phẩm điều tra sau khi hoàn thành.

Phương pháp điều tra đúng đắn mới dẫn đến kết quả điều tra đúng đắn, muốn có phương pháp đúng cần hiểu rõ địa bàn và các thông tin liên quan.

4.1.2. Các nguồn khai thác đề tài cho tác phẩm điều tra

Đề tài báo chí điều tra có thể đến từ nhiều nguồn: 1. Nguồn phản ánh của độc giả đến tòa soạn; 2. Quan sát, phát hiện vấn đề từ thực tiễn cuộc sống; 3. Phát hiện đề tài qua các nguồn tài liệu từ các cuộc họp, hội nghị, sách báo, tài liệu trên Internet[1]...

4.1.2.1. Nguồn đề tài từ đường dây nóng, đơn thư bạn đọc và mạng xã hội

Tại Việt Nam, theo các nhà báo, nguồn đề tài để làm phóng sự điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD không thiếu, có thể qua nhiều kênh, trong đó đường dây nóng hay trang mạng xã hội của cơ quan báo chí là một nguồn tin rất hữu hiệu. Phóng viên Trường Sơn (Trung tâm tin tức VTV24) cho biết: *"Chúng tôi có đường dây nóng của*

[1] Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên) (2015), *Giáo trình báo chí điều tra*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội, tr.145.

Chuyển động 24 chạy liên tục trên fanpage và thanh bar trên màn hình vào các khung giờ phát sóng".

Phóng viên của Vietnamnet từng phát hiện đề tài thông qua mạng xã hội, khi thấy có đối tượng rao bán móng hổ.

Ảnh phóng viên chụp lại facebook Vạn Hùng/ Vietnamnet

Hiện nay, trên thế giới, National Geographic là cơ quan truyền thông rất tích cực trong việc thu thập thông tin từ công chúng về vấn đề này. Họ đã thành lập trang blog Wildlife Watch (https://news.nationalgeographic.com/wildlife-watch/) với mục đích: "Lên tiếng về những động vật hoang dã bị khai thác hoặc dễ bị tổn thương trên toàn thế giới, phác họa nên hình thái nguy cơ đang đe dọa chúng và kể những câu chuyện về những người bảo vệ thế giới tự nhiên. Wildlife Watch là nơi đăng tải những câu chuyện của Đơn vị Điều tra Đặc biệt mới của National Geographic (SIU), một tổ chức được thành lập với hai mục tiêu chính: 1. Đưa ra ánh sáng những sai phạm mang quy mô thương mại lớn về các nguồn tài nguyên thiên nhiên có giá trị hoặc

nguy cấp. 2. Trao quyền cho xã hội dân sự, bao gồm các nhà báo địa phương và các tổ chức phi chính phủ, ở những nơi tài nguyên thiên nhiên đang đối mặt với các nguy cơ bị xâm hại". Trang Wildlife Watch luôn tích cực kêu gọi người đọc gửi tin tức về cho mình và nhấn mạnh rằng tin tức đó là rất quý báu.[1]

4.1.2.2. Nguồn đề tài xuất phát từ quan sát của phóng viên

Theo cuốn sách *"Thực thi quyền động vật thế nào"*[2] của nhà hoạt động vì quyền động vật Ben Isacat: Một số địa điểm, vấn đề có thể hé lộ sai phạm/hiểm họa đối với các loài động vật (động vật nói chung và động vật hoang dã nói riêng) mà nhà báo nên quan tâm điều tra là:

- Các công ty kinh doanh, các rạp xiếc, lò mổ;
- Các nơi sử dụng động vật làm mồi nhử, mồi câu;
- Các vụ vi phạm quy tắc ứng xử nghề nghiệp;
- Việc săn bắn và giết hại ĐVHD;
- Việc kinh doanh động vật, xuất nhập khẩu quốc gia và quốc tế;
- Vận tải động vật, quốc gia và quốc tế;
- Chăn nuôi trái phép ĐVHD;
- Lạm dụng ĐVHD làm vật nuôi trong nhà;
- Nhãn mác thực phẩm và quần áo.

Ngoài những mảng đề tài như vậy, nhà báo nên thường xuyên kiểm tra tin tức báo chí địa phương, quốc gia, quốc tế để tìm một góc mới về câu chuyện hiện có; duyệt web và các thư viện để nảy sinh các ý tưởng; đồng thời trao đổi, quan sát, thảo luận cùng các đồng nghiệp hoặc chuyên gia.

---

[1] Tham khảo 12 bài viết về khai thác động vật hoang dã được National Geographic tuyển chọn tại địa chỉ: https://news.nationalgeographic.com/2015/11/151107-national-geographic-wildlife-crime-trafficking-animals/.

[2] Ben Isacat (2008), *How to Do Animal Rights*, Animal Ethics, http://www.animalethics.org.uk/i-ch4-6-investigative-reporter.html.

Đề tài có thể nảy sinh rất đơn giản từ quan sát của nhà báo. Ví dụ về nhiếp ảnh gia điều tra Brent Stirton[1] (Hãng ảnh Getty Image), 44 tuổi, muốn hiểu rõ về thị trường Việt Nam - nơi được cho vừa là nơi tiêu thụ vừa là địa điểm trung chuyển sừng tê giác trái pháp luật sang Trung Quốc. Trong hai tuần ở Việt Nam, vào vai một tay buôn sừng đi tìm "hàng", anh đi khắp hang cùng ngõ hẻm, gặp rất nhiều người trong mạng lưới buôn bán và sử dụng sừng tê giác. Ngày 20/10/2012, bức ảnh mà Brent Stirton chụp ở Lâm Đồng khoảng một năm trước đó đã tiếp tục đem đến cho ông Giải Nhì Cuộc thi ảnh *"Cuộc sống môi trường hoang dã Veolia"* - giải thưởng không chỉ đánh dấu cột mốc khác trong sự nghiệp của ông mà còn giúp ông đưa ra những cảnh báo đối với thế giới về tương lai loài người không còn một trong những di sản thiên nhiên quý giá nhất. Theo Brent Stirton, "Câu chuyện của Việt Nam cần đặt vào một bối cảnh tổng thể của quốc tế, chứ không chỉ là một vài chi tiết". Trong hai tuần, ông đã được năm người buôn sừng tê giác "tiếp cận", mời mua "hàng" - con số mà ông nói là "kinh ngạc". Ông cũng thuyết phục được một người buôn sừng tê giác đưa tới gặp một phụ nữ ở Lâm Đồng, tận mắt thấy việc mài sừng tê giác ngay trong quán cà phê giữa thanh thiên bạch nhật.[2]

---

[1] Brent Stirton là một nhiếp ảnh gia kỳ cựu của hãng ảnh Getty Images, có trụ sở tại New York. Tác phẩm đoạt giải thưởng của ông đã được công nhận rộng rãi vì mô tả mạnh mẽ các vấn đề liên quan đến xung đột, sức khỏe và các vấn đề môi trường. Stirton chuyên về các tác phẩm tài liệu và được biết đến với các phương pháp tiếp cận khác biệt của mình cho báo ảnh cũng như sức làm việc sung mãn của ông. Ông đi trung bình chín tháng trong năm, làm việc độc quyền trong các nhiệm vụ ủy nhiệm. Công trình của Stirton đã xuất hiện trên tạp chí *Newsweek, National Geographic, CNN Traveler, New York Times, The Washington Post, Sunday Times, Le Monde 2, GQ, Geo.* Ông cũng đã nhận đượcnhiều danh hiệu quốc tế cao quý. Ông tham gia viết một blog cho Kênh Discovery. Hiện ông sở hữu hơn 30 giải thưởng, trong đó có 8 giải thưởng Báo Ảnh Thế giới (World Press Photo từ 2003 -2014), 8 Giải Bức ảnh của năm (POY), Giải Nhiếp ảnh về ĐVHD và rất nhiều giải thưởng liên quan đến bảo vệ môi trường khác.

[2] Khổng Loan (26/11/2012), *Việt Nam trong cuộc chiến bảo vệ động vật hoang dã*, Báo Tuổi trẻ Online, https://tuoitre.vn/viet-nam-trong-cuoc-chien-bao-ve-dong-vat-hoang-da-520800.htm.

Ảnh: Brent Stirton/ Getty Image

Chú thích ảnh của Brent: Nhu cầu sừng tê giác đang bị thúc đẩy vì tầng lớp trung lưu đang ngày càng nhiều ở châu Á. Nhiều người tin vào huyền thoại nhiều thế kỷ về công dụng của chiếc sừng, dù sừng chỉ có keratin - tương tự chất ta tìm thấy trong tóc, móng tay và móng chân. Người phụ nữ giàu có ở Việt Nam này là người tiêu dùng điển hình. Bà ta mua sừng từ người buôn sừng ngồi bên cạnh, và mài sừng để uống ngay trước bàn dân thiên hạ trong quán cà phê bên đường. Bà ta nói sừng đã chữa được bệnh sỏi mật và bà uống hằng ngày để sức khỏe tốt hơn. Dù sừng tê giác là vật bất hợp pháp ở Việt Nam, cả người phụ nữ và người buôn bán sừng bên cạnh đều không sợ.

Có nhiều vấn đề tình cờ được phát hiện do nhà báo tiếp cận thực tiễn cuộc sống. Nhà báo Vũ Tú, Thông tấn xã Việt Nam chia sẻ: "*Khi đến thăm chợ cá ở Nhật Bản, chúng tôi phát hiện lượng thịt cá mập, cá ngừ được tiêu thụ rất lớn. Chúng tôi lập tức nghĩ đến việc tìm hiểu để viết về mức tiêu thụ vượt trội các loại cá ở đất nước này*".

Hoặc như phóng viên Trường Sơn (VTV) chia sẻ khi đi lễ hội Chùa Hương và phát hiện thịt hươu, nai, hoẵng, dúi được bày bán công khai, anh đã nghĩ đến việc tìm kiếm nguồn gốc những sản phẩm đó cho loạt bài điều tra của mình.

4.1.2.3. Phát hiện đề tài qua các nguồn tài liệu từ các cuộc họp, hội nghị, sách báo, tài liệu trên Internet

Cần thiết làm quen với các loại dữ liệu, đó là lời khuyên của Mac Leod trong Hội thảo tại Hội nghị Báo chí điều tra toàn cầu 2017: *"Những kẻ buôn người sử dụng mạng lưới toàn cầu và vì thế là các nhà báo cần làm việc với các đồng nghiệp trên toàn thế giới để thâm nhập vào chính mạng lưới rộng lớn hơn nhằm phát hiện đề tài. Mac Leod khuyên: "Các nhà báo không cần phải sợ dữ liệu và thông tin, họ có thể làm việc với những người biết cách trích xuất thông tin và tổng hợp thông tin để sử dụng cho một câu chuyện"*[1].

Nhà báo cũng cần có kĩ năng tìm kiếm và kiểm định thông tin thông qua các diễn đàn buôn bán trái pháp luật hay quảng cáo về các sản phẩm này trên Internet. Giao dịch thị trường chợ đen ngà voi và sừng tê giác không chỉ xảy ra ở cửa sau các cửa hàng hoặc dưới gầm bàn tại các địa điểm bí mật. Ngày càng nhiều hoạt động buôn bán ĐVHD bất hợp pháp đã chuyển hóa thành hoạt động trực tuyến, nơi ẩn danh và số lượng thông tin rao bán hàng trên đó rất lớn khiến cho việc ngăn chặn buôn lậu trở nên khó khăn. Khi một dịch vụ của một "đường dây" nào đó bị ngừng hoạt động, người bán chỉ cần chuyển sang một nền tảng khác là lại có thể "hoạt động" như cũ.[2]

Mặc dù mới đây các "ông lớn" công nghệ như Google, Facebook đã bắt tay đưa ra những thuật toán kiểm soát quảng cáo buôn bán trái pháp luật ĐVHD, tập huấn nhân viên phát hiện, kiểm soát các quảng cáo dạng phức tạp mà máy không phát hiện ra được… Nhưng thực tế vẫn còn rất nhiều quảng cáo lọt lưới!

---

[1] Ufrieda Ho (11/2017), *Wildlife crimes: Focus on the villain not the victim*, Global Investigative Journalism Conference, https://gijc2017.org/2017/11/18/environmental-crimes-focus-on-the-villain-not-the-victim/.

[2] Rachael Bale (07/3/2018), *Google, Facebook, and Other Tech Giants unite to fight wildlife crime online*, National Geographic Online, https://news.nationalgeographic.com/2018/03/wildlife-watch-tech-companies-online-wildlife-crime-coalition/.

Ngà voi là một trong những món hàng từ động vật hoang dã được bán nhiều nhất trên mạng Internet

(Ảnh: Gerry Ellis, Minden Pictures/National Geographic Creative)

Để những văn bản hay những mảng thực tiễn cuộc sống trở thành đề tài điều tra, bản thân nhà báo phải sẵn có những kiến thức nhất định về vấn đề đó. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng (Báo *Lao động*) cho rằng: Nhà báo cần thiết phải trang bị cho mình các kiến thức chuyên ngành, các mối quan hệ sâu về môi trường và muông thú, các kinh nghiệm đa dạng trong quá trình tác nghiệp. Rất nhiều kiến thức quan trọng như: Kiến thức về bảo tồn, quy định luật pháp về bảo vệ ĐVHD, từ lóng trong giới buôn lậu, các vũ khí săn bắn thú, kiến thức về các loài hoang dã, nhất là những loài mà thiên nhiên Việt Nam không có... Nếu không có nền tảng hiểu biết, hoặc được tập huấn, hoặc say mê theo dõi thì rất khó "nhập vai" để điều tra thành công được các vụ việc và đường dây buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

4.2. KỸ NĂNG PHÂN TÍCH, TIẾP CẬN VÀ XỬ LÝ NGUỒN TIN

Nhà báo nói chung và nhà báo điều tra về buôn bán ĐVHD nói riêng cần các nguồn tin đáng tin cậy để phân tích, tìm kiếm những tin thật và tin giả, để có thể công bố những thông tin xác thực nhất. Việc sử dụng đúng các nguồn tin đòi hỏi nhà báo phải có kỹ năng phân tích, tiếp cận và xử lý nguồn tin.

4.2.1. Phân loại nguồn tin

4.2.1.1. Nguồn tin tài liệu

Nguồn tin tài liệu bao gồm các loại sách, hồ sơ, báo cáo của tổ chức, các văn bản quy phạm pháp luật... Tư liệu của tòa soạn, tin từ hãng thông tấn khác; thông tin trên mạng Internet tất cả đều rất phong phú. Vấn đề còn lại chỉ là tư duy tìm kiếm và thanh lọc sao cho hiệu quả của nhà báo.

Các nhà báo điều tra về đề tài động vật hoang dã thường tiếp cận các tài liệu văn bản luật, các sách báo viết về ĐVHD; các báo cáo của công an và cơ quan quản lý các cấp về tình trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD, hồ sơ các vụ án buôn bán trái pháp luật ĐVHD, các mẩu tin quảng cáo buôn bán ĐVHD…

Các tài liệu trên có khả năng cung cấp cho nhà báo thông tin nhanh gọn, độ chính xác cao; đồng thời cũng xây dựng cho nhà báo kiến thức nền khá vững chắc về đề tài ĐVHD, phục vụ cho cả quá trình tác nghiệp lâu dài. Nhà báo cũng có thể lưu giữ thông tin trên, tuy nhiên, nhược điểm dễ nhận thấy là thông tin dạng này thường không mới.

Trước khi ra hiện trường, thâm nhập thực tế để sáng tạo tác phẩm, nhà báo có kinh nghiệm thường cố gắng nghiên cứu, tìm hiểu trước về đề tài, tạo ra những tiền đề cần thiết để thẩm định đúng đắn, đánh giá chính xác về đối tượng, những vấn đề và sự kiện. Một nhà báo điều tra về nạn buôn bán trái pháp luật một loài vật nào đó, chắc chắn phải có hiểu biết nhất định về loài vật này như: độ quý hiếm, có trong danh sách cần bảo vệ không, đặc tính sinh sống, giá trị, đối tượng mua thường sử dụng cho mục đích gì… từ đó có thể phán đoán phương thức hoạt động của các đối tượng buôn bán loài vật này. Những báo cáo của các cơ quan chức năng về tình trạng buôn bán trái pháp luật ĐVHD cũng có thể là nguồn gợi ý cho các nhà báo về đề tài và phạm vi tác nghiệp.

Mạng Internet là một nguồn tin dồi dào với các nhà báo

Trong vài năm trở lại đây, loại tội phạm về ĐVHD trên Internet đang gia tăng với tốc độ chóng mặt. Trên các trang mạng xã hội, các website, các diễn đàn, nhiều loài ĐVHD từ sóc, nhím, trăn, rắn, kỳ đà, cá sấu, chuột đến những loài nguy cấp, quý, hiếm như hổ, culi, rái cá được rao bán ngày càng thường xuyên và công khai, thậm chí kèm theo đầy đủ thông tin của người bán. Phòng Bảo vệ động vật hoang dã, Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) đã ghi nhận vi phạm quảng cáo ĐVHD và các sản phẩm từ ĐVHD trên Internet đầu tiên vào năm 2008. Tính đến tháng 6/2016, con số này đã lên tới 1.551 vụ việc vi phạm. Cá biệt trong năm 2014, số vụ buôn bán, quảng cáo ĐVHD trên Internet được ENV tiếp nhận và xử lí lên tới 855 vụ việc.[2]

4.2.1.2. Nguồn tin hiện trường

Nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD không thể chỉ ngồi ở nhà, tìm kiếm thông tin trên sách báo, Internet để viết bài mà bắt buộc phải ra hiện trường, sử dụng nhiều phương pháp để thu thập các thông tin, chứng cứ. Nguồn tin hiện trường luôn cung cấp cho nhà báo thông tin sinh động, nóng hổi, trực tiếp, có tính thuyết phục cao. Hiện trường các vụ bắt giữ buôn bán trái pháp luật ĐVHD, hình ảnh về quá trình vận chuyển ĐVHD của các đối tượng buôn bán, hình ảnh về những cái bẫy và hành vi săn bắt động vật hoang dã… làm tăng tính xác thực, hấp dẫn cho bài báo.

Đối với các nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD: "Chợ là một trong các nguồn thông tin tốt nhất về việc buôn bán ĐVHD bất hợp pháp. Kể cả ĐVHD không được bày bán công khai, bạn thường có thể liên lạc với những người sẵn lòng sắp xếp các cuộc gặp gỡ với những kẻ buôn bán ĐVHD"[1]. Ví dụ: Vài năm trở lại đây, các chợ

---

[1] Jonh Gavitt, *Chuyên khảo điều tra tội phạm về môi trường – Phần động vật hoang dã, quý hiếm*, Học viện Cảnh sát Nhân dân phối hợp với Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Quỹ Freeland, Số tiêu chuẩn quốc tế (ISBN) 978-616-91928-3-1, Chương 2 - tr.11.

Phú Thọ, Phú Cường, An Long, Tràm Chim (huyện Tam Nông, Đồng Tháp) các hoạt động mua bán ĐVHD như rắn, rùa, chim, cò… diễn ra tấp nập. Các động vật này thường bị những thợ săn chuyên nghiệp săn bắt được ở khu vực Vườn Quốc gia Tràm Chim, và được cái tiểu thương bày bán khá công khai. *"Mặc dù Chính phủ đã có quy định nghiêm cấm, xử phạt việc đánh bắt, vận chuyển, buôn bán trái phép các loại ĐVHD thuộc lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và lâm sản; lực lượng kiểm lâm, quản lý thị trường, Công an huyện Tam Nông đã tổ chức nhiều cuộc ra quân kiểm tra, bắt giữ, xử lý không ít trường hợp đánh bắt, vận chuyển, mua bán trái phép các loại động vật hoang dã, nhưng thực trạng này vẫn ngang nhiên xảy ra ngay gần địa bàn Vườn Quốc gia Tràm Chim, giữa thanh thiên bạch nhật"*[1]… Và đối với các nhà báo viết về buôn bán ĐVHD, chợ thường là hiện trường dễ tiếp cận và dễ có thông tin.

Chim, cò làm sẵn để bán tại chợ Tam Nông.

(Ảnh: Trần Trọng Trung/Báo điện tử Pháp luật Việt Nam)

Tuy vậy, loại nguồn tin hiện trường cũng có những hạn chế: Không phải hiện trường nào nhà báo cũng có thể tiếp cận. Thông tin hiện trường

[1] Trần Trọng Trung, *Đồng Tháp: Báo động thực trạng săn bắt, buôn bán động vật hoang dã,* Báo điện tử Pháp luật Việt Nam, 23/8/2016.

đôi khi chỉ là những biểu hiện bề ngoài của sự việc, không đúng với bản chất, gây hiểu nhầm cho nhà báo, dẫn đến đưa tin sai lệch; việc tiếp cận và thẩm định nguồn tin hiện trường đôi lúc đặt nhà báo vào những tình thế nguy hiểm, đòi hỏi ở nhà báo những kỹ năng xử lý nhạy bén…

4.2.1.3. Nguồn tin con người

Đây là loại nguồn tin quan trọng trong hoạt động tác nghiệp của các nhà báo nói chung, và nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD nói riêng. Nguồn tin này có các dạng:

Một là, các nguồn tin chính thống: Đó là tất cả những nguồn tin do các cơ quan công quyền nắm giữ như: Chính phủ, Bộ và các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, Bộ và các Sở Tài nguyên Môi trường các tỉnh, các cấp chính quyền, Chi cục kiểm lâm các tỉnh, các cơ quan thực thi pháp luật, Tòa án và Viện kiểm sát... Các nguồn tin này thường cung cấp những tin tức chính thức, đảm bảo tính chính xác cao.

Hai là, các nguồn tin trung gian: Đó là tất cả những nguồn tin do các tổ chức xã hội hợp pháp nắm giữ như: Các hiệp hội, các tổ chức chuyên ngành, các tổ chức chính trị, công đoàn... Ví dụ như Tổ chức WCS, Tổ chức bảo vệ động vật Châu Á (Animal Asia), Trung tâm cứu hộ Gấu, Trạm cứu hộ linh trưởng nguy cấp, Trung tâm Giáo dục thiên nhiên (ENV)…)

Ba là, các nguồn tin cá nhân: Đây là những nguồn tin riêng của nhà báo, thậm chí là bí mật. Nhờ vào uy tín, năng lực, kinh nghiệm và đạo đức nghề nghiệp của mình, mỗi nhà báo tự xây dựng cho mình danh sách nguồn tin, đôi khi độc quyền. Dạng nguồn tin này rất phong phú, bao gồm:

Cộng tác viên của các nhà báo: Mỗi nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD thường có nhiều cộng tác viên ở các vị trí, khu vực khác nhau, giúp nhà báo xác minh thông tin nhanh nhất có thể và giúp đỡ họ trong quá trình điều tra.

Cán bộ hoạt động trong cơ quan thực thi luật pháp cũng thường trở thành nguồn tin cá nhân với cả nhà báo. Nguồn tin này thường nắm giữ các thông tin có giá trị về các vụ săn trộm hoặc mua bán trái pháp luật ĐVHD, thậm chí là thông tin về các cán bộ có dính líu hoặc tiếp tay cho

hoạt động này. Việc có được nguồn tin này sẽ hỗ trợ đắc lực cho nhà báo trong việc điều tra, vạch trần cái xấu. Nhiệm vụ của nhà báo là phải tác nghiệp khách quan và hiệu quả để giữ uy tín, tiếp tục có được niềm tin của họ, đồng thời bảo đảm giữ bí mật tuyệt đối về nguồn tin, không làm ảnh hưởng tới cuộc sống và công việc của người cung cấp.

Các đầu nậu buôn bán ĐVHD: Đây là đối tượng điều tra, nhưng đôi khi cũng trở thành nguồn tin cho các nhà báo. Một số nhà báo đã vận dụng cách "bỏ qua" cho một vài đầu nậu để họ cung cấp cho nhà báo thông tin về các đối tượng khác. Đôi khi, nhà báo cũng lợi dụng sự triệt hạ lẫn nhau của dân buôn bán ĐVHD để có được thông tin. Theo nhà báo Trường Sơn, thông tin từ các đầu nậu thường là nguồn thông tin có tính chính xác cao vì đây là đối tượng nắm được quy luật vận chuyển, buôn bán; nhưng nguồn tin này cũng như con dao hai lưỡi, cần hết sức thận trọng.

Các nguồn tin ngẫu nhiên: Đó là các nguồn tin tự phát, các nhân chứng có mặt tại hiện trường... Với loại nguồn tin này, nhà báo phải thận trọng: xác định nguồn tin, kiểm tra những động cơ của họ, tìm hiểu sâu những chỉ dẫn họ đưa ra, đối chứng với các nguồn tin độc lập khác. Ví dụ: Những người đi rừng là một nguồn tin ngẫu nhiên đối với các nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Họ hay phát hiện ra bẫy săn bắt thú trong rừng và báo lại sự việc cho nhà báo.

Người dân địa phương cũng là một kênh thông tin tốt đối với các nhà báo. Cuộc sống của người dân địa phương thường bị ảnh hưởng nhiều bởi nạn săn bắn và buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Vì nạn này thường đi kèm theo các hệ lụy khác như: phá rừng, kết hợp buôn bán ma túy, tệ nạn xã hội… Tuy nhiên, theo nhà báo Trường Sơn (Trung tâm tin tức VTV24), dạng nguồn tin này chỉ mang tính chất tham khảo, nhà báo cần phải xác minh thêm. Đa phần người dân chỉ phản ánh sự việc cho nhà báo mà không có bằng chứng gì và hầu hết chỉ dừng lại ở việc báo tin, chứ không tiếp tục cộng tác trong điều tra thông tin.

Đôi khi chính những kẻ nằm trong đường dây buôn bán, vận chuyển ĐVHD cũng trở thành nguồn tin của nhà báo. Đó có thể là những lái xe, những người vận chuyển hàng bất mãn hoặc có mâu thuẫn với chủ…

Đối với các nhà báo điều tra về nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD, còn có một loại nguồn tin nữa rất quan trọng, chính là các đối tượng săn bắt, buôn bán, tiêu thụ ĐVHD. Đây là đối tượng điều tra, đồng thời cũng là nguồn tin của các nhà báo. Để tiếp cận, khai thác được nguồn tin này, nhà báo thường phải sử dụng phương pháp nhập vai.

4.2.2. Tiếp cận nguồn tin

Như vậy, có rất nhiều nguồn tin mà nhà báo có thể tiếp cận để thu thập thông tin cho bài viết về nạn buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhưng việc tiếp cận được các nguồn tin này chính là giai đoạn đầu tiên và cần nhiều kỹ năng mấu chốt của quá trình điều tra. Tùy từng loại nguồn tin, nhà báo lại có các cách tiếp cận khác nhau.

4.2.2.1. Tiếp cận nguồn tin tài liệu

Từ khi có sự xuất hiện Internet và các công cụ tìm kiếm như Google, việc tìm kiếm thông tin của nhà báo trở nên dễ dàng hơn rất nhiều. Các nhà báo điều tra về buôn bán ĐVHD có thể tìm kiếm trên mạng các thông tin như: Các văn bản luật, nghị định, công ước quốc tế về bảo vệ ĐVHD; thông tin về các loài thú quý hiếm cần được bảo vệ; thậm chí cả những thông tin giúp nhà báo tìm ra được đường dây buôn bán ĐVHD v.v. Có nhà báo chia sẻ, khi mới tiếp cận lĩnh vực này, anh thường bắt đầu từ việc lên mạng tìm các mẩu tin quảng cáo của các quán ăn, hoặc các đối tượng có kinh doanh các sản phẩm từ ĐVHD. Các đối tượng này hiện nay thường sử dụng các mạng xã hội như Zalo, Facebook làm kênh quảng cáo sản phẩm và giao dịch. Với một chút kỹ năng tìm kiếm tốt, nhà báo có thể dễ dàng có được đầu mối thông tin đầu tiên. Tuy vậy, vấn đề lớn nhất với việc tìm thông tin trên mạng là kỹ năng thẩm định nguồn tin.

Đối với nguồn tin là văn bản của các cơ quan quản lý, nhà báo có thể tiếp cận bằng danh nghĩa chính thức, theo con đường công khai như: gặp gỡ trao đổi trực tiếp, gọi điện, hoặc gửi email trình bày vấn đề và xin tài liệu. Các nhà báo điều tra thường đã xây dựng được mối quan hệ với các cơ quan chức năng từ trước, nên việc xin tài liệu này thường không

quá khó khăn. Mặt khác, Điều 7 Luật Báo chí năm 2016 quy định nguồn tin có "nghĩa vụ cung cấp thông tin cho báo chí, giúp cho báo chí thông tin chính xác kịp thời và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin". Nhưng trên thực tế, trong nhiều trường hợp, nhà báo gặp khó khăn do cơ quan liên quan từ chối cung cấp tài liệu cho báo chí với lý do "bảo vệ bí mật quốc gia". Ví dụ: Nếu một đơn vị kiểm lâm từ chối cung cấp thông tin cho nhà báo về số lượng cá thể voi trong khu vực đơn vị này phụ trách với lý do "bảo vệ bí mật quốc gia" thì điều này là hết sức phi lý. Trong trường hợp đơn vị từ chối cung cấp tài liệu do có chứa thông tin mật, thì nhà báo có thể thương lượng để được chép những số liệu công khai. Nhà báo cần lưu ý là "*những tài liệu liên quan đến những vụ án đang trong quá trình xử lý tài liệu trinh sát, báo cáo án, báo cáo thanh tra chưa phải kết luận cuối cùng của Thủ tướng thì không được công khai trên báo chí hoặc không được sử dụng làm bằng chứng hay trích dẫn trong bài điều tra*".[1]

Đối với những văn bản thuộc sở hữu riêng của cá nhân thì phóng viên phải khích lệ sự tự nguyện cung cấp của chủ nhân văn bản (trừ trường hợp các văn bản đó có liên quan đến những hành động gây nguy hiểm cho xã hội, cần có sự can thiệp của cơ quan luật pháp).

Một số lưu ý khi tiếp cận nguồn tin về các đối tượng buôn bán ĐVHD trên Internet[2]

* Tìm kiếm an toàn: Luôn dùng một kết nối ngụy trang

Đảm bảo trang thiết bị không dấu vết: Máy tính không chứa các văn bản chính thức, không chứa thông tin cá nhân, không đăng ký dưới tên thật, không sử dụng cho công việc hoặc tài liệu cá nhân.

Đảm bảo kết nối Internet không dấu vết.

---

[1] PGS.TS. Đỗ Thu Hằng (Chủ biên) (2016), *Giáo trình Báo chí điều tra,* NXB Lao động, Tr.163.

[2] Jonh Gavitt, Chuyên khảo điều tra tội phạm về môi trường – Phần động vật hoang dã, quý hiếm, Học viện Cảnh sát Nhân dân phối hợp với Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Quỹ Freeland, Số tiêu chuẩn quốc tế (ISBN) 978-616-91928-3-1, Trích lược chương 3.

* *Liên lạc an toàn qua email:* Thiết lập một tài khoản email nặc danh

* *Sử dụng các kỹ thuật tìm kiếm*

Bắt đầu bằng những trang web hiển nhiên nhất (trang bán hàng). Bạn có thể ngạc nhiên khi thấy một số kẻ công khai quảng cáo các hàng bất hợp pháp;

Những kẻ buôn bán ĐVHD thường dùng các trang web ít được biết đến hơn. Việc tìm kiếm nên bao gồm cả các phòng tán gẫu và các diễn đàn;

Bắt đầu bằng những từ tìm kiếm hiển nhiên (các tên phổ biến của động vật hoặc các bộ phận của động vật);

Đôi khi những kẻ buôn bán sẽ che đậy hoạt động bằng cách gọi tên một loại bằng tiếng địa phương, tên khoa học, hoặc từ "lóng";

Sử dụng các cú pháp tìm kiếm (dấu ngoặc kép, dấu trừ…) để lọc các kết quả hiệu quả.

* Lập hồ sơ các kết quả tìm được

In lại mục quảng cáo bất hợp pháp. Bởi các tên tội phạm buôn bán ĐVHD trên mạng có thể thay đổi hoặc dỡ các mục quảng cáo trực tuyến rất nhanh nhằm xóa dấu vết.

Lưu hoặc in các trao đổi thư từ bằng email.

4.2.2.2. Tiếp cận nguồn tin hiện trường

Lưu ý đầu tiên cho nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD khi tiếp cận nguồn tin hiện trường là *lựa chọn thời điểm* để thu được thông tin có giá trị. Ví dụ: Các hoạt động vận chuyển trái phép ĐVHD thường diễn ra vào ban đêm, trong khi các hoạt động tiêu thụ tại các nhà hàng, quán ăn thì lại diễn ra chủ yếu vào ban ngày. Các hoạt động tiếp cận hiện trường theo cách này thường diễn ra bí mật, phóng viên sử dụng phương pháp nhập vai và kỹ năng quan sát (sẽ bàn kĩ ở phần sau).

Khi tác nghiệp tại hiện trường là các vụ bắt giữ ĐVHD bị buôn bán trái pháp luật, phóng viên thường được tạo điều kiện để thu thập thông tin như: chụp ảnh hoặc phỏng vấn nhân chứng, công an, kiểm

lâm, quản lý thị trường mà không bị ngăn cản. Tuy nhiên, phóng viên phải tuân theo sự hướng dẫn của cơ quan thi hành luật pháp, không can thiệp vào quá trình điều tra, vượt qua khu vực cấm v.v.

Nhà báo cần xác định hiện trường nào có thể tiếp cận, hiện trường nào không được phép, vì lý do pháp lý, hoặc an toàn cá nhân. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng chia sẻ: "Giáo trình báo chí có câu nói rất hay: muốn viết về cháy rừng thì cần sờ hoặc ngửi thấy tro than, cảm thấy được sức nóng của cháy rừng. Tuy nhiên, không phải cứ nhất thiết là viết về miếng tóp mỡ là phải nhảy vào chảo mỡ đang sôi"[1]. Nhà báo Trường Sơn cũng chia sẻ kinh nghiệm của bản thân: Khi được những người đi rừng báo tin phát hiện ra bẫy thú, anh đã nhờ chính người báo tin lấy cái bẫy đó về, hoặc chụp ảnh gửi để anh xem, trước khi quyết định có đến hiện trường hay không. Đây là cách giúp các nhà báo đỡ hao phí công sức, vì bẫy săn bắt thường được đặt trong vùng rừng sâu, rất khó tìm, chưa kể nguy cơ bị dính bẫy, ảnh hưởng sức khỏe.

Để có được thông tin quan trọng, nhà báo không thể ngồi một chỗ mà quan sát toàn bộ hoạt động của đối tượng buôn bán ĐVHD. Nhà báo thường phải lần theo các dấu vết, theo dõi cả hành trình, ở nhiều thời điểm, tại nhiều địa điểm khác nhau. Tuy nhiên, nhà báo cần lên kế hoạch cẩn thận trước khi tiến hành tiếp cận với nguồn tin hiện trường để giảm thiểu những rủi ro và tiết kiệm thời gian, đồng thời cần trang bị đủ thiết bị kĩ thuật, các kỹ năng tự bảo vệ bản thân khi gặp nguy hiểm và chuẩn bị ứng phó với các tình huống bất ngờ.

4.2.2.3. Tiếp cận nguồn tin con người

"Có nhiều cách khác nhau để nhà báo tiếp cận với nguồn tin con người. Thứ nhất, nhà báo có thể công khai giới thiệu về mình, về mục đích của mình với tư cách là người đại diện cho cơ quan báo chí để thu thập thông tin. Thứ hai, nhà báo phải giấu mình, ẩn nình dưới một "vỏ bọc" khác như đóng vai là người bán hàng, người đi tàu, đi xe, người lái xe, người đi rừng lấy nấm, lấy măng để kín đáo quan sát, thu thập thông

[1] Đỗ Doãn Hoàng và Tổ chức WCS, *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tài liệu nội bộ.

tin, chứng cứ. Nhưng dù bằng cách nào thì nhà báo cũng phải tuân theo những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp khi tiếp xúc với nguồn tin."[1]

Với các nguồn tin trung gian như các hiệp hội và tổ chức bảo vệ ĐVHD…, có thể nói nhà báo không gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận. Các cơ quan này luôn sẵn sàng hỗ trợ và hợp tác cùng nhà báo trong hoạt động đấu tranh phòng chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Quan trọng là nhà báo hình thành được mối quan hệ tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau, thống nhất với họ về cách xử lý các thông tin được cung cấp...

Ngày 16/11/2016, trước thềm Hội nghị quốc tế về Buôn bán động thực vật hoang dã bất hợp pháp, 13 tổ chức hoạt động tại Việt Nam về bảo tồn các loài hoang dã và chống lại tội phạm liên quan tới động vật hoang dã đã cùng đưa ra lời kêu gọi Chính phủ Việt Nam thực hiện cam kết quốc tế của mình về giải quyết nạn buôn bán bất hợp pháp các loài hoang dã thông qua những hoạt động có ý nghĩa và tập trung, đồng thời cam kết cùng nhau hợp tác với Chính phủ Việt Nam nhằm giải quyết các vấn đề về săn bắn, vận chuyển, cứu hộ ĐVHD, củng cố chính sách thực thi pháp luật và thực hiện các chiến dịch nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi nhằm bảo vệ các loài này.Trong đó, họ xác định báo chí là kênh thông tin quan trọng để nâng cao nhận thức về bảo vệ ĐVHD. Có thể nói, các tổ chức này là nguồn tin cho các nhà báo, và các nhà báo cũng là đối tác hỗ trợ đắc lực cho họ trong công việc và nhiệm vụ của mình.

Với nguồn tin là các quan chức địa phương, các cơ quan chức năng: Nhà báo phải có trong sổ của mình địa chỉ liên lạc của người phát ngôn, người được uỷ quyền phát ngôn… Tùy theo tính chất của cuộc điều tra, mà nhà báo có thể lựa chọn tiếp cận những người này ngay từ khi bắt đầu điều tra, hoặc khi đã thu thập được nhiều chứng cứ tương đối rõ ràng khác rồi. Nhà báo phải có thái độ lịch sự, nhã nhặn khi giới thiệu bản thân, mục đích của mình và của tòa soạn, nhằm tranh thủ được sự ủng hộ của nguồn tin. Đồng thời, nhà báo cũng cần đề phòng những trường hợp có những cán bộ trong các cơ quan chức năng lại móc nối, bảo kê, tiếp tay cho hoạt động săn bắn và buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

---

[1] G.V. Ladutina (2004), *Những vấn đề cơ bản của đạo đức nghề nghiệp nhà báo,* NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội, Dẫn lại theo *Giáo trình Báo chí điều tra*, tr.80.

Bên cạnh xây dựng mối quan hệ tốt với đồng nghiệp các tỉnh thành, quan chức địa phương, trong danh sách quan hệ của mình, nhà báo điều tra còn phải thuyết phục được rất nhiều người dân địa phương hỗ trợ mình. Để thành công và có được sự tin cậy của họ, nhà báo phải lắng nghe, thể hiện sự quan tâm tới các hoạt động và các vấn đề trong cộng đồng của họ một cách lịch sự và chuyên nghiệp. Nhà báo cũng cần cho người dân biết thông tin mà họ cung cấp sẽ được sử dụng như thế nào, có thể mang lại những lợi ích và tác động ra sao và cam kết đảm bảo thông tin cá nhân của họ sẽ không bị tiết lộ nếu họ không muốn (hoặc tự nhà báo đánh giá được mức độ nguy hiểm của vấn đề rồi hành động sao cho tốt nhất cho "nguồn tin thân cận" của mình).

Trong khi tiếp cận nguồn tin, "*nhà báo không được dùng các biện pháp, thủ đoạn để đe dọa, gây áp lực buộc nguồn tin phải cung cấp thông tin cho mình, hay có thái độ xem thường nguyện vọng, lợi ích, quan điểm của họ. Nhà báo cần phải thuyết phục để nguồn tin tình nguyện nói chuyện, cung cấp thông tin*"[1].

Các biện pháp tác động tới tâm lý nguồn tin[2]

- Thử thuyết phục "nguồn tin" về tầm quan trọng của việc công bố thông tin này, lợi ích của nó đối với tất cả mọi người, trong đó có cả chính nguồn tin.
- Nêu ra những đạo luật quy định không được ngăn cản nhà báo thu nhận thông tin
- Phàn nàn điều đó với người lãnh đạo của "nguồn" thông tin hoặc cấp cao hơn.
- Thông báo về tình huống xảy ra cho lãnh đạo tòa soạn mình
- Công khai việc "bưng bít" thông tin
- Cảnh báo "nguồn" về việc tòa báo sẽ tiếp tục viết về hoạt động của cơ quan từ chối cung cấp thông tin.

[1] Đỗ Thu Hằng (chủ biên) (2016), *Giáo trình Báo chí điều tra,* NXB Lao động, Hà Nội, tr.81.

[2] A.A.Chertuchonui, Báo chí điều tra (sách dịch), NXB Thông tấn, Hà Nội, 2014, Tr.79-80.

Trong trường hợp nhà báo nhập vai để tiếp cận nguồn tin, ngoài kỹ năng "nhập vai", nhà báo còn cần kỹ năng "phỏng vấn". Theo nhà báo Trường Sơn, để tiếp cận được đối tượng này, nhà báo cần có hiểu biết nhất định về ĐVHD, biết sử dụng "từ lóng" của nhóm đối tượng này để tạo được sự tin tưởng. Ví dụ, khi tiếp cận đối tượng buôn bán ĐVHD, nhà báo - trong vai người mua, dùng các từ "hàng tươi", "hàng héo", "hàng con" để ám chỉ con vật còn sống hay đã chết… dễ tạo được sự tin tưởng với các đối tượng

4.2.3. Thu thập, phân tích, xử lý nguồn tin

Khi đã xác định và tiếp cận được nguồn tin cần thiết cho bài viết của mình, nhà báo còn cần kỹ năng thu thập, phân tích, xử lý, thẩm định nguồn tin. Việc thẩm định, kiểm chứng nguồn tin trước khi sử dụng là đặc biệt quan trọng nhằm đảm bảo sự an toàn của thông tin, bảo vệ uy tín cho nhà báo, cơ quan báo chí...

Một nguyên tắc đặt ra cho các nhà báo điều tra nói chung, điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD nói riêng, đó là tuyệt đối không đăng tải các thông tin chưa rõ nguồn. Bởi cả cơ quan báo chí và nhà báo đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin do mình cung cấp.

Các học giả ở Trường Đại học Stony Brook (Mỹ) cũng đề ra một công thức thẩm định thông tin, gọi là công thức I'M VAIN.

I'M VAIN là một câu được ghép từ các ký tự đầu của những chữ:

- INDEPENDENT: Nguồn tin có khách quan, độc lập với nội dung thông tin được nêu không?

- MULTIPLE: Nguồn tin có đa chiều không?

- VERIFY: Thông tin được nêu ra có sự xác nhận, có bằng chứng, có thẩm định chưa?

- AUTHORITATIVE: Nguồn cung cấp tin ấy có thẩm quyền không?

- INFORMED: Thông tin ấy người ta có được bằng cách nào?

- NAMED: Nguồn tin có tên tuổi cụ thể hay nguồn ẩn danh?

Công thức khái quát và dễ nhớ này cần được các nhà báo hôm nay vận dụng trong tác nghiệp báo chí nói chung và sử dụng mạng xã hội trong tác nghiệp nói riêng.[1]

Ở Việt Nam hiện nay, chưa có được bộ quy chuẩn chung về thẩm định nguồn tin, mà chủ yếu dựa vào kinh nghiệm của các nhà báo và quy định của mỗi tòa soạn.

4.2.3.1. Phân tích, xử lý nguồn tin tài liệu

Khi phân tích nguồn tin tài liệu, nhà báo cần lưu ý những điều sau:

- *Cần xác định nguồn gốc, tác giả của văn bản.* Những con số được lấy ra từ báo cáo của cơ quan thực thi pháp luật: Cục Cảnh sát phòng chống tội phạm môi trường, Tổng Cục Hải quan, Bộ đội Biên phòng, Chi cục Kiểm lâm; v.v..; những thông tin khoa học trong một bài nghiên cứu của chuyên gia về ĐVHD được đăng tải trên tạp chí chuyên ngành… là những thông tin đáng tin cậy.

- *Cần kiểm tra giá trị pháp lý và thời gian ra đời của văn bản.* Chắc chắn rằng đây là văn bản luật, hay thông tư, hay quy chế nội bộ, được ra đời vào thời gian nào, đối tượng và phạm vi áp dụng… từ đó xác định các hoạt động vận chuyển, buôn bán ĐVHD mà mình đang điều tra có trái phép hay không. Ví dụ: Sau khi có Nghị định 32/2006/NĐ-CP, ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, loài gấu đã được chuyển từ động vật nhóm 2 sang nhóm 1B với yêu cầu nghiêm cấm khai thác, sử dụng vì mục đích thương mại. Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã ban hành Quyết định số 47/2006/QĐ-BNN, ngày 06/06/2016 về việc ban hành Quy chế Quản lý gấu nuôi, và khuyến khích người dân bàn giao gấu cho cơ quan quản lý nhà nước. Tuy nhiên, do lịch sử để lại, số gấu nuôi nhốt trong các hộ dân trước năm 2006 vẫn được duy trì, chỉ nghiêm cấm khai thác, sử dụng vào mục đích thương mại và không được phép trích hút mật. Như vậy, theo Nghị định này, nhà báo có thể xác định được trang trại nào nuôi nhốt gấu là trái phép (cá thể gấu mới, từ sau năm 2006), và hoạt động nuôi gấu như thế nào là vi phạm pháp luật (nuôi có khai thác mật).

---

[1] Phan Văn Tú (02/12/2016), *Quy trình thẩm định nguồn tin,* Tạp chí Người làm báo Điện tử, http://nguoilambao.vn/quy-trinh-tham-dinh-nguon-tin-n4162.html.

- *Cần xác định văn bản đó là bản chính hay bản sao.* Nếu là bản sao thì nhà báo cần đối chiếu với bản gốc, để đảm bảo tính chính xác và không bị rơi vào "bẫy" tiết lộ văn bản mật. Bởi trên thực tế, khi nhân bản, có người đã bỏ đi dấu "mật" trên tài liệu gốc, nhà báo không kiểm tra thì sẽ nguy hiểm.

- *Cố gắng phát hiện ra các con số, chi tiết quan trọng, và có thái độ nghi ngờ trong khai thác tư liệu văn bản*. Khi sử dụng văn bản, nhà báo luôn phải có tư duy phản biện, để vừa kiểm tra tính xác thực của tư liệu, vừa không bỏ qua những chi tiết, thông tin đắt giá. Ví dụ, có nhiều đối tượng kinh doanh và vận chuyển trái phép ĐVHD núp dưới danh nghĩa động vật nuôi, có giấy phép, bằng sự nhạy bén, kinh nghiệm và nghiệp vụ điều tra, nhà báo có thể nghi ngờ tính xác thực của văn bản, để quyết đi đến cùng sự thật.

- *Cần so sánh thông tin trong văn bản với các nguồn tin khác*. Sự mâu thuẫn giữa số liệu báo cáo của chi cục kiểm lâm với những thông tin mà nhà báo thu nhận được từ quá trình quan sát, thực địa tại hiện trường… có thể là một khởi đầu cho một hướng điều tra, hoặc trở thành chi tiết đắt giá trong tác phẩm báo chí.

- *Cần thẩm định thông tin kỹ càng khi khai thác nguồn tin trên Internet và mạng xã hội*. Internet là kho tư liệu khổng lồ nhưng khai thác thông tin như thế nào là điều luôn làm đau đầu các nhà báo. Quá nhiều nguồn tin dẫn đến việc phân tán thông tin, nhiều thông tin không rõ nguồn gốc nên việc kiểm tra nguồn tin cũng khó khăn và tốn kém (thời gian, công sức, tiền bạc...).

Năm 2016, công an Huyện Quỳnh Lưu – Nghệ An đã xử phạt hành chính đối với Hồ Minh Chinh do đăng ảnh rao bán động vật quý hiếm. Trước đó, Chinh đăng những hình ảnh giết hổ, gấu để nấu cao và hút mật trên trang facebook cá nhân của mình và rao bán công khai. Qua xác minh, lực lượng chức năng xác định toàn bộ là hàng giả từ răng và xương chó.[1]

---

[1] Văn Nguyễn – Quốc Huy (11/1/2016), *Rao tay gấu, cao hổ trên Facebook để bán… răng chó!?*, Báo điện tử Vietnamnet, http://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/rao-tay-gau-cao-ho-tren-facebook-de-ban-rang-cho-283852.html.

Kiểm chứng thông tin từ mạng xã hội[1]

1. Tự kiểm soát

- Kiểm chứng giữa các trang thông tin với nhau;
- Tìm hiểu các xu thế, xu hướng thông tin. Những trang như Google Trend hay Trendsmap cho phép phóng viên nắm được luồng thông tin thịnh hành ở các khu vực khác nhau vào những thời điểm khác nhau.
- Xây dựng mạng lưới nguồn tin: những địa chỉ, những tài khoản, những cá nhân có thương hiệu trên mạng. Từ đó có thể nhanh chóng nắm bắt và kiểm chứng thông tin qua những nguồn tin đó, bởi nguồn tin đó đã được đảm bảo từ trước.

2. Kiểm chứng

- Luôn cảnh giác với thông tin trên mạng: Nguồn tin đến từ trang nào? Có người cụ thể cung cấp thông tin đó không? Nó có nguồn gốc để tìm hiểu không?....
- Kiểm chứng thông tin 1 – Gọi điện cho nguồn tin: Nói chuyện trực tiếp được với người cung cấp thông tin (kể cả gọi điện) luôn là "tiêu chuẩn vàng" trong việc kiểm chứng thông tin trên mạng Internet.
- Kiểm chứng thông tin 2 – Kiểm tra tài khoản, lịch sử tham gia các diễn đàn, cộng đồng của nguồn tin, từ đó phóng viên hiểu rõ hơn lịch sử của nguồn tin có đáng tin cậy hay không?
- Sử dụng các công cụ để kiểm tra danh tính của nguồn tin. Trên Internet, luôn có công cụ Whois để kiểm tra nguồn gốc của nguồn tin. Công cụ này có thể cung cấp phần nào những thông tin cơ bản của trang web lưu trữ thông tin đó như địa chỉ, số điện thoại, tên người/ tên công ty chủ quản…

[1] Rachel Bartlett (03/4/20120, How to: verify content from social media, www.journalism.co.uk, https://www.journalism.co.uk/news-features/how-to-verify-content-from-social-media/s5/a548645/.

- Sử dụng các công cụ để kiểm tra độ chính xác của bức ảnh: đã từng được sử dụng ở trang nào trước đó hay chưa, thậm chí, cho phép phóng viên biết được người nắm giữ bản quyền thực sự của bức ảnh đó là ai…
- Tuỳ thuộc vào mức độ cần kiểm chứng nguồn tin, phóng viên có thể có những bước tiếp theo (nói chuyện với các phóng viên, mạng lưới phóng viên khác về vấn đề, về nguồn tin).

3. Khi đưa tin

- Luôn đảm bảo những tin phóng viên sử dụng từ mạng Internet có được bản quyền từ nguồn tin.
- Trong bài viết luôn làm rõ cách thức phóng viên đã kiểm chứng được thông tin, nguồn tin đó trên mạng Internet thế nào.

4.2.3.2. Phân tích, xử lý nguồn tin hiện trường

Khi xử lý nguồn tin hiện trường, nhà báo không chỉ đơn thuần quan sát và mô tả lại những gì nhìn thấy mà phải dùng óc suy luận, phán đoán, đồng thời so sánh với các hiện trường khác, hoặc so sánh với chính hiện trường này ở thời điểm khác để tìm ra bản chất. Đặc biệt, trong những trường hợp ĐVHD được vận chuyển trong các thùng đông lạnh, được ngụy trang bằng hải sản, hoặc rau củ quả, nếu nhà báo chỉ quan sát bình thường sẽ khó phát hiện, cần phải dựa vào hoạt động của xe, hành vi và cử chỉ của lái xe xem có điểm bất thường nào, từ đó phân tích và phán đoán tình hình.

Nhà báo cũng nên huy động mọi giác quan khi tiếp cận nguồn tin hiện trường. Ví dụ, theo dõi hoạt động của các xe tải để xác định xem có vận chuyển ĐVHD không, nhà báo cần dùng tai để nghe xem có âm thanh gì khác lạ phát ra từ chiếc xe đó không; dùng khứu giác xem có mùi gì lạ; dùng mắt quan sát xem chiếc xe đó được che phủ như thế nào; dùng đầu óc kết nối các chi tiết để phán đoán…

Nhà báo nên kết hợp thông tin thu thập được từ hiện trường với các nguồn tin khác để đảm bảo độ tin cậy và cơ sở pháp lý. Ví dụ, có

những chiếc xe vận chuyển ĐVHD được ngụy trang như vận chuyển vật nuôi. Nhà báo cần sử dụng kiến thức về đặc tính của ĐVHD kết hợp với quan sát hiện trường để vạch trần thủ đoạn của các đối tượng. Theo nhà báo Trường Sơn, quan sát bằng mắt thường có thể thấy vật nuôi thường "hiền lành" hơn động vật hoang dã. Động vật ăn các thức ăn khác nhau (vật nuôi thường là thức ăn công nghiệp) nên mùi chất thải của chúng cũng khác nhau (người có nghiệp vụ có thể phân biệt được). ĐVHD thường được vận chuyển trong thùng đông lạnh, nếu còn sống thì thường bị đánh thuốc mê trong quá trình vận chuyển.

4.2.3.3. Phân tích, xử lý nguồn tin con người

Đối với nguồn tin là con người, việc phân tích, thẩm định thông tin phụ thuộc vào kỹ năng phỏng vấn và kiến thức nền của phóng viên. Ví dụ, khi nguồn tin báo ở khu vực này có xe vận chuyển ĐVHD bằng hiểu biết của mình, phóng viên có thể đặt câu hỏi: Xe có mùi gì, tiếng kêu gì? Xe được che đậy thế nào. Xe chạy vào thời gian nào?… từ đó có thể có những nhận định ban đầu về thông tin được cung cấp.

Nhà báo nên xem xét nguồn tin có được thông tin trong điều kiện thế nào: Nguồn tin trực tiếp chứng kiến vụ việc, hoặc tiếp nhận trực tiếp, hay nghe lại của người khác. Thường thì độ chính xác của thông tin nghe lại sẽ không cao, kể cả nguồn tin là người đáng tin cậy.

Nhà báo điều tra thường đặt ra cho mình quy tắc "*kiểm tra chéo thông tin*": đối chứng thông tin từ nhiều nguồn khác nhau: cả tài liệu, hiện trường, con người, thông qua các hoạt động quan sát, phỏng vấn, phân tích… để thẩm định, kiểm tra thông tin. Ví dụ, khi được người dân thông tin về một vụ săn bắt ĐVHD ở địa phương, bằng mối quan hệ, và qua nhiều kênh khác nhau (kể cả cộng tác viên "ruột") nhà báo có thể xác minh, đối chiếu vụ việc trước khi đưa ra những quyết định khác.

Nhà báo luôn đặt những câu hỏi phản biện để kiểm tra thông tin. Ví dụ, ngày 28/5/2017, trang trại nuôi hổ bảo tồn của Nguyễn Mậu Chiến ở Thanh Hóa đã để xảy ra vụ việc hổ vồ người. Từ đây, nhiều nhà báo đã vào cuộc điều tra và phát hiện ra cơ sở nuôi hổ bảo tồn này thực chất là vỏ bọc cho các hoạt động buôn bán ĐVHD bất hợp pháp. Dù đối tượng

Chiến nói số lượng hổ không hề thay đổi trong suốt 5 năm qua, nhưng bằng chứng đã chỉ ra sự mâu thuẫn trong lời khai khi số lượng không thay đổi nhưng hổ liên tục được ghép đôi. Đồng thời, qua các bức ảnh chụp trang trại hổ này ở các năm khác nhau, có thể nhận ra sự khác biệt của các cá thể hổ trong đó… Trước đó, ngày 27/4/2017 Phòng 2 Cục Cảnh sát Phòng chống tội phạm về buôn lậu (C74) Bộ Công an, phối hợp cùng Công an quận Hoàn Kiếm, Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội đã bắt giữ đối tượng Nguyễn Mậu Chiến và đồng bọn, tịch thu 36kg sừng tê giác, 2 cá thể hổ đông lạnh, 3 bộ da sư tử cùng nhiều sản phẩm có nguồn gốc từ ngà voi và các loài ĐVHD khác. Qua điều tra, các đối tượng đã phải thừa nhận 2 cá thể hổ đông lạnh bị tịch thu có xuất xứ từ chính trang trại "nuôi hổ bảo tồn" này.[1]

Kiểm chứng thông tin

"Các nguồn mà nhà báo nghi ngờ có thể bị "nói khác đi" thì cần kiểm chứng kỹ. Ví dụ: rừng và muông thú bị tàn sát, theo cách hiểu thông thường thì cơ quan chức năng địa phương phải liên đới trách nhiệm hoặc chịu trách nhiệm chính. Ví dụ, khi thiên nhiên bị tàn sát, thì thôn chịu trách nhiệm trước xã, xã chịu trước huyện, huyện chịu trước tỉnh, tỉnh chịu trước Chính phủ. Nên, đôi khi, cán bộ cơ sở muốn giấu chuyện hoang thú bị giết, rừng và môi trường bị tàn phá. Nhà báo cần điều tra độc lập hoặc hỏi các nguồn tin giữ thái độ khách quan nhất. Lúc đối thoại với cơ quan chức năng, cần tăng cường chất vấn. Nếu có sự bao che hoặc dối trá, cần tố cáo cả các suy nghĩ hành động tiêu cực đó."[2]

Nhà báo cần quan sát cử chỉ, thái độ của nguồn tin để phán đoán họ có đang nói dối hay không. Trong giao tiếp với nguồn tin, nhà báo cần chú ý nét mặt, ánh mắt, cử chỉ, bàn tay… để phán đoán về độ

---

1 Hải Phong – Hoàng Thắng (9/6/2017), *Nghịch lý: Buôn bán hổ trái phép lại được cấp phép nuôi hổ bảo tồn*, Báo điện tử Dân Việt, http://danviet.vn/tin-tuc/nghich-ly-buon-ban-ho-trai-phep-lai-duoc-cap-phep-nuoi-ho-bao-ton-777528.html.

2. Đỗ Doãn Hoàng và WCS, *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tài liệu nội bộ.

tin cậy của thông tin họ cung cấp. Mắt nhìn xuống, hoặc không nhìn thẳng nhà báo khi giao tiếp, 2 bàn tay xoa vào nhau… là rất có thể nguồn tin đang cố che giấu một sự thật nào đó.

Nhà báo cần xác định xem động cơ của nguồn tin là gì khi cung cấp thông tin. Ví dụ, khi nguồn tin chính là một đầu nậu buôn bán ĐVHD, cung cấp thông tin cho nhà báo với mục đích "loại trừ cạnh tranh", hoặc "mong muốn trả thù" khiến cho đối thủ bị bắt và truy tố. Nhà báo cần cảnh giác vì thông tin họ cung cấp có thể bị phóng đại.

Nhà báo cũng phải đề phòng nguồn tin chính là "bảo kê", tiếp tay cho đường dây buôn bán ĐVHD. Trong trường hợp này, thông tin nhà báo thu nhận được khả năng cao là không chính xác, thậm chí nhà báo có thể gặp nguy hiểm.

Khi nhập vai để phỏng vấn, nhà báo phải biết biến cuộc phỏng vấn thành cuộc trò chuyện thông thường, khéo léo "cài" câu hỏi để khai thác thông tin. Nhà báo không nên nóng lòng lấy được thông tin nhanh mà cần trò chuyện để tạo được sự tin tưởng của đối phương bằng những chủ đề không liên quan đến ĐVHD, sau đó mới khéo léo đi vào chủ đề chính. Nếu nhập vai khéo léo, thông tin mà nhà báo thu được từ các nguồn tin này thường có độ tin cậy và tính chất độc quyền, giá trị "phá án" rất cao.

Để đảm bảo tính khách quan của thông tin, nhà báo đồng thời thu thập song song cả bằng chứng có tội và bằng chứng vô tội. "Các dấu hiệu chứng minh "có tội" và "vô tội" được sắp xếp như thế nào phụ thuộc vào góc nhìn chủ quan của nhà báo điều tra. Trong tâm lý sáng tạo của nhà báo, nếu nhà báo chỉ nghiêng về giả thiết có tội, họ sẽ chỉ tìm các dấu hiệu, các tài liệu… để làm bằng chứng có tội. Ngược lại, nếu một dự án báo chí chỉ xây dựng giả thiết vô tội, thì các phóng viên điều tra tự cho mình cái quyền chỉ tìm bằng chứng để chứng minh giả thiết vô tội, bỏ qua các dấu hiệu và tài liệu làm bằng chứng có tội"[1].

[1] Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên) (2016), Sđd.

Trong quá trình làm việc với các nguồn tin, nhà báo cũng cần biết *kết nối các nguồn tin* này để phục vụ cho bài viết. Nguồn tin có thể được kết nối theo mạch thời gian của câu chuyện mà nhà báo đang điều tra, cũng có thể được kết nối theo cách mà nhà báo trả lời lần lượt các câu hỏi mà công chúng quan tâm. "*Ví dụ: Khi nhà báo điều tra về nạn săn trộm voi nhà ở Việt Nam, cần có tư liệu thuyết phục, giải mã các câu hỏi từ dễ đến khó như sau: Nạn cắt đuôi, nhổ trộm lông, giết voi, đập vỡ sọ, nhổ trộm cặp ngà kia nó xuất phát từ đâu? Các con voi bị thảm sát ra sao, chủ voi đau đớn thế nào, tại sao cơ quan chức năng tỏ ra bất lực? Chúng ta cần phải làm gì để chung tay ngăn chặn? Voi trong tâm thức người Tây Nguyên quan trọng đến mức nào? Tại sao người có nhiều voi nhất Tây Nguyên ở huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk phải thuê cả gái mại dâm đi rình bắt các kẻ đã sát hại voi? Sao không để cơ quan kiểm lâm, công an vào cuộc? Vì sao voi nhà ở Việt Nam bị tận diệt, giảm 9/10 trong 30 năm qua? Vì sao voi rừng quay lại tấn công người, việc mà xưa kia rất hiếm xảy ra? Đó là các câu hỏi thách thức nhà báo điều tra*"[1].

4.2.4. Đạo đức nhà báo trong tiếp cận và khai thác nguồn tin

Nói đến đạo đức nhà báo trong quan hệ với nguồn tin là nói đến quan hệ của nhà báo với loại nguồn tin thứ ba: nguồn tin con người. Mà cụ thể đạo đức nhà báo trong mối quan hệ này thể hiện chủ yếu qua cách nhà báo bảo vệ nguồn tin của mình. Bảo vệ bí mật nguồn tin là quyền và nghĩa vụ của nhà báo trong khi tác nghiệp, cũng là điều quan trọng để người dân tin tưởng khi cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 38 của Luật Báo chí năm 2016 quy định: "Cơ quan báo chí và nhà báo có quyền và nghĩa vụ không tiết lộ người cung cấp thông tin, trừ trường hợp có yêu cầu bằng văn bản của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân, Chánh án Toà án nhân dân cấp tỉnh và tương đương trở lên cần thiết cho việc điều tra, truy tố và xét xử tội phạm rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng".

Việc tiết lộ nguồn tin, đặc biệt nguồn tin trong lĩnh vực điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD, có thể gây ảnh hưởng tới cuộc sống,

[1] Đỗ Doãn Hoàng và tổ chức WCS, *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tlđd.

công việc, thậm chí ảnh hưởng tới sự an toàn, sức khỏe và tính mạng của người cung cấp thông tin. Vì vậy bảo vệ nguồn tin là nguyên tắc số một của các nhà báo.

Nguồn tin có thể bị lộ theo nhiều cách khác nhau, không chỉ đơn giản là công bố thông tin cá nhân lên mặt báo. Theo nhà báo Hoàng Linh (nguyên phóng viên nội chính Báo *Tuổi trẻ*): "Hiếm khi tình huống này xảy ra nhưng việc nhiều tổ chức, cá nhân truy tìm nguồn tin sau một bài báo là chuyện thường xuyên và tỉ lệ thành công khá cao. Nhà báo gây nguy hiểm cho nguồn tin ngay trong bài báo của mình với những trích dẫn trực tiếp và thiếu khôn ngoan, cứ khoanh vùng là biết ai cung cấp… Các báo cáo về đề tài, báo cáo theo thời gian (báo cáo tuần, báo cáo tháng) cũng sẽ tiết lộ nguồn tin. Các bản photo với bút phê và đóng dấu cũng sẽ phơi bày ai là người tuồn nó ra ngoài"[1].

Nhưng việc xóa và ẩn toàn bộ nguồn tin đôi khi khiến các tác phẩm báo chí trở nên thiếu sức thuyết phục. Nhà báo làm gì để giải quyết mâu thuẫn này? "*Nhà báo có thể viết tắt, đổi tên, thay danh tính nhân vật vì lí do nhân đạo nhưng vẫn giữ được bản chất sự thật*" - nhà báo Đỗ Doãn Hoàng chia sẻ.

Nhà báo cũng nên cân nhắc khi trích dẫn thông tin có được từ nguồn tin, hoặc mô tả lại cách có được thông tin. "Điều công chúng quan tâm nhất là sự thật do nhà báo tìm ra, chứ không phải quá trình nhà báo đi tới đâu, gặp ai để tìm ra sự thật ấy"[2]. Việc mô tả một đặc điểm nào đó của nguồn tin để tăng tính xác thực của thông tin cũng cần được xem xét cẩn thận. để không làm lộ thông tin về danh tính của nguồn tin Ví dụ, nếu nhà báo viết "*Ông P dẫn chúng tôi men theo con đường mòn vào sâu trong rừng. Với kinh nghiệm gần 40 năm đi rừng, ông P dễ dàng nhận ra những chiếc bẫy được ngụy trang dưới lớp vỏ cây. Cầm lên*

---

1 Hoàng Linh, *Nhà báo và việc bảo vệ nguồn tin:"Sống để vậy, chết mang theo"*, Báo điện tử Dân Việt, 21/6/2016.

2 Mạch Lê Thu (2017), *Một số quy tắc làm việc với nguồn tin*, Kỷ yếu Hội thảo "Bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của nhà báo" do Tạp chí Người làm báo và Hội Nhà báo tỉnh Quảng Ngãi tổ chức, Quảng Ngãi.

một chiếc bẫy, ông nói "Trông đơn giản thế này thôi, nhưng con vật nào vướng phải thì chỉ có đường chết". Rồi ông chỉ vết sẹo trên chân trái của ông, vết sẹo cũ dài đến gần 1 gang tay, mà ông bảo do bị dính bẫy rừng cách đây 30 năm đến suýt mất mạng…" . Dù không nói đích danh nhân vật (đồng thời là nguồn tin và là người dẫn đường cho nhà báo), nhưng những chi tiết "kinh nghiệm gần 40 năm đi rừng", "vết sẹo trên chân trái" do "bị dính bẫy rừng cách đây 30 năm" là những đặc điểm khiến các đối tượng dễ dàng đoán ra được nguồn tin.

Trong trường hợp nguồn tin đồng ý công khai danh tính, nhà báo vẫn cần cân nhắc kỹ lưỡng. Nguồn tin đồng ý có thể do họ chưa lường trước được hậu quả tiêu cực có thể xảy ra với bản thân. Nhà báo, bằng nghiệp vụ, sự nhạy bén và kinh nghiệm nghề nghiệp, cần lường trước được các tình huống có thể xảy ra với nguồn tin của mình, cần giải thích cho nguồn tin hiểu về những nguy cơ đó.

Bảo vệ nguồn tin cũng chính là bảo vệ uy tín, danh dự của nhà báo và cơ quan báo chí.

4.3. KỸ NĂNG ĐIỀU TRA, THU THẬP THÔNG TIN

4.3.1. Kỹ năng quan sát

4.3.1.1. Tầm quan trọng của kỹ năng quan sát

Sử dụng phương pháp quan sát trong điều tra nói riêng và trong tác nghiệp báo chí nói chung tức là nhà báo sử dụng tri giác của mình để trực tiếp nhìn nhận một đối tượng nào đó. "Phương pháp này dựa trên nhận thức của cá nhân về thực tế bằng tri giác. Khác hẳn với quan sát thông thường mang tính chất ngẫu nhiên, quan sát của nhà báo là có mục đích"[1].

Đối tượng quan sát có thể là con người (một hoặc nhiều người với đầy đủ biểu hiện về thái độ, hành vi) hoặc một sự vật, một sự việc… Phương pháp này xuất hiện xuyên suốt quá trình điều tra của mỗi nhà báo, mang lại dữ liệu giúp nhà báo lượng định, đánh giá tình hình,

[1] A.A. Chertuchơnưi (2004), *Báo chí Điều tra*, NXB Lý luận Chính trị, tr.20.

đồng thời còn có thể giúp lưu lại bằng chứng quan trọng (khi quan sát bằng các thiết bị như máy ảnh, máy quay) giúp nhà báo đạt được hiệu quả cao trong điều tra.

Chính vì vậy, ở những thời điểm quan trọng, việc quan sát còn mang lại hiệu quả mang tính quyết định. Phóng viên Trường Sơn[1] cho biết: "Phải quan sát để có thể có mặt vào đúng thời điểm hành vi sai phạm đang diễn ra để quay được, bắt được hình ảnh sai phạm. Nếu vào sai thời điểm thì cũng không hiệu quả".

Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng cũng đề cao vai trò của kỹ năng quan sát trong báo chí điều tra: "Quan sát là sống còn. Một người tinh tế mới có được những quan sát tinh tế, để đưa các chi tiết vào bài viết một cách sinh động và đúng bản chất nhất. Có nhiều vụ tôi tìm ra đầu mối chỉ nhờ quan sát. Có những vụ toàn bộ vụ việc được khui ra vì có một bức ảnh vô tình tôi chụp được, mà sau nhiều lần xem đi xem lại, thấy phía xa có một tấm bảng ghi số điện thoại, gọi vào số đó và moi ra những đầu mối "hay đến bất ngờ"".

Do vậy, hiệu quả của việc quan sát cũng được quyết định bởi phẩm chất cá nhân, kinh nghiệm, kỹ năng nghề nghiệp của nhà báo.

4.3.1.2. Một số phương pháp quan sát liên quan đến điều tra buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Trong nghiệp vụ báo chí nói chung, các phương pháp quan sát được xác định theo các tiêu chí phân loại khác nhau. Xét theo mức độ tiếp xúc của người quan sát, có quan sát trực tiếp và quan sát gián tiếp. Xét theo tiêu chí thời gian, có quan sát ít thời gian và quan sát nhiều thời gian. Xét theo mức độ bí mật của việc quan sát, có quan sát công khai và quan sát bí mật... Riêng đối với điều tra buôn bán trái pháp luật ĐVHD, hầu hết việc quan sát phải diễn ra bí mật.

Một số kiểu quan sát hay được áp dụng trong điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD:

---

[1] Trung tâm tin tức VTV24, Đài Truyền hình Việt Nam.

Thứ nhất, quan sát trực tiếp ở cự ly gần

Trong điều tra báo chí, để có tư liệu về việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhà báo phải tiến hành quan sát trực tiếp ở cự ly gần. Đối tượng quan sát có thể là bất cứ ai liên quan đến việc săn bắt, buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã: thợ săn, người dân (thường đóng vai nhân chứng, nguồn tin), đầu mối tiêu thụ, người mua hàng…

Ngoài ra, đối tượng quan sát cũng có thể là một sự việc - được tạo nên bởi nhiều thành phần. Ví dụ, khi nhà báo quan sát một vụ vận chuyển trái phép ĐVHD thì đối tượng quan sát là sự việc đó, nhưng thành phần là các đối tượng vận chuyển, ĐVHD, phương tiện vận chuyển, cung đường vận chuyển... Trong trường hợp này, nhà báo phải quan sát tổng thể các thành phần tạo nên sự việc ấy, nhưng quan trọng nhất vẫn là con người - trung tâm của sự việc, là yếu tố tạo nên sự liên kết giữa các thành phần của sự việc.

Trong quan sát ở cự ly gần, nếu tiếp xúc trực tiếp với đối tượng, nhà báo phải kết hợp đa kỹ năng: nhập vai, phỏng vấn… và phải thận trọng hơn nhiều lần so với việc quan sát có khoảng cách, đồng thời, khi quan sát ở cự ly gần, việc sử dụng các thiết bị ghi âm, ghi hình cũng phải cần bí mật hơn, vì chỉ cần một sơ sảy nhỏ, mục đích, thân phận của nhà báo có thể bị bại lộ, gây nguy hiểm cho bản thân nhà báo, cho sự thành bại của tác phẩm điều tra. Tuy nhiên, lợi thế của việc quan sát thông qua tiếp xúc trực tiếp với đối tượng là nhà báo có được sự chân thực ở mức cao nhất các biểu hiện về hành vi, thái độ, ngôn ngữ của đối tượng. Thêm vào đó, nếu các thiết bị ghi âm, ghi hình được che giấu và sử dụng thành công, thì chất lượng thông tin từ các thiết bị này cũng rất hữu ích cho việc phân tích và phán đoán ở bước sau.

Khi quan sát, những mục tiêu nhà báo cần tập trung vào là ngôn ngữ, hành động, thái độ của đối tượng, vì mỗi yếu tố đó đều thể hiện một thông tin quan trọng liên quan đến đối tượng. Cụ thể hơn, nhà báo cần quan sát: lời nói, những động tác, sự di chuyển, biểu cảm trên khuôn mặt (ánh mắt, nụ cười…) của đối tượng, và sự tương tác của đối tượng này với các đối tượng khác… Mức độ thành công của việc

quan sát tuỳ thuộc vào sự nhạy bén và khả năng ghi nhận đầy đủ của nhà báo.

Thứ hai, quan sát có khoảng cách

Nếu nhà báo quan sát đối tượng ở một khoảng cách nhất định, thì thường phải sử dụng các thiết bị hỗ trợ cho việc quan sát. Tuy quan sát có khoảng cách sẽ an toàn hơn cho nhà báo, nhưng thông tin có được từ phương pháp này sẽ khó có được sự chân thực như ở cự ly gần, và việc phải phụ thuộc vào các thiết bị quan sát cũng sẽ khiến nhà báo mất đi một phần sự chủ động. Vì vậy, tuỳ vào từng tình huống, nhà báo sẽ quyết định sử dụng hình thức quan sát nào cho phù hợp.

Khi quan sát bằng thiết bị, nhà báo dùng thiết bị chuyên dụng (như ống nhòm, máy ảnh, máy quay phim…) để quan sát đối tượng. Ngoài việc dùng để quan sát ngay tại chỗ, những thiết bị như máy ảnh, máy quay phim còn có chức năng lưu lại hình ảnh tĩnh, hình ảnh động, âm thanh, tiếng động, lời nói của đối tượng, sự việc, để từ đó giúp cho việc điều tra có thêm cơ sở, bằng chứng để tiến hành sâu hơn. Vì vậy, việc quan sát bằng thiết bị thường được các nhà báo điều tra thực hiện thường xuyên.

Quan sát bằng thiết bị rất hiệu quả, vì vậy nhà báo điều tra phải hiểu biết về các thiết bị, cũng như phải nắm vững những nguyên tắc của việc quan sát bằng thiết bị. Hiện nay, khi công nghệ ngày càng phát triển, các thiết bị quan sát, ghi âm, ghi hình ngày càng được cải tiến về chất lượng và hình thức, phục vụ nhiều mục đích khác nhau. "Phóng viên có thể trang bị máy quay video nhỏ như chiếc cúc áo, hoặc được ngụy trang như chiếc bật lửa, chìa khoá điện ôtô, máy ghi âm có thể là chiếc bút máy cài ở túi áo ngực… Những thiết bị này đều có thể dễ dàng mua được trên thị trường với giá từ 750 nghìn đến 1,5 triệu đồng và chỉ cần đọc hướng dẫn là sử dụng được ngay"[1].

Đối với những thiết bị mới, nhà báo cần dành thời gian để tìm hiểu và sử dụng thành thạo trước khi thực hiện, và có sự chuẩn bị tốt

[1] Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên), (2015), Sđd.

nhất để tránh những trường hợp đáng tiếc xảy ra như thiết bị hết pin, pin hỏng, hết dung lượng lưu trữ...

4.3.1.3. Một số lưu ý khi quan sát

Thứ nhất, phóng viên muốn quan sát tốt cần có sự tập trung cao độ và cố gắng phân tích, so sánh đối tượng với một đối tượng tham chiếu đã biết, để tạo sự liên tưởng, khiến việc ghi nhớ thông tin tốt hơn. Ví dụ, khi quan sát một người đàn ông nghi là chủ nhà hàng tiêu thụ thịt ĐVHD, hãy thử thầm đưa ra những nhận xét ngay trong đầu như: người ấy tóc màu gì, cao hay thấp hơn mình, trang phục thế nào so với những người xung quanh, cách giao tiếp của người ấy với những đối tượng khác như thế nào, ra dáng ông chủ lớn hay có tác phong bình dân, có mặc đồ giá trị cao trên người không (dây chuyền, nhẫn vàng, quần áo hiệu đắt tiền, đồng hồ, điện thoại đắt tiền…), có hành vi nào đặc trưng để nhận diện không (cầm điện thoại thuận tay nào, hay vuốt tóc, hay bặm môi…)...

Khi gắn sự so sánh, phân tích vào đối tượng quan sát, nhà báo sẽ ghi nhớ về đối tượng tốt hơn, đặc biệt khi thiếu các thiết bị chuyên dụng hỗ trợ. Đồng thời, khi đã có ấn tượng nhất định về đối tượng, nhà báo cũng sẽ dễ dàng trong việc nhận diện đối tượng ở một hoàn cảnh, tình huống khác, và có cơ sở để so sánh nếu như đối tượng có thay đổi ở đặc điểm nào đó về hình thức, cử chỉ, thói quen.

Thứ hai, điều quan trọng ở việc quan sát là cần đặt và nhìn nhận sự việc trong tổng thể và tuyệt đối *không được bỏ qua chi tiết nhỏ nào*, ngay cả chi tiết tưởng như tầm thường, nhỏ nhoi. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng chia sẻ về một chi tiết rất nhỏ nhưng đã giúp anh điều tra thành công. Đó là trước đây trong một lần trò chuyện, đối tượng có nhắc đến việc "*ghé qua nhà cô người yêu ở thị trấn Nông Phú*", nay xâu chuỗi các chi tiết, anh đã cùng nhóm điều tra của mình mai phục ở nhà bạn gái của đối tượng và từ đó điều tra ra nhiều thông tin quan trọng. Vì vậy, để không bỏ sót chi tiết nhỏ nhưng có thể mang lại giá trị lớn, nhà báo điều tra cần kết hợp việc quan sát với sự phân tích logic, kỹ lưỡng và lòng kiên trì.

Thứ ba, khi nhà báo tiến hành quan sát (đặc biệt là quan sát trực tiếp) là lúc nhà báo có thể đối mặt với những nguy hiểm, vì vậy đòi hỏi nhà báo phải cẩn trọng, khéo léo. Trong trường hợp nhà báo sử dụng phương pháp nhập vai thì phải nắm rõ đặc điểm vai do mình nhập để không bị lộ thân phận. Để làm được điều này, nhà báo cần có sự nhạy bén với những vấn đề liên quan đến lợi ích, hiểu biết mọi mặt của đời sống xã hội, sắc sảo để nhìn ra vấn đề, cũng như sử dụng thành thạo các kĩ năng tác nghiệp.

Theo kinh nghiệm của mình, nhà báo Đỗ Doãn Hoàng cho rằng, khi tiếp cận và quan sát đối tượng là thợ săn sẽ không nguy hiểm bằng việc tiếp cận các đối tượng là kẻ buôn thú. Bởi vì "thợ săn về bản chất là những người nông dân đi săn thú rừng… còn bọn buôn thú, vì làm trùm, nên thủ đoạn rất tinh vi. Khi đó, nếu nhà báo sử dụng các phương tiện tác nghiệp như kính, đồng hồ, máy quay... sẽ rất dễ bị phát hiện", "có những lúc phải chủ động để chúng khám người nhằm tạo lòng tin".

4.3.2. Kỹ năng tiếp cận, phỏng vấn

4.3.2.1. Tầm quan trọng của phỏng vấn trong báo chí điều tra

Phỏng vấn luôn là một trong những phương pháp khai thác thông tin quan trọng hàng đầu của báo chí. Thông tin do phỏng vấn mang lại có độ chân thực, khách quan cao khi được phát ngôn từ nhân vật có liên quan đến vụ việc.

Khác với ở các thể loại khác, kỹ năng phỏng vấn trong điều tra khó hơn nhiều vì thường được áp dụng dưới hình thức *một cuộc trò chuyện bí mật* mà đa phần người được hỏi không biết rằng thông tin họ đang trả lời lại phục vụ cho việc có thể chống lại họ. Trên thực tế, hiếm khi nhà báo điều tra nói chung và nhà báo điều tra về ĐVHD nói riêng có thể công khai đặt vấn đề phỏng vấn một đối tượng liên quan đến buôn bán trái pháp luật ĐVHD do tính chất nguy hiểm, phức tạp của vấn đề (trừ khi sự việc đó đã rõ ràng, có sự tham gia của các cơ quan chức năng). Đa phần, trong quá trình tiếp cận để điều tra các đối tượng, nhà báo phải *ẩn danh*, tức là đóng một vai

khác. Họ phải nhập vai sao cho tạo được lòng tin với đối tượng để có thể hỏi chuyện một cách kín đáo mà không lộ mục đích của việc điều tra hay thân phận của mình. Tuy nhiên, cũng có trường hợp (ví dụ phỏng vấn các nhân chứng, thợ săn…), nhà báo tiết lộ mục đích và danh tính của mình nhằm thuyết phục đối tượng. Trong trường hợp này, nhà báo phải đánh giá được mức độ sẵn sàng hợp tác của đối tượng, và tìm mọi cách khiến họ tin tưởng vào hiệu quả công việc, vào công lý, và quan trọng nhất là vào việc nhà báo sẽ làm hết lòng để không phụ lòng tin của họ.

Nhà báo điều tra người Mỹ nổi tiếng thế giới Michael Berlin đã đưa ra lời khuyên: "Khi những người bạn tìm gặp vì không muốn hợp tác hoặc vì sợ hãi mà không muốn nói chuyện, hãy tìm cách giúp họ bình tĩnh, bằng cách bày tỏ thiện cảm của mình, khuyến khích họ, đảm bảo bảo vệ họ và không nêu tên họ trên mặt báo. Nếu như cảm thấy có ai đó muốn nói nhưng vì sợ nên lại thôi, thì hãy tìm cách gặp người đó theo cách "tình cờ" hoặc chủ động đến thăm người đó, ví dụ đến cửa hàng, tới nhà người đó hoặc trên đường đi làm về nhà"[1].

Trước khi sử dụng kỹ năng phỏng vấn, nhà báo điều tra cần thể hiện thành công kỹ năng tiếp cận, giao tiếp, thậm chí là thuyết phục những đối tượng mình muốn phỏng vấn. "Nhà báo phải biết mình đặt các câu hỏi gì? Cần sử dụng cách tiếp cận tâm lý nào là tốt hơn cả để chiếm được cảm tình của người được phỏng vấn"[2].

Tuỳ vào từng đối tượng mà nhà báo điều tra có cách tiếp cận riêng, nhưng một khi đã tiếp cận, phỏng vấn để lấy thông tin phục vụ cho tác phẩm điều tra, thì nhà báo cần cố gắng ghi âm và giữ gìn bằng chứng cuộc trò chuyện đề phòng mọi trường hợp xấu có thể xảy ra cho bản thân, cho tác phẩm và cơ quan báo chí của mình. "Hãy luôn dùng máy ghi âm. Điều đó giúp bạn theo dõi được những tâm tư của người đối thoại và tránh gặp những trục trặc tiếp theo, nếu như nhân chứng từ chối nói"[3].

---

[1] A.A. Chertuchơnưi (2004), *Báo chí Điều tra*, Sđd, tr.50-51.

[2] A.A. Chertuchơnưi (2004), Sđd.

[3] A.A. Chertuchơnưi (2004), Sđd.

4.3.2.2. Cách thức thực hiện phỏng vấn

Đối tượng được chọn để phỏng vấn và nội dung phỏng vấn có mối liên hệ qua lại không thể tách rời nhau. Đôi khi từ một nội dung muốn làm rõ, nhà báo sẽ lựa chọn đối tượng trả lời phỏng vấn thích hợp, nhưng cũng có khi từ một đối tượng trong một vụ việc cụ thể sẽ nảy sinh nội dung cần phỏng vấn. Dù là bắt nguồn từ đâu, để việc tiếp cận, phỏng vấn điều tra thành công, nhà báo cần thực hiện những công việc sau:

Thứ nhất, *tìm hiểu trước về đối tượng*. Nhà báo cần gặp những người có liên quan, nghiên cứu các nguồn tài liệu, tư liệu có liên quan đến đối tượng và vấn đề cần làm rõ.

Ví dụ, khi muốn tiếp cận, phỏng vấn kẻ bị nghi là đầu mối bán hổ hoang dã, nhà báo phải tìm hiểu trước về đối tượng này qua các kênh thông tin khác nhau, như một người từng mua hàng của hắn, qua một nguồn tin ẩn danh, hoặc qua trang facebook mà đối tượng dùng để rao bán hổ...

Thứ hai, *tiếp cận đối tượng*. Nhà báo có thể sử dụng nhiều cách khác nhau để liên hệ với đối tượng phỏng vấn như gọi điện, sử dụng ứng dụng chat online, zalo, viber… nhưng dù sử dụng cách nào, nhà báo cần phải tìm hiểu trước để đánh giá được mức độ sẵn sàng hợp tác của đối tượng, cũng như thói quen sử dụng phương thức liên lạc của đối tượng, để từ đó có cách tiếp cận thích hợp. Lưu ý, sử dụng cách liên lạc nào thì cũng cần tránh để lại "dấu vết" của người điều tra, như số điện thoại đăng ký tên mình, facebook thật của mình.

Ví dụ, khi nhận được tin báo ở trang trại nuôi chồn X có tình trạng trộn lẫn giữa chồn nuôi và chồn hoang để trục lợi, nhà báo có thể tìm cách tiếp cận với một nhân viên chăm sóc chồn ở trang trại này. Biết được thói quen của người này hay ngồi uống nước ở một quán quen, nhà báo chọn đúng thời điểm anh (chị) ta có mặt để đóng vai chủ nhà hàng đang đi tìm nguồn hàng. Trong quá trình nói chuyện, để nhập vai thành công, nhà báo phải tạo cho đối tượng niềm tin bằng sự hiểu biết về các loại thịt động vật, có những động tác giả như gọi điện về nhà

hàng trước mặt người đó để dặn dò một số công việc, hoặc đưa card visit giả để giới thiệu mình (là chủ nhà hàng) với đối tượng…

Không giống với phỏng vấn báo chí thông thường thường mang tính công khai, chính danh, phỏng vấn điều tra mang tính chất một cuộc trò chuyện bí mật. Vì thế, các câu hỏi không thể được chuẩn bị bằng văn bản mà nó "nằm" trong đầu nhà báo, dựa vào từng đối tượng cụ thể mà nhà báo linh hoạt trong việc hỏi chuyện, ở cả khía cạnh nội dung và cách thức. "Khi làm việc với một nhân chứng nóng tính, tốt nhất nên đưa ra những câu hỏi chung chung, khuyến khích người đó nói ra những nguồn thông tin tự nhiên, mà tỏ ra chú ý lắng nghe ngay cả khi người đó kể cả những câu chuyện không may của bản thân; không làm đứt đoạn cuộc nói chuyện bằng những câu hỏi mới; hãy để nhân chứng tự nguyện tiếp tục câu chuyện của mình; chỉ khi nào nhân chứng nói xong mới bắt đầu đặt những câu hỏi khác và lái câu chuyện theo hướng cần thiết; hãy nhắc lại những đoạn trong câu chuyện nào nhân chứng vội vã bỏ qua để quay trở lại và đặt ra những câu hỏi làm rõ thêm; cố gắng thu nhận nhiều trích dẫn (nguyên bản); khuyến khích nhân chứng huy động trí nhớ của bản thân"[1].

Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng cho rằng nhà báo vừa phải nghiên cứu kỹ thái độ và tâm lý của đối tượng mà mình tiếp cận, vừa phải thuộc lòng những đặc điểm của nhân vật mà mình sẽ nhập vai. Có hai nguyên tắc phải tuân thủ khi nhập vai để tiếp cận, phỏng vấn đối tượng buôn bán trái pháp luật ĐVHD: "Thứ nhất, hãy "quên" bản thân. Phải nghĩ ta đang đích thị là một ông trùm nên lời nói, ngữ điệu, thái độ, hành động... phải là của ông trùm. Thái độ đạo đức trong con người thật có thể khiến nhà báo bị lộ, nếu không biết cách tiết chế. Thứ hai, không được nói những câu thừa, dân buôn chỉ nói đủ để nghe". Nếu gặp đối tượng là "ông trùm", "kẻ bán buôn" ĐVHD, nhà báo nên đi thẳng vào vấn đề chứ không dông dài, và phải giao tiếp bằng ngôn ngữ, thái độ phù hợp với vai mình đóng, phù hợp với mong đợi của đối tượng về mình.

---

[1] A.A. Chertuchơnưi (2004), Sđd.

Trong phỏng vấn thông thường, khi trò chuyện với người trả lời phỏng vấn, đối với những thông tin quan trọng, nhà báo có thể khéo léo nhắc lại câu trả lời và yêu cầu xác nhận để đảm bảo việc mình nghe đúng, hiểu đúng ý. Tuy nhiên, đối với việc "phỏng vấn" đối tượng buôn bán trái pháp luật ĐVHD, điều này có thể khiến họ nghi ngờ, vì vậy, nhà báo phải hết sức tập trung và linh hoạt sao cho vừa bảo đảm an toàn cho bản thân vừa có được thông tin đắt giá. Đôi khi, vì an toàn của bản thân, nhà báo phải chấp nhận kết thúc sớm cuộc trò chuyện để thoát thân. Trong mọi trường hợp, đặc biệt là những trường hợp tiếp cận với các đối tượng đặc biệt nguy hiểm, manh động, để bảo đảm sự bí mật, an toàn cho bản thân nhà báo phải ghi nhớ nguyên tắc tập thể. Đó là, nhà báo phải báo cáo công việc, kế hoạch với Ban Biên tập, hay lãnh đạo cao nhất của cơ quan báo chí để nhận được sự hỗ trợ khi cần của những đồng nghiệp thân cận.

Bước cuối cùng, nếu may mắn ghi hình, hoặc ghi âm được cuộc phỏng vấn, việc đầu tiên nhà báo cần làm là *sao chép tư liệu phỏng vấn* phòng khi bản gốc bị thất lạc hoặc hư hỏng. Khi lưu giữ tư liệu phỏng vấn, nhà báo nên tập hợp tất cả thông tin liên quan (nếu có) đến một đối tượng vào cùng một bộ như video hoặc audio ghi lại cuộc phỏng vấn, tài liệu ghi chép tay, hình ảnh, họ tên, địa chỉ, chức danh, mối quan hệ với vấn đề được hỏi... Các tư liệu cần lưu làm 2 bản, tránh bị virut hoặc thất lạc ổ nhớ. Khi xuất file với video và sửa ảnh thì cần phải lưu giữ một bản riêng để sử dụng cho truyền hình, đồng thời giữ bản gốc nguyên dung lượng để sử dụng cho các tác vụ khác sau này. Công tác lưu trữ khoa học là vấn đề sống còn trong công việc của nhà báo.

Đương nhiên, nhà báo cần nghe/xem lại nhiều lần phần trả lời của đối tượng để bảo đảm hiểu rõ nội dung cuộc trò chuyện, đồng thời để tìm xem có chi tiết, manh mối nào mới giúp cho việc điều tra tiến xa hơn không. Trong điều tra của lực lượng công an, bước này gọi là phân tích tài liệu, từ đó ra các quyết sách mới của chuyên án.

4.3.3. Kỹ năng nhập vai

4.3.3.1. Tầm quan trọng của kỹ năng nhập vai

Hiếm có nghiệp vụ điều tra báo chí nào được đánh giá cao như nhập vai. Đây là một trong những kỹ năng vô cùng khó thực hiện

nhưng bù lại, hiệu quả mang lại là rất lớn, bởi thông tin thu thập được từ nhập vai có độ chân thật, khách quan, sống động ở mức cao nhất như đúng bản chất của nó. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng đánh giá: "*Nhập vai và viết được là điều quan trọng nhất đối với phóng viên điều tra*". Bà Trần Lệ Thuỳ - Giám đốc Trung tâm Sáng kiến Truyền thông và Phát triển MDI cũng nhận định: "*Nghiệp vụ nhập vai cung cấp những bằng chứng tốt nhất về những việc làm sai trái, khi những kẻ phạm tội tự nói ra những lời buộc tội chính mình*"[1].

Khi xác định đi theo báo chí điều tra, nhà báo cần lường trước mức độ khó khăn và nguy hiểm của phương pháp nhập vai. Khi đã nhập vai, nhà báo sẽ không có đường lui, phải đóng trọn vai của mình một cách thuần thục nhất có thể. Trong điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhập vai dường như là một nghiệp vụ đương nhiên của nhà báo.

Phóng viên Trường Sơn chia sẻ, trong quá trình điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD, anh đã nhập nhiều vai khác nhau như: đầu mối bán buôn ĐVHD, đại gia có nhu cầu mua ĐVHD, người đi phượt, nhân viên đi đặt trạm viễn thông, nhân viên điện lực đi khảo sát đường dây…

4.3.3.2. Chuẩn bị cho nhập vai

Trong nhiều trường hợp, nghiệp vụ nhập vai không được tán thành, nhưng trong rất nhiều vụ điều tra của báo chí, nếu thiếu nghiệp vụ này, bí mật sẽ không được phanh phui, công lý không được thực thi. Vì vậy, điều quan trọng đối với nhà báo là phải suy nghĩ một cách thông suốt và có tính toán chiến lược để gia tăng nhiều nhất thành công và hạn chế tối đa những rủi ro khi tiến hành nhập vai.

Trước hết, khi tiến hành điều tra về một vụ buôn bán trái pháp luật ĐVHD nào đó, nhà báo cần *xác định tính cấp thiết* của việc nhập vai thông qua việc trả lời những câu hỏi sau:

- Tại sao phải nhập vai?

---

[1] Trần Lệ Thuỳ: *Nghiệp vụ nhập vai đối với báo chí quốc tế*, Hội thảo khoa học Quốc tế - "Kinh nghiệm Việt Nam và quốc tế về nghiệp vụ báo chí điều tra", Hà Nội, tháng 3-2014.

- Chứng cứ mà nhà báo đang cố gắng lấy được qua nhập vai có phải là một yếu tố quan trọng của bài báo? Liệu có đáng để chấp nhận những mối nguy hiểm có thể xảy ra?

- Bài báo có làm lật tẩy hoạt động phạm pháp, sai trái hoặc vi phạm đạo đức không?

- Đã cân nhắc mọi lựa chọn về nghiệp vụ khác chưa? Nhập vai có phải là lựa chọn duy nhất không?

- Chiến thuật của nhà báo có những vấn đề tiềm ẩn liên quan đến đạo đức và pháp lý không? Ảnh hưởng của bài báo là gì?[1]

Bà Trần Lệ Thuỳ cho rằng nhà báo phải cân nhắc vấn đề đạo đức thông qua việc tự hỏi mình liệu đây có phải là cách tốt nhất để làm rõ vấn đề không. Liệu có những biện pháp thay thế nào (chẳng hạn xin những đoạn video an ninh)? Nhà báo có thể tìm đến những chuyên gia báo chí hoặc đồng nghiệp nhiều kinh nghiệm để xin lời khuyên. Nhà báo cũng cần tham vấn các nhà tư vấn pháp lý để họ tư vấn cách thức nhập vai mà không vi phạm luật pháp và được bảo vệ về pháp lý.

Tiếp đến, nhà báo cần *xây dựng nhân vật mà mình sẽ nhập vai*. Nhà báo cần nghiên cứu kỹ lưỡng "vai" mà mình sẽ "nhập" ở tất cả mọi khía cạnh: hình thức của nhân vật (trang phục, đầu tóc, phụ kiện…) đến cử chỉ, ngôn ngữ, cách giao tiếp của nhân vật… Bởi đó là những yếu tố cơ bản thể hiện bản chất của nhân vật đó. Nhà báo cần cố gắng chọn vai có những đặc điểm về ngoại hình hợp với đặc điểm ngoại hình của nhà báo, và luyện tập ngôn ngữ, cử chỉ, điệu bộ sao cho thành thạo và giống với nhân vật nhất có thể. Vì chỉ cần một chút sơ hở, nhà báo có thể bị lộ và việc điều tra bị thất bại, thậm chí nhà báo sẽ gặp nguy hiểm đến tính mạng.

Sau đó, nhà báo cần *chuẩn bị kỹ cho các hoạt động ghi hình, ghi âm lén*. Ngoài vấn đề về giới hạn pháp lý liên quan đến quyền riêng tư, quyền bảo vệ tài sản..., nhà báo cần bảo đảm rằng các thiết bị mình sử dụng để thu thập bằng chứng khi nhập vai phải hữu dụng ở mức cao

[1] Trần Lệ Thuỳ, Tlđd.

nhất. "Cần trang bị cho mình các thiết bị quay phim, chụp ảnh kín đáo, tinh vi, thuận lợi tác nghiệp khi vào các vai hóa trang khác nhau, như kính quay phim để sử dụng khi vào vai trí thức, đồng hồ quay phim khi vào vai tay chơi, bút quay phim khi vào vai doanh nhân, mũ quay phim khi tìm hiểu, ghi hình lén dã ngoại...".[1]

4.3.3.3. Nguyên tắc khi nhập vai

Việt Nam chưa có quy định rõ ràng về nhập vai trong điều tra báo chí. Trong khi đó, một số nền báo chí trên thế giới, trong đó có báo chí Anh có những quy định rõ ràng khi sử dụng "thủ thuật" nhập vai[2]:

Một là, đề tài phải mang tính lợi ích công lớn;

Hai là, có chứng cứ (như tài liệu hoặc nhân chứng) cho thấy đúng là có các hành động vi phạm;

Ba là, những thủ pháp và phương tiện nhà báo sử dụng phải được xem xét, cân nhắc so với mức độ nghiêm trọng của đề tài. Việc nhập vai chỉ nên được sử dụng trong trường hợp chống lại tội phạm, hoặc hành vi sai trái nghiêm trọng. Trong vụ "Cảnh sát bí mật"[3], phóng viên BBC chỉ nói dối đúng một điều trong hồ sơ xin gia nhập lực lượng cảnh sát. Ban biên tập BBC đã cân nhắc, cho rằng đó là vấn đề nhỏ so với sự nghiêm trọng của đề tài đang được điều tra;

Bốn là, không bao giờ được đặt bẫy đối tượng điều tra;

---

1 Trích phỏng vấn nhà báo Đỗ Doãn Hoàng.

2 Trần Lệ Thuỳ, Tlđd.

3 "Cảnh sát bí mật" (The Secret Policeman) là bộ phim tài liệu gây chấn động do kênh BBC sản xuất và phát sóng năm 2003. Phóng viên Mark Daly của BBC đã nhập vai làm một cảnh sát trong nhiều tháng tại Manchester và ghi hình lại những hành động, lời nói mang tính phân biệt chủng tộc của một số cảnh sát tại đây. Sau khi được phát sóng, bộ phim không chỉ tác động đến dư luận Anh, cảnh sát Anh mà cả Chính phủ Anh. Uỷ ban Khiếu nại Cảnh sát đã vào cuộc điều tra và kết quả là 10 cảnh sát liên quan phải thôi việc, 12 cảnh sát bị kỷ luật và 3 sĩ quan huấn luyện bị sa thải. Uỷ ban này cũng đề xuất một loạt thay đổi trong cơ chế đào tạo cảnh sát toàn quốc tại Anh.

Năm là, nhà báo cần bảo đảm bài viết phải công bằng nhất.

Tóm lại, có những nguyên tắc khi nhà báo nhập vai để điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD như sau:

Nguyên tắc đầu tiên, *chỉ nhập vai khi đó là cách tốt nhất để thu thập thông tin* và phải đảm bảo *đã chuẩn bị ở mức tốt nhất* cho việc nhập vai. Theo một số nhà báo điều tra, chỉ nhập vai gặp mặt đối tượng khi chắc chắn đối tượng đã tin tưởng và thực sự muốn gặp mặt mình, "*chừng nào chưa chắc thắng thì không "đánh""*. Điều này cũng có phần do nguyên nhân kinh tế: "Đùng một cái phải vào Nam, tốn 15-20 triệu là chuyện bình thường, nếu đối tượng không tiếp mình thì sao?", nhưng quan trọng hơn là đảm bảo an toàn cho nhà báo: "Đối tượng tiếp mình mà còn nghi ngờ, cũng không đi; phải tạo được vỏ bọc tốt, tức là phải chắc chắn mọi thứ…"[1].

Như vậy, cả động cơ và cách thức của nhập vai phải kín kẽ thì nhà báo mới tiến hành hoạt động này. Điều này cũng có nghĩa là nhà báo phải lập kế hoạch chi tiết, tỉ mỉ, lường trước những khó khăn, thất bại để tính toán sao cho tối ưu nhất. Trong kế hoạch đó, có cả việc tham gia chỉ đạo của Ban lãnh đạo cơ quan báo chí, việc phối hợp với các cơ quan hữu quan, việc sử dụng cộng tác viên, kế hoạch thoát thân trong tình huống hiểm nghèo...

Nguyên tắc thứ hai, *phải diễn tròn vai* khi nhập vai. Tức là nhà báo phải "thuộc kịch bản" đặt ra từ đầu, có kiến thức về vai mình đang nhập. Ví dụ, nhập vai nhân viên điện lực thì phải có kiến thức chuyên môn nhất định về điện, phải biết kiểm tra công tơ điện, phải thao tác đúng, tự tin, không được rụt rè. Phóng viên Trường Sơn chia sẻ: "Nhập vai không đạt thì thông tin sẽ non, người ta không bao giờ nói hết thông tin mình mong muốn. Nhập vai càng tốt bao nhiêu thì mình càng thâm nhập sâu được bấy nhiêu.". Để thâm nhập sâu, bao giờ nhà báo cũng phải xây dựng mối quan hệ tin tưởng ban đầu: "Nếu đóng vai đầu mối buôn ĐVHD thì phải

[1] Trích phỏng vấn nhà báo Đỗ Doãn Hoàng.

diễn người có kiến thức, kinh nghiệm, am hiểu về các loài ĐVHD, diễn vai đại gia thì phải có rất nhiều tiền... Diễn những vai đó để tiếp cận các đối tượng đầu nậu, hoặc ở khu vực thành thị… - những nơi không thể diễn vai thổ dân hoặc người đi khảo sát..."

Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng chia sẻ: "Chúng tôi từng vào vai người mua động vật hoang dã; hoặc vào vai người đi đo đạc địa chất đang leo núi với máy móc thiết bị, có cả giấy giới thiệu của liên đoàn địa chất, bởi đó là lý do thuyết phục nhất để ăn ngủ cùng đám đi săn thú rừng. Hoặc để tiếp cận nơi nuôi nhốt, chế biến, làm tiêu bản động vật hoang dã, nhóm phóng viên chúng tôi từng mua cả lồng chim cu gáy, thuê xe máy, mượn quần áo diễn vai mình là thợ bắt chim, thợ đổ ống lươn, đơm lờ đặt đó để lội qua các bờ ruộng, bờ đầm đầy cỏ lác nhằm chụp được ảnh các vi phạm, trước khi trình báo công an môi trường để bắt giữ"[1].

Nguyên tắc thứ ba, mặc dù đang đóng một vai cụ thể, nhưng nhà báo phải luôn tỉnh táo để giữ được một tâm thế bình tĩnh, một cái đầu "lạnh". Tức là, nhà báo phải kiểm soát được mọi việc, bảo đảm sự việc diễn ra tự nhiên theo đúng bản chất vốn có của nó, hay nói cách khác, *tránh làm sai lệch sự việc*.

Đây cũng là nguyên tắc số 3 trong 10 nguyên tắc nhập vai để điều tra do nhà báo Nguyễn Đức Hiển (Báo Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh) khái quát lại: "Không tác động vào sự vật, hiện tượng khiến nó thay đổi bản chất; không thúc đẩy sự kiện diễn ra hoặc khiến nó diễn ra sớm hơn bình thường. Bởi mục đích nhập vai là để tìm hiểu, mô tả, phản ánh đúng sự kiện như nó vốn có mà nếu không nhập vai, nhà báo sẽ không phản ánh được"[2].

Và cuối cùng, không thể không nhắc đến nguyên tắc: Luôn bảo đảm an toàn ở mức cao nhất. An toàn ở đây không chỉ đối với nhà báo mà còn đối với cơ quan báo chí. "Phải đảm bảo nguyên tắc chiến thắng mà không có tổn thất. Bởi khi nhà báo vì nhập vai mà thực hiện những hành vi ảnh hưởng đến uy tín, danh dự bản thân hoặc tờ báo thì độ tin

---

[1] Đỗ Doãn Hoàng và WCS (2016), Tlđd.

[2] Nguyễn Đức Hiển, Tlđd.

cậy của những thông tin anh ta mang về cũng bị ảnh hưởng", theo nhà báo Nguyễn Đức Hiển.

Bên cạnh những nguyên tắc này, còn nhiều nguyên tắc khác về nhập vai mà mỗi cơ quan báo chí, mỗi nhà báo tự đặt ra cho mình. Nhưng dù là nguyên tắc gì, tất cả đều phải hướng đến sự thật khách quan, lợi ích công và triệt tiêu mọi động cơ vụ lợi.

4.4. KỸ NĂNG TỰ BẢO VỆ TRONG QUÁ TRÌNH TÁC NGHIỆP ĐIỀU TRA

Báo chí điều tra là một mảng đề tài khó, bởi nhiệm vụ của nó là đem lại những câu trả lời cho những sự thật chứa đựng mâu thuẫn trong đời sống. Thông thường các tác phẩm điều tra cũng như các phóng viên điều tra luôn đánh giá cao bởi sự dấn thân vào những hiểm nguy để tìm ra sự thật và vạch trần sai phạm.

Bản thân báo chí là một nghề nguy hiểm. Và phóng viên làm điều tra là những người thực sự bước chân vào nhiều nguy hiểm. Theo các thành viên của Chi hội báo Tuổi trẻ Thủ đô: *Nhà báo giỏi là nhà báo viết được nhiều bài báo hay, nhưng nhà báo càng giỏi hơn nữa khi lao vào các tâm điểm nóng, viết được những bài báo đầy gai góc nhưng vẫn tự đảm bảo an toàn cho mình và cho người khác*[1].

Kỹ năng tự bảo vệ là một trong những kỹ năng mềm quan trọng đối với phóng viên khi tác nghiệp trong môi trường thiếu an toàn. Khi nói đến thuật ngữ "tự bảo vệ" người ta thường nói đến trường hợp một cá nhân nào đó có thể gặp nguy hiểm đe dọa đến tính mạng hay sự an toàn và họ sẽ phải dùng cách thức nào đó để chống trả, ứng phó. Tự bảo vệ có thể hiểu là cá nhân đó cần có kiến thức, cách ứng xử phù hợp nhất trong những hoàn cảnh nhất định để tự che chở mình, chống lại sự xâm hại của kẻ khác. Nhà báo, phóng viên khi làm điều tra thường gặp nhiều nguy cơ ảnh hưởng đến công việc cũng như tính mạng của mình nhưng hoàn toàn có thể giảm bớt nguy cơ, mức độ nguy hiểm nếu tính trước được những trường hợp bất trắc có khả năng xảy ra.

---

[1] Chi hội báo Tuổi trẻ Thủ đô, *Kỹ năng tự giải thoát, tự bảo vệ khi tác nghiệp cá nhân trong môi trường thiếu an toàn*, Kỷ yếu Hội thảo Bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của nhà báo do Hội Nhà báo TP. Hà Nội tổ chức, Hà Nội, 2018.

Theo nhà báo Lệ Hằng, Phó Tổng biên tập Báo Khánh Hòa: *Khi theo đuổi đề tài, bản thân nhà báo phải tự lường trước được những tình huống xấu có thể xảy ra. Do đó, họ phải có kế hoạch tác nghiệp cụ thể, có cách làm việc chuyên nghiệp để đảm bảo an toàn cho bản thân. Chuyên nghiệp ở đây thể hiện qua thói quen tác nghiệp minh bạch, không có động cơ vì mục đích cá nhân, có kỹ năng khai thác thông tin, hành nghề đúng luật, có kiến thức văn hóa và ứng xử. Thực tế cho thấy, nhiều nhà báo tác động quá sâu vào bản chất sự việc khiến sự việc không như ban đầu, có thể dẫn đến những hậu quả khó lường, gây nguy hiểm cho chính nhà báo. Nếu đang lâm vào tình huống có thể xảy ra xung đột, nhà báo có cách ứng xử biết kiềm chế, không nên đổ thêm dầu vào lửa cũng có thể hóa giải được tình hình, tránh những hệ lụy xấu xảy ra.*[1]

Đấu tranh với tội phạm, đặc biệt là tội phạm buôn lậu hàng hoá có giá trị cao như ĐVHD luôn là thử thách đối với nhà báo. Các đối tượng có thể rất hung hãn, manh động, thường mang vũ khí, sẵn sàng chống trả để bảo vệ hàng hoá buôn lậu, thêm nữa, hoạt động này thường diễn ra ở những nơi như rừng núi, hoặc tuyến biên giới hiểm trở nên việc tiếp cận của nhà báo gặp rất nhiều khó khăn. Vì vậy, bên cạnh những kỹ năng nghiệp vụ điều tra trong tác nghiệp, nhà báo phải trang bị những kỹ năng tự bảo vệ chính mình, đó là kỹ năng kiểm soát tình hình, kỹ năng thoát hiểm và kỹ năng xử lý tình huống bất ngờ.

4.4.1. Kỹ năng kiểm soát tình hình

Để cuộc điều tra đạt độ an toàn cao, nhà báo cần có sự chuẩn bị tốt trước khi nhập cuộc bằng những kiến thức về địa bàn, đối tượng điều tra cũng như các trang thiết bị cần thiết.

Thứ nhất, tìm hiểu về địa bàn thực hiện điều tra

Tìm hiểu về địa bàn thực tế của khu vực có hiện tượng buôn bán, săn bắt, vận chuyển trái phép động vật hoang dã là một trong

[1] Lệ Hằng, *Biết cách tự bảo vệ mình*, Kỷ yếu Hội thảo Bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của nhà báo do Tạp chí *Người làm báo* – Hội Nhà báo Việt Nam và Hội Nhà báo Quảng Ngãi phối hợp tổ chức, Quảng Ngãi, 2017.

những kỹ năng cũng như nhiệm vụ tiền đề trước khi phóng viên chính thức tác nghiệp.

Với nhóm đề tài điều tra về hoạt động săn bắt, vận chuyển ĐVHD, phóng viên phải di chuyển tới vùng núi xa xôi có địa hình hiểm trở, hay ở khu vực rừng quốc gia, rừng nguyên sinh, biên giới, đường mòn, khu vực cửa khẩu... Thời gian gần đây, đường biên là địa điểm phổ biến diễn ra hoạt động vận chuyển buôn bán mang tính xuyên quốc gia bởi đa phần ĐVHD đi từ Thái Lan, Campuchia, Lào và Việt Nam là nước trung chuyển đến đích cuối cùng là Trung Quốc. Tác nghiệp tại khu vực này có không ít khó khăn đặt ra với phóng viên. Thứ nhất, phóng viên khó đi tiền trạm bởi địa bàn xa và không phải ai cũng có khả năng di chuyển tốt trong rừng. Thông thường khi xác định điều tra tại vùng rừng, phóng viên cần có nguồn thông tin chính xác trước khi tiến hành tác nghiệp. Phóng viên Nguyễn Trường Sơn đã thành công trong phóng sự điều tra về những chiếc bẫy động vật hoang dã tại rừng Quốc gia Pù Mát (Nghệ An) bằng việc nắm được chính xác vị trí tọa độ của khu vực đặt bẫy. Khi có được thông tin, phóng viên đã liên hệ để nguồn tin chụp lại tọa độ GPS tại địa điểm đó và gửi cho mình. Từ đó phóng viên nhập chính xác tọa độ đó vào google map có thể sẽ chỉ ra phương hướng, đường đi tới địa điểm đặt bẫy. Đồng thời nếu điều tra tại địa bàn rừng núi, cần trang bị kiến thức đi rừng. Hoạt động, di chuyển trong rừng nhiều ngày (thậm chí là hàng tháng) nên nhất thiết nhà báo phải trang bị cho mình những kiến thức đi trong rừng. Chuẩn bị các vật dụng không thể thiếu như: ba lô, quần áo (yêu cầu gọn, nhẹ, dễ sử dụng), các loại thuốc (đau đầu, đau bụng, đau lưng, thuốc cảm, viêm họng, sốt rét…), các loại kem chống muỗi, côn trùng, vắt…, dụng cụ y tế, dụng cụ đi rừng (dao, đèn pin, bật lửa, keo dính, la bàn, bản đồ, võng, bạt, túi ngủ…), dụng cụ sinh hoạt hàng ngày (thìa, cốc nhựa, nồi niêu...), lương thực, nước uống. Tuy nhiên, nhà báo phải tính toán thật kỹ số lượng và trọng lượng của đồ dùng mang theo để đảm bảo sức khoẻ, tránh phải mang vác nhiều, nặng vì đi trong rừng rất mệt. Đề phòng bị côn trùng, thú tấn công: Đi trong rừng, nhà báo

có thể gặp những tình huống bất ngờ như côn trùng, rắn cắn, thú rừng tấn công. Nhà báo cần để phòng bằng việc trang bị những dụng cụ bảo vệ như áo dài tay, tất chống vắt, ủng… và bôi các loại kem.

Với nhóm đề tài điều tra về hoạt động buôn bán trái pháp luật ĐVHD, địa bàn tại khu vực đồng bằng, thành phố diễn ra thường không khó khăn như trong rừng. Tuy nhiên phóng viên cũng cần có những tìm hiểu, quan sát kỹ về khu vực này. Khi thực hiện điều tra, phóng viên có thể nhập vai là những người mua hàng hay thực khách để có cơ hội tiếp cận với đối tượng buôn bán trái phép. Tại những địa điểm buôn bán hay nhà hàng có bán đặc sản thú rừng, phóng viên cần có quá trình quan sát để xác định được chính xác đặc điểm của các đối tượng và tìm ra quy luật bán hàng của các đầu mối hay chính xác nơi cất giữ ĐVHD. Trong một lần tác nghiệp thực hiện phóng sự tại Lào Cai, nhóm phóng viên VTV24 đã quan sát và phát hiện ra địa điểm buôn bán công khai chồn, cáo, cầy hương tại khu chợ phong lan, đầu cầu Cốc Lếu. Người bán là các đối tượng săn bắt không chuyên nghiệp và người mua ở là khách du lịch hoặc các nhà hàng giáp Trung Quốc. Bởi vậy hoạt động mua bán thường diễn ra manh mún. Nhóm phóng viên đã đóng vai khách mua, từ người bán, lần mò đi theo đến địa bàn săn bắt. Cũng trong thời gian thực hiện phóng sự tại Lào Cai, nhóm phóng viên đã theo dõi từ chính các đối tượng bán ĐVHD để tìm được nhà hàng, quán ăn thu mua những động vật này. Phóng viên trong vai thực khách, đã tìm cách muốn tận tay "chọn những con dúi khác ngon hơn" để có thể tiếp cận chuồng nuôi nhốt. Từ đó có thể khai thác được thông tin về những nguồn cung cấp.

Thứ hai, kết nối với người địa phương

Di chuyển trong rừng, nếu lạc đường sẽ rất nguy hiểm. Bởi vậy, nếu có người địa phương đi cùng thì nhà báo sẽ tự tin hơn, công việc, tính mạng sẽ được an toàn hơn. Tuy nhiên, đây phải là người mà nhà báo hoàn toàn tin tưởng, đã tìm hiểu trước. Đương nhiên, nhà báo sẽ không thể tiết lộ thật danh tính, mục đích của mình, nhà báo có thể

nhập vai kỹ sư địa chất, nhà khảo sát địa lý, người nghiên cứu về rừng, tìm hiểu về khoáng sản...

Thông thường, phóng viên cần có thời gian tiếp xúc để tìm được chính xác người dân địa phương dẫn mình tới địa bàn. Cần khéo léo để nhận định được họ chắc chắn không dính líu vào hoạt động tội phạm, có thể biết về việc săn trộm và buôn bán động vật hoang dã trong cộng đồng. Người dân địa phương sẽ hiếm khi có thông tin chi tiết về hoạt động bất hợp pháp. Sự nhận biết của họ thường dựa vào thông tin qua người thứ hai, thứ ba trung gian. Tuy nhiên, thông tin như vậy có thể cung cấp một điểm khởi đầu cho một cuộc điều tra và cũng có thể cho thấy hình thức và mức độ thường xuyên của các vi phạm xảy ra trong khu vực.

Thứ ba, hạn chế thực hiện điều tra một mình

Nguyên tắc khi nhà báo tác nghiệp điều tra, trừ những vụ việc không thể nào đi nhiều người, còn tốt nhất nên đi ít nhất 2 người, đề phòng trường hợp nguy hiểm còn hỗ trợ cho nhau. Ví dụ, không may một người bị bắt, người kia trốn thoát, có thể thông tin cho các cơ quan chức năng ứng cứu, còn phóng viên tác nghiệp một mình, không ai biết họ đi đâu, làm gì, có tình huống xảy ra sẽ rất nguy hiểm.

Nhà báo cũng luôn giữ mối liên hệ với toà soạn, có sự phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chức năng để tạo vòng ngoài bảo vệ an toàn. Khi thực hiện điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhà báo có thể phối hợp với chính quyền địa phương ở một mức độ nào đấy; cần tìm hiểu về chính quyền ở đó để nắm những thông tin cơ bản, có thể thông báo tới họ về hoạt động tác nghiệp tại địa phương. Điều này giúp phóng viên đề phòng trong khi tác nghiệp có vấn đề xảy ra sẽ nhờ chính quyền can thiệp. Tuy nhiên sự phối hợp cũng có nguyên tắc, đôi khi không đưa ra những nội dung, địa điểm cụ thể của hoạt động tác nghiệp tránh lộ bí mật nghề nghiệp. Trên thực tế có những cán bộ ở địa phương "ăn chia", tiếp tay, đồng lõa với các đối tượng săn bắt, buôn bán trái pháp luật ĐVHD.

Trong trường hợp nhà báo phải nhập vai, họ luôn cần sự hỗ trợ của cơ quan công an, chính quyền địa phương, hoặc cơ quan chức năng như kiểm lâm, cảnh sát môi trường... để các đơn vị này phối hợp vòng ngoài. Nếu phát hiện, điều tra và đã thu thập được đầy đủ chứng cứ, xác định đây là đầu nậu có số lượng lớn ĐVHD, nhà báo có thể liên hệ với cơ quan chức năng để bắt giữ đối tượng.

Kinh nghiệm của phóng viên Trường Sơn cho thấy: Ở các cơ sở buôn bán, địa điểm tập kết luôn diễn ra hoạt động vận chuyển. Đặc điểm của những loài ĐVHD là không thể thích nghi và bị nuôi giữ lâu trong môi trường bình thường. Chúng không quen bị nhốt, không quen thức ăn, có thể không ăn uống gì và rất dễ chết. Bởi vậy các đối tượng sẽ không giam giữ lâu mà sẽ đẩy đi rất nhanh nên hoạt động vận chuyển diễn ra thường xuyên. Khi làm điều tra, phóng viên cần quan sát các hoạt động vận chuyển, nắm được quy luật: Đêm nay cơ sở tập kết hàng về, hôm sau có thể thâm nhập địa bàn, phối hợp với cơ quan chức năng vây bắt.

> Cần tìm hiểu và tạo mối quan hệ tin tưởng, mật thiết với cơ quan chức năng để phối hợp điều tra và vây bắt. Tránh trường hợp đề tài bị tiết lộ, "rút dây động rừng", đối tượng có người bảo kê và xóa mọi dấu vết.
>
> *(PV Nguyễn Trường Sơn – Trung tâm tin tức VTV24)*

Thứ tư, chuẩn bị kỹ về thiết bị tác nghiệp bí mật hoặc ở hiện trường hiểm trở

Khi thực hiện điều tra báo chí, phóng viên cần sử dụng các thiết bị quay lén, ghi hình nhỏ gọn, đặc biệt khi tác nghiệp tại vùng rừng núi thì cần mang năng lượng dự trữ cho thiết bị trong nhiều ngày. Phóng viên Trường Sơn chia sẻ: "Trong một cuộc điều tra tại rừng quốc gia Phù Mát năm 2016, chúng tôi đã đi mất 2 - 3 ngày mới tiếp cận được đủ các vị trí bẫy săn trộm thú rừng. Có nhiều dữ kiện thông tin khiến phóng viên và quay phim đều "tham" hình ảnh, muốn ghi lại hết như các dạng bẫy khác nhau, hay những con thú bị bẫy chết trong rừng nhiều ngày... Càng đi vào sâu trong rừng, càng thấy nhiều hình ảnh

ấn tượng. Bởi vậy, nếu xác định làm cuộc điều tra với sự đầu tư nhiều công sức để làm một tác phẩm dài thì phóng viên cần chuẩn bị thiết bị dự trữ năng lượng thật tốt."

Thứ năm, giữ bí mật về cuộc điều tra

Khi thực hiện bất cứ cuộc điều tra nào, việc giữ bí mật cuộc điều tra chính là một nguyên tắc hàng đầu để đảm bảo an toàn cho phóng viên. Phóng viên điều tra là công việc luôn phải đối mặt với nhiều nguy hiểm trước, trong và cả sau khi tác nghiệp. Nếu cuộc điều tra bị phát hiện, đối tượng sẽ tìm cách ngăn cản điều tra, xóa mọi dấu vết hoặc thậm chí đe dọa đến tính mạng phóng viên. Bởi vậy làm điều tra, muốn thắng lớn, muốn tìm ra được cặn kẽ vụ việc thì những thông tin luôn phải tuyệt đối giữ kín.

Những vụ việc thông tin bị lộ ngay trước cuộc điều tra, không phải không tồn tại. Phóng viên Trường Sơn đã từng bị đối tượng có liên quan đến đề tài điều tra sắp thực hiện gọi điện "hỏi thăm" ngay khi phóng viên đăng ký đề tài và bước ra khỏi cổng cơ quan. Mặc dù phóng viên trả lời vòng vo và phủ nhận chuyến công tác sắp tới của mình có liên quan đến đối tượng, và thực tế anh đi tác nghiệp ở địa bàn khác của tỉnh này nhưng phóng viên bị y theo đuổi đến cùng. Đối tượng đã biết rõ biển số xe, thời gian xuất phát và đi theo phóng viên từ Hà Nội đến địa bàn tác nghiệp. Thậm chí hắn chủ động gọi điện hẹn gặp tại quán ăn ven đường nơi phóng viên và đoàn công tác dừng chân. Thông thường, theo quy trình sáng tạo tác phẩm báo chí, các phóng viên phải đăng ký đề tài với Ban biên tập để duyệt và thông qua đề tài của mình. Quá trình đăng ký thường được công khai, thậm chí hiện nay ở các cơ quan báo chí, phóng viên đăng ký đề tài trên hệ thống chia sẻ chung của đơn vị. Bởi vậy việc bị lộ thông tin về cuộc điều tra của phóng viên là điều không khó hiểu. Điều đó dẫn tới một nguyên tắc sống còn: Các cuộc điều tra luôn cần được giữ kín.

Với phóng viên Trường Sơn, anh thường ít khi đăng ký đề tài ở trang nội bộ, hoặc đăng ký đề tài theo nội dung khác (ví dụ điều tra về

hiện trạng săn bắt trái phép ĐVHD được đăng ký dưới nội dung điều tra về tình trạng buôn lậu hay phá rừng…) và đăng ký địa bàn điều tra theo hướng khác (Điều tra tại Sơn La, Lào Cai nhưng đăng ký thực hiện tại Tuyên Quang, Hà Giang…). Tuy nhiên cần phải ghi nhớ một điều tối quan trọng: Lãnh đạo cao nhất quản lý mình luôn được biết phóng viên đi điều tra nội dung gì và ở đâu. Lãnh đạo sẽ là người hỗ trợ và giải cứu phóng viên trong tình huống xấu nhất. Tương tự như vậy, với nhà báo Đỗ Doãn Hoàng, các đề tài điều tra của anh luôn được họp kín trực tiếp với 2 - 3 lãnh đạo trong Ban biên tập.

Thứ sáu, xây dựng phương thức điều tra theo nhóm

Trong quá trình tác nghiệp, với những đề tài điều tra khó, nhiều mắt xích với những thủ đoạn tinh vi, phức tạp, phóng viên có thể xây dựng phương thức điều tra theo nhóm. Trong đó, mỗi người sẽ thực một công đoạn, một giai đoạn trong loạt bài điều tra để đánh lạc hướng các đối tượng liên quan, đồng thời giảm thiểu sự nguy hiểm tính mạng bị đe dọa. Ví dụ, một người sẽ tiếp xúc điều tra đối tượng có hành vi trái pháp luật, và một người khác sẽ thực hiện phỏng vấn cơ quan chức năng. Và người điều hành nhóm cũng chính là điều hành nội dung, tuyến bài cần khéo léo để không lộ rõ giọng văn, cách viết của mình. Với phóng viên Trường Sơn, chính trong một cuộc điều tra tình trạng buôn bán ĐVHD công khai tại Lào Cai, anh cũng đã thực hiện phương thức điều tra theo nhóm. Có hai nhóm tác nghiệp độc lập theo các hướng nội dung triển khai khác nhau để đánh lạc hướng và tránh lộ thông tin. Đồng thời với cách điều tra nhóm cũng tạo hiệu quả để thông tin được đào sâu và khai thác kỹ hơn. Ví dụ nhóm 1 tiếp cận đối tượng, ngày hôm sau nhóm 2 có thể quay lại tiếp cận chính đối tượng này theo hướng sâu hơn để lần ra chân tướng sự việc. Tuy nhiên, khi điều tra theo nhóm với nhiều mắt xích, cần lưu ý có những "kịch bản" được thảo luận trước để các thành viên phối hợp nhịp nhàng và "diễn sâu" trong những trường hợp bất ngờ. Trong lần tác nghiệp đó, phóng viên Trường Sơn đã gặp phải tình huống, 2 nhóm điều tra cùng gặp nhau tại một địa điểm, và các thành viên đã phải vờ như không quen biết nhau, tránh bị lộ.

Thứ bảy, giữ bí mật về thông tin khi tác nghiệp

Khi phối hợp với cơ quan chức năng, phóng viên luôn cần lưu ý giữ bí mật thông tin, trừ khi đó là cộng sự thân thiết của mình. Phóng viên có thể mời cơ quan chức năng đi theo mình, không nên cung cấp thông tin về vụ việc cụ thể hay địa điểm, sẽ dễ bị lộ tin ra ngoài. Nếu cơ quan chức năng không hợp tác để đến địa bàn, phóng viên nên khéo léo thuyết phục bằng việc đưa ra các bằng chứng. Nhưng bằng chứng này vẫn cần dựa trên nguyên tắc bí mật, phóng viên không để lộ chính xác địa điểm khu vực hay nhân vật liên quan. Nếu họ tiếp tục không hợp tác, phóng viên có thể đưa lên thông tin cơ quan chức năng từ chối phối hợp với phóng viên mặc dù đã được cung cấp bằng chứng xác thực.

Với mức độ đề tài, vấn đề nghiêm trọng, để tránh lộ bí mật về tác giả thực hiện bài điều tra, phóng viên có thể không ghi tên công khai trên mặt báo hoặc thậm chí không công khai ghi tên chấm nhuận bút bài. Điều này nhằm tránh trường hợp đồng nghiệp trong cơ quan tình cờ tiết lộ về tác giả, gây nguy hiểm đến tính mạng phóng viên.

4.4.2. Kỹ năng thoát hiểm

Nếu không hình thành, rèn luyện cho mình kỹ năng thoát hiểm thì phóng viên điều tra vấn đề buôn bán ĐVHD sẽ khó có thể tự xoay xở được như khi đối chọi với những nguy hiểm ảnh hưởng đến an toàn tính mạng: lạc trong rừng sâu, lạc đường, bị tai nạn, bị đe dọa, tấn công, bị sập bẫy thú rừng…

Địa điểm điều tra buôn bán trái pháp luật ĐVHD thường khoanh vùng ở 2 nơi: Vùng rừng núi – nơi tập trung các bẫy săn thú và hoạt động vận chuyển ĐVHD xuyên biên giới, và tại các nhà hàng, cơ sở nuôi nhốt trái phép. Theo kinh nghiệm của nhiều nhà báo thì khả năng thoát hiểm ở các vị trí thuộc khu vực thành thị, các nhà hàng cao hơn nhiều so với ở vùng rừng núi.

Thứ nhất, phóng viên cần tính toán cho vai diễn để nhập vai tốt

Khi đi trong rừng phóng viên có khả năng đụng độ lâm tặc, hoặc đối tượng buôn bán săn bắt ĐVHD trái phép. Nếu nhập vai tốt, phóng viên sẽ không bị nghi ngờ, phát hiện, thậm chí đối tượng còn thoải

mái nói chuyện, chia sẻ. Nhưng nếu bị nghi ngờ, phóng viên cần bình tĩnh tính toán để ứng phó và "diễn" sâu hơn. "Thông thường trước khi đi rừng, dù là ekip 2 người gồm 1 phóng viên, 1 quay phim, chúng tôi luôn chuẩn bị trước kịch bản, người này làm gì, người kia làm gì, những thông tin giả, thật bao giờ cũng được chuẩn bị, diễn tập trước để có thể ứng phó, đối đáp khi tiếp cận đối tượng".[1]

Với những nơi như quán ăn, cơ sở nuôi nhốt, đầu mối thu mua ĐVHD dưới sự quản lý của các ông trùm thì đòi hỏi phóng viên phải có cách tiếp cận khác như nhập vai dưới dạng đại gia nhiều tiền, khách hàng tiềm năng, mối buôn... Phóng viên muốn thâm nhập sâu, phải tạo được sự tin tưởng với các đối tượng ngay từ mối quan hệ ban đầu. Nếu không chuẩn bị đủ những kỹ năng trên thì sẽ khó nhập vai và lại càng khó thoát hiểm.

Thứ hai, có thể công khai danh tính khi bị lộ

Trong trường hợp không may đối tượng vẫn nghi ngờ và thậm chí phát hiện được thiết bị của phóng viên, khi cảm thấy không còn đường thoát thì phóng viên nên công khai danh tính thật và có thể đưa Thẻ Nhà báo. Lúc này nhà báo cần nắm rõ Luật Báo chí, quyền được bảo vệ của mình để thương lượng và thuyết phục đối tượng. Theo điều 9, Điểm 12, Luật Báo chí 2016, nghiêm cấm hành vi đe dọa, uy hiếp tính mạng, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của nhà báo, phóng viên; phá hủy, thu giữ phương tiện, tài liệu, cản trở nhà báo, phóng viên hoạt động nghề nghiệp đúng pháp luật.

Khi đang giả trang để tác nghiệp mà bị bại lộ, nếu không bất lợi lắm thì bạn nên hô lớn lên mình là nhà báo (tức là công khai thân phận). Nếu bạn nêu rõ: "Tôi là nhà báo đây" mà vẫn bị đánh thì tạm coi là có cơ sở để sau đó kiến nghị khởi tố thủ phạm đánh bạn với tội danh chống người thi hành công vụ. Và đừng quên là sau khi sự việc đã xảy ra, bạn có thể tố cáo mọi chuyện với cơ quan hữu trách.[2]

---

[1] Trích Phỏng vấn phóng viên Trường Sơn (Trung tâm tin tức VTV24).

[2] Trung tâm Nghiên cứu Truyền thông Phát triển (RED) và Đại sứ quán Anh tại Hà Nội, *Sổ tay phóng viên điều tra*, NXB Văn hóa - Thông tin.

Trong trường hợp, nhà báo bị đối tượng phát hiện thân phận và bị "bắt giữ" khi không có vòng ngoài hỗ trợ, thì phải tìm mọi cách để thông tin về cơ quan báo chí. Đối với nhà báo, trước khi đi công tác, nhất thiết phải báo cáo chính xác nơi tác nghiệp, tình hình cụ thể của mình với cơ quan. Đồng thời, nhà báo cũng phải tạo những phím gọi tắt trong điện thoại để trong trường hợp nguy hiểm gọi báo về cho lãnh đạo cơ quan của mình. Thậm chí, ngay khi phát hiện ra dấu hiệu nguy hiểm, nhà báo nên nhanh chóng, bí mật ấn phím gọi tắt để lập tức tạo cuộc gọi và khéo léo lồng ghép trong lời đối thoại với đối tượng thông tin về địa điểm, vị trí mình đang ở, tình huống đang xảy ra... Điều này sẽ giúp cho lãnh đạo cơ quan sẽ biết cách để xử lý tình huống, tìm cách giải cứu cho họ.

Theo kinh nghiệm của nhiều phóng viên, các đối tượng buôn bán, vận chuyển trái phép ĐVHD không nguy hiểm và manh động như nhiều đối tượng khác (buôn bán, vận chuyển ma túy, buôn người, buôn bán vũ khí) do trước đây chế tài xử phạt chưa nghiêm khắc và có tính hình sự cao. Một trong những tội phạm bị xử lý ở mức cao nhất là Phan Huỳnh Anh Khoa (Khoa "xì trum"; sinh năm 1993; tại TP. Hồ Chí Minh) bị xử 5 năm tù về tội "Vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ" và nộp phạt 50 triệu đồng.[1] Rất nhiều trường hợp khác, các đối tượng vi phạm chỉ bị xử phạt hành chính. Tuy nhiên, từ ngày 01/01/2018, Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) bắt đầu có hiệu lực, thì các đối tượng trở nên manh động, liều lĩnh và nguy hiểm hơn nhiều. Bởi, theo quy định mới ở trên, các hành vi vi phạm liên quan đến ĐVHD có thể bị phạt tù lên đến 15 năm, hoặc 5 tỷ đồng đối với cá nhân và phạt tiền đến 15 tỷ đồng, đình chỉ hoạt động từ 6 tháng đến 3 năm, hoặc đình chỉ hoạt động vĩnh viễn đối với pháp nhân.

4.4.3. Kỹ năng xử lý tình huống bất ngờ

Thứ nhất, nguy cơ "đổ" đề tài

Trong rất nhiều trường hợp, mặc dù đã có nguồn tin chính xác về thời gian, địa bàn, khu vực hoạt động của đối tượng săn bắt, vận

[1] Ái Chân (21/6/2016), *Lãnh án tù vì mua bán động vật hoang dã*, Báo điện tử Sài Gòn giải phóng, http://www.sggp.org.vn/lanh-an-tu-vi-mua-ban-dong-vat-hoang-da-348146.html.

chuyển ĐVHD, nhưng khi phóng viên đến thực tế thông tin lại không đạt được. Lúc này, phóng viên phải tính đến phương án đi tiếp, hay dừng lại, bình tĩnh quan sát, phân tích, kiểm chứng thông tin. "Thông thường khi làm điều tra, tôi xác định cho mình sau 2 ngày phải có được những thông tin, manh mối cơ bản ban đầu để có thể triển khai đề tài. Nếu chưa có được gì trong tay, tôi sẽ dừng thực hiện đề tài đó"[1].

Khác với các hình thức buôn bán trái pháp luật khác (như buôn hàng lậu, hàng giả...), hoạt động buôn bán trái pháp luật ĐVHD có đặc thù riêng. Tùy theo thời gian nguồn hàng về, hoặc khi đối tượng (thực chất là dân thường, thợ săn...) đã đủ tiền sống cả tháng nên hoạt động buôn bán không diễn ra thường xuyên. Thêm nữa, việc truy tìm các đối tượng buôn bán, săn bắt ĐVHD cũng không dễ dàng, do vậy việc tiếp cận đối tượng, thu thập thông tin, ghi lại được hình ảnh khá khó. Đối với phóng viên chưa có kinh nghiệm trong vấn đề này rất dễ mất dấu, hoặc không xác định chính xác được địa điểm, thời gian xảy ra sự việc, dẫn đến mất phương hướng và nản chí. Bởi vậy, điều quan trọng với phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD là cần xác định đúng mục tiêu, khu vực truy tìm để không bị "đổ đề tài".

Thứ hai, nguồn tin bị mua chuộc, bất hợp tác với phóng viên

Nhà báo cần chuẩn bị mọi tình huống có thể xảy ra, thậm chí tình trạng có thể ngược lại với những gì nhà báo cảm nhận, nghe tin, nhận đơn tố cáo trước đó. Có thể, vì nhiều lý do, người tố cáo quay ngoắt, không hợp tác với nhà báo nữa, chẳng hạn đối tượng buôn bán trái pháp luật biết việc nguồn tin đã cung cấp thông tin bất lợi cho mình, và đã trả nhiều tiền hay đe dọa nguồn tin để dừng việc phối hợp với phóng viên... Khi đó, nhà báo cần phải thuyết phục để nguồn tin tình nguyện nói chuyện, cung cấp thông tin cho mình[2].

Đề phòng gặp những trường hợp này, nhà báo cần lưu ý lưu trữ, ghi âm, thu hình những thông tin mà nguồn tin đã cung cấp ban đầu khi tiếp cận để có được những bằng chứng thuyết phục nhất.

---

[1] Trích phỏng vấn phóng viên Trường Sơn (Trung tâm tin tức VTV24).

[2] Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

Thứ ba, trước khi cơ quan chức năng kiểm tra, bắt giữ, có thể thông tin đã bị bại lộ

Trên thực tế, có những trường hợp cán bộ bị tha hóa đã giúp đối tượng buôn bán trái pháp luật tẩu tán hàng hoá, chứng cứ, không còn dấu vết nào của các hành vi phạm pháp nữa. Theo nhà báo Đỗ Doãn Hoàng (Báo Lao động): Đã nhiều lần, không ít kiểm lâm trước khi đi kiểm tra vi phạm lâm luật đã nhắn tin cho đối tượng vi phạm. "Khi chúng tôi cùng ông Tilo ở Trung tâm cứu hộ Thú linh trưởng Việt Nam đi "thu giữ" các động vật hoang dã, trong đó có voọc ngũ sắc ở Lâm Đồng (bị nuôi nhốt trái phép). Dù nguồn tin còn nguyên, dù tận mắt chúng tôi nhìn và chụp ảnh đàn voọc, nhưng khi dẫn kiểm lâm và công an đến bắt giữ thì tang vật đã không cánh mà bay. Lực lượng chức năng vẫn "tự hào" là họ đã làm hết trách nhiệm và tố cáo nguồn tin của chúng tôi là... nhầm, sai! Họ vô tư cãi bức ảnh chúng tôi chụp là một sự... nhầm lẫn thế nào đó. Giữa bối cảnh đó, nhiều lần chúng tôi phải cho người bí mật canh gác tang vật, quay phim chụp ảnh kỹ (ảnh có bối cảnh) rồi một nhóm khác đi báo tin, mời cơ quan hữu trách đến kiểm tra, thu giữ, xử lý"[1].

Phóng viên Trường Sơn cũng gặp trường hợp tương tự: "Trong một lần thực hiện đề tài về buôn bán hổ tại Thạch Thất, tôi nhận thấy các nhà hàng treo biển bán hổ công khai ngay ngoài đường. Qua điều tra thông tin và thâm nhập thực tế biết chính xác đối tượng để hổ trong nhà. Nhóm điều tra chúng tôi đã quyết định liên hệ và phối hợp với đơn vị cảnh sát môi trường. Mặc dù khi thông tin cho cơ quan chức năng, tôi không nói địa chỉ cụ thể của đối tượng tàng trữ, buôn bán hổ mà chỉ nói chung chung ở khu vực Thạch Thất, nhưng khi nhóm điều tra và cơ quan chức năng vào tiến hành bắt giữ thì đã không còn dấu vết của con hổ".

Khi gặp phải hoàn cảnh này, phóng viên vẫn tiếp tục phản ánh thực trạng của hoạt động buôn bán trái pháp luật cũng như quá trình và kết quả không thành công của phóng viên và cơ quan chức năng. Thực tế cho thấy, trong nhiều trường hợp, khi phối hợp với đoàn kiểm

[1] Đỗ Doãn Hoàng và WCS (2016), *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tài liệu nội bộ.

tra hay các cơ quan chức năng phóng viên không thu được kết quả gì, hoặc không thể hiện được toàn bộ sự thật do nhiều cơ quan chức năng không muốn phát hiện bất cứ vụ việc trái pháp luật nào xảy ra trên địa bàn của mình. Lúc này, phóng viên có thể liên hệ, làm việc với các cơ quan chức năng có trách nhiệm cao hơn để kiểm soát thông tin. Nếu không được nữa, nếu đủ chứng cứ và bản lĩnh, phóng viên có thể cung cấp kết quả điều tra độc lập của mình.

4.5. KỸ NĂNG THẨM ĐỊNH, PHÂN TÍCH VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN

4.5.1. Vai trò và kinh nghiệm khi thẩm định, phân tích và xử lý thông tin

Mục đích của kỹ năng này là tìm ra sự thật, bản chất vấn đề đang bị khuất lấp hoặc chưa được chắp nối sự kiện với nhau. Để làm được điều này, nhà báo phải tự trả lời các câu hỏi: Tất cả điều đó có ý nghĩa gì? Tại sao nó lại xảy ra như thế? Có ai đứng đằng sau dàn xếp câu chuyện này không? Liệu nó có thể xảy ra tình huống khác không? Giải quyết vấn đề này như thế nào? Các mối quan hệ bên trong?...

Các bước thẩm định, phân tích và xử lý với thông tin:

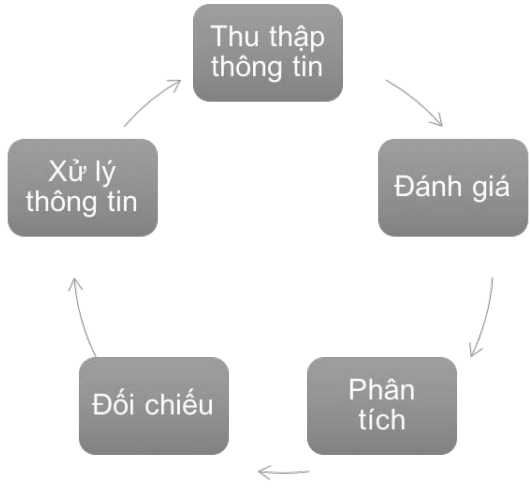

Thu thập thông tin là quá trình xác định nhu cầu thông tin, tìm nguồn thông tin, thực hiện tập hợp thông tin theo yêu cầu nhằm đáp ứng mục tiêu đã được định trước. Thông tin nhà báo thu thập được có thể đến từ nhiều nguồn và là thông tin thô, thông tin đó có thể đúng

hoặc sai, chính xác hoặc không chính xác, hoặc có thể bị phóng đại… Vì vậy, thông tin thu thập được cần phải thẩm định, xác minh qua các nguồn khác, không chỉ để kiểm chứng mà còn thông qua đó có thể thu thập thêm những thông tin khác.

Đánh giá (xác minh) là sự kiểm nghiệm về tính chính xác và các mối liên quan của thông tin đó. Các thông tin mà nhà báo tiếp nhận được có thể liên quan tới người, công ty, địa chỉ, hồ sơ gọi điện thoại, hoạt động đi lại, giao dịch tài chính, dữ liệu gửi hàng; những nhận xét đánh giá có tính chắc chắn, hoặc có bằng chứng; một lời đồn đại, một câu chuyện vô tình nghe được nhưng có chi tiết hấp dẫn… Tất cả đều cần sự kiểm định thông qua sự trải nghiệm, quan sát, đối sánh của nhà báo.

Phân tích là quá trình kiểm tra và quyết định liệu thông tin đó có giá trị và phù hợp với nội dung tác phẩm không. Việc phân tích này dựa trên yêu cầu, tiêu chí cụ thể một cách khoa học, chính xác, khách quan nhằm cung cấp những cơ sở để xem xét đưa ra các biện pháp giải quyết công việc.

Những phương pháp phân tích, thẩm định thông tin

Thông thường, nhà báo được cung cấp thông tin qua các kênh sau: người dân địa phương, mạng lưới cộng tác viên, các đầu mối buôn bán ĐVHD, các cơ quan thực thi pháp luật... Những đối tượng cung cấp thông tin cũng có thể là đối tượng thẩm định thông tin.

Một là, người dân địa phương không dính líu vào hoạt động tội phạm có thể biết về việc săn trộm và các hoạt động tội phạm khác liên quan đến động vật hoang dã trong cộng đồng. Tuy họ không có, hoặc khó có nhiều thông tin chi tiết về hoạt động bất hợp pháp nhưng với lợi thế về vị trí nên có thể giúp phóng viên có dữ liệu để thẩm định chéo với các kênh khác. Đây được coi là một kênh cung cấp và kiểm chứng thông tin khá tin cậy.

Đương nhiên, trước khi sử dụng loại nguồn tin này, nhà báo nên kiểm tra kỹ xem họ có mối liên hệ nào trong đường dây khai thác, săn bắn và buôn bán ĐVHD hay không.

Hai là, đầu mối buôn bán ĐVHD. Đối với ĐVHD không bày bán công khai, chỉ những đối tượng này, bằng những kênh liên lạc đặc biệt có thể kiểm chứng cho phóng viên là thông tin đó có chính xác hay không, nguồn cung cấp ở đâu, chất lượng sản phẩm như thế nào… Khi tiếp nhận thông tin từ các đối tượng này, phóng viên hãy đặt các câu hỏi để kiểm tra xem các thông tin đó liệu có đáng tin không? Thông tin đã được nguồn độc lập xác nhận chưa? Điều gì đang tạo động lực cho đối tượng này cung cấp thông tin? Người này đã có được thông tin dưới điều kiện nào? Đối tượng đầu mối có chân thành không?… Khi những câu hỏi này được trả lời thoả đáng, những thông tin họ cung cấp mới đạt chất lượng.

Ba là, mạng lưới cộng tác viên. Đây là những người có mối quan hệ thân quen với phóng viên, có độ tin tưởng cao. Cộng tác viên giúp phóng viên có được thông tin để kiểm tra chéo với thông tin của các đối tượng khác.

Bốn là, các cơ quan thực thi pháp luật. Đây là đối tượng có độ tin cậy cao nhất. Tuy nhiên, theo kinh nghiệm của các phóng viên điều tra nhiều kinh nghiệm, đối tượng này sẽ giúp cho nhà báo thẩm định chính xác những thông tin đã thu được từ các đối tượng trên. Tuy nhiên, để thu thập được thông tin, chi tiết thú vị, chân thực nhất thì không nên liên lạc với đầu mối này ngay khi có thông tin. Khi nào phóng viên đủ tư liệu, lập luận chặt chẽ, chứng cứ rõ ràng mới liên lạc với các cơ quan thực thi pháp luật để thẩm định và mở rộng hướng khai thác cho tác phẩm.

Thứ năm, đối tượng cuối cùng có thể thẩm định thông tin hiệu quả nhất, chính xác nhất đó là chính bản thân phóng viên. Quan sát được cho là phương pháp tìm kiếm và thẩm định thông tin tốt nhất. Kết hợp kiểm tra thông tin giữa các nguồn tin khác nhau, cùng với sự quan sát của phóng viên thì kết quả thẩm định thông tin sẽ tốt hơn. Khi trực tiếp tham dự tại hiện trường, phóng viên phải huy động hết các giác quan để tham gia thẩm định thông tin. Điều quan trọng ở việc quan sát là đảm bảo tính khách quan, cần đặt và nhìn nhận sự việc trong toàn

thể, không thể bỏ qua góc cạnh nào, ngay cả những chi tiết, những góc cạnh tưởng chừng như tầm thường, vô nghĩa. Đôi khi chính những điều tầm thường đấy lại ẩn chứa những điều quan trọng!

Nhà báo điều tra có phương pháp quan sát khác biệt so với những nhà báo thông thường, đó là quan sát bằng các phương tiện hỗ trợ như ghi âm, camera giấu kín để có những tư liệu được mô tả chuẩn xác hơn. Nhiều khi, nó chính là bằng chứng về sự tiếp xúc của nhà báo đối với nhân vật hoặc với hiện thực. Nhà báo điều tra khi quan sát luôn có sự phân tích, so sánh và thẩm định, nhận xét… đối với những tư liệu khác đã thu thập được. Những cảm nhận trực quan của nhà báo điều tra khi tiến hành quan sát có thể dẫn đến quyết định đúng trong việc sử dụng thông tin khi thể hiện tác phẩm[1].

Kỹ năng quan sát giúp ích cho sự phân tích rất nhiều, nhà báo Đỗ Doãn Hoàng nhấn mạnh một chi tiết thú vị: chỉ qua một bức ảnh hay vài thước phim anh đã chụp lén trong một lần tác nghiệp từ 10 năm trước của mình mà anh cùng cộng sự đã "phá" được một đường dây buôn bán ĐVHD lớn. Thông tin trong bức ảnh cũ lại có một biển hiệu, trên đó có số điện thoại của một nhà hàng gần nhà đối tượng. Anh đã bám vào số điện thoại "chộp" được trong bức ảnh từ 10 năm trước kia, rồi bằng các biện pháp nghiệp vụ, nhà báo điều tra đã lần ra các đầu mối hết sức quan trọng.

Đối chiếu là quá trình so sánh hai hay nhiều sự việc, chi tiết, số liệu, dữ kiện, nguồn tin để tìm kiếm sự tương đồng, khác biệt, tính hệ thống trong những thông tin mà nhà báo thu nhận được. Hãy "phơi bày" tất cả thông tin thu thập liên quan tới chủ đề, đọc kỹ để "cảm nhận" về nội dung, tìm kiếm tính nhất quán và các mâu thuẫn trong thông tin.

Xử lý thông tin là khâu cuối cùng của quy trình nhằm xác định thông tin nào sẽ đưa vào tác phẩm, thông tin nào không, thông tin quan trọng và thông tin bổ trợ, thông tin nào để dành cho các số tiếp theo hoặc cất giữ trong hồ sơ lưu trữ để làm "vũ khí tự vệ"… Khâu này bao gồm việc đối chiếu, chọn lọc, chỉnh lý, biên tập thông tin theo mục

[1] Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên) (2016), *Giáo trình báo chí điều tra*, NXB Lao động, tr.130.

đích, yêu cầu xác định. Đây là công việc bắt buộc nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng thông tin, tránh sự quá tải, nhiễu thông tin. Việc xử lý thông tin còn có khả năng tạo ra những thông tin mới hoặc bổ sung những thông tin mà trước đó chưa được biết đến. Thông qua việc kiểm tra tính chính xác, tính hợp lý của các tài liệu, số liệu; hệ thống hóa, phân tích tổng hợp số liệu, tài liệu; chỉnh lý chính xác số liệu, tài liệu để chúng phản ánh được tình hình, xác định đúng bản chất của các sự việc, các hoạt động, từ đó nhà báo có thể vạch ra các kế hoạch tiếp theo khi tiến hành sản xuất tác phẩm.

Với đề tài điều tra bắt đầu từ thông tin về sự buôn bán ĐVHD, việc lập biểu đồ chuỗi và lưu lượng hàng hoá là điều cần thiết đối với nhà báo điều tra. Các hoạt động tội phạm với tính chất có tổ chức sẽ thường bao gồm chuỗi và lưu lượng của ít nhất một loại hàng hoá, việc phân tích biểu đồ này sẽ hỗ trợ bạn thấy rõ được các khoảng cách về thông tin.

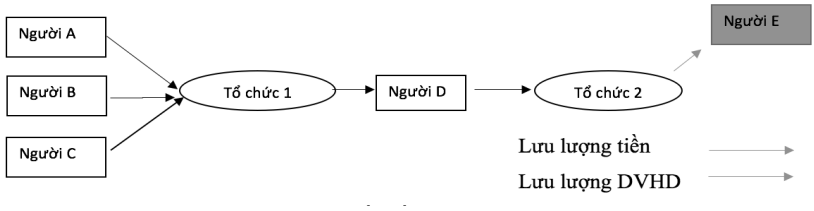

Biểu đồ lưu lượng hàng hoá[1]

Một số lý do khiến quá trình tìm ra sự thật của phóng viên thất bại[2]**:**

- Do phóng viên vội vã muốn trở thành người đầu tiên công bố tin tức;
- Phóng viên công bố thông tin khi nó chưa hoàn chỉnh, hoặc còn sai sót;
- Nguồn cung cấp thông tin không chính xác, hoặc giả dối;
- Quá trình xác minh phức tạp, ngay cả khi nguồn tin nhiệt tình giúp đỡ;
- Nhiều bằng chứng trái chiều gây khó khăn trong việc thẩm định thông tin.

---

[1] Jonh Gavitt, *Chuyên khảo điều tra tội phạm về môi trường – Phần động vật hoang dã, quý hiếm*, Học viện Cảnh sát Nhân dân phối hợp với Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Quỹ Freeland, Số tiêu chuẩn quốc tế (ISBN) 978-616-91928-3-1, tr.22.

[2] Phạm Duy Phúc, Khoa BC&TT-ĐH KHXH&NV, Thẩm định tin tức báo chí

Một vài kinh nghiệm khi xử lý thông tin:

Thứ nhất, nên sử dụng sơ đồ tư duy. Sơ đồ tư duy là công cụ giúp hình thành ý tưởng một cách mạch lạc và phát triển ý tưởng ban đầu thành một đề tài hoàn chỉnh. Nguyên lý của công cụ này đơn giản là tìm ra những mối liên hệ và mở rộng các mắt xích. Từ sơ đồ tổng thể (hay ma trận), có thể lựa chọn những tuyến vấn đề ưu tiên để phát triển thành bài viết. Công việc này không chỉ giúp gợi mở hướng khai thác thông tin mà trong một số trường hợp còn có thể giảm trừ rủi ro.

Thứ hai, đưa câu chuyện về gần với công chúng. Theo quy luật tự nhiên, công chúng có xu hướng thích những thông tin gần gũi và ảnh hưởng trực tiếp đến cuộc sống của họ. Phóng viên cần tự chất vấn bằng những câu hỏi: "Vậy nó có ý nghĩa gì?" Nếu tự mình trả lời được một cách rõ ràng nghĩa là bạn đã có thể đưa câu chuyện về gần với độc giả hơn.

Tác giả Peter Nelson viết: "Khi phóng viên mang độc giả trong đầu, họ thấy phải viết rõ ràng hơn và cung cấp đầy đủ thông tin liên quan để làm bài viết có ý nghĩa"[1].

Thứ ba, nên chia các thông tin theo luận cứ và luận chứng để chứng minh cho luận điểm. Luận điểm là những khía cạnh nội dung trực tiếp cấu thành chủ đề bài điều tra. Luận cứ là những số liệu, bằng chứng, chi tiết cụ thể, xác thực có giá trị nhằm chứng minh các luận điểm nêu ra. Luận chứng là sự tổ chức, kết nối, triển khai các luận cứ và luận điểm trong bài điều tra nhằm dẫn dắt người đọc đến với các luận điểm một cách rõ ràng, mạch lạc. Luận chứng trong bài điều tra thể hiện qua những lập luận chặt chẽ, xác đáng[2]. Với việc sắp xếp như thế, người phóng viên kiểm soát được thông tin mình đang sở hữu, biết thông tin mình có đã đủ và chặt chẽ hay chưa, hướng điều

---

[1] Peter Nelson (1995), *Mười lời khuyên thực tế cho phóng viên môi trường*, Tài liệu của Trung tâm Nhà báo quốc tế.

[2] Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên) (2016), Sđd.

tra có đúng và hợp lý, những chi tiết chính xác và khách quan, logic không. Bởi vì, điều tra không chỉ là mô tả sự kiện mà còn làm sáng tỏ sự kiện qua hệ thống minh chứng đầy đủ, cụ thể và chi tiết, do đó, chứng cứ là một yếu tố sống còn trong điều tra. Khi những thông tin dẫn chứng, luận cứ, luận điểm đầy đủ mới đưa ra được những luận chứng xác đáng, kết luận chính xác.

Thứ tư, loại bỏ các yếu tố bình luận trong thông tin, hay phần dư luận xã hội chưa kiểm chứng. Quá trình xử lý thông tin phải nắm được hạt nhân của thông tin. Thông tin trong không ít trường hợp được đưa cùng với những yếu tố bình luận, dư luận xã hội, những nhận xét của người đưa tin. Vì vậy, để xử lý thông tin hiệu quả cần loại bỏ những yếu tố bình luận, nhận xét, những yếu tố chỉ bao hàm dư luận xã hội, từ đó nhà báo điều tra xác định đúng nội dung cốt lõi, yếu tố khác quan trọng của thông tin được cung cấp[1].

Tóm lại, người phóng viên làm điều tra khi tìm kiếm thông tin chủ đích trả lời hai câu hỏi chính là *Tại sao* và *Như thế nào* một cách chính xác, hợp lý và hấp dẫn nhất.

Nguyên tắc của phóng viên khi tìm kiếm sự thật[8]:

- Tập hợp, "cân, đo, đong, đếm", đánh giá bằng chứng;
- Đặt các dữ kiện vào bức tranh toàn cảnh;
- Giải thích làm sao mình biết và cái gì mình chưa biết;
- Cân bằng khi tường thuật lại lời nói từ nhiều phía;
- Công bằng, trung thực, không vì lợi ích cá nhân, thành kiến hay thiên vị;
- Độc lập, không bị chi phối, bị kiểm soát bởi các bên có dính líu về lợi ích;
- Chịu trách nhiệm hoặc có khả năng giải trình về các thông tin được nêu trong tác phẩm của mình.

[1] Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên) (2016), Sđd.

4.5.2. Những lưu ý khi thẩm định, phân tích và xử lý thông tin

Đích cuối cùng của việc thẩm định, phân tích và xử lý thông tin là tạo ra được sản phẩm điều tra chính xác, khách quan, mạch lạc, hấp dẫn, thuyết phục và dễ tiếp nhận. Cần lưu ý những điểm sau đây:

- Ưu tiên tài liệu độc đáo, trực tiếp, thuyết phục. Ưu tiên những thông tin mới, có tác động xã hội, có ảnh hưởng đến hệ sinh thái và đa dạng sinh học cao. Cần trân trọng các tài liệu có được từ chất vấn, phân tích vấn đề sâu hơn, bên cạnh các thông tin có từ phỏng vấn. Khi lựa chọn thông tin nên chú ý đến các yếu tố nhạy cảm như tình hình chính trị và biên giới vì việc buôn bán, vận chuyển thường diễn ra ở khu vực giáp ranh.

Chia sẻ kinh nghiệm của mình, phóng viên Trường Sơn đã nói rằng không đưa thông tin cụ thể về địa điểm, cách thức vận chuyển động vật hoang dã qua biên giới như thế nào, vì các đối tượng khác sẽ lợi dụng thông tin. Khi đưa thông tin quá cụ thể, phóng viên đã vô tình tiếp tay cho các thủ đoạn buôn bán ĐVHD trái pháp luật. Do vậy, tùy thuộc vào mục đích sử dụng thông tin để viết bài hay để báo cáo với các cơ quan thực thi pháp luật mà phóng viên quyết định mức độ chi tiết của thông tin.

Một ví dụ khác, liệu tác phẩm có nên nói quá chi tiết về việc các đối tượng buôn bán sử dụng đồng bào dân tộc ít người ở vùng biên giới trong việc vận chuyển ĐVHD không. Các chi tiết đối tượng buôn bán mua chuộc đồng bào bằng tiền, ma túy và nhiều vấn đề phức tạp về chính trị khác nữa nên đưa như thế nào, mức độ cụ thể ra sao. Với từng đề tài, trường hợp khác nhau, phóng viên cần có sự nhạy cảm về chính trị, pháp luật để lựa chọn các nội dung làm phong phú, chi tiết hấp dẫn nhưng vẫn đảm bảo sự an toàn.

- Không sử dụng thông tin trực tiếp liên quan đến danh tính nếu có thể gây nguy hiểm cho nguồn tin hoặc bản thân nhà báo.

Theo nhà báo Đỗ Doãn Hoàng: "Trước khi đặt bút viết, hoặc ngồi dựng chương trình, nhà báo cần hình dung lại toàn bộ vụ việc và "xẻ"

vấn đề đúng cái "huyệt đạo" (mà nhà báo nghĩ rằng) công chúng (độc giả) cần. Các nhà báo cần linh hoạt trong hình thức, thể hiện giản dị, dễ hiểu, tránh bị các từ ngữ, số liệu, các bản cắt phỏng vấn làm loãng vấn đề.

Bản thân phóng viên phải là người chủ động đọc, hiểu và tra cứu tài liệu; bởi vì càng viết sâu, đề tài càng mở rộng thì càng liên quan tới nhiều vấn đề khác nhau của xã hội. Nhà báo có các kỹ năng nghề nghiệp để điều tra mà không bị lộ mục đích hay danh tính của mình.

Bên cạnh đó, nhà báo phải có kiến thức về pháp luật khi sử dụng các biện pháp để điều tra, thẩm định, phân tích thông tin. Bởi vì báo chí điều tra đụng chạm rất nhiều vấn đề, đối tượng, lĩnh vực khác nhau và việc bị phản ứng là điều không thể tránh khỏi.

Nhà báo cũng cần phải khách quan, công tâm trong suy xét, tìm bằng chứng rõ ràng, thuyết phục để tìm ra bản chất, câu chuyện phía sau của những hiện tượng mà nhà báo quan sát, có được.

Chương 5
NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI PHÓNG VIÊN ĐIỀU TRA VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

5.1. NHỮNG THÁCH THỨC KHI VIẾT BÀI ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

5.1.1. Bị thao túng bởi đồng tiền và quan hệ

Bên cạnh những nhà báo lăn xả, đeo bám, phanh phui nhiều vụ buôn bán ĐVHD phi pháp, không thể phủ nhận có một bộ phận nhà báo hiện nay đang lợi dụng nghề nghiệp, lĩnh vực am hiểu, nhiều mối quan hệ để trục lợi, kiếm tiền bất chính. Những cám dỗ của phù hoa và bổng lộc đôi khi khiến nhà báo bẻ cong ngòi bút, chiều theo ý "thế lực ngầm" để trục lợi.

Buôn bán ĐVHD là lĩnh vực siêu lợi nhuận. Phần lớn những đối tượng buôn bán động vật hoang dã đều rất giàu và có quyền lực xuyên quốc gia nên rất biết cách và sẵn sàng sử dụng đồng tiền "mua" các nhà báo.

Được ví là nghề "buôn quan hệ", nghề báo cũng là nghề có điều kiện nhận hối lộ trong khi thu nhập từ nghề thấp. Tiền có sức cám dỗ ghê gớm đối với nhà báo để hoàn thành 1 phóng sự điều tra về đường dây buôn bán thú hoang, nhà báo phải lặn lội sang Lào, Campuchia, Thái Lan, lặn lội hết rừng sâu núi thẳm nhưng nhuận bút chỉ được 1- 2 triệu/ bài. Các toà soạn cũng đang đối mặt với quá nhiều khó khăn khi hoạt động phát hành, quảng cáo có chiều hướng suy giảm nghiêm trọng. Từ những thực tế đó, có nhà báo đã không giữ nổi mình trước sự cám dỗ của đồng tiền. Nhiều người đã có lý khi cho rằng, cuộc chiến chống lại "viên đạn bọc đường" chẳng kém gì chống bạo lực và khủng bố.

Có nhà báo điều tra tránh được cám dỗ về vật chất thì lại vướng vào món nợ tình cảm. Đó có thể là một mối ân tình xưa nào đó, hoặc hàm ơn trước kia với một người nào đó đang có ý định "xin xỏ" cho đối tượng điều tra. Can thiệp về mặt tình cảm đôi khi khiến cho nhà báo bỏ cuộc dễ dàng hơn bởi cuộc sống có muôn vàn mối quan hệ, mà nhà báo không thể đứng ngoài.

Hơn bao giờ hết, giữa bối cảnh đó, bản lĩnh và đạo đức của người cầm bút trở nên quan trọng, nếu biết chấp nhận khó khăn, vượt qua cám dỗ và nguy hiểm để cống hiến cho nghề, thì chắc chắn, các nhà báo chân chính sẽ gặt hái những vinh quang xứng tầm. Họ được xã hội tôn trọng và sẽ nhận được thù lao xứng đáng từ các tòa soạn có trách nhiệm.

5.1.2. Đơn độc và hiểm nguy khi tác nghiệp

Thách thức của những nhà báo làm điều tra không phải nằm ở kỹ năng mà ở sự đơn độc của họ khi đeo đuổi mảng đề tài nguy hiểm này. Điều tra độc lập, bí mật đề tài là quan trọng số 1 trong báo chí điều tra. Vì thế, khi lập nhóm để thực hiện một cuộc điều tra thì phân công nhiệm vụ cụ thể sẽ rất quan trọng: mỗi người một công việc, một nhiệm vụ khác nhau, nếu sử dụng thông tin viên thì họ không được quyền biết kế hoạch tổng thể, phòng khi một đầu mối bị lộ thì cũng không ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc điều tra. Sự bí mật cũng nhằm chống lại sự can thiệp, mua chuộc, ngăn cản, trả thù[1].

Sự bí mật buộc nhà báo vừa phải giấu mình, vừa phải tự mình tìm kiếm, kiểm chứng thông tin để nắm chắc vấn đề, nghiên cứu kỹ đối tượng. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng chia sẻ: "Tôi luôn phải giấu mình, nghề của chúng tôi giống như trinh sát hình sự và luôn phải thắng cuộc. Nó giống như là lái xe máy trên đường, không ai nói trước được điều gì. Tôi có những lần bị lộ nhưng luôn phải khéo léo vượt qua để hoàn thành nhiệm vụ".[2] Đó là lý do các nhà báo, phóng viên mảng điều tra thường

---

[1] Đức Hiển, *Nhà báo điều tra*, 2015, NXB Trẻ, tr.54.

[2] Bảo vệ động vật hoang dã: Chỉ cần chúng ta muốn là sẽ làm được. http://songtre.tv/news/giao-luu-truc-tuyen/bao-ve-dong-vat-hoang-da-chi-can-chung-ta-muon-la-se-lam-duoc-61-14216.html.

hoạt động độc lập, đôi khi đơn độc để tự bảo vệ mình trước những đe doạ của những thế lực ngầm. Nhà báo trong quá trình tác nghiệp đấu tranh chống những vấn nạn phá rừng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép, mua bán ĐVHD… không chỉ bị các đối tượng "xã hội đen", các thế lực ngầm đe doạ mà còn trở thành những đối tượng bị "tấn công".

Để thâm nhập vào đường dây, nhà báo nhiều khi phải nhập vai, "làm bạn" với các đối tượng buôn bán. Có nhà báo hoá thân thành hành khách trên những chuyến xe giấu thú hoang dưới gầm, có nhà báo tìm cách cải trang thành người mua trong đường dây buôn bán, có nhà báo thâm nhập vào nhóm vận chuyển thuê, có nhà báo đóng giả là thực khách để tìm hiểu về những nhà hàng bán thịt thú rừng… Nhà báo khi hoá thân vào những nhân vật khác nhau họ đều không rời xa mục đích thâm nhập, ghi nhận và công bố sự thật như nó vốn có. Nhưng trên hết, trong quá trình thu thập chứng cớ, vấn đề an toàn cho bản thân nhà báo phải được đề cao. Những đối tượng buôn bán rất tinh ranh. Chúng sử dụng số điện thoại ảo và chỉ cần "ngửi" thấy một sự bất thường là hủy giao dịch. Nếu chẳng may nhà báo bị lộ thân phận, chắc chắn sẽ phải đối mặt với nguy hiểm ở các mức độ khác nhau.

Để thực hiện loạt bài "*Thâm nhập các đường dây tàn sát, buôn bán động vật hoang dã quý hiếm xuyên quốc gia*" (6 kỳ), nhóm phóng viên báo *Tuổi trẻ & Đời sống* đã đóng vai người mua đủ các loài thú quý hiếm. Trước khi nhập vai, họ đã dò tìm các đầu mối rao bán động vật và kết bạn trên mạng xã hội facebook - nơi các đối tượng ngang nhiên rao bán thú hoang trên mạng. Để tiếp cận trực tiếp đối tượng, phóng viên bay vào TP. Hồ Chí Minh và được trùm buôn ra tận phi trường đón. Hắn lái xe đưa người mua (là phóng viên cải trang) vào tận hang ổ, lật từng tủ đông lạnh cỡ lớn để "tham quan" hàng hoá.[1] Họ cũng lái xe đi xuyên nước Lào, sống với thế giới của thợ săn hay các phiên chợ "hàng rừng" mà gấu, hươu, hoẵng, cầy, cáo… được bày bán la liệt như bán gà, bán lợn. Trước đó, nhóm phóng viên này đã lặn lội sang Cộng hoà Nam Phi, nơi được gọi là thiên đường của các loài hoang thú. Bằng sự

[1] Trần Quân, *Thâm nhập các đường dây tàn sát, buôn bán động vật hoang dã quý hiếm xuyên quốc gia (kỳ cuối)*, http://tuoitredoisong.vn/song/9568-9568.

giúp đỡ đặc biệt của Giám đốc Quỹ Bảo tồn tê giác Nam Phi, nhóm phóng viên trang bị các thiết bị đặc biệt, "gắn chip" vào ba lô rồi thuê ô tô đến các khu bảo tồn tư nhân do người Việt làm chủ để "tìm nguồn hàng".[1]

Trong tình thế "phải vào hang cọp mới bắt được cọp", nhà báo thường xuyên đối mặt với những tình huống nguy hiểm cận kề. Nhà báo bị truy bức thô bạo, cướp đoạt hoặc phá hỏng công cụ tác nghiệp nếu chẳng may bị các đối tượng phát hiện ra. Nhiều trường hợp, đối tượng kinh doanh thịt thú rừng tay cầm hung khí doạ nạt, gọi điện, gửi tin nhắn đe doạ. Không ít hình ảnh, băng ghi âm đầy "sát khí" của xã hội đen đã được cơ quan báo chí gửi đến cơ quan điều tra... Ngày 23/3/2016, nhà báo Đỗ Doãn Hoàng (người vừa nhận giải thưởng lớn dành cho "Nhà báo xuất sắc về điều tra chống nạn săn bắn và mua bán Động vật hoang dã" - 2015 - do Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên ENV cùng Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ và Tổ chức Freeland trao tặng), người đã nổi tiếng với các chuyến tác nghiệp xuyên quốc gia, đã bị 3 người đàn ông theo dõi, tấn công tàn ác giữa Thủ đô Hà Nội. Khi làm các bài điều tra, nhà báo thường xuyên nhận được những lời chửi bới, cao hơn là những những lời đe doạ, nhắn tin kiểu như "muốn chết à", "muốn nổ tung à".[2]

5.1.3. Bị vướng pháp luật và đối mặt với sự thiếu trách nhiệm của cơ quan điều tra và thực thi pháp luật

Pháp luật trao cho báo chí nhiều quyền để thực hiện tốt công việc và nhiệm vụ của mình nhưng trên thực tế, có những khoảng trống pháp lý khiến cho nhà báo vấp phải thật thận trọng.

---

[1] Trần Quân, *Thâm nhập các đường dây tàn sát, buôn bán động vật hoang dã quý hiếm xuyên quốc gia, (kỳ 4)* http://tuoitredoisong.vn/song/tham-nhap-cac-duong-day-tan-sat-buon-ban-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-xuyen-quoc-gia-ky-4-9301.

[2] Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng: 'Nó dọa nếu không dừng lại thì nó giết', http://laodongthudo.vn/nha-bao-do-doan-hoang-no-doa-neu-khong-dung-lai-thi-no-giet-34715.html.

Đó là, chưa có quy định cụ thể về những giới hạn trong điều tra, đặc biệt là khi nhà báo thực hiện phương pháp nhập vai để thu thập thông tin. Thực tế, những phóng sự để lại dấu ấn, tạo độ rung xã hội bởi những chi tiết đắt giá, sinh động có tính thuyết phục cao phần lớn đều do phóng viên dùng phương pháp nhập vai để thu thập thông tin. Tuy nhiên, một số sự việc mà phóng viên bị khởi tố vì điều tra quá sâu. Điều này đã gây là các luồng ý kiến trái chiều: Một là, nhà báo đó thực hiện nhập vai trong tác nghiệp nhằm thu thập bằng chứng, đưa ra ánh sáng các hành vi vi phạm nên không thể coi đó là việc vi phạm luật. Hai là, nhà báo đó đã vượt quá giới hạn cho phép khi tác động trực tiếp vào sự việc, làm cho sự việc diễn ra theo "kịch bản" chuẩn bị sẵn nên đã phạm luật và cần được xử lý theo quy định pháp luật. Với một cách nhìn gây tranh cãi như vậy, những người theo quan điểm này đã lấy ví dụ là trường hợp nhà báo H.K. Nhà báo này đã nhập vai chủ xe, đưa tiền cho 1 cảnh sát giao thông để chứng minh cán bộ này nhận hối lộ là một tình huống thiếu công bằng. Ở đây, nhà báo đã tạo ra một tình huống đẩy người cảnh sát vào hoàn cảnh phạm tội. Xét dưới góc độ pháp luật và đạo đức, nhà báo không được phép thu thập chứng cứ bằng cách chủ động gợi ý hay giăng bẫy để đưa ai đó "vào tròng".

Trong trường hợp nhà báo muốn thâm nhập vào đường dây mua bán trái phép ĐVHD, họ buộc phải đóng giả người mua hàng để lấy thông tin. Để lấy lòng tin và đảm bảo cho thân phận mới của mình, họ sẽ phải thực hiện hành vi mua - bán và nếu vậy họ sẽ phạm tội mua hàng cấm. Tác nghiệp "nhiệt tình quá mức" dễ đưa nhà báo đến nguy cơ bị kiện hoặc khởi tố do mua hàng cấm, đưa hối lộ, nguỵ tạo bằng chứng giả, phản ánh sai sự thật, sử dụng nguồn thông tin chưa được kiểm chứng, hạ thấp uy tín của cá nhân hay tổ chức nào đó...

Vậy, tác nghiệp mức nào là "chuẩn", đâu là giới hạn của việc "nhập vai" và làm thế nào để có thể khai thác thông tin, thu thập bằng chứng mà không phạm luật? Nhà báo cần xác định rõ giới hạn tác nghiệp và làm chủ hành vi của mình, tức là phải biết "điểm dừng". Pháp luật và đạo đức nghề nghiệp không cho phép nhà báo thu thập chứng cứ bằng cách chủ động gợi ý, hay giăng bẫy để đưa ai đó "vào tròng". Bởi khi

đó, nếu đối tượng bị tội nhận hối lộ thì bản thân nhà báo cũng hoàn thành hành vi gợi ý hối lộ và đưa hối lộ. Việc chưa có những quy định cụ thể cũng là thách thức và cản trở đối với nhà báo khi điều tra.

5.1.4. Sự chậm trễ, có phần bất hợp tác của các cơ quan thực thi pháp luật

Vấn đề thực thi pháp luật chưa nghiêm đã ít nhiều gây cản trở đến sự "truy đuổi" nguyên nhân cội rễ và giải quyết vấn đề, kiên trì thực hiện trách nhiệm xã hội của nhà báo. Thời gian qua, báo chí đã dũng cảm, tích cực đi đầu trong cuộc đấu tranh chống tiêu cực trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Ở đâu có tiêu cực, tội phạm, ở đó cần có sự đồng tâm, hiệp lực kịch liệt lên án, đấu tranh không khoan nhượng của đội ngũ nhà báo. Bằng những tác phẩm mang đầy sức chiến đấu, thông qua nhiều hình thức, thể loại phong phú, báo chí không chỉ phê phán, phanh phui, "điểm mặt chỉ tên" từng đối tượng, sự việc cụ thể mà những kết quả điều tra công phu của họ còn là những cứ liệu ban đầu hết sức quan trọng giúp các cơ quan chức năng vào cuộc, nghiêm trị kẻ vi phạm.

Tuy nhiên, thực tế cũng chỉ ra rằng, có không ít trường hợp do sự mâu thuẫn, chồng chéo của các quy định pháp luật hiện hành, cơ quan thực thi pháp luật đã không phát huy đúng chức năng nhiệm vụ, xử lý triệt để các vi phạm về lĩnh vực ĐVHD. Một ví dụ điển hình là mâu thuẫn trong việc áp dụng quy định tại Điều 190 BLHS và Nghị định 157/2013/NĐ-CP. Theo đó, vi phạm đối với loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP phải ngay lập tức truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 190 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, hầu hết các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trong Nghị định này đều đồng thời thuộc Danh mục loài động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm ban hành kèm theo Nghị định 32/2006/NĐ-CP. Trong khi đó, Nghị định 157/2013/NĐ-CP không có quy định loại trừ các loài này ra khỏi phạm vi xử phạt vi phạm hành chính nên một số cơ quan thực thi pháp luật tại địa phương vẫn áp dụng Nghị định 157/2013/NĐ-CP để xử phạt hành chính đối với các vi phạm liên quan đến loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ - nếu

giá trị tang vật không vượt quá 100 triệu đồng. Đến ngày 27/4/2015, Chính phủ mới ban hành Nghị định 40/2015/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 157/2013/NĐ-CP, theo đó khẳng định các loài ĐVHD thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định 157/2013/NĐ-CP nhằm giải quyết mâu thuẫn giữa quy định tại Điều 190 BLHS và Nghị định 157/2013/NĐ-CP.[1]

Từ những mâu thuẫn, chồng chéo về các quy định pháp luật, ở nhiều trường hợp, cơ quan pháp luật có thiên hướng giảm nhẹ hình phạt cho các đối tượng buôn bán, vận chuyển trái phép ĐVHD quý hiếm, chuyển từ hình sự sang hành chính. Ví dụ: Ngày 20/11/2013, cơ quan Công an đã bắt quả tang Bàn Văn Quang có hành vi bán 02 cá thể rắn hổ mang chúa (tên khoa học *Ophiophagus hannah* thuộc loại ĐVHD nguy cấp, quý, hiếm nhóm IB - đồng thời thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ ban hành kèm theo Nghị định 160/2013/NĐ-CP). Áp dụng quy định tại Điều 190 Bộ luật Hình sự, ngày 10/04/2014, tại Bản án sơ thẩm số 65/2014/HSST Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã tuyên xử phạt Quang 30 tháng tù giam. Tuy nhiên, sau khi bị cáo Quang có kháng cáo đề nghị được hưởng án treo, ngày 09/07/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy để điều tra lại với lí do: *"Ngày 11/11/2013, Chính phủ ban hành Nghị định 157 quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, Nghị định có hiệu lực từ ngày 25/12/2013. Theo quy định tại Nghị định trên thì để có cơ sở xử lý hình sự đối với bị cáo Quang thì cần phải tiến hành định giá giá trị của 02 cá thể rắn hổ mang chúa, nếu giá trị trên 100 triệu đồng thì mới có cơ sở xem xét xử lý hình sự đối với bị cáo".* Ngoài ra, chỉ tính riêng từ năm 2010 đến 2015, cơ sở dữ liệu của Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) đã ghi nhận 76 vụ vi phạm liên quan

[1] Bùi Thị Hà (15/9/2015), *Thách thức trong thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã và các giải pháp cấp bách cần triển khai thực hiện*, Trang thông tin điện tử Viện Khoa học Pháp lý, http://khpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi-moi-truong.aspx?ItemID=121

đến vận chuyển/buôn lậu ngà voi và sừng tê giác được phát hiện. Tuy nhiên, ENV chỉ ghi nhận 2 vụ vi phạm về ngà voi được đưa ra xét xử[1].

Việc quảng cáo và buôn bán ĐVHD trên các trang mạng xã hội, ĐVHD, ngà voi… Ngay cả việc giám định các loại ĐVHD nhằm công bố thông tin chính xác, nhanh chóng cho công luận cũng có có dấu hiệu bảo kê, bao che. Tất nhiên, cơ quan điều tra cũng có những khó khăn do những thủ đoạn tinh vi của các đối tượng buôn bán trái pháp luật ĐVHD nhưng sự chậm trễ, bất cập trong thực thi pháp luật cũng làm nản lòng các nhà báo cũng như giới làm bảo tồn ở Việt Nam và toàn khu vực. Ví dụ, từ sự vào cuộc bí mật của ENV và nhà báo Đỗ Doãn Hoàng, sau khi gửi đơn tố cáo đến C49, Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về Môi trường (Bộ Công an), vụ bắt giữ hơn 10.000 xác rùa biển quý hiếm ở các nhà kho của một đối tượng ở TP Nha Trang. Chứng cứ đã rõ ràng, Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) đã có công văn gửi Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về vấn đề này. Nhiều đơn thư tố cáo tiếp tục được gửi về cho các nhà báo, đồng thời nhà báo Đỗ Doãn Hoàng đã gặp lãnh đạo Công an tỉnh Khánh Hòa và đề nghị phối hợp cùng PC 49 tổ chức bắt giữ tiếp lần 2. Có ý kiến còn cho rằng đây là vụ tàn sát rùa biển lớn nhất trong lịch sử thế giới; loạt bài trên báo *Lao động* đi tiên phong phanh phui vụ việc đã đoạt giải thưởng lớn! Mặc dù vụ việc được xét xử vào 6/2018 nhưng cơ quan chức năng phải mất hơn 3 năm để kiểm định xem 10.000 con rùa biển ấy có phải là rùa biển không! Hành trình khởi tố, đưa thủ phạm nguy hiểm ra vành móng ngựa… bị chậm trễ trong khoảng thời gian quá dài, dù báo chí liên tục truy vấn thanh tra thủy sản, công an môi trường của tỉnh về tiến độ xử lý vụ việc[2].

Báo chí luôn hành động quyết liệt và mang tính xây dựng để những vụ việc vi phạm pháp luật được xử lí một cách nghiêm minh, đúng quy định, kẻ vi phạm cần phải bị xử lý thích đáng với tinh thần thượng tôn pháp luật, góp phần ngăn chặn tình trạng buôn bán trái

---

1 Bùi Thị Hà (15/9/2015), Tlđd.

2 Đỗ Doãn Hoàng và WCS (2016), *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tài liệu nội bộ.

pháp luật ĐVHD tràn lan. Đó cũng là cơ sở để các tổ chức và bạn bè quốc tế ghi nhận, tôn trọng các nỗ lực của Việt Nam trong lĩnh vực này.

Nhà báo điều tra, viết bài về tội phạm buôn bán trái pháp luật ĐVHD đối mặt với nguy hiểm. Họ dũng cảm đưa ra ánh sáng nhiều vụ việc, đem lại lợi ích lớn cho cộng đồng. Tuy nhiên, với bối cảnh phức tạp hiện nay, báo chí điều tra về lĩnh vực này đang đối mặt với nhiều khó khăn. Để vượt qua những thách thức này, nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã một mặt phải nâng cao nghiệp vụ và hiểu biết pháp luật, mặt khác cần có chế tài đủ mạnh để bảo vệ họ khi họ hành động vì lợi ích công.

5.2. NHỮNG NGUYÊN TẮC TÁC NGHIỆP KHI THỰC HIỆN ĐIỀU TRA

Phòng, chống buôn bán ĐVHD dã là một mảng quan trọng của báo chí điều tra, gắn liền với nhiều cơ quan báo chí, nhiều nhà báo có tên tuổi. Nhìn chung, các nhà báo tác nghiệp trong lĩnh vực điều tra về phòng, chống buôn bán trái pháp luật ĐVHD đều tôn trọng và tuân theo các nguyên tắc tác nghiệp chung. Ngoài ra, do đặc thù của chủ thể điều tra, trong các nguyên tắc này vẫn sẽ có một số khác biệt cần lưu ý.

5.2.1. Được sự đồng ý và luôn giữ liên hệ với tòa soạn trong quá trình điều tra

Nhà báo khi tiến hành điều tra, dù là trong lĩnh vực nào cũng phải có sự đồng ý của tòa soạn. Khi tòa soạn cảm thấy sự việc, vấn đề đủ "nóng", có ý nghĩa xã hội xứng tầm thì mới tiến hành điều tra. Cùng với đó, mọi kế hoạch, đường đi nước bước… phải được Ban biên tập thông qua. Điều này giúp tòa soạn vừa có thể nắm rõ được tổng thể công việc, hoạt động của phóng viên vừa có thể hỗ trợ kịp thời phóng viên trong quá trình tác nghiệp. Nhiều cơ quan báo chí đã ban hành bộ quy tắc tác nghiệp, trong đó có những quy định cụ thể về việc phóng viên khi thực hiện điều tra phải báo cáo với tòa soạn. Đơn cử như báo *Pháp luật Thành phố Hồ Chí Minh*. Tờ báo này quy định rõ, nhà báo điều tra, đặc biệt là điều tra nhập vai luôn phải báo cáo tòa soạn từ khâu lên kế hoạch, chuẩn bị tác nghiệp và liên tục cập nhật thông tin, diễn biến vụ việc cho những người chịu trách nhiệm.

Thực tế, trong quá trình điều tra, việc báo cáo diễn tiến với tòa soạn là rất quan trọng, không chỉ để tòa soạn nắm rõ được thực tế câu chuyện đang diễn ra để có những chỉ đạo, quyết định mà còn tránh cho phóng viên những sai sót không đáng có. Năm 2015, phóng viên Nguyễn Hoài Nam – Báo *Thanh niên* đã bị xử lý vì có đã vi phạm pháp luật khi viết đề tài "Nạn bảo kê đường của cảnh sát cơ động - trật tự tại TP. Hồ Chí Minh". Cơ quan chức năng thời điểm đó đã nhận định, động cơ viết bài của phóng viên Nguyễn Hoài Nam là trong sáng, không vụ lợi, có tác động xã hội tích cực nhưng phương pháp thực hiện (cài bẫy[1]) thì chưa theo quy định, chuẩn mực... Đặc biệt, trong quá trình tác nghiệp, phóng viên Nguyễn Hoài Nam đã không báo cáo đầy đủ với ban biên tập và vượt quá quyền, nghĩa vụ quy định cho phóng viên. Nói như vậy để thấy, việc nhà báo báo cáo, giữ liên lạc với tòa soạn một cách tích cực trong quá trình điều tra sẽ giống như tự trang bị cho mình một cái la bàn chỉ đường, tránh những hành động bột phát và lạc lối.

Đối với vấn đề buôn bán, săn bắt trái phép ĐVHD, đặc thù của hoạt động điều tra là phải tác nghiệp tại những địa bàn hoang vu, hiểm trở như vùng biên giới, núi cao, hải đảo, biên giới…, thời gian tác nghiệp có thể kéo dài hàng tháng, đối tượng điều tra thường là những đường dây vận chuyển với những đầu nậu buôn bán có tổ chức, rất manh động và liều lĩnh. Ở những địa bàn như vậy, nhà báo có thể gặp khó khăn hơn gấp bội, sự hỗ trợ cũng trở nên hạn chế hơn. Chính vì vậy, việc tòa soạn nắm được phóng viên đi đâu, làm việc gì, với ai, triển khai công tác điều tra như thế nào là vô cùng quan trọng. Ví dụ, một phóng viên sang CHND Lào để điều tra về đường dây buôn bán động vật hoang dã, tòa soạn cần phải biết được phóng viên sang đó sẽ gặp ai, tiến hành điều tra những vấn đề gì, có đầu mối nào để liên lạc khi có tình huống khẩn cấp… Khi sự việc có diễn biến bất ngờ, nằm ngoài dự liệu, phóng viên cần phải liên lạc trở lại với tòa soạn để xin ý kiến,

[1] Thanh niên (07/10/2014), *Liên quan đến vụ việc của PV Nguyễn Hoài Nam,* Báo Thanh niên Online, https://thanhnien.vn/thoi-su/lien-quan-den-vu-viec-cua-pv-nguyen-hoai-nam-501302.html.

tránh hành động tự phát, xốc nổi. Mối liên hệ tích cực hai chiều giữa phóng viên - tòa soạn sẽ tạo nên sức mạnh tập thể, giúp phóng viên không đơn độc khi tác nghiệp, đồng thời cũng thể hiện được trách nhiệm, tính chuyên nghiệp và vị thế của chính cơ quan báo chí đó.

5.2.2. Nguyên tắc "chắc thắng"

Bản thân nhà báo khi bắt tay vào điều tra, phải tự đánh giá, ước lượng được những vấn đề mà mình phải đối mặt, các tình huống mà mình có thể sẽ gặp, những câu chuyện sẽ phát sinh. Nhà báo phải liên tục tự đặt các câu hỏi và tự mình tìm câu trả lời, giải quyết ngay ở giai đoạn "tiền điều tra". Nếu cảm thấy có cơ sở, có kết quả, có thể chắc thắng thì mới tiến hành đi thực địa. Trên thực tế, không một nhà báo điều tra có kinh nghiệm trong lĩnh vực chống săn bắt, buôn bán trái pháp luật ĐVHD nào lại tìm đến hiện trường - những vùng núi sâu rừng thẳm hay khu vực giáp biên giới xa xôi khi chưa có trong tay một đầu mối hay một người dẫn đường. Sự mơ hồ, lúng túng ban đầu có thể dẫn đến sự thất bại của việc điều tra, chưa kể những hệ lụy khác liên quan đến an toàn của nhà báo và uy tín tòa soạn.

Nhà báo cũng cần ghi nhớ nguyên tắc "biết mới nói", chỉ nói khi trong tay có bằng chứng rõ ràng, tránh đối tượng kiện ngược. Trong loạt bài dài kỳ "*Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng"*[1] của tác giả Lãng Quân đăng tải trên báo *Lao động* từ ngày 23/4/2018, tác giả nhận định việc lực lượng kiểm lâm dung túng, tiếp tay cho việc buôn bán động vật hoang dã: "Kiểm lâm đi giao những tờ giấy phép hàng ảo". Nếu không có những bằng chứng chân thật bằng video, ghi âm, ảnh chụp… ghi lại cảnh một nhân viên kiểm lâm đi giao giấy tờ với nội dung sai sự thật, biến hóa từ động vật hoang dã thành "hàng trong trang trại" thì rõ ràng, nhà báo có thể bị đối tượng kiện vì tội vu khống.

Bên cạnh đó, nhà báo cũng phải tính trước được hậu quả của việc đưa thông tin lên báo chí. Bài viết này sẽ mang lại tác dụng gì, các cơ

---

[1] Lãng Quân (23/4/2018), *Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng"*, Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/cao-troc-vet-nhan-tan-diet-hang-rung-602962.ldo.

quan chức năng sẽ phản ứng ra sao, bản thân có gặp rắc rối gì không, nên công bố thông tin trên mặt báo hay tố giác với cơ quan điều tra…? Nên nhớ, việc điều tra không phải chấm dứt khi bài báo đã xuất bản. Tùy vào diễn biến tình hình, công việc điều tra vẫn có thể còn tiếp tục ngay khi báo đã lên trang. Thông thường, sau khi một bài điều tra xuất bản, sẽ có nhiều nguồn tư liệu khác đổ về thông qua các kênh phản hồi, trong đó có những thông tin vô cùng quý giá. Đó chính là cơ hội của nhà báo để đưa bài viết của mình tiến thêm một tầng nấc mới. Chính vì vậy, thời điểm xuất bản một bài điều tra cũng cần được cân nhắc, đảm bảo việc "tung" ra có thể đạt được những hiệu quả, những tác động mà nhà báo và cơ quan báo chí mong muốn, "đánh là thắng". Nhà báo điều tra khôn ngoan cũng thường giữ nguyên tắc không tung hết "vốn" trong một vài bài viết mà giữ lại những phần quan trọng, những bằng chứng đảm bảo cho mình không bị kiện tụng sau này.

5.2.3. Nguyên tắc khách quan, tôn trọng sự thật

Khách quan, trung thực, tôn trọng sự thật là những nguyên tắc mà bất kỳ một nhà báo nào cũng phải nhớ trên con đường tác nghiệp của mình. Đối với các nhà báo viết điều tra, điều này trở nên đặc biệt quan trọng bởi đối tượng của điều tra là những vụ việc, những cá nhân, tập thể người "có vấn đề" và kết quả của điều tra có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến danh dự, sự nghiệp, số phận của một hoặc nhiều con người.

Theo nhà báo Đỗ Doãn Hoàng: "Tầm thế của nhà báo khi nhập cuộc là điều vô cùng quan trọng. Tầm thế này chính là cái nhìn khách quan, trung thực, tôn trọng sự thật. Nhà báo phải giữ cho mình một cái đầu lạnh, tỉnh táo để nhìn rõ sự thật, đưa tin đúng sự thật, không nói thêm, nói quá. Thực tế cho thấy, khi điều tra việc buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhà báo có thể gặp những cảnh tượng rất thương tâm: hàng nghìn con rùa biển bị giết, những con hổ bị ngâm trong các bình rượu khổng lồ, tay gấu chân hổ la liệt, một con vọoc mẹ bị bẫy chết nhưng đàn con vẫn tìm đến bú sữa và chết theo… Thế nhưng, nhà báo không được trôi theo cảm xúc cá nhân mà thêm vào các tình tiết ly kỳ, trầm trọng hóa sự việc, dùng ngòi bút để kết tội mà phải giữ được sự

điểm tĩnh và mạch lạc của mình.

Thậm chí, kể cả sự thật ấy không đúng như những gì mình biết trước khi nhập cuộc thì nhà báo cũng không được phép thêm, tô vẽ. Ví dụ vì nhiều lý do, thực tế không như nguồn tin đã báo hay thậm chí khi đi điều tra về nạn săn bắt, giết chóc thú rừng, nhà báo vẫn có thể gặp nhiều cán bộ thực địa xuất sắc, có người suốt cả chục năm liên tục đi rừng biền biệt để phá các bẫy tàn sát hoang thú, hay nhiều thợ săn "hoàn lương" tham gia các dự án bảo tồn, làm tuyên truyền… Khi gặp những trường hợp đó, nhà báo phải phản ánh để người đọc có cái nhìn tổng quan, đa chiều.

5.2.4. Nguyên tắc bí mật và an toàn

Đảm bảo bí mật là nguyên tắc sống còn đối với các nhà báo điều tra nói chung và nhà báo điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHDĐVHD nói riêng. Không thể "dong kèn đánh trống", xuất hiện công khai như các nhà báo khác khi tác nghiệp thông thường, nhà báo điều tra âm thầm xâm nhập thực tế, "tai nghe, mắt thấy, tay sờ", quan sát, tìm hiểu sự việc một cách thầm lặng.

Để công tác điều tra được hiệu quả, nhà báo điều tra cần đảm bảo được tính bí mật của những yếu tố sau:

- Bí mật ý tưởng
- Bí mật nguồn tin
- Bí mật danh tính, nhận dạng tác giả
- Bí mật nghề nghiệp

Có một thực tế rằng, bản thân cơ quan báo chí cũng không phải là nơi an toàn thông tin tuyệt đối cho nhà báo điều tra. Trong nhiều trường hợp, bài điều tra vừa lên, dù nhà báo đã ký bút danh khác, các đối tượng liên quan vẫn biết đích danh hoặc nhiều khi, các đối tượng điều tra đã biết trước vụ việc ngay cả khi nhà báo còn chưa xuống đến địa bàn. Các mối quan hệ chằng chịt bên ngoài của chính các đồng nghiệp trong tòa soạn trong nhiều trường hợp sẽ cản trở nhà báo điều

tra. Chính vì vậy, việc giữ kín ý tưởng của mình là một điều vô cùng cần thiết, thậm chí, trong nhiều trường hợp, việc điều tra chỉ có phóng viên và Tổng biên tập biết. Nhà báo nên bí mật tuyệt đối ý tưởng của mình, nhất là khi tiếp xúc với các đối tượng nắm nguồn tin. Bởi thường thì vì các trách nhiệm và quyền lợi liên quan, các đối tượng bắt buộc sẽ phải bảo vệ cho chính họ. Khi quyền lợi bị xâm phạm, họ có thể e dè không tiếp xúc hoặc có biện pháp ngăn cản, thậm chí tấn công lại người điều tra.[1]

Trong quá trình tác nghiệp, nhà báo phải tuyệt đối giữ bí mật về danh tính thực sự của mình, thẻ nhà báo thường chỉ được rút ra trong những trường hợp khẩn cấp hay khi đã có đủ bằng chứng trong tay và cần truy vấn cơ quan chức năng một cách đàng hoàng. Nhà báo thường lựa chọn nhập vai để che giấu đi thân phận thực của mình như nhập vai thành thợ săn đi theo một phường săn cả tháng trong rừng, thành kỹ sư địa chất để xâm nhập các vùng rừng núi có đối tượng săn bắn buôn bán ĐVHD hay đóng vai một người mua hàng… Việc nhập vai này là vô cùng quan trọng, nhiều khi quyết định sự thành bại của một cuộc điều tra. Trên thực tế, đã có những trường hợp, do nhà báo sơ hở, thông báo trước với cơ quan chức năng, khi xuống đến nơi, hiện trường đã trống không do đối tượng phạm tội được báo trước để tẩu tán hết tang vật. Hoặc khi chưa có đủ bằng chứng, nhà báo đã vội vã làm việc với cơ quan chức năng và bị phủ nhận quyết liệt. Trong một số trường hợp, chính cơ quan chức năng "vô tình" buông lỏng quản lý, thậm chí tiếp tay, "bảo kê" cho các đối tượng săn bắt, buôn bán ĐVHD nên việc tác nghiệp của nhà báo nếu không bảo đảm yếu tố bí mật sẽ gặp nhiều khó khăn và nguy hiểm. Ngoài nhập vai trong quá trình tác nghiệp, việc giữ bí mật về bản thân cũng cần được nhà báo cân nhắc, tính toán khi xuất bản bài viết. Rất nhiều nhà báo điều tra đã chọn cách không xuất hiện chính danh trên mặt báo mà dùng bút danh để vừa đảm bảo an toàn cho chính bản thân và người thân trong gia đình; vừa có thể tiếp tục thực hiện điều tra trong tương lai.

---

[1] Trích phỏng vấn nhà báo Đỗ Doãn Hoàng.

Bên cạnh đó, khi phỏng vấn hoặc ghi hình các hành vi săn bắt, buôn bán ĐVHD, nhà báo cũng cần đảm bảo tính bí mật. Ngoài việc sử dụng các trang thiết bị hiện đại giấu kín để hỗ trợ, cũng cần tránh đặt những câu hỏi trực tiếp hay những hành động quá bất thường khiến đối tượng nghi ngờ. Nhà báo cũng không nên công khai hết những trang thiết bị, những kỹ thuật điều tra trên các phương tiện thông tin đại chúng. Điều này vô hình chung sẽ cản trở chính nhà báo trong quá trình tác nghiệp sau này.

Đối với một nhà báo giỏi, có thể quá trình điều tra đã kết thúc, bài đã lên trang, đối tượng đã bị xử lý nhưng nhà báo vẫn không bị lộ thân phận. Tuy nhiên, không phải cuộc điều tra nào cũng thành công như mong đợi. Chính vì vậy, nhà báo cần tuân thủ những nguyên tắc về sự an toàn, cần nhận biết rõ đâu là giới hạn của việc điều tra. Trong trường hợp quá trình điều tra không được như mong đợi, cần dừng việc điều tra ngay khi có nguy hiểm. Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng từng thừa nhận, trong những lần tác nghiệp, ví dụ như những chuyến rong ruổi để điều tra về săn bắt buôn bán sừng tê giác, săn bắt hổ…, bản thân anh luôn giữ cho mình một chút "sợ". Cảm giác sợ hãi này không phải là yếu tố cản trở sự dấn thân khi điều tra mà chính là để giữ cho bản thân mình được tỉnh táo, thận trọng, biết dừng trước những nguy hiểm, tìm cách tiếp cận khác, cách xử lý khác tốt hơn[1]. Thậm chí, ngay cả khi đã kết thúc điều tra, việc lựa chọn thông tin để đăng tải cũng cần thiết có những sự cẩn trọng. Trong loạt bài về săn bắt, buôn bán sừng tê giác từ châu Phi về Việt Nam được đăng tải trên Báo *Lao động* năm 2013 với tựa đề "Người Việt điều tra về thảm sát tê giác ở xứ người"[2], vẫn có những tài liệu mà nhà báo chưa công bố hết bởi trong quá trình tác nghiệp, hình ảnh của anh đã bị camera của những ông trùm buôn bán sừng tê

---

1 Trích phỏng vấn nhà báo Đỗ Doãn Hoàng.

2 Đỗ Doãn Hoàng (28/9/2013), Người Việt điều tra về thảm sát tê giác (3): Cá thể thứ 397 bị giết nhẫn tâm như thế nào?, Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/nguoi-viet-dieu-tra-ve-tham-sat-te-giac3-ca-the-thu-397-bi-giet-nhan-tam-nhu-the-nao-140219.bld

giác ghi lại, nếu công bố, khả năng nguy hiểm đến bản thân hay gia đình là hoàn toàn có thể xảy ra.

5.2.5. Sử dụng các phương pháp trung thực và phù hợp, không vi phạm pháp luật

Ở một góc độ nào đó, việc điều tra của nhà báo có rất nhiều điểm tương đồng với hoạt động điều tra của cảnh sát điều tra, đó là đưa ra ánh sáng những vụ việc tiêu cực. Tuy nhiên, cũng giống như cảnh sát điều tra, dù mục đích là tốt đẹp, vì các giá trị nhân văn của cộng đồng, nhưng nhà báo không được lợi dụng điều này để sử dụng các phương pháp không trung thực, mang tính "gài bẫy" hay cao hơn nữa là vi phạm pháp luật. Luật Báo chí nghiêm cấm nhà báo lợi dụng, lạm dụng danh nghĩa và công việc báo chí. Điều 356 Bộ luật Hình sự 2017 cũng quy định rõ về việc lợi dụng chức vụ, quyền hạn khi thi hành công vụ. Đây là những điều sơ khởi nhất mà nhà báo nào cũng buộc phải nằm lòng trong quá trình điều tra.

Khi điều tra, nhà báo sử dụng rất nhiều phương pháp khác nhau, từ nghiên cứu tài liệu, nhập vai, nghe lén, quay lén, phỏng vấn… nhưng tất cả các phương pháp này phải đảm bảo sự trung thực, đúng pháp luật, tuyệt đối không vì mục đích của bản thân mình mà đánh lừa, gài bẫy, lợi dụng người khác. Đây không chỉ là nghiệp vụ mà còn là vấn đề đạo đức của nhà báo.

Trên thực tế, khi đã tiến hành điều tra, nhiều nhà báo vì quá "say nghề", quá tâm huyết với đề tài đã bỏ qua yếu tố này và tự đẩy mình vào vòng lao lý. Trong lĩnh vực chống săn bắt, buôn bán ĐVHD, nhà báo cũng gặp rất nhiều trở ngại, rào cản khi thực hiện các phương pháp điều tra. Một trong số đó là việc không được vượt các lằn ranh của pháp luật. Trong loạt bài "Máu thú hoang, từ vạc lửa đến đỉnh trời"[1] đăng tải trên báo *Lao động* tháng 2/2018, Diệp Tuyết – Tâm Ninh, đã dày công xâm nhập vào đường dây buôn bán hổ tại Việt Nam, đường dây buôn bán thú rừng xuyên biên giới từ Lào… Và trong quá trình điều tra, có một vấn đề được

[1] Diệp Tuyết – Tâm Ninh (06/02/2018), *Máu thú hoang, từ vạc lửa đến đỉnh trời,* Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/mau-thu-hoang-tu-vac-lua-den-dinh-troi-590305.ldo.

các nhà báo rất lưu tâm: Để xâm nhập vào đường dây buôn bán ĐVHD, cần phải tạo niềm tin với những đầu nậu buôn bán bằng cách mua các sản phẩm này. Tuy nhiên, nếu mua, nhà báo lại vi phạm pháp luật khi buôn bán, vận chuyển, tàng trữ động vật hoang dã. Nhà báo cũng không thể nhờ một người khác mua để có thể có bằng chứng vì đó là "gài bẫy". Theo nhà báo Đỗ Doãn Hoàng, để tránh được điều này, nhà báo cần sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước khi điều tra, phải tạo được đầu mối từ trước cũng như trang bị rất nhiều kỹ năng để nhập vai và tự bảo vệ bản thân, xử lý tình huống cùng với sự hỗ trợ của các thiết bị công nghệ cao.

5.2.6. Nguyên tắc suy đoán vô tội

Nguyên tắc suy đoán vô tội được ứng dụng rộng rãi trong khoa học pháp lý hiện đại, trở thành nguyên tắc tố tụng được nhiều nước áp dụng. Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền (1948) và Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị (1966) đều khẳng định, bất kỳ người bị buộc tội nào đều có quyền suy đoán là không phạm tội cho đến khi lỗi của người đó được xác định theo một trình tự do pháp luật quy định bằng phiên tòa xét xử công khai của Tòa án với sự bảo đảm đầy đủ khả năng bào chữa của người đó. Tại Việt Nam, Điều 31 Hiến pháp năm 2013 và Điều 13 Luật Tố tụng hình sự 2015 cũng quy định rõ, *người bị buộc tội được coi là không có tội cho đến khi được chứng minh theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định và có bản án kết tội của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật*. Điều 13 Luật Tố tụng hình sự 2015 cũng bổ sung thêm, *khi không đủ và không thể làm sáng tỏ căn cứ để buộc tội, kết tội theo trình tự, thủ tục do Bộ luật này quy định thì cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng phải kết luận người bị buộc tội không có tội.* Nhà báo điều tra là những người góp phần phanh phui các vụ án tiêu cực, những vấn đề nóng bỏng còn tồn tại trong xã hội nhưng rõ ràng không phải là quan tòa. Chính vì vậy, trong quá trình điều tra, những hành động, suy nghĩ áp đặt hay dùng ngòi bút của mình kết tội đối tượng đang điều tra là điều hoàn toàn nên tránh. Những biểu hiện vi phạm nguyên tắc suy đoán vô tội của nhà báo thường là:

- Đưa tin không trung thực, chính xác, khách quan, quy kết tội danh, luận tội... khi chưa có bản án kết tội của Toà án.

- Sử dụng ngôn từ, hình ảnh miệt thị đối với người bị quy kết có tội và gia đình của họ.

- "Đào bới" thông tin trong quá khứ của nghi phạm, "moi móc" thông tin về người thân theo hướng bất lợi cho nghi phạm.

- Tưởng tượng diễn biến câu chuyện, vụ án và miêu tả chi tiết tình tiết với những ngôn ngữ, hình ảnh rùng rợn...[1]

Trong lĩnh vực chống buôn bán, săn bắt trái phép ĐVHD, nhà báo thường "mắc lỗi" ở hai biểu hiện đầu tiên. Việc sử dụng các từ ngữ mang tính miệt thị như "hắn", "kẻ", "gã", "bọn chúng"… dành cho các đối tượng mà nhà báo cho là phạm tội vẫn thường xuyên được sử dụng. Các từ ngữ miệt thị này dù không trực tiếp kết tội nhưng thông qua đó, độc giả có thể ngầm hiểu rằng, nhà báo đã khẳng định những đối tượng đó là tội phạm. Hoặc trong quá trình điều tra, vì nôn nóng hoặc quá say mê với diễn tiến của vụ việc, cũng có trường hợp nhà báo đưa tin một chiều, thiếu khách quan, áp đặt. Ví dụ trong vụ việc vợ của "trùm" buôn bán và giết hổ trái phép được cấp phép nuôi hổ bảo tồn tại Nghệ An[2] diễn ra cách đây vài năm, nhiều báo đã ồ ạt phân tích, mổ xẻ, điều tra. Tuy nhiên, do chỉ đưa ra cái nhìn một chiều, cảm tính, duy nhất tập trung vào khai thác lỗi của người chồng (đã từng buôn bán và giết hổ trái phép) để từ đó đặt câu hỏi về việc cấp phép nuôi hổ cho doanh nghiệp của người vợ nên khi cơ quan chức năng trả lời việc này là "đúng luật, đúng quy trình", hay mỗi công dân tự chịu trách nhiệm về hành vi của mình, không thể vì thế mà ngăn cấm, hạn chế công việc của người thân thì nhiều tờ báo đã tỏ ra đuối lý, mất sức chiến đấu.

5.3. CÁC THIẾT BỊ HỖ TRỢ CHO PHÓNG VIÊN TRONG CÔNG TÁC ĐIỀU TRA

Là phóng viên, đặc biệt, muốn hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực

---

[1] PGS.TS. Nguyễn Thị Trường Giang, Nhà báo Nguyễn Thy Lệ (2017), *Vấn đề vi phạm nguyên tắc "suy đoán vô tội" trên BMĐT Việt Nam hiện nay*, Tạp chí *Lý luận Chính trị và Truyền thông*, số 4 tháng 12/2017.

[2] Trần Quân (22/3/2018), *Thâm nhập các đường dây tàn sát, buôn bán động vật hoang dã quý hiếm xuyên quốc gia (kỳ 4)*, Báo Tuổi trẻ và Đời sống Online,

công tác điều tra, ngoài các kỹ năng về điều tra căn bản thì việc lựa chọn và chuẩn bị các thiết bị kỹ thuật phục vụ điều tra là rất quan trọng, nó vừa giúp cho công việc thu thập dữ liệu hiệu quả hơn, vừa giúp lưu lại các bằng chứng quan trọng trong hoạt động tác nghiệp của phóng viên.

Khi tác nghiệp, phóng viên điều tra cần lưu ý luôn mang bên mình các thiết bị như điện thoại có chế độ ghi âm, ghi hình, máy ảnh nhỏ dạng du lịch để tránh bị chú ý, chuyên nghiệp hơn nữa thì cần chuẩn bị máy ảnh DLSR có chất lượng hình ảnh tốt, quay chụp tốt trong điều kiện thời tiết và ánh sáng yếu, có ống kính quay phim chụp ảnh từ cự ly xa, máy thu âm chuyên dụng có chế độ thu âm từ xa và định hướng tốt, ngoài ra phóng viên cũng cần chuẩn bị các thiết bị nguỵ trang trong các tình huống khó, hoặc bị cản trở.

Thiết bị bao giờ cũng là cánh tay nối dài của nhà báo. Từ những trải nghiệm của cá nhân về điều tra buôn bán trái pháp luật ĐVHD, nhà báo Đỗ Doãn Hoàng cho biết cần có phương pháp đặt máy quay bí mật, máy cảm ứng bằng thân nhiệt. Khi cần, có thể "treo" nó 7 ngày ở một không gian nào đó để máy tự động ghi hình và nhà báo có thể kiểm soát được hình ảnh từ xa. Nhà báo cần nhanh chóng nhận định tình hình và sớm có phương án tối ưu như cài người vào các tổ chức buôn bán ĐVHD tinh vi nhất, sau đó, có phương án đặt máy quay tele từ xa hoặc dùng các camera theo dõi tinh vi. Ví dụ, đặt camera với "đầu dò" quay phim gắn ở một nén nhang trên bàn thờ, xung quanh bát nhang là hệ thống điện cấp liên tục (tránh máy bị hết pin) để quay phim lén ngày nọ qua ngày kia. Với bối cảnh cần quay từ trên cao, hoặc quay dưới nước, các máy nhỏ (để bay fly cam) và có vỏ kín chống nước như Gopro là lựa chọn khá tối ưu[1].

5.3.1. Thiết bị sử dụng thường xuyên

5.3.1.1. Điện thoại

Dù phóng viên sử dụng điện thoại thông minh, hay điện thoại

[1] Đỗ Doãn Hoàng và WCS (2016), *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tài liệu nội bộ.

thường thì chức năng ghi âm cuộc gọi là chức năng được đặt lên hàng đầu. Ngoài ra, phóng viên có thể cài đặt các App ghi âm trên điện thoại để thu lại toàn bộ các cuộc gọi đi và đến. Bên cạnh đó, khi thực hiện hoạt động điều tra, tuỳ theo yêu cầu của từng thời điểm, từng cuộc điều tra, tính năng chụp ảnh của máy điện thoại cũng nên được sẵn sàng cho mục đích ghi hình nhanh chóng trong những tình huống bất ngờ. Cũng nên cài sẵn các phần mềm dựng phim để có thể biên tập và cắt ghép các đoạn phim hoàn chỉnh và gửi đi một cách nhanh chóng như iMovie.

5.3.1.2. Máy tính

Máy tính cá nhân luôn có chế độ ghi âm chạy ngay trong nền tảng của hệ điều hành, phóng viên cần tận dụng bằng cách khởi động các phần mềm có sẵn này. Đối với hệ điều hành Mac OS của máy Apple thì sử dụng phần mềm Quicktime, còn với hệ điều hành Windows trong các máy tính để bàn thông thường thì là phần mềm audio recorder.

5.3.2. Thiết bị chuyên dụng

5.3.2.1. Máy ảnh DLSR Miroless (Máy ảnh không gương lật)

Thiết bị tham khảo: Sony A7s, A7s II, Panasonic Lumix GH4, GH5,

Đặc tính và ưu điểm của các thiết bị DLSR Miroless: Các dòng thiết bị này ưu việt là có thân hình nhỏ gọn, trông đơn giản như một thiết bị thông thường nhưng đằng sau nó lại chứa đựng những công nghệ cực kỳ ưu việt, cảm biến lớn và đặc biệt có những thiết bị cho phép xử lý ISO vượt trên mức 120.000 mà vẫn cho phép thu được hình ảnh rõ nét, ít nhiễu nhất trong màn đêm đen đặc. Chúng ta sẽ thử tìm hiểu về các ưu việt này qua dòng máy ảnh không gương lật DLSR Miroless thế hệ mới nhất, với tính năng quay phim mạnh mẽ nhất hiện nay, nó cho phép ghi hình trong đêm với ISO lên đến 240.000. Điều này giúp hình ảnh quay trong đêm đen đặc có ánh sáng trong khung hình thu về đạt độ sáng như lúc 5-6h sáng.

Mỗi người phóng viên điều tra đều phải chuẩn bị cho mình

những thiết bị chuyên nghiệp để có thể tác nghiệp trong mọi điều kiện. Những chiếc máy ảnh DLSR Miroless không gương lật thế hệ mới nhất chính là một trong những thiết bị hàng đầu với những tính năng đáng kinh ngạc. Bề ngoài của máy ảnh DLSR Miroless thế hệ mới nhất nhỏ gọn, cũng giống chiếc máy ảnh thông thường, thậm chí không gây được sự chú ý nhiều so với các loại máy khác. Tuy nhiên, với tính năng quay phim 4K mạnh mẽ, chống rung cho phép phóng viên cầm tay khi quay, nó còn được mệnh danh là chiếc máy quay phim của bóng đêm "Out of darkness cometh light" (Tạm dịch: Ánh sáng bước ra từ bóng tối). Các máy DLSR không gương lật Miroless thế hệ mới nhất cung cấp độ nhạy sáng cực cao, nằm trong khoảng ISO 50 - 409.600. Cảm biến 12MP Full-Frame Exmor kết hợp bộ xử lý hình ảnh BIONZ X đã tối ưu hóa tốt nhất dải tần nhạy sáng của cảm biến máy ảnh (dynamic range) và giảm hiện tượng nhiễu hạt, giúp mang lại kết quả hình ảnh ấn tượng ngay cả trong những môi trường khắc nghiệt nhất.

Các máy quay DLSR không gương lật Miroless thế hệ mới nhất có thể ghi lại những đoạn phim 120fps với lượng dữ liệu đạt mức 100Mbps mà không dùng thuật toán pixel binning hay oversampling, từ đó có thể chỉnh sửa thành những đoạn phim Full HD slowmotion 4x/5x.

Chiếc máy ảnh này có thể quay và chụp lại những hình ảnh trong bầu trời đêm mà mắt thường của con người không thể nhìn thấy chỉ với những thao tác vô cùng đơn giản.

Đối với quay ban đêm bằng các máy DLSR Miroless thế hệ mới nhất,

chúng ta nên để độ mở ống kính ở mức tốt nhất và để auto ISO (ISO tự động), máy sẽ tự quyết định việc tăng giảm ISO trong các điều kiện ánh sáng khác nhau, và chúng ta sẽ có kết quả hình ảnh tốt nhất có thể.

5.3.2.2. Các máy ảnh khác

** Máy ảnh Siêu zoom, tham khảo Nikon CoolPix*

Máy ảnh KTS siêu zoom thế hệ mới với ống kính quang học siêu zoom đến 83x, trang bị hàng loạt các công nghệ mới và khả năng chống rung kép. Đây là sự lựa chọn lý tưởng cho trường hợp phóng viên cần chụp ảnh, hay quay video ở khoảng cách xa.

Các máy ảnh có ống kính siêu zoom có thể kéo ống kính đến gần các đối tượng hơn bằng thu phóng quang 83x (tương đương với 24mm -2000mm ở định dạng 35mm) và Dynamic Fine Zoom 166x*1 và là máy ảnh có khả năng thu phóng cao nhất tính tới thời điểm này. Điều này cũng giúp chụp các đối tượng chuyển động khi chúng bị chệch ra khỏi khung hình. Chức năng điều khiển thu phóng sẽ giảm thiểu sự lắc máy ảnh trong quá trình zoom xa.

5.3.2.2. Máy thu âm chuyên dụng

Thiết bị tham khảo: dòng Zoom H1,

Đặc tính và ưu điểm của thiết bị thu chuyên nghiệp: có tính định hướng trong thu âm cao (thu tiếng người ưu tiên theo hướng của micro hướng về nhân vật,), đã được mã hoá thu âm tốt đặc biệt với tiếng người, loại

bỏ tạp âm tốt, tự động thu ghi âm khi có tiếng người nói.

Hiện nay, trên thị trường có nhiều loại máy ghi âm cầm tay khác nhau, vấn đề là phải chọn loại nào có âm thanh đạt chất lượng, dễ thao tác và có tích hợp sẵn những tính năng của một trình player cao cấp.

Máy ghi âm Zoom H1 là sản phẩm đáp ứng tốt nhu cầu của phóng viên điều tra, nó hoàn toàn khác với các máy thu âm thông dụng bởi micro của H1 được bố trí đặc biệt nên cho âm thanh stereo (dạng âm thanh tái tạo đầy đủ tiếng của không gian khá trung thực) tuyệt vời. Nó có bộ nhớ lớn nên có thể ghi âm trong thời gian tối đa là 50 giờ.

Zoom H1 có thiết kế nhỏ gọn, kiểu di động nên dễ dàng mang theo cũng như sử dụng. Không giống như micro đa hướng, nhận nhiều âm thanh tạp, các micro của Zoom H1 bỏ qua những tiếng ồn, tạp âm không mong muốn thông qua việc điều chỉnh tần số âm thanh và hướng thu của các micro, mang lại âm thanh rõ ràng và trung thực nhất.

5.3.3. Các thiết bị nguỵ trang đặc biệt

5.3.3.1. Bút ghi âm thông minh

Bề ngoài nhìn như một chiếc bút máy thông thường, nhưng với dung lượng 2G và 4G, bút ghi âm thông minh có thể nguỵ trang để thu thông tin bằng cách cài ở túi áo, bìa sổ, hoặc cầm tay.

Ngoài chức năng ghi âm, chiếc bút máy này có thể sử dụng như một chiếc USB, camera, máy MP3 để nghe nhạc... Sản phẩm này thường là một chiếc bút bi tích hợp camera nguỵ trang siêu nhỏ,

micro siêu nhạy, bộ nhớ 2GB, 4GB... có khi còn tích hợp chức năng quay video. Khi sử dụng không cần cài driver cho các hệ điều hành: Windows98/98SE/2000/XP/Vista, MAC OS, Linux. Loại sản phẩm cao cấp sử dụng Pin Lithium có thể sử dụng trong 24g liên tục, sạc thông qua cổng USB.

* *Khuyến nghị sử dụng thiết bị:* Chiếc máy có pin khá yếu, chất lượng hình ảnh, âm thanh không quá cao, nên cần để gần đối tượng, hoặc luôn cài trên áo để lấy độ tĩnh cho hình ảnh và âm thanh.

5.3.3.2. Móc khóa nguỵ trang

Bề ngoài nhìn như một chiếc móc khoá xe hơi nhưng thật ra đó là một chiếc máy ghi âm nhỏ, rất tiện lợi, dễ dàng nguỵ trang. Sản phẩm này có hỗ trợ camera với thiết kế siêu nhỏ mà lại sử dụng như một chìa khóa xe bình thường hợp thời trang. Cụ thể, có thể quay video thông qua lỗ nhỏ phía trước máy, lưu trực tiếp trên USB 4GB (chính là bộ nhớ của camera) với thời gian quay 120 phút bằng định dạng .avi (640 x 480). Bộ pin-sạc được nạp vào máy thông qua kết nối USB với PC.

5.3.3.3. Cúc áo camera

Bên ngoài thì thiết bị này có chiều dài chỉ hơn viên pin tiểu một chút và có thể gắn dễ dàng vào áo. Cúc áo camera thực sự là một chiếc máy ghi âm, quay phim nhỏ, rất khó bị phát hiện nhưng nó có độ phân giải cao lên tới 3.2 megapixel, đặc biệt nhiều loại có thể vừa quay, vừa chụp với tốc độ lưu hình ảnh cao.

5.3.3.4. Đồng hồ camnera

Thiết bị này có hình dáng như một chiếc đồng hồ, nhưng chiếc camera này thực hiện các chức năng lưu trữ dữ liệu như một chiếc USB, quay phim, quay video... Hơn nữa, đây là chiếc máy ghi âm chống thấm nước và có thể mang theo bên người rất dễ dàng.

**Khuyến nghị sử dụng thiết bị:* Các đồng hồ thế hệ mới thường được kết nối với điện thoại thông qua App, vì vậy nếu được thì luôn đặt chế độ sync (đồng bộ) các dữ liệu từ đồng hồ về máy điện thoại như một cách để back up các dữ liệu một cách liên tục. Cũng giống như các thiết bị khác, khi ghi hình hoặc ghi âm, thiết bị sẽ hao pin một các nhanh chóng, vì thế chỉ nên bấm và tắt máy khi cần, tuỳ theo mức độ quan trọng khi sử dụng; nên đến sát đối tượng, máy sẽ cho kết quả tốt hơn.

5.3.3.5. Actioncam

Những chiếc camera nhỏ gọn và được thiết kế để có thể đặt trong mọi không gian, địa điểm phức tạp, chiếc camera sẽ ghi lại toàn bộ hoạt động trong một thời gian dài, với độ nét cao lên tới 4k. Ngày nay, việc sở hữu những chiếc camera nhỏ nhắn này là điều khá dễ dàng vì giá thành rẻ, có thể chỉ khoảng 200 USD cho phiên bản cơ bản.

* *Khuyến nghị sử dụng thiết bị:* Một chiếc máy quay khi di chuyển luôn mang lại nhiều sự chú ý nhưng lại hiệu quả, nếu đặt một chỗ với góc nhìn 180 độ, nó sẽ là thiết bị quan sát "siêu khủng". Điều tệ nhất của chiếc Camera này chính là pin, nó không quay quá được 30 phút nên cần sử dụng một cục sạc điện dự phòng và nên sử dụng thẻ nhớ 64G để có thể quay được lâu hơn.

5.4. XÂY DỰNG MẠNG LƯỚI TRONG HOẠT ĐỘNG ĐIỀU TRA VỀ VẤN ĐỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Xây dựng mạng lưới trong hoạt động điều tra về vấn đề buôn bán ĐVHD giúp cho phóng viên có thêm nguồn cung cấp thông tin rộng lớn, phong phú thậm chí cả những thông tin "độc" về hoạt động buôn bán ĐVHD một cách thường xuyên. Mạng lưới điều tra là một tập hợp nhiều người, nhiều nhóm, nhiều hệ thống ở nhiều lĩnh vực hoạt động khác nhau cùng tham gia vào hoạt động điều tra. Xây dựng mạng lưới rất quan trọng đối với phóng viên, đặc biệt là phóng viên điều tra.

5.4.1. Mạng lưới của phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Mạng lưới giúp phóng viên có thêm thông tin để lên kế hoạch, trinh sát ngoại tuyến và nghiên cứu phát triển một cuộc điều tra buôn bán trái pháp luật phóng viên. Xây dựng một mạng lưới tốt sẽ giúp phóng viên có một cuộc điều tra thành công và an toàn hơn. Tuy nhiên, mạng lưới trong hoạt động điều tra cũng có thể gây ra các vấn đề nghiêm trọng nếu người phóng viên không biết rõ về lai lịch, tính chính xác và sự tham gia hiện tại vào hoạt động điều tra buôn bán ĐVHD của những người tham gia trong mạng lưới. Để xây dựng mạng lưới điều tra cho riêng mình, bước đầu, người phóng viên phải đặt ra các tiêu chí khi kết nạp thành viên. Đó có thể là những tiêu chí sau:

Một là, đang có những hoạt động liên quan đến chủ đề ĐVHD

Đây là tiêu chí đầu tiên và cũng là tiêu chí quan trọng nhất khi lựa chọn đối tượng, hay nhóm đối tượng để đưa vào mạng lưới của mình. Người phóng viên cần biết liệu đối tượng hay nhóm đối tượng này có liên quan đến phóng viên, thậm chí là có tham gia hoạt động vận chuyển, buôn bán… hay không. Thu thập hay xử lý thông tin mà không rõ mục tiêu rõ ràng sẽ thường là một sự phung phí nguồn lực và thời gian.

Hai là, biết rõ "nguồn gốc, xuất xứ" của đối tượng.

Trước khi đưa một đối tượng hay nhóm đối tượng vào mạng lưới của mình, người phóng viên cần tìm hiểu về lai lịch của đối tượng hay

nhóm đối tượng đó. Những thông tin tối thiểu cần nắm bắt là tên, nghề nghiệp, khu vực sinh sống, số điện thoại, hoặc email liên lạc, đặc điểm, sở trường…

Sẽ thật nguy hiểm nếu phóng viên không thể xác định rõ lai lịch của đối tượng cũng như sự uy tín, chính xác của thông tin mà họ cung cấp. Người phóng viên luôn phải tự đặt câu hỏi: Đối tượng hay nhóm đối tượng này có uy tín không? Những thông tin mà họ cung cấp có bị phóng đại hay còn thiếu các dữ liệu quan trọng không? Động cơ nào khiến họ cung cấp nguồn tin? Có nguồn nào để so sánh chéo những thông tin này không?…

Ngoài ra còn một số tiêu chí khác như vị trí địa lý, sự cộng tác ngắn hay lâu dài của đối tượng hay nhóm đối tượng cũng có thể được cân nhắc.

Sau khi tìm được đối tượng hay nhóm đối tượng đạt các tiêu chí, phóng viên nên phân loại thành từng nhóm tùy theo vai trò và chức năng:

Nhóm 1: Người dân. Thực tế đã cho thấy, rất nhiều người dân địa phương đã cung cấp cho phóng viên biết về việc săn bắt, vận chuyển, mua bán trái phép phóng viên trong cộng đồng. Mặc dù những thông tin này hiếm khi chi tiết do người dân thường dựa vào thông tin qua người thứ hai, hoặc thứ ba, hoặc chính họ chứng kiến nhưng các thông tin như vậy có thể là khởi đầu cho một cuộc điều tra và cũng có thể cho thấy cách thức và mức độ thường xuyên của các vi phạm xảy ra trong khu vực đó.

Xây dựng và phát triển mạng lưới nguồn tin từ người dân là rất quan trọng đối với người phóng viên do nhóm đối tượng này rất hiếm khi tự tìm đến phóng viên, đặc biệt là những phóng viên chưa có uy tín đối với cộng đồng. Để thành công trong phát triển nguồn tin từ người dân địa phương, phóng viên phải tiếp xúc và tạo được sự tin cậy của họ. Hãy cởi mở và chuyên nghiệp trong các cuộc nói chuyện, thể hiện sự quan tâm tới các hoạt động và các vấn đề của họ cũng như cộng đồng họ. Sau khi thu thập và kiểm chứng nguồn tin do người dân cung cấp, phóng viên sẽ bắt đầu lập kế hoạch và thông báo cho họ biết rằng mình sẽ sử dụng thông tin của người đó trong cuộc điều tra.

Nhóm 2: Đặc tình. Đặc tình là một khái niệm hiếm khi được nhắc đến, đặc biệt ở nhiều nơi còn bị coi là điều cấm kị. Dù không có một khái niệm cụ thể, rõ ràng nhưng chúng ta có thể hiểu đặc tình là những người được phóng viên sử dụng để hỗ trợ điều tra, chỉ điểm hoạt động tội phạm. Những người này có thể là một người dân bình thường, hay thậm chí là những kẻ hoạt động trong xã hội đen. Tuy nhiên, đặc tình cũng là một thùng thuốc nổ cực nhạy, không biết sẽ nổ tung lúc nào và gây bao sát thương cho những người điều tra nếu không biết cách sử dụng và kiểm soát.

Phát hiện và kiểm soát đặc tình luôn là một bài toán khó dành cho các phóng viên điều tra, đặc biệt là những phóng viên chưa có nhiều kinh nghiệm. Hãy bắt đầu từ việc phát triển những người dân trở thành đặc tình của mình. Người phóng viên cần nỗ lực đến các khu vực có thể có thông tin về săn bắn, buôn bán phóng viên như nhà hàng, chợ... quan sát, lắng nghe, tỏ ra quan tâm với những vấn đề của họ, trao cho họ những động lực để trở thành đặc tình của mình. Dưới đây là một số động lực phổ biến nhất thúc đẩy một đặc tình:

Phần thưởng vật chất: Thực tế cho thấy, rất nhiều đặc tình đòi hỏi người phóng viên phải cung cấp phần thưởng vật chất như tiền, điện thoại, thậm chí là một phần chiến lợi phẩm nếu phóng viên và cơ quan điều tra kết án thành công. Khi gặp phải những trường hợp này, việc đầu tiên phóng viên cần làm là kiểm chứng nguồn tin của đặc tình cung cấp. Nếu những thông tin này thực sự có giá trị và đem đến một cuộc điều tra thành công thì phóng viên cần liên lạc với cơ quan, các tổ chức liên quan, thậm chí cả các cơ quan công an hỗ trợ và cấp thẩm quyền cho mình làm điều này. Sẽ thật nguy hiểm nếu phóng viên tự ý bỏ tiền ra cho người đặc tình để đổi lấy một lần đi xem nấu cao hổ, một là sẽ không thể có đủ kinh phí để thực hiện lâu dài những cuộc điều tra như vậy, hai là phóng viên có nguy cơ bị khép vào tội hối lộ nếu không có các cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Bên cạnh đó, một khi đặc tình nhận được tiền cho những thông tin, các đòi hỏi của họ sẽ tăng dần về sau, thậm chí đặc tình có thể bịa

đặt, hoặc phóng đại thông tin cho phóng viên để nhận tiền, bởi vậy, việc xử lý động cơ phần thưởng vật chất là điều khó. Lời khuyên đó là chỉ trao đổi vật chất cho người đặc tình trừ khi thông tin mà họ cung cấp dẫn tới một cuộc điều tra thành công.

Sợ hoặc mong muốn trả thù kẻ vi phạm: Với những phóng viên điều tra có uy tín và danh tiếng, sẽ xảy ra nhiều trường hợp đặc tình tiếp cận phóng viên để cung cấp thông tin dẫn tới việc truy tố, kết án những kẻ vi phạm, người mà có thể là mối đe doạ, hoặc anh ta mong muốn trả thù. Tuy nhiên, phóng viên cần truy xét và kiểm chứng thông tin kỹ càng vì rất có thể người đặc tình có thể bịa hoặc phóng đại thông tin để có lợi cho anh ta. Nếu thông tin chưa đúng sự thật hoặc cần phải kiểm chứng thêm thì phóng viên thẳng thắn yêu cầu đặc tình chứng minh và cung cấp, thậm chí yêu cầu đưa mình đi để kiểm chứng.

Sợ bị điều tra: Lo sợ về hoạt động bất hợp pháp của mình, người phạm tội có thể tự xuất hiện và cung cấp thông tin. Những đặc tình này hay đề xuất thậm chí đòi hỏi đối với phóng viên, đặc biệt là trong quá trình cơ quan điều tra vào cuộc cùng phóng viên, rằng anh ta sẽ được thoát tội hoặc sẽ được miễn truy tố đối với các hoạt động bất hợp pháp mà anh ta tham gia. Khi gặp những trường hợp này, phóng viên phải luôn nhớ mình không có thẩm quyền để giải quyết những điều nêu trên mà hãy chuyển cho cơ quan điều tra tiếp nhận xử lý. Phóng viên tuyệt đối không được chấp nhận hay hứa thực hiện bất cứ điều gì mà mình không thể giải quyết hoặc không có thẩm quyền để giải quyết. Nếu không, rất có thể, phóng viên sẽ bị khép vào tội đồng lõa, che giấu người phạm tội.

Loại trừ cạnh tranh: Trong hoạt động buôn bán phóng viên, sẽ có những kẻ tội phạm tìm cách triệt hạ nhau bằng cách đưa thông tin của đối thủ cho phóng viên và các cơ quan chức năng. Các phóng viên điều tra cần lưu ý rằng, những đặc tình này không phải vì mục đích bảo vệ môi trường, bảo vệ phóng viên mà cung cấp thông tin cho mình, họ cung cấp thông tin là vì mục đích riêng tư khác. Vì vậy, phóng viên trước hết cần phối hợp, tận dụng những thông tin đặc tình đó cung

cấp để điều tra. Sau đó, nếu có thể cần tiếp tục điều tra người đặc tình ấy hoặc chuyển những thông tin mà mình biết về hoạt động tội phạm của đặc tình đó cho một phóng viên tin cậy khác để tiếp tục điều tra.

Nhóm 3: Phóng viên và cộng tác viên. Một phóng viên có uy tín, kinh nghiệm bao giờ cũng xây dựng cho mình một đội ngũ cộng tác viên tin cậy. Đội ngũ này có thể bao gồm những chuyên gia trong lĩnh vực báo chí, những phóng viên trẻ mới vào nghề, những sinh viên báo chí, những người dân yêu thích công việc viết lách… Ban đầu, họ thông tin và bài viết với mục đích muốn đăng bài hay có nhuận bút nhưng dần dần khi họ gửi tin, bài nhiều và chất lượng hơn, phóng viên có thể đưa họ vào mạng lưới và kết nối họ với nhau. Nếu có thể, phóng viên chọn lọc những cộng tác viên có nhiệt huyết, đam mê để đào tạo, hướng dẫn để họ trợ giúp cho mình trong hoạt động điều tra sau này.

Nhóm 4: Công an, quân đội và các cán bộ thực thi pháp luật. Các chiến sĩ công an, quân đội, đặc biệt những chiến sĩ đóng quân ở các vùng xa xôi, hẻo lánh thường có hồ sơ cùng những thông tin có giá trị về hoạt động săn trộm và mua bán bất hợp pháp ở khu vực nằm trong quyền hạn của họ. Các hồ sơ, thông tin đó nhìn chung khó tiếp cận trừ khi có yêu cầu cụ thể từ các cơ quan khác. Tuy nhiên, phóng viên cũng cần thận trọng khi tiếp cận các hồ sơ này vì một số cán bộ có thể dính líu, hay bao che cho các hoạt động này.

Ngoài việc cung cấp thông tin, công an, quân đội và các cán bộ thực thi pháp luật sẽ song hành cùng phóng viên trong những giai đoạn sau của cuộc điều tra. Nhờ những kỹ năng và sự bảo vệ của họ, phóng viên sẽ có được một cuộc điều tra thành công và an toàn hơn. Đặc biệt, phóng viên luôn phải chắc chắn rằng, một số hoạt động trong quá trình điều tra cần được sự cho phép của người đại diện cho pháp luật để tránh bị kết tội là vi phạm pháp luật, hoặc liên quan đến hoạt động buôn bán trái pháp luật.

Nhóm 5: Người đóng thế. Trong nhiều vụ việc, đôi khi phóng viên cần nhiều hơn một vai diễn để có thể thâm nhập vào hoạt động điều tra. Đặc biệt, khi đã trở thành phóng viên điều tra nổi tiếng,

xuất hiện nhiều trên báo chí, việc che giấu thân phận với các nhóm tội phạm sẽ là điều rất khó khăn. Khi đó người phóng viên cần tuyển chọn những người đóng thế để trà trộn vào trong hoạt động buôn bán trái pháp luật để khai thác thêm thông tin. Những người đóng thế này có thể là bất cứ ai mà phóng viên tin cậy được cài vào để giảm khả năng nghi ngờ của các đối tượng. Tuy nhiên, để hoạt động này được an toàn và tránh bị bại lộ cuộc điều tra, phóng viên phải tuyển chọn những người dũng cảm, đáng tin, sau đó đào tạo và hướng dẫn họ khai thác những thông tin mình cần. Tuyệt đối không đưa người đóng thế vào tình trạng nguy hiểm cho bản thân họ, hay xúi bẩy họ thực hiện những điều trái pháp luật khi chưa được cơ quan có thẩm quyền cho phép.

Một số lưu ý khi xây dựng và phát triển mạng lưới trong phòng chống buôn bán trái pháp luật phóng viên

Duy trì mối quan hệ thân thiện, chuyên nghiệp với những người trong mạng lưới: Phóng viên cần trân trọng những thông tin hay bất cứ sự giúp đỡ nào từ mạng lưới. Luôn trung thực, chỉ hứa điều có thể làm được và các cuộc gặp gỡ cá nhân sẽ giúp củng cố mối quan hệ chuyên nghiệp giữa phóng viên với những người trong mạng lưới. Khi nhận được sự tin tưởng và tôn trọng, họ sẽ cung cấp thông tin và những trợ giúp mà phóng viên cần.

Lập hồ sơ đánh giá những người trong mạng lưới. Việc lập hồ sơ sẽ giúp phóng viên kiểm soát và duy trì mạng lưới tốt hơn. Hãy đánh giá những thông tin, khả năng, sự trợ giúp của những người trong mạng lưới, sự cộng tác lâu dài để biết được ai sẽ là người mà phóng viên cần quan tâm, duy trì quan hệ.

Chịu trách nhiệm bảo vệ của những người trong mạng lưới: Nghiêm cấm tiết lộ những thông tin của những người trong mạng lưới điều tra trừ khi đấy là điều tuyệt đối cần thiết. Khi những người trong mạng lưới hành động theo hướng dẫn của phóng viên, hãy đảm bảo rằng họ không mạo hiểm vì các rủi ro không đáng.

5.4.2. Mạng lưới các phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã

Thực tiễn hoạt động báo chí điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD cho thấy, phóng viên thường làm việc độc lập cùng những người trong mạng lưới điều tra của mình. Điều này được tác động bởi nhiều nguyên nhân như mong muốn tạo sự độc quyền hay bảo mật thông tin cho cuộc điều tra. Những vụ phóng viên điều tra hoạt động độc lập như vậy thường chỉ là những vụ việc liên quan đến đường dây buôn bán trái pháp luật phóng viên nhỏ lẻ. Tuy nhiên, việc buôn bán bất hợp pháp ĐVHD thường hoạt động có tổ chức và mang tính quốc tế. Vì vậy, sẽ có những vụ việc liên quan đến những đường dây buôn bán trái pháp luật ĐVHD hoạt động xuyên quốc gia và xuyên biên giới, thủ đoạn của các đối tượng cũng tinh vi, phức tạp hơn. Lúc này, công việc điều tra sẽ không thể chỉ được thực hiện bởi một phóng viên làm việc độc lập mà sẽ cần tới một mạng lưới các phóng viên điều tra.

Mạng lưới các phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD là một tập hợp nhiều phóng viên có thể cùng tòa soạn hay ở các tòa soạn khác nhau trong nước và quốc tế. Việc thành lập mạng lưới này đôi khi chỉ là sự tự phát và do nhu cầu tự thân của các nhà báo trước một sự việc, vấn đề lớn, cần sự hợp tác của nhiều phóng viên, nhưng cũng có thể là một mạng lưới có tổ chức. Mạng lưới này có thể chỉ gồm vài phóng viên, nhưng cũng có thể lên tới vài chục, vài trăm người. Một mạng lưới lớn có thể giúp cho cuộc điều tra hiệu quả, tạo nên thành công, tuy nhiên, mạng lưới càng lớn cũng tạo ra càng nhiều thách thức cho tổ chức và phóng viên tham gia điều tra:

Thách thức trong việc tuyển chọn phóng viên tham gia vào mạng lưới điều tra

Việc tìm và tuyển chọn các phóng viên tham gia vào mạng lưới điều tra luôn là thách thức lớn cho những người làm công tác tổ chức. Song song cùng một cuộc điều tra quy mô lớn sẽ cần một mạng lưới phóng viên lớn. Để hoạt động hiệu quả, sẽ luôn có những tiêu chí do người tổ chức đặt ra để tuyển chọn những người tham gia vào mạng lưới. Đó có thể là những tiêu chí sau:

Một là, người tham gia vào mạng lưới phải là những phóng viên điều tra giỏi, có kinh nghiệm nhiều năm trong điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD. Thủ đoạn mà các đối tượng sử dụng trong những vụ việc buôn bán trái pháp luật phóng viên quy mô xuyên quốc gia, xuyên biên giới rất tinh vi và phức tạp. Sự khó khăn và nguy hiểm khi tham gia điều tra những vụ như vậy cũng là rất cao. Vì vậy, để tăng cường hiệu quả và thành công cho cuộc điều tra, người tổ chức mạng lưới cần tuyển chọn những phóng viên giỏi, có kinh nghiệm nhiều năm trong điều tra về buôn bán trái pháp luật phóng viên. Có thể tuyển chọn những phóng viên điều tra có uy tín trong cộng đồng, từ đó thuyết phục và mời gọi những phóng viên khác tham gia vào mạng lưới.

Hai là, người tham gia vào mạng lưới phải là những phóng viên chính trực, có uy tín, lai lịch rõ ràng. Trên thực tế, đã xảy ra sự rò rỉ thông tin của cuộc điều tra do chính phóng viên trong nhóm hoặc mạng lưới tiết lộ. Cũng cần phòng ngừa khả năng có phóng viên tham gia mạng lưới điều tra với chủ đích tiếp cận thông tin và đem trao đổi với đối tượng bị điều tra để cầu lợi cho bản thân. Hay trong quá trình điều tra, phóng viên bị kẻ xấu lợi dụng, mua chuộc cung cấp những thông tin nhằm đánh lạc hướng cho mạng lưới điều tra. Nếu để xảy ra những trường hợp trên sẽ gây rất nhiều khó khăn và nguy hiểm cho cuộc điều tra, có thể khiến cuộc điều tra trở nên bất thành. Vì vậy, những người tổ chức mạng lưới cần điều tra kỹ lai lịch về phóng viên khi tham gia mạng lưới. Đây có thể coi là cuộc tiền điều tra.

Ba là, người tham gia vào mạng lưới có vùng hoạt động, kinh nghiệm điều tra phù hợp với chiến dịch.

Trong các chiến dịch điều tra, mỗi phóng viên đều được khoanh vùng các đối tượng và khu vực mà họ cần điều tra, khai thác. Sẽ vô cùng thuận lợi nếu phóng viên được giao nhiệm vụ phù hợp với mảng đề tài và khu vực họ từng phụ trách trước đây. Phóng viên sẽ nhanh chóng biết được đâu là những nguồn tin mà mình cần tiếp cận, hay đâu là những nơi mình có thể thu thập và kiểm chứng thông tin. Vì vậy, người tổ chức mạng lưới cần cân nhắc tìm và bổ sung những phóng

viên có vùng hoạt động và kinh nghiệm điều tra phù hợp với chiến dịch thay vì một phóng viên điều tra khu vực mà họ không có quan hệ hay chưa từng tiếp cận.

Thách thức trong việc xử lý và chia sẻ nguồn thông tin giữa các phóng viên

Các tài liệu, hồ sơ trong một vụ điều tra đường dây buôn bán ĐVHD trái phép, đặc biệt những vụ có quy mô đa quốc gia luôn rất lớn và xuất phát từ nhiều nguồn khác nhau. Quá trình xử lý, nghiên cứu thông tin gặp nhiều khó khăn không chỉ vì số lượng thông tin mà còn phải nghiên cứu thêm những văn bản quy pháp pháp luật của các nước liên quan, tìm nhiều nguồn để kiểm chứng thông tin và xác minh các phương thức của đối tượng vi phạm… Đặc biệt, có nhiều thông tin, hồ sơ được viết bằng những thứ tiếng khác khiến việc nghiên cứu trở nên khó khăn hơn do phải dịch thuật. Lúc này, tùy vào từng trường hợp mà mạng lưới điều tra có thể chia thành các nhóm nhằm khai thác và nghiên cứu tài liệu chủ động trao đổi, thảo luận và đối chiếu tài liệu. Đương nhiên, mạng lưới cũng phải có những quy tắc trong chia sẻ thông tin tính chất nghiêm trọng của sự việc, nguyên tắc bảo mật và thói quen hoạt động độc lập của nhiều phóng viên điều tra.

Thách thức trong việc lưu trữ thông tin

Trong những vụ điều tra lớn về buôn bán trái pháp luật ĐVHD xuyên quốc gia, lượng hồ sơ về các đối tượng vi phạm, báo cáo, tài liệu liên quan là rất lớn và sẽ tăng theo từng ngày hoạt động của chiến dịch. Việc lưu trữ hồ sơ không chỉ trợ giúp cho chiến dịch hiện tại mà còn những chiến dịch sau đó. Vì vậy, cần sắp xếp, lưu trữ hồ sơ của các cuộc điều tra một cách hệ thống để vừa bảo mật, vừa tạo điều kiện thuận cho việc nghiên cứu, tìm kiếm hay cung cấp chứng cứ sau này. Tất cả các thông tin điều tra cho một vụ án cần được lưu trữ trong những tập hồ sơ với tên hiệu riêng, nếu có thể nên dưới dạng cơ sở dữ liệu để những người tham gia mạng lưới điều tra có thể nhanh chóng tìm kiếm và nghiên cứu.

Thách thức trong việc bảo mật thông tin

Với số lượng lớn hồ sơ, báo cáo, tài liệu của cuộc điều tra thì việc bảo mật luôn là thách thức mà mỗi mạng lưới điều tra đều phải đối mặt. Điều này cũng sẽ quyết định đến sự thành công cuộc điều tra. Vì vậy, những người tổ chức mạng lưới cần phải lập kế hoạch, lên những phương án bảo mật dữ liệu xuyên suốt và cả sau khi kết thúc cuộc điều tra. Việc sử dụng công nghệ trong việc bảo mật, hay có những ràng buộc, cam kết đối với phóng viên tham gia mạng lưới trong việc giữ bí mật thông tin là cần thiết nhưng để tạo ra và tuân thủ những quy định nghiêm ngặt trong bảo vệ thông tin.

Thách thức trong việc tìm kiếm và quản lý kinh phí cho cuộc điều tra

Một cuộc điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD sẽ cần rất nhiều chi phí để chi trả các phần như ăn, ở, phương tiện đi lại, tổ chức các cuộc họp, lưu trữ chứng cứ, bảo mật thông tin… Quy mô của cuộc điều tra càng lớn, sự tham gia của các phóng viên càng nhiều, thời gian điều tra càng kéo dài thì chi phí sẽ càng tăng theo. Vì vậy, sẽ là một điều không tưởng nếu tổ chức một mạng lưới các phóng viên điều tra về buôn bán trái pháp luật ĐVHD mà không có nguồn kinh phí. Những người tổ chức mạng lưới cần vận động tìm kiếm từ tòa soạn hay các tổ chức bảo vệ môi trường, phóng viên, thuyết phục họ tham gia, tài trợ, giúp đỡ về nguồn tài chính cũng như nhân lực cho cuộc điều tra của mình. Bên cạnh đó, những người tổ chức mạng lưới cũng cần lập kế hoạch, cân đối tài chính cho cuộc điều tra.

Thách thức trong việc giao tiếp giữa các phóng viên

Đây là một thách thức cũng ít xảy ra trong mạng lưới của các phóng viên điều tra. Những phóng viên đến từ đa quốc gia mà không có ngôn ngữ chung sẽ gặp những rào cản nhất định trong việc trao đổi và chia sẻ thông tin trong mạng lưới. Tùy vào từng trường hợp cụ thể, người tổ chức mạng lưới có thể phân chia các phóng viên có chung ngôn ngữ làm việc cùng một nhóm, thuê các thông dịch viên trong những cuộc gặp mặt, trao đổi trực tiếp trong mạng lưới hay chỉ tuyển chọn những phóng viên có khả năng sử dụng tốt ngoại ngữ.

5.5. NHỮNG TỐ CHẤT, NĂNG LỰC CẦN CÓ CỦA NHÀ BÁO ĐIỀU TRA VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

5.5.1. Dũng cảm, bản lĩnh và dám dấn thân

Dũng cảm là không trốn tránh, dám đối mặt với sự thật cho dù gian nan, khó khăn; là dám đương đầu với những khó khăn thử thách của bản thân, dám đối diện với chính mình; là tinh thần luôn lạc quan để vượt qua bao sóng gió của cuộc sống. Không riêng gì nhà báo, mà mỗi người dù ở bất kì ngành nghề nào cũng cần có lòng dũng cảm.

Bản lĩnh là khả năng, ý chí kiên cường trước mọi hoàn cảnh khó khăn. Người có bản lĩnh là người dám nghĩ, dám làm, không ngại ngần, nề hà; là những người kiên định, dám đối đầu, không dễ gì bị mua chuộc bởi vật chất, lợi ích.

Dám dấn thân là hành động bất chấp mọi nguy hiểm. Dám dấn thân không chỉ đòi hỏi nhà báo phải có kiến thức mà còn phải có bản lĩnh, hơn hết là thể hiện bản lĩnh đúng lúc, đúng chỗ, đúng bản chất của sự việc.

Trong lĩnh vực chống buôn bán động vật hoang dã, nhà báo thường xuyên phải có mặt ở những khu vực khắc nghiệt như núi cao, rừng rậm, biển sâu… Ở những địa hình phức tạp và đòi hỏi phải có kỹ năng sinh tồn cao mà chỉ việc sinh hoạt thôi cũng đã rất khó khăn, nhà báo còn phải nhập vai, phải mắt nhìn, tai nghe, tay sờ, phải quay phim, chụp ảnh, ghi nhớ, thậm chí là quay lén, ghi lén, phải đối mặt với vô vàn hiểm nguy từ đối tượng mình điều tra… Rõ ràng nếu không dám dấn thân, không có lòng dũng cảm, không có sự yêu nghề mãnh liệt, không nhà báo nào có thể làm được.

Thậm chí, ngay cả khi bài báo đã lên trang, nhà báo cũng không phải là đã hết nguy hiểm. Họ cũng có thể bị trả thù, bị đe dọa, ngăn cản, thậm chí bị giết để bịt đầu mối. Để tiếp tục có những bài điều tra, họ thực sự phải vượt lên nỗi sợ hãi của chính mình. Sự dũng cảm của nhà báo điều tra không chỉ đơn thuần là đưa một vụ việc có vấn đề ra ánh sáng, đó là sự dũng cảm của việc dám đấu tranh chống cái ác.

5.5.2. Hiểu biết sâu sắc về lĩnh vực điều tra

Việc điều tra về nạn săn bắt, buôn bán động vật hoang dã chắc chắn sẽ không thể đạt hiệu quả nếu như nhà báo không có có kiến thức sâu rộng về bảo tồn, về các loại động vật hoang dã mà đối tượng săn bắt, buôn bán, các thủ đoạn cất giấu loài hoang dã để qua mặt cơ quan công an, từ lóng trong giới buôn bán, các súng đạn săn bắn thú, thậm chí nếu địa bàn là nhiều vùng lãnh thổ khác nhau, cần phải biết rõ quy định của từng nước về vấn đề động vật hoang dã…

Nhà báo cũng cần nắm rõ thực trạng buôn bán, săn bắt động vật hoang dã tại Việt Nam và trên thế giới. Bên cạnh đó, trong tác nghiệp báo chí điều tra, sự hiểu biết về pháp luật của nhà báo điều tra là yêu cầu căn bản và vô cùng quan trọng. Nhà báo phải nắm rõ được mình có quyền gì và có trách nhiệm tuân thủ những nghĩa vụ nào. Trong lĩnh vực chống săn bắt buôn bán động vật hoang dã, do tính chất xuyên biên giới, địa bàn hoạt động của nhà báo nhiều khi mở rộng ra ngoài lãnh thổ Việt Nam. Chính vì vậy, nhà báo điều tra phải nghiên cứu và thực thi thêm pháp luật quốc tế và pháp luật các quốc gia liên quan.

Để thuận lợi cho công việc của mình, nhà báo cũng cần nắm rõ và có sự liên hệ với mạng lưới các nhà báo điều tra trong lĩnh vực chống săn bắt buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã, các tổ chức về bảo tồn…

5.5.3. Tư duy nhạy bén

"Nhạy bén" là khả năng nắm bắt vấn đề, phát hiện và thích ứng nhanh với những yếu tố bất ngờ, mới lạ. Phẩm chất này không phải nhà báo nào cũng có. Nhưng nhà báo viết điều tra thì cần phải có, môi trường tác nghiệp của nhà báo luôn đa dạng, phong phú và đầy những điều mới lạ không thể lường trước.

Tư duy nhạy bén của nhà báo thể hiện ở những phương diện nào? *Trước hết, trong phát hiện vấn đề*. Đây là điều kiện tiên quyết để nhà báo có được tác phẩm báo chí. Nhưng vấn đề gì, góc độ nào thì lại phụ thuộc vào sự nhạy bén của nhà báo. Cùng một sự việc nhưng mỗi người lại có suy nghĩ khác nhau, có người nhìn ra vấn đề, có người không.

Chẳng hạn, việc đăng ảnh bán động vật hoang dã trên Zalo rất rầm rộ nhưng chỉ nhà báo Đỗ Doãn Hoàng là một trong số ít các nhà báo nhìn ra, tiến hành điều tra trong loạt bài *"Máu thú hoang, từ vạc lửa đến "đỉnh trời"* đăng tải trên báo Lao động. Hay số liệu, báo cáo của một tổ chức được công bố rộng rãi nhưng chỉ một vài nhà báo nhìn ra điểm bất thường để điều tra. Đó là trường hợp của nhà báo Quốc Dũng (báo Tiền Phong). Thông qua mạng lưới Báo chí Trái đất (EJN) thuộc Internews có trụ sở ở Bangkok, Thailand, nhà báo Quốc Dũng đã phát hiện số lượng khỉ mà đường dây của Trần Quý – đầu nậu buôn bán khỉ - thực nhập khác xa so với số liệu của cơ quan có thẩm quyền cung cấp. Và để tìm lời giải cho câu hỏi "Vì sao những mớ số liệu ấy lại mâu thuẫn như vậy?", nhà báo đã bắt tay vào việc điều tra và phát hiện ra vấn đề từ việc "xào nấu các con số" và việc làm giấy tờ giả" và "quan hệ Trần Quý – CITES Việt Nam" [1].

Thứ hai, trong khai thác vấn đề. Nhà báo cần nhạy bén khi khai thác vấn đề để làm cho những gì chưa từng hé lộ được phơi bày; những gì hóc búa, mới mẻ có thể được hóa giải. Nếu như khai thác vấn đề mới khó một thì khai thác khía cạnh mới từ đề tài cũ là sự thể hiện tài năng của người viết. Điều này yêu cầu nhà báo phải tư duy, phải vận động để tìm một lối đi đúng; phải có những kĩ năng cần thiết để nắm bắt tâm lí đối tượng. Một trong những hình thức quen thuộc được các nhà báo sử dụng là đóng vai trong khi tác nghiệp để có những tư liệu chân thực, sinh động nhất.

Bên cạnh đó, trong quá trình tác nghiệp, các nhà báo điều tra cũng gặp vô vàn tình huống đòi hỏi sự xử lý nhạy bén của tư duy. Trong tác phẩm "*Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng": "Chợ rừng" thách thức pháp luật! (kỳ 2)*" tác giả Đỗ Doãn Hoàng gặp phải một tình huống bất ngờ đó là bị chính đối tượng hỏi lại để thăm dò xem anh có phải nhà báo hay không: "*chủ làm ăn của chúng tôi tên gì ở Lạng Sơn; có biết "anh Sơn"*

[1] Quốc Dũng (26/10/2007), *Lật tẩy đường dây buôn lậu động vật hoang dã xuyên quốc gia,* Báo Tiền Phong Online, https://www.tienphong.vn/phap-luat/lat-tay-duong-day-buon-lau-thu-hoang-da-xuyen-quoc-gia-99764.tpo

đầu nậu lớn nhất ở đó không; tại sao quen "anh C" là người ở Khánh Bình để rồi có được số điện thoại của H? Tại sao lại đi hàng khu vực này mà không chọn khu vực khác?[1] rất may, do tìm hiểu thông tin kỹ lưỡng nên nhà báo Đỗ Doãn Hoàng trả lời đúng tất cả các "mật khẩu" mà bên đối tượng dùng để thăm dò.

Một tình huống khác, khi nhà báo Đỗ Doãn Hoàng thực hiện tác phẩm *"Đường dây buôn bán rùa biển lớn nhất Việt Nam bị triệt phá thế nào?"*, tác giả gặp phải tình huống trớ trêu đó chính là bị một người dân nhận ra nhà báo vì đã từng nghe anh chia sẻ trên VTV trong chương trình Cafe sáng. Trong trường hợp đó, nhà báo Đỗ Doãn Hoàng xử lý tình huống bằng cách nói lái sang một vấn đề khác và bảo vệ quan điểm mình không phải là nhà báo.[2]

Thứ ba, trong việc kiểm tra tính xác thực của thông tin. Nhà báo có nhiều cách để có được thông tin từ nhiều nguồn khác nhau nhưng không phải lúc nào thông tin ấy cũng chính xác. Kiểm chứng thông tin là một khâu vô cùng quan trọng và ảnh hưởng tới uy tín của cả người viết lẫn cơ quan báo chí. Khi tiến hành điều tra, các luồng thông tin sẽ đổ về nhà báo như thác lũ, lúc này, bằng sự nhạy bén của tư duy cũng như kỹ năng nghề nghiệp dày dạn, nhà báo sẽ sắp xếp, đối chiếu, chắt lọc thông tin. Nếu các thông tin đưa ra mâu thuẫn với nhau, việc điều tra lại tiếp tục mở ra một hướng mới.

Thứ tư, nhạy bén với chính trị, thời cuộc và cách thức thông tin phù hợp. Độ nhạy bén chính trị của nhà báo đòi hỏi nhà báo phải "bắt" được mạch sống chủ đạo của xã hội để phát hiện và chọn thời điểm cũng như tìm cách thông tin phù hợp, có hiệu quả. Chẳng hạn, một hiện tượng tiêu cực đáng lên án nhưng nếu thông tin vào thời điểm không thích hợp thì sẽ không có tác dụng. Ví dụ trong vụ việc vợ của "trùm" buôn bán

---

[1] Đỗ Doãn Hoàng (24/4/2018), *Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng": "Chợ rừng" thách thức pháp luật! (kỳ 2)*, Báo Lao Động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/cho-rung-thach-thuc-phap-luat-ky-2-603172.ldo.

[2] Trích phỏng vấn nhà báo Đỗ Doãn Hoàng.

và giết hổ trái phép được cấp phép nuôi hổ bảo tồn tại Nghệ An[1] diễn ra cách đây vài năm, ngay khi có thông tin này, nhiều báo đã ồ ạt phân tích, mổ xẻ, điều tra, đặt câu hỏi vì sao lại có việc "tréo nghoe" như vậy. Việc đặt câu hỏi là đúng đắn nhưng những lập luận của các tờ báo này gần như chỉ dựa trên nhìn nhận cảm tính, không có một bằng chứng xác thực nào nên vụ việc nhanh chóng bị dập tắt.

5.5.4. Dày dạn kinh nghiệm sống, kinh nghiệm nghề nghiệp

Một nhà báo lâu năm chưa chắc đã phải là nhà báo giỏi nhưng một nhà báo giỏi chắc chắn không thể là một nhà báo có vốn sống nghèo nàn. Nghề báo là nghề đi nhiều, nói nhiều, viết nhiều, ngẫm nhiều, vốn sống của nhà báo được tích lũy dần từ đó. Điều này càng đặc biệt đúng với nhà báo điều tra nói chung và nhà báo điều tra trong lĩnh vực chống săn bắt, buôn bán động vật hoang dã nói riêng.

Có thể thấy một thực tế là trong làng báo Việt Nam, nhà báo viết điều tra đã ít, nhà báo điều tra trong lĩnh vực chống săn bắt, buôn bán động vật hoang dã càng ít hơn. Nhưng đó đều là những tên tuổi vào hàng "cây đa cây đề" trong làng báo, được kính trọng và ngưỡng mộ. Có thể kể đến Đỗ Doãn Hoàng (báo Lao động), Quốc Dũng (báo Tiền phong), Trường Sơn (VTV 24)… Mỗi nhà báo này là một pho kinh nghiệm sống phong phú bởi họ trải qua những việc không nhiều người trải qua, đi đến những vùng đất không nhiều người đi đến, gặp gỡ nhiều người, tự mình xử lý những tình huống nghề nghiệp khó khăn…

Đối với một lĩnh vực khó, tác nghiệp trong điều kiện không thuận lợi, kinh nghiệm sống, kinh nghiệm nghề nghiệp sẽ giúp cho các nhà báo điều tra trong lĩnh vực chống săn bắt buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã có thể thực hiện công việc của mình thuận lợi. Làm thế nào để một người non nớt có thể nhập vai một ông chủ đang cần tìm nguồn hổ để nấu cao và khiến cho những kẻ đầu nậu tin mình? Làm thế nào để

[1] Vương Trần (07/42016), *Vợ trùm buôn bán hổ Nghệ An đươc cấp phép nuôi hổ*, Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/thoi-su/vo-trum-buon-ban-ho-nghe-an-duoc-cap-phep-nuoi-ho-537714.bld.

xử lý khi đối tượng nghi ngờ và có thể uy hiếp bản thân? Làm thế nào để chỉ nhìn và phán đoán là biết kẻ mình đang điều tra đang cố ý nói dối mình? Xử lý thế nào khi đối tượng tác động để gỡ bài... Tất cả những điều đó để giải quyết thành thục rõ ràng không dành cho những người non kinh nghiệm sống và kinh nghiệm nghề nghiệp.

Để tăng vốn sống, tăng kinh nghiệm, nhà báo không còn cách nào khác là trải nghiệm thực tế bằng cách đi nhiều, viết nhiều. Kinh nghiệm rõ ràng không đến từ lý thuyết suông. Bên cạnh đó, không ngừng nghiên cứu tài liệu, học hỏi sẽ làm tăng sự dày dạn, sự hiểu biết. Nhà báo điều tra cũng phải luôn đặt mình vào những tình huống, trả lời hàng ngàn câu hỏi giả định có thể xảy ra. Sự diễn tập giả định đó có thể giúp cuộc điều tra trở nên kín kẽ và nhà báo không bị động khi nhập cuộc.

5.5.5. Đa năng, thuần thục nhiều kỹ năng nghề nghiệp

Điều tra là thể loại báo chí yêu cầu sự đa năng của phóng viên. Trong hoạt động thu thập, xử lý thông tin làm điều tra, sự đa năng đó thể hiện ở việc nhà báo phải nhanh nhạy như người làm tin, sắc sảo như người làm bình luận, khéo léo nhưng người làm phỏng vấn, nhập cuộc và trải nghiệm như người làm phóng sự… Để phục vụ cho công việc của mình, nhà báo cũng phải sử dụng rất thành thạo các phương tiện kỹ thuật cao như các thiết bị ghi âm, ghi hình, các thiết bị quay lén, nghe lén…

Bên cạnh đó, buôn bán, săn bắt động vật hoang dã là vấn đề xuyên biên giới, chính vì vậy, nhà báo cần có vốn ngoại ngữ tốt để thuận lợi và mở ra nhiều cơ hội hơn trong tác nghiệp. Ngoại ngữ luôn là một lợi thế để các nhà báo điều tra trong lĩnh vực động vật hoang dã có thể mở rộng phạm vi điều tra ra khỏi đất nước mình.

5.5.6. Đạo đức nghề nghiệp trong sáng

Như đã đề cập, các vấn đề buộc phải tìm ra sự thật đều là những vấn đề nóng, có sức ảnh hưởng. Kết quả của các bài báo điều tra thường tác động rất lớn: khiến doanh nghiệp phá sản, các cá nhân liên quan bị bắt, bị cách chức… Chính vì vậy, người làm điều tra phải thận trọng hết

mực với ngòi bút của mình, phải giữ được sự khách quan, công tâm của mình. Khi thực hiện điều tra, nhà báo không gài bẫy, không uy hiếp, không lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi…

Bên cạnh đó, nhà báo viết điều tra luôn đứng trước hai nguy cơ: bị mua chuộc hoặc bị uy hiếp. Đây đều là những tình huống thách thức bản lĩnh, sự dũng cảm, cái tâm của nhà báo. Nếu không có bản lĩnh vững vàng, cái tâm trong sáng, lòng tự trọng cao, nhà báo rất dễ bị các đối tượng mua chuộc hay vì sợ hãi mà bỏ cuộc.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1

CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN TRONG VIỆC BẢO VỆ ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

1. BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	Địa chỉ: Tầng 3, nhà B6, Số 2, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 37341635 (205) Fax: (+84) 024 3823.0381 Email: trangtin@mard.gov.vn Website: https://www.mard.gov.vn

Chức năng – Nhiệm vụ

Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách phát triển lâm nghiệp, quy chế quản lý rừng, chế độ quản lý, bảo vệ những loài thực vật rừng, động vật rừng, nguy cấp, quý hiếm và danh mục những loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm theo quy định của pháp luật.

Chủ trì, phối hợp với bộ, ngành liên quan quản lý hệ thống rừng đặc dụng, bảo vệ hệ sinh thái rừng, các loài sinh vật rừng, bảo tồn thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

Trình Thủ tướng Chính phủ xác lập quy hoạch hệ thống và chuyển mục đích sử dụng khu rừng phòng hộ, khu rừng đặc dụng có tầm quan trọng quốc gia hoặc liên tỉnh.

Đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản hồi của tổ chức, cá nhân về:

Cơ quan tiếp nhận: Thanh tra Bộ Nông nghiệp và PTNT

Địa chỉ: Tầng 3, nhà B6, số 2 phố Ngọc Hà, Ba Đình, TP. Hà Nội

Điện thoại: 08042526 hoặc 0917808113

Email: thongtinvipham@mard.gov.vn

2. CỤC BẢO TỒN THIÊN NHIÊN VÀ ĐA DẠNG SINH HỌC	Địa chỉ: Số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 39412027 Fax: (+84) 024 3941.2028 Email: cucbaotonddsh@gmail.com

Chức năng – Nhiệm vụ

Cục Bảo tồn đa dạng sinh học là tổ chức trực thuộc Tổng cục Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường quản lý nhà nước và thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học trong phạm vi cả nước với các nhiệm vụ sau:

- Chủ trì hoặc tham gia xây dựng dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, dự án pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành theo chương trình thuộc lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học. - Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học. - Bảo tồn và sử dụng bền vững các hệ sinh thái. - Bảo tồn và phát triển bền vững các loài sinh vật. - Bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên di truyền.	
3. CỤC KIỂM LÂM	Địa chỉ: Nhà A3, Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 37335647 Fax: (+84) 024 37335685 Email: fpd@kiemlam.org.vn Website: http://www.kiemlam.org.vn/
Chức năng – Nhiệm vụ Cục Kiểm lâm là tổ chức thuộc Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Tổng cục trưởng Tổng cục Lâm nghiệp quản lý nhà nước về bảo vệ rừng và quản lý lâm sản thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Tổng cục.	
4. CỤC CẢNH SÁT PHÒNG, CHỐNG TỘI PHẠM VỀ MÔI TRƯỜNG	Địa chỉ: Số 47, Phạm Văn Đồng, Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: (+84) 069 2345227 Fax: (+84) 069 45915 Email: csmtvn2016@gmail.com Website: https://canhsatmoitruong.vn/
Chức năng – Nhiệm vụ Cục Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường được thành lập theo Quyết định 1899/2006/QĐ-BCA(X13) ngày 29/11/2006 của Bộ trưởng Bộ Công an, có chức năng nhiệm vụ thống nhất tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn lực lượng Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường trong cả nước thực hiện các chủ trương, kế hoạch, biện pháp, phòng ngừa đấu tranh chống tội phạm và các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an.	

5. HỘI BẢO VỆ ĐỘNG VẬT VIỆT NAM	Địa chỉ: 675 B, Nguyễn Kiệm, phường 9, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh Điện thoại: 0982 570 289 Email: lehanam@vabisgroup.com Website: http://baovedongvatvn.com/

Chức năng – Nhiệm vụ

Hội Bảo vệ động vật Việt Nam là tổ chức xã hội – nghề nghiệp, tổ chức và hoạt động theo điều lệ được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt, tuân thủ quy định pháp luật và chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ và các bộ, ngành liên quan đến lĩnh vực Hội hoạt động.

Nhiệm vụ chính của Hội là ngăn chặn những hành vi bạo lực, ngược đãi đối với động vật; tham gia cùng cơ quan chức năng tiến hành điều tra, làm sáng tỏ các vụ việc, hành vi bạo lực, ngược đãi động vật. Ngoài ra, Hội cũng sẽ nghiên cứu, chủ trì, tư vấn các đề tài, dự án về bảo vệ động vật...

Hội Bảo vệ động vật Việt Nam ra đời sẽ vừa bảo vệ quyền động vật, vừa phối hợp sự hài hòa giữa quan điểm của các tổ chức bảo vệ quyền lợi động vật trên thế giới với các phong tục tập quán truyền thống của các vùng miền trên cả nước ta.

6. CƠ QUAN QUẢN LÝ CITES VIỆT NAM	Địa chỉ: Nhà B9, Số 2 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 37335676 Fax: (+84) 02437346742 Email: cites_vn.kl @ mard.gov.vn hoặc: ngahtt.ln @ mard.gov.vn

Chức năng – Nhiệm vụ

CITES (Công ước quốc tế về buôn bán các loại động, thực vật hoang dã nguy cấp) là Hiệp định giữa các chính phủ. Công ước nhằm mục tiêu rằng việc buôn bán quốc tế mẫu vật của các loài động, thực vật hoang dã không làm ảnh hưởng đến sự tồn vong của loài.

Và vì rằng việc buôn bán động thực vật hoang dã diễn ra liên quốc gia, do vậy nỗ lực kiểm soát việc buôn bán đòi hỏi sự tham gia của cả cộng đồng quốc tế. CITES thể hiện tinh thần hợp tác ấy. Ngày nay, công ước CITES bảo vệ trên 30.000 loài động, thực vật ở các mức độ khác nhau khi chúng được buôn bán dưới dạng mẫu vật sống, chết khác nhau.

Việt Nam trở thành thành viên thứ 121 của CITES vào ngày 20/01/1994. Để thực hiện CITES Chính phủ đã ban hành Nghị định số 82/2006/NĐ-CP ngày 10/8/2006 về quản lý hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, tái xuất khẩu, nhập nội từ biển, quá cảnh, nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng và trồng cấy nhân tạo các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm.

7. WWF-VIỆT NAM (WORLD WIDE FUND FOR NATURE)	Địa chỉ: Số 6, Ngõ 18, Nguyễn Cơ Thạch, Nam Từ Liêm, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 37193049 hoặc: (+84) 024 3719 3048 Email: wwfvietnam@wwf.org.vn Website: http://vietnam.panda.org/

Chức năng – Nhiệm vụ

WWF là một trong những tổ chức phi chính phủ quốc tế đầu tiên hoạt động tại Việt Nam.

Từ thập niên 90, WWF đã hợp tác với chính phủ trong các chương trình bảo tồn và phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam vì lợi ích của các thế hệ hiện tại và tương lai bằng việc tài trợ và thực hiện các chương trình nhằm duy trì, bảo vệ và phát triển một cách bền vững cơ sở nguồn tài nguyên thiên nhiên của đất nước.

Từ đó cho đến nay, WWF đã cộng tác với chính phủ Việt Nam trong rất nhiều lĩnh vực liên quan đến các vấn đề môi trường và thực hiện các chương trình hoạt động tại các địa phương trên khắp cả nước.

WWF cam kết duy trì sứ mệnh *Ngăn chặn sự xuống cấp của môi trường tự nhiên tại Việt Nam và xây dựng một tương lai trong đó con người sống hài hòa với thiên nhiên*. Để đóng góp vào sứ mệnh toàn cầu, WWF-Việt Nam đã phát triển tầm nhìn năm 2030 như sau:

1. Dấu chân sinh thái của con người tại Việt Nam sẽ được duy trì trong giới hạn cho phép của quốc gia nhằm đảm bảo sự đa dạng sinh học cần thiết của các loài và hệ sinh thái, cùng với các dịch vụ mà hệ sinh thái đem lại sẽ tạo nên một tương lai phát triển bền vững.
2. Sự toàn vẹn về sinh thái và đa dạng sinh học tại các vùng ưu tiên bảo tồn của Việt Nam được duy trì và phục hồi, như một nhân tố quan trọng góp phần bảo tồn hệ sinh thái toàn vẹn tại khu vực sông Mekong.

WWF-Việt Nam được công nhận là tổ chức hàng đầu trong lĩnh vực bảo tồn tại Việt Nam, tư vấn các giải pháp, hỗ trợ chính phủ và các bên liên quan trong việc giải quyết các thách thức trong quá trình phát triển quốc gia.

8. WILDLIFE CONSERVATION SOCIETY (WCS) – VIETNAM PROGRAM	Địa chỉ: 106, Nhà D, Số 3 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 3514975 Email: wcsvietnam@wcs.org Website: https://vietnam.wcs.org/

Chức năng – Nhiệm vụ

WCS được thành lập năm 1895 tại Hoa Kỳ nhằm bảo tồn động vật hoang dã (ĐVHD) và sinh cảnh của chúng trên toàn cầu. WCS có 6,000 nhân viên và hiện đang hoạt động trên 60 quốc gia, trụ sở chính tại New York.

Chúng tôi làm điều này thông qua các hoạt động khoa học, bảo tồn toàn cầu, giáo dục và quản lý hệ thống sở thú động vật hoang dã (ĐVHD) lớn nhất thế giới, tiêu biểu là sở thú Bronx Zoo (New York). Các hoạt động này phối hợp với sẽ làm thay đổi thái độ đối với thiên nhiên và giúp con người hiểu được việc chung sống hoà hợp với ĐVHD. WCS cam kết thực hiện nhiệm vụ này vì đó là điều thiết yếu đối với sự sống trên Trái Đất.

WCS đã hoạt động tại Việt Nam từ năm 2005 để hỗ trợ ngăn chặn các vi phạm về luật bảo vệ rừng và động vật hoang dã. Chúng tôi đã xây dựng được hình ảnh đáng tin cậy ở trong nước và hỗ trợ nhiều cơ quan chính phủ. WCS đã thu thập được một hệ thống lớn dữ liệu đáng giá về các vấn đề liên quan, hỗ trợ đào tạo kỹ thuật điều tra và thực thi pháp luật cho hơn 850 cán bộ thực thi pháp luật đến từ nhiều cơ quan đơn vị, cung cấp một số tài liệu hướng dẫn và kỹ thuật. Chúng tôi đã hỗ trợ các cơ quan trung ương xem xét và đề xuất xây dựng hệ thống phân tích thông tin tình báo tội phạm, các thỏa thuận và hợp tác liên ngành, luật pháp quốc gia và các cuộc đối thoại song phương.

9. TRUNG TÂM CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN - PANNATURE	Địa chỉ: Số 24 H2, Khu đô thị mới Yên Hòa, Phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 35564001 Fax: (+84) 024 35568941 Email: contact@nature.org.vn Website: http://nature.org.vn/vn/
Chức năng – Nhiệm vụ PanNature được hình thành từ cuối năm 2004 bởi các sáng lập viên có cùng mong muốn thành lập một tổ chức phi chính phủ do chính người Việt Nam quản lý và điều hành. Mục tiêu đặt ra là hình thành tổ chức với lực lượng trẻ có tâm huyết để tìm kiếm những giải pháp khả thi nhằm cân bằng mối quan hệ giữa con người và thiên nhiên đã và đang bị phá vỡ bởi các áp lực từ các hoạt động phát triển kinh tế và các nhân tố thị trường. PanNature hoạt động nhằm bảo vệ môi trường, bảo tồn sự đa dạng và phong phú của thiên nhiên, nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng địa phương thông qua tìm kiếm, quảng bá, thực hiện các giải pháp bền vững và thân thiện với môi trường.	
10. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THIÊN NHIÊN - ENV (EDUCATION FOR NATURE – VIETNAM)	Địa chỉ: Phòng 1701 (Tầng 17), tòa nhà 17T5, Hoàng Đạo Thúy, Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 62815424 Fax: (+84) 024 62815423 Email: env@fpt.vn Website: https://www.thiennhien.org/
Chức năng – Nhiệm vụ Được thành lập năm 2000, Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên (ENV) là một trong những tổ chức đầu tiên tại Việt Nam chuyên sâu về lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và bảo vệ môi trường. ENV đấu tranh chống nạn buôn bán trái phép ĐVHD và hướng tới mục tiêu nâng cao nhận thức của cộng đồng về sự cần thiết phải bảo vệ thiên nhiên và các loài ĐVHD. Bằng các chiến lược mang tính sáng tạo và đổi mới, ENV mong muốn từng bước thay đổi thái độ và hành vi của cộng đồng, giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm từ ĐVHD. Bên cạnh đó, ENV cũng phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng nhằm tăng cường thể chế, chính sách và trực tiếp hỗ trợ các nỗ lực thực thi pháp luật trong công cuộc bảo vệ các loài ĐVHD đang bị đe dọa tại Việt Nam, trong khu vực và trên toàn thế giới.	

Từ năm 2007, ENV tập trung vào ba lĩ vực trọng tâm mang tính chiến lược nhằm ngăn chặn nạn buôn bán ĐVHD trái phép bao gồm:

• Giảm thiểu nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm từ ĐVHD thông qua các chiến dịch dài hạn nhằm thay đổi thái độ và hành vi của cộng đồng.

• Tăng cường thực thi pháp luật thông qua việc hỗ trợ trực tiếp các cơ quan chức năng và khuyến khích sự tham gia tích cực của cộng đồng cùng chung tay ngăn chặn nạn buôn bán ĐVHD trái phép.

• Phối hợp chặt chẽ với các nhà hoạch định chính sách để tăng cường thể chế, khắc phục các lỗ hổng pháp luật, phát triển các chính sách hiệu quả và thúc đẩy quá trình ra quyết định có liên quan tới vấn đề bảo vệ ĐVHD.

11. TỔ CHỨC ĐỘNG VẬT CHÂU Á (ANIMALS ASIA)	Địa chỉ: Phòng 301, 97 Trần Quốc Toản, Hoàn Kiếm, Hà Nội Điện thoại: (+84) 024 39289264 Fax: (+84) 024 39289265 Email: vietnamqueries@animalsasia.org Website: https://www.animalsasia.org/vn/

Chức năng – Nhiệm vụ

Tổ chức Động vật Châu Á (Animals Asia) do Tiến sỹ Jill Robinson MBE sáng lập vào năm 1998 với nỗ lực hoạt động vì cuộc sống của các loài động vật hoang dã, động vật nuôi trong nhà cũng như các loài động vật bị đe dọa trong khu vực. Tổ chức Động vật Châu Á là một tổ chức từ thiện đăng ký với chính phủ, có trụ sở tại Hồng Kông, văn phòng đại diện tại nhiều nước như Anh, Mỹ, Đức, Ý, Úc và hai Trung tâm cứu hộ gấu tại Việt Nam và Trung Quốc.

Tổ chức Động vật Châu Á tự hào là một tập thể với đội ngũ hơn 300 nhân viên trên toàn thế giới; là nơi quy tụ những cá nhân có chuyên môn, và tâm huyết với sự nghiệp bảo tồn, và chăm sóc động vật. Thông qua việc hợp tác với các chính phủ và thiết lập các chương trình cộng đồng địa phương, Tổ chức hoạt động nhằm hướng tới chấm dứt mọi sự tàn ác đối với động vật tại châu Á.

Chiến dịch quan trọng nhất của Tổ chức là Cứu hộ gấu, với mục tiêu chấm dứt việc nuôi nhốt gấu lấy mật và buôn bán mật gấu. Tổ chức Động vật Châu Á đã ký thỏa thuận với Chính phủ Việt Nam và Trung Quốc nhằm cứu hộ 700 cá thể gấu tại các trại gấu, đưa gấu đến với cuộc sống an toàn và bình yên tại các trung tâm cứu hộ. Tổ chức nỗ lực làm giảm nhu cầu tiêu thụ mật gấu tại châu Á thông qua việc phổ biến các phương thuốc, các loại thảo dược tự nhiên chữa bệnh hiệu quả và không tàn nhẫn với động vật.

Năm 2005, Tổ chức Động vật Châu Á và Chính phủ Việt Nam đã ký kết thỏa thuận nhằm xây dựng Trung tâm Cứu hộ Gấu Việt Nam tại Vườn Quốc gia Tam Đảo, một bước đi quan trọng hướng tới chấm dứt nạn nuôi gấu lấy mật bất hợp pháp, và bảo tồn loài gấu ngoài tự nhiên.

Trung tâm Cứu hộ Gấu Việt Nam do Tổ chức Động vật Châu Á xây dựng và quản lý hiện đã tiếp nhận và chăm sóc hơn 100 cá thể gấu trong điều kiện đảm bảo tốt về y tế, thức ăn, và điều kiện sống gần với môi trường tự nhiên.

Phối hợp chặt chẽ với các nhà hoạch định chính sách để tăng cường thể chế, khắc phục các lỗ hổng pháp luật, phát triển các chính sách hiệu quả và thúc đẩy quá trình ra quyết định có liên quan tới vấn đề bảo vệ ĐVHD.

12. TRUNG TÂM CỨU HỘ LINH TRƯỞNG NGUY CẤP (EPRC)	Địa chỉ: Xã Cúc Phương, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình Điện thoại: (+84) 022 93848018 Fax: (+84) 022 93848088 Email: vqgcucphuong@gmail.com

Chức năng – Nhiệm vụ

Trung tâm Cứu hộ Linh trưởng nguy cấp (EPRC) Cúc Phương được xây dựng từ đầu năm 1994. Sự ra đời EPRC đã trải qua nhiều chặng đường khó khăn với cơ sở ban đầu là khu chuồng nuôi 2 cá thể Voọc mông trắng và Voọc Hà Tĩnh tịch thu được.

Cho tới nay Trung tâm đang cứu hộ và nuôi dưỡng khoảng 160 cá thể của 15 loài và phân loài sinh trưởng và phát triển tốt, trong đó có 6 loài duy nhất được chăm giữ mà không nơi nào trên thế giới cứu hộ và nuôi nhốt các loài này.

Trung tâm là cơ sở duy nhất trên thế giới đang cứu hộ và chăm sóc trong điều kiện nuôi nhốt cho 3 loài Linh trưởng trong nhóm Ngũ sắc là Voọc chà vá chân nâu, Voọc chà vá chân xám và Voọc chà vá chân đen, với tổng số 28 cá thể của 3 loài này.

Bên cạnh nhiệm vụ cứu hộ, Trung tâm còn tiến hành một số nội dung rất quan trọng khác như chương trình tái thả động vật vào trong tự nhiên.

Phụ lục 2

CÁC TÁC PHẨM ĐIỂN HÌNH

1. https://laodong.vn/phong-su/mau-thu-hoang-tu-vac-lua-den-dinh-troi-su-that-tham-thiet-duoi-day-noi-ky-cuoi-590836.ldo

LAO ĐỘNG

Hotline: 096 8383388
Thứ Năm 10 - 05 - 2018

MEDIA | THỜI SỰ | CÔNG ĐOÀN | THẾ GIỚI | XÃ HỘI | KINH TẾ | PHÁP LUẬT | VĂN HÓA - GIẢI TRÍ | THỂ THAO | PHÓNG SỰ | DU LỊCH | CÔNG NGHỆ | SỨC KHỎE | BẠN ĐỌC

PHÓNG SỰ

Máu thú hoang, từ vạc lửa đến "đỉnh trời": Sự thật thảm thiết dưới đáy nồi (kỳ cuối)

LĐO | 09/02/2018 | 06:30 Thích Chia sẻ 491 người thích nội dung này. Hãy là người đầu tiên trong số bạn bè của bạn.

Ít nhất chúng tôi chứng kiến 30 con hổ được nuôi nhốt ở khu vực Tam Giác Vàng, trên đất Lào, giáp Thái Lan và Myanmar (ảnh chụp ngày 7.2.2018).

Trong những ngày vào vai "công tử hào hoa" xỉa tiền đòi mua cao hổ, tay gấu và đủ loại hoang thú phục vụ lòng tham vô đáy của cái dạ dày, chúng tôi đã chứng kiến nhiều sự thật thảm thiết về sự tàn sát thiên nhiên cũng như những mánh lừa độc địa của đám con buôn.

Những con thú chết rồi vẫn chắp tay "vái lạy"

Điều dễ thấy tới mức... phi lý, ấy là điều tra các đường dây buôn thú rừng quý hiếm, hóa ra lại không khó lắm! Chỉ cần biết sắm vai là vào xem hàng, mua hàng được. Luật pháp Việt Nam quy

2. https://laodong.vn/phong-su/cao-troc-vet-nhan-tan-diet-hang-rung-602962.ldo

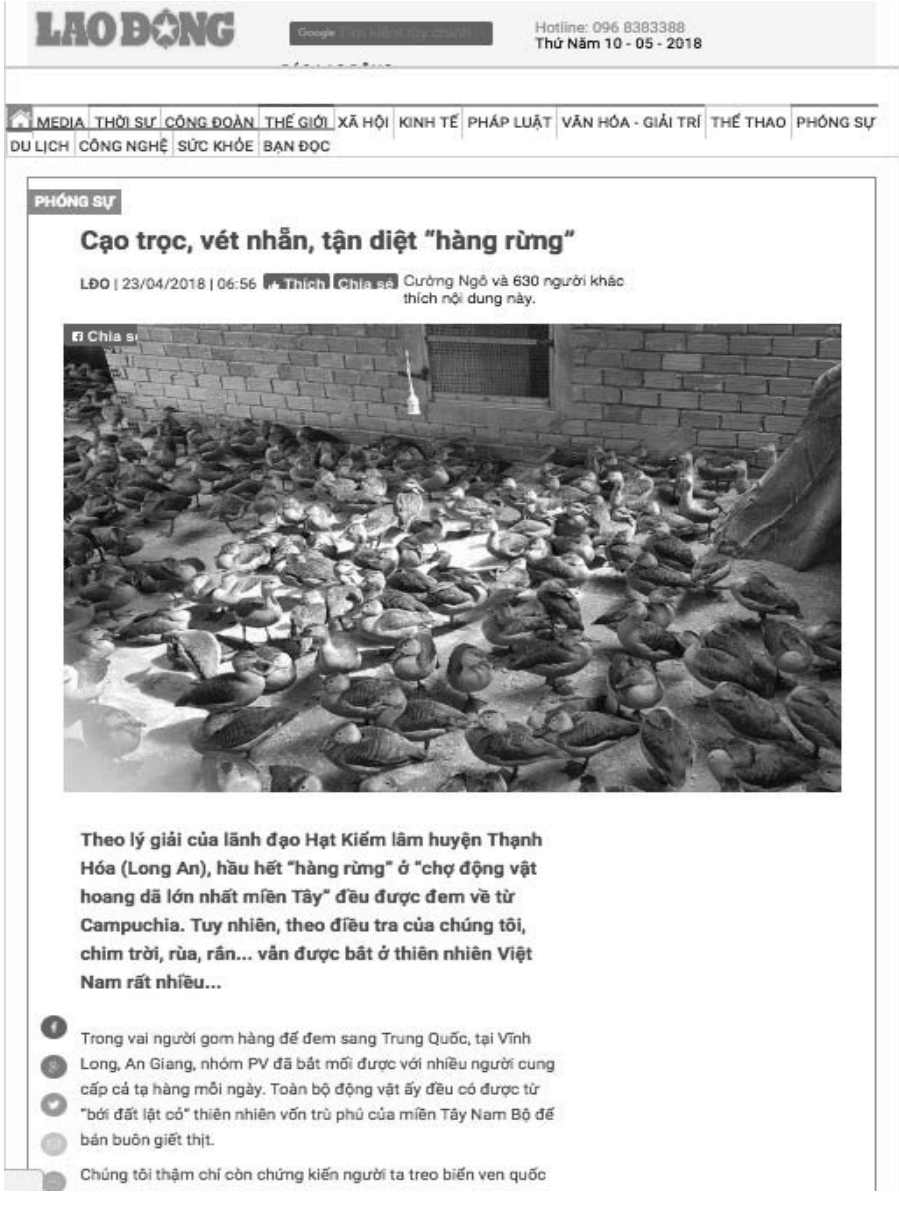

LAO ĐỘNG

Hotline: 096 8383388
Thứ Năm 10 - 05 - 2018

MEDIA | THỜI SỰ | CÔNG ĐOÀN | THẾ GIỚI | XÃ HỘI | KINH TẾ | PHÁP LUẬT | VĂN HÓA - GIẢI TRÍ | THỂ THAO | PHÓNG SỰ | DU LỊCH | CÔNG NGHỆ | SỨC KHỎE | BẠN ĐỌC

PHÓNG SỰ

Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng"

LĐO | 23/04/2018 | 06:56 Thích Chia sẻ Cường Ngô và 630 người khác thích nội dung này.

Theo lý giải của lãnh đạo Hạt Kiểm lâm huyện Thạnh Hóa (Long An), hầu hết "hàng rừng" ở "chợ động vật hoang dã lớn nhất miền Tây" đều được đem về từ Campuchia. Tuy nhiên, theo điều tra của chúng tôi, chim trời, rùa, rắn... vẫn được bắt ở thiên nhiên Việt Nam rất nhiều...

Trong vai người gom hàng để đem sang Trung Quốc, tại Vĩnh Long, An Giang, nhóm PV đã bắt mối được với nhiều người cung cấp cả tạ hàng mỗi ngày. Toàn bộ động vật ấy đều có được từ "bới đất lật cỏ" thiên nhiên vốn trù phú của miền Tây Nam Bộ để bán buôn giết thịt.

Chúng tôi thậm chí còn chứng kiến người ta treo biển ven quốc

3. https://laodong.vn/phong-su/cho-rung-thach-thuc-phap-luat-ky-2-603172.ldo

LAO ĐỘNG
Hotline: 096 8383388
Thứ Năm 10 - 05 - 2018

PHÓNG SỰ

CẠO TRỌC, VẾT NHẪN, TẬN DIỆT "HÀNG RỪNG"

"Chợ rừng" thách thức pháp luật! (kỳ 2)

LĐO | 24/04/2018 | 16:00 Thích Chia sẻ 77 người thích nội dung này. Hãy là người đầu tiên trong số bạn bè của bạn.

Cảnh tàn sát, hành hạ động vật dã man ở "chợ đồ rừng" lớn nhất miền Tây. Ảnh: L.Q

Bây giờ trở lại miền Tây, số lượng các loài hoang dã giảm thiểu sau những cuộc tàn sát ngày càng "hiện đại"; con buôn nhập lậu rùa, rắn, chim, thú, cả các loài hoang dã quý hiếm từ Campuchia về; nhiều người nai lưng bới đất lật cỏ tàn sát nốt những con vật quý hiếm cuối cùng để đem ra... hành hình.

Chưa hết, chúng còn bị vặt trụi lông, bóp cổ, thiêu sống bằng những cách tàn độc nhất ven đường nhựa nườm nượp xe cộ, giữa ban ngày ban mặt cùng "ba quân tướng sĩ". Trước thảm trạng ấy, không ít cán bộ mặc sức nói dối vì những lý do đáng

4. https://laodong.vn/phong-su/thu-rung-dai-nao-giua-cho-lao-590647.ldo

LAO ĐỘNG
Hotline: 096 8383388
Thứ Năm 10 - 05 - 2018

PHÓNG SỰ

MẢU THÚ HOANG, TỪ VẠC LỬA ĐẾN "ĐỈNH TRỜI" - KỲ 3:

Thú rừng "đại náo" giữa chợ Lào

LĐO | 08/02/2018 | 07:00 Thích Chia sẻ Cường Ngô và 663 người khác thích nội dung này.

Một con hoẵng 15kg được mang ra gạ chúng tôi mua tại chợ Phân Sa Vẩn, ngày 6.2.2018.

Gần đây, liên tiếp công an các tỉnh, thành phố: Hà Nội, Ninh Bình, Thanh Hóa, Lâm Đồng... bắt được các vụ buôn bán động vật hoang dã quý hiếm chấn động dư luận. Mấy chục cái tay gấu đen kịt cả 1 góc sân, kèm theo là báo lửa, hổ đông lạnh được công an huyện Gia Viễn (tỉnh Ninh Bình) bắt giữ. Mấy chục xác con voọc quý bị phát hiện trên xe khách Hà Nội - Cao Bằng. Và cả hổ. Tất cả những thú rừng bị sát hại tội nghiệp kia, thường thì đều đến từ 1 "nguồn" quen thuộc và tưởng như nhiều vô tận là những cánh rừng Lào...

5. https://laodong.vn/phong-su/mua-ong-ba-muoi-that-trong-the-gioi-ao-590465.ldo

LAO ĐỘNG
Hotline: 096 8383388
Thứ Năm 10 - 05 - 2018

PHÓNG SỰ

MÁU THÚ HOANG, TỪ VẠC LỬA ĐẾN "ĐỈNH TRỜI" - (KỲ 2):

Mua "ông ba mươi" thật trong... thế giới ảo

LĐO | 07/02/2018 | 07:00 Thích Chia sẻ 525 người thích nội dung này. Hãy là người đầu tiên trong số bạn bè của bạn.

Những động vật quý "tửu táng", trong đó có hổ được Tr ca tụng là "tuyệt đẹp và bổ dưỡng" dành cho người có "chất chơi", thật ra là các "tác phẩm" của sự dã man!

Liệu có tin tưởng được không, khi người ta rao bán thịt hổ rồi xương cao hổ trên Facebook; rao cả mèo rừng, báo hoa và cả thùng tay gấu lẫn cao sư tử? Có những loài hoang thú, giá chợ đen vài trăm triệu đến cả tỉ đồng/con...

Chẳng ai tin ai trong những lần giao dịch đầu tiên trên... thế giới ảo. Dù anh ta đưa cả số điện thoại, ảnh hổ, gấu bị tửu táng (ngâm rượu) lên Facebook. "Bốc" máy gọi, đầu kia nghi ngờ chúng tôi là nhà báo hay công an đang "nằm vùng" để điều tra bắt giữ. Còn chúng tôi thì cũng nghi ngờ người rao bán đang lừa

6. https://laodong.vn/xa-hoi/tan-sat-thu-rung-nhung-hinh-anh-chet-choc-khien-bat-cu-ai-cung-phai-mat-ngu-595387.ldo

Tàn sát thú rừng - những hình ảnh "chết chóc" khiến bất cứ ai cũng phải mất ngủ

LĐO | 13/03/2018 | 20:01 Thích Chia sẻ 839 người thích nội dung này. Hãy là người đầu tiên trong số bạn bè của bạn.

Khi đi nhiều nghìn cây số, thực hiện chùm phóng sự dài kỳ về tàn sát hoang thú ở khắp các cánh rừng Việt Nam và Lào vừa qua, nhóm PV Lao Động đã phải chứng kiến những cảnh rùng rợn, giết chóc vô cùng ám ảnh.

7. https://www.tienphong.vn/phap-luat/lat-tay-duong-day-buon-lau-thu-hoang-da-xuyen-quoc-gia-99764.tpo

Tiền phong
CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

PHÁP LUẬT BẢN TIN 113 / PHÁP ĐÌNH

25/10/2007 08:21

Lật tẩy đường dây buôn lậu thú hoang dã xuyên quốc gia

TP - Một trong những đường dây buôn lậu thú hoang xuyên quốc gia lớn và tinh vi nhất ở Việt Nam từ trước đến nay vừa bị lật tẩy. Phóng viên Tiền phong đã thâm nhập các đầu mối trong và ngoài nước để lật tẩy đường dây này.

Trại khỉ của Tân Hội Đông gần Cửa khẩu Kà Tum bị nghi là điểm tập kết thú hoang nhập lậu từ Campuchia và được hợp thức hóa bằng giấy phép xuất khẩu từ Lào

8. http://s15.channelvn.net/chuyen-dong-24h/can-canh-mua-ban-dong-vat-hoang-da-o-thu-do-20160106184757884.htm

CHUYỂN ĐỘNG 24H

Cận cảnh mua bán động vật hoang dã ở Thủ đô

Trung tâm Tin tức VTV24 - Thứ tư, ngày 06/01/2016 19:32 GMT+7

VTV.vn - Không chỉ ở các tỉnh miền núi, ngay giữa Thủ đô tình trạng buôn bán vận chuyển động vật hoang dã vẫn diễn ra lén lút dưới nhiều hình thức.

- **Báo động đỏ nạn săn bắt động vật hoang dã trái phép ở Lào Cai**

9. http://s15.channelvn.net/chuyen-dong-24h/bao-dong-do-nan-san-bat-dong-vat-hoang-da-trai-phep-o-lao-cai-20160104115639332.htm

CHUYỂN ĐỘNG 24H

Báo động đỏ nạn săn bắt động vật hoang dã trái phép ở Lào Cai

Trung tâm Tin tức VTV24 - Thứ hai, ngày 04/01/2016 15:22 GMT+7

VTV.vn - Nhiều năm nay, tại tỉnh Lào Cai, tình trạng săn bắt động vật hoang dã trái phép vẫn diễn ra dai dẳng và có dấu hiệu gia tăng trở lại.

10. https://www.vietnamplus.vn/buon-ban-dong-vat-hoang-da-co-lien-quan-den-cac-to-chuc-khung-bo/416415.vnp

Vietnam+ KINH TẾ CHÍNH TRỊ XÃ HỘI THẾ GIỚI ĐỜI SỐNG VĂN HÓA THỂ THAO KHOA HỌ

Thứ Ba, Tháng Sáu 12/06/2018 Thông tin chuyên đề Biên giới biển đảo Việt Nam Hà Nội Người Việt ở nướ

XÃ HỘI GIÁO DỤC Y TẾ PHÁP LUẬT GIAO THÔNG NGƯỜI VIỆT BỐN PHƯƠNG

XÃ HỘI 11/06/18
Giải tán các đối tượng quá khích tụ tập gây rối tại Bình Thuận

CHÂU Á-TBD 3 giờ trước
Hội nghị thượng đỉnh giữa Mỹ và Triều Tiên thành công tốt đẹp

"Buôn bán động vật hoang dã có liên quan đến các tổ chức khủng bố"

HÙNG VÕ-TÂM ĐỨC (VIETNAM+) 17/11/2016 15:11 GMT+7 Bản in

Đại sứ Xavier Sticker, Trưởng phái đoàn Pháp tham dự Hội nghị Quốc tế lần thứ ba về chống buôn bán trái phép động vật hoang dã diễn ra tại Hà Nội. (Ảnh: Doãn Đức/Vietnam+)

Theo đánh giá của các tổ chức bảo tồn, trong vòng 40 năm qua, thế giới đã mất đi hơn 50% các loài đa dạng sinh học trên trái đất. Một trong những nguyên nhân lớn nhất dẫn đến mất mát này là do nạn buôn bán bất hợp pháp xuyên quốc gia, kéo theo sự gia tăng của nạn săn trộm, giết hại các loài động vật hoang dã quý hiếm như voi, tê giác và hổ...

11. http://www.nhandan.com.vn/phongsu/dieu-tra/item/604502-.html

Nhân Dân ĐIỆN TỬ

CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG,NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN VIỆT NAM

CHÍNH TRỊ KINH TẾ VĂN HÓA XÃ HỘI THẾ GIỚI CÔNG NGHỆ KHOA HỌC GIÁO DỤC SỨC KHỎE PHÁ

Phóng sự | Bút ký | Ký sự | **Điều tra**

Trang chủ / Phóng sự - Ký sự / Điều tra

Số phận của 103 con gấu ở Việt Nam

Thứ Ba, 04/12/2012, 15:58:00 A Font Size: − | + Print

Nữ diễn viên Ali Macgraw (phải) và bà Jill Robinson - sáng lập viên của Tổ chức Động vật châu Á.

NDĐT– "Thế giới đang dõi theo tương lai và số phận của Trung tâm Cứu hộ gấu Việt Nam. Một điều mà tôi tin từ trái tim tôi, Thủ tướng và Chính phủ Việt Nam sẽ đồng thuận để giữ lại khu bảo tồn gấu duy nhất tại Việt Nam này", bà Ali Macgraw, ngôi sao điện ảnh thế giới từ thập niên 70 đã nói với báo chí trong chuyến thăm Việt Nam đầu tiên của mình.

12. https://www.theguardian.com/environment/gallery/2017/dec/26/the-best-of-the-wildlife-photography-awards-2017-in-pictures

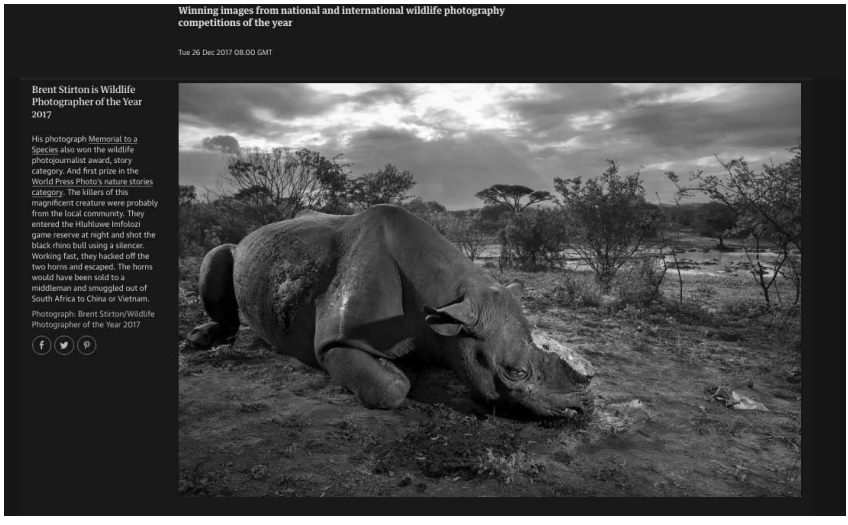

Ảnh: Brent Stirton / Nhiếp ảnh gia động vật hoang dã của năm 2017

Bức ảnh của ông có tên "Memorial to a Species" đã đoạt giải thưởng nhiếp ảnh gia về báo động vật hoang dã, thể loại câu chuyện. Và giải nhất trong hạng mục câu chuyện tự nhiên của World Press Photo.

13. https://www.theguardian.com/environment/gallery/2017/dec/26/the-best-of-the-wildlife-photography-awards-2017-in-pictures

Ảnh: Aaron 'Bertie' Gekoski / Nhiếp ảnh gia động vật hoang dã của năm 2017

Tác phẩm: "Palm Oil Survivors" được thực hiện bởi Aaron 'Bertie' Gekoski, nhiếp ảnh gia động vật hoang dã của năm, người chiến thắng giải thưởng trong hạng mục Ảnh đơn.

Trên đảo Borneo, ba thế hệ voi băng qua các ruộng bậc thang của một đồn điền cọ dầu được dọn sạch để trồng lại. Ngành công nghiệp dầu cọ vẫn là nguyên nhân chính dẫn đến nạn phá rừng, ép voi vào các khu rừng nhỏ hơn. Càng ngày họ xung đột với con người, voi bị bắn hoặc bị nhiễm độc. Các cuộc tấn công vào con người cũng đang gia tăng.

14. https://www.theguardian.com/environment/gallery/2016/dec/29/best-wildlife-photography-awards-2016#img-1

Entwined Lives, by Tim Laman, US winner, Wildlife Photographer of the Year (Bức ảnh đoạt giải Ảnh về ĐVHD năm 2016)

Một con đười ươi trẻ đang sinh trưởng thuộc loài đang bị đe dọa đang trèo cao hơn 30 mét trên một cái cây sâu trong rừng mưa nhiệt đới của Công viên Quốc gia Gunung Palung trên đảo Borneo, Tây Kalimantan, Indonesia.

15. https://www.theguardian.com/environment/gallery/2015/dec/30/the-best-of-the-wildlife-photography-awards-2015-in-pictures#img-4

Ảnh đoạt giải Ảnh động vật hoang dã nước Anh: Tác giả: Kevin Sawford, 'Roe Deer in four Seasons'. Một con hươu cái trong vườn thuốc phiện ở Suffolk, tháng 7

(Photograph: Kevin Sawford/British Wildlife Photography Awards 2015)

16. Dự án THE POCHES PINLINE của đài Al Jazeera https://www.aljazeera.com/investigations/the-poachers-pipeline/

Nhóm phóng viên điều tra của đài Al Jazeera phát hiện thấy những thế lực đằng sau nạn buôn bán trái phép một trong những mặt hàng giá trị nhất thế giới - sừng tê giác. Trong The Poachers Pipeline, Al Jazeera bí mật thâm nhập vào các đường dây tội phạm buôn lậu sừng, từ một vụ giết tê giác ở châu Phi để bán sang châu Á.

Nơi xảy ra vụ việc là Vườn Quốc gia Kruger của Nam Phi - nơi những kẻ săn trộm giết hai hoặc ba con tê giác mỗi đêm. Chúng cắt sừng, nhiều lúc trong khi con vật vẫn còn đang sống, và chỉ trong vòng vài giờ, mặt hàng bất hợp pháp này đã nằm trong tay của một kẻ buôn bán. Phóng viên bí mật của chúng tôi đã liên lạc với một kẻ buôn bán cao cấp - được gọi là nhà xuất khẩu cấp 3 - người chia sẻ bí mật của mình về cách buôn sừng ra khỏi châu Phi và cách hối lộ. Thậm chí, ông ta còn tiết lộ có mối quan hệ rất tốt với một quan chức cấp cao trong hệ thống an ninh quốc gia của Nam Phi.

Thương mại sừng tê giác được thực hiện bởi sự tham nhũng ở mọi bước của chuỗi và bởi một nhu cầu vô độ mà đi đến đỉnh cao của xã hội Trung Quốc.

17. https://www.worldwildlife.org/photos/giant-panda-in-tree

Gấu trúc khổng lồ đang trèo cây / Juan Carlos Munoz / WWF

Gấu trúc khổng lồ sống chủ yếu ở rừng tre ở vùng núi phía tây Trung Quốc, chúng có khả năng leo núi tuyệt vời cho dù thân hình đồ sộ.

18. https://www.worldwildlife.org/photos/humphead-maori-wrasse_337090_australia-story

James Morgan / WWF-US Loài cá chim Maori (Cheilinus undulatus) trên rặng san hô Great Barrier Reef, Cairns, Australia.

Phụ lục 3
MỘT SỐ MẠNG LƯỚI PHÓNG VIÊN ĐIỀU TRA NỔI TIẾNG SPACE FOR GIANTS

MẠNG LƯỚI CÁC PHÓNG VIÊN ĐIỀU TRA Ở CHÂU PHI BẢO VỆ VOI

https://spaceforgiants.org/

Space for Giants là một tổ chức bảo tồn quốc tế bảo vệ cảnh quan động vật hoang dã tuyệt vời cho số voi còn lại của châu Phi để giúp chúng có được sự phát triển mạnh. Những hoạt động bảo tồn không chỉ mang lại lợi ích cho loài khổng lồ này, mà còn mang lại giá trị lớn cho người dân và quốc gia: đa dạng sinh học, sinh kế và doanh nghiệp, thuốc mới, trữ lượng carbon, thậm chí là lượng oxy chúng ta hít thở.

Space for Giants đã phát triển từ một nghiên cứu tiên phong vào đầu những năm 2000 về cách khuyến khích sự tồn tại của con người và động vật hoang dã trong việc hiện đại hoá châu Phi.

Đây là một mạng lưới mới được thành lập, gồm các nhà báo châu Phi làm việc cho các cơ quan truyền thông lớn ở bốn quốc gia có số lượng voi lớn, nhằm tăng cường phạm vi bảo tồn trên lục địa này, cũng như khuếch đại tiếng nói của châu Phi trong cuộc đấu tranh quốc tế về bảo vệ động vật hoang dã.

Câu lạc bộ Báo chí Bảo tồn châu Phi của Giants Club tập hợp các phóng viên chuyên nghiệp ở Botswana, Gabon, Kenya và Uganda, bốn quốc gia này hiện chiếm hơn một nửa số voi còn lại của châu Phi, khoảng 415.000 con.

Công cuộc bảo tồn, gìn giữ động vật hoang dã ngày càng được coi trọng và xuất hiện thường xuyên, toàn diện trên truyền thông ở châu Phi. Mạng lưới này chính là nhằm đẩy nhanh xu hướng đó.

Có một thực tế và được đánh giá cao là các bài báo ở châu Phi hiện này hướng vào vấn đề "bảo tồn" nhiều hơn là về các loài động vật hoang dã đang bị đe doạ. Đây chính là một xu hướng mới giúp châu Phi được cộng đồng quốc tế chú ý và đánh giá cao, mang lại lợi thế, tiềm năng to lớn về kinh tế, môi trường và xã hội.

Giám đốc truyền thông của Space for Giants, ông Mike Pflanz cho biết: "Tôi tin rằng những câu chuyện, bài báo sẽ cung cấp sự thật và trình bày kinh nghiệm của người khác một cách chính xác chính là cách tốt nhất để thông báo cho mọi người về bất kỳ vấn đề nào. Sau đó, hãy để cho bạn đọc tự đưa ra sự lựa chọn đứng về phía bên nào, và đó sẽ là sự lựa chọn dựa trên nền tảng vững chắc nhất".

Space for Giants hiện lấy tiêu chí và được cộng đồng quốc tế đánh giá cao về việc đảm bảo tương lai an toàn cho loài voi châu Phi, không chỉ bằng cách đào tạo các đơn vị thông minh chống săn trộm, hay xây dựng hàng rào an ninh. Ngoài ra, tổ chức này cũng giúp đẩy nhanh sự phát triển của báo chí một cách mạnh mẽ, độc lập, có tính khoa học về các vấn đề bảo tồn trên khắp châu Phi.

Sáu người đầu tiên được nhận học bổng tham gia chương trình. Họ là Jeckonia Otieno của The Standard, Evelyn Makena của People Daily,

Janet Murikira của Baraka FM, Dan Kaburu của K24-TV, Caroline Chebet của The Standard, và Collins Omulo của Daily Nation.

Chương trình sẽ sớm mở rộng sang Botswana, Uganda và Gabon, ba trong tám quốc gia ở châu Phi, nơi Space for Giants hiện đang hoạt động. Trong năm đầu tiên, chương trình đang hướng tới sẽ hỗ trợ 24 phóng viên làm nghiên cứu sinh cho chương trình.

Các nghiên cứu sinh sẽ tiếp tục làm việc cho cơ quan báo chí của họ, các đài truyền hình và đài phát thanh, với mục tiêu tập trung hơn và tăng cường các bài báo về vấn đề bảo tồn hơn.

Tổ chức sẽ giúp họ kết nối với những địa chỉ liên hệ mới, nhằm có được sự hiểu biết, thông tin mới cho các bài báo của họ. Khuyến khích họ tổ chức các cuộc thảo luận về chủ đề bảo tồn ở châu Phi, đặc biệt là bảo vệ động vật hoang dã và không gian hoang dã ở châu Phi.

MẠNG LƯỚI NHÀ BÁO MONGABAY: BUÔN BÁN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ TRÁI PHÁP LUẬT Ở KHU VỰC CHÂU MĨ LA TINH

https://mongabay.org/

Rừng nhiệt đới Amazon và Trung Mĩ là một kho tàng trên hành tinh này về sự đa dạng động vật hoang dã. Kho tàng quý báu đó hiện đang bị bao vây bởi: bị cướp bóc bởi những tên tội phạm đầy tinh vi, đang hằng ngày buôn bán những chú vẹt quý hiếm, loài rùa sông Amazon, báo đốm, khỉ, cá nước ngọt và nhiều loài động vật khác.

Trong khi nạn buôn bán ngà voi ở châu Phi trở thành chủ đề lớn trên truyền thông quốc tế, thì vấn đề buôn bán động vật hoang dã ở châu Mĩ La tinh tới giờ chưa được coi trọng. Mongabay.com là một sáng kiến quan trọng đưa tin về vấn đề này ra đời trong bối cảnh như vậy, trở thành một diễn đàn cho các phóng viên có mong muốn nghiên cứu và viết bài về nạn buôn bán trái pháp luật ở khu vực này.

Các phóng viên sẽ ghi lại nạn buôn bán động vật hoang dã ở Trung và Nam Mĩ và vùng Caribe: viết về những thợ săn địa phương bắt giữ và cung cấp động vật; những kẻ buôn lậu và các tổ chức tội

phạm xuyên quốc gia vận chuyển chúng; các nhà tiếp thị; và những kẻ thu gom và người tiêu dùng tư nhân ở nước ngoài.

Buôn bán động vật hoang dã đang tàn phá những loài động vật có vai trò quan trọng bậc nhất cho hệ sinh thái trên thế giới, đồng thời phá hoại sinh kế địa phương; và thúc đẩy bạo lực, tham nhũng và vô luật pháp. Buôn bán thậm chí còn được xem là mối đe dọa an ninh quốc gia.

Sáng kiến thành lập Mạng lưới Mongabay đưa tin về nạn buôn bán động vật hoang dã khu vực châu Mĩ La tinh sẽ giúp thế giới chú ý hơn về các vấn đề nêu trên, và giúp thúc đẩy xây dựng các biện pháp chủ động từ các tổ chức bảo tồn quốc tế, chính quyền quốc gia và địa phương, cơ quan thực thi pháp luật, các tổ chức phi chính phủ NGOs và của công chúng.

Mongabay đang tìm kiếm các nhà báo để nghiên cứu và viết về những vấn đề sau:

Sự thật về nạn buôn bán: Phần tổng quan này sẽ xem xét, đánh giá về sự hiểu biết hiện tại về buôn bán động vật hoang dã bất hợp pháp ở châu Mỹ La tinh. Giao dịch lớn đến mức nào? Động vật nào đang được buôn bán? Chính quyền biết gì và họ không biết gì?

Nguồn, tuyến thương mại và điểm đến: Bài viết tổng quan này xem xét các thành trì còn lại cuối cùng của quần thể động vật hoang dã ở châu Mỹ La tinh và theo dõi những tuyến đường buôn bán những động vật bị săn trộm, được vận chuyển từ trong rừng ra chợ và bán cho người mua ở Trung Quốc, châu Âu, châu Mỹ và các nơi khác. Vai trò của công nghệ lập bản đồ, máy bay không người lái và các công cụ khoa học khác được sử dụng để chống buôn lậu bất hợp pháp cũng được chú ý.

Vai trò của Trung Quốc trong buôn bán động vật hoang dã ở châu Mỹ Latinh: Bài viết này, hay loạt bài lên tới ba phần, sẽ làm nổi bật cơ sở hạ tầng khu vực của người Trung Quốc (và công việc đó có thể liên kết với buôn bán) như thế nào? Việc xuất hiện các thị trường mới buôn bán động vật hoang dã ở khu vực châu Mĩ La tinh – Caribe, và vài trò của Trung Quốc là một thị trường xuất khẩu quốc tế do có nhu cầu cao về các loài động vật và sản phẩm quý hiếm.

Hồ sơ cảng: Bài viết đề cập tới một sân bay hoặc cảng biển của Mỹ La tinh và vai trò của nó trong buôn bán động vật hoang dã. Các kẽ hở là gì, buôn bán từ đâu và tới đâu? Cảng này chủ động đối mặt với thử thách buôn bán như thế nào? Bài viết cũng bao gồm những câu chuyện của kẻ buôn lậu bị bắt khi đang buôn lậu.

Buôn bán động vật hoang dã và buôn bán khác: Câu chuyện này sẽ khám phá mối quan hệ giữa nạn buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật và các giao dịch bất hợp pháp khác (ví dụ như ma túy, vũ khí, con người) ở Mỹ Latinh. Ai là người chơi chủ chốt? Tuyến đường chính là gì? Các giải pháp là gì?

Tập trung vào một loài: Bài viết này hoặc chuỗi gồm ba câu chuyện, viết về một loài đặc biệt lôi cuốn (loài động vật danh tiếng như báo đốm, chim nhiệt đới kỳ lạ, cá nước ngọt, rùa v.v.) buôn bán động vật hoang dã, đồng thời cũng nêu bật những nỗ lực ngăn chặn nạn thương mại đó. Một câu chuyện quan trọng là sự thay thế xương báo đốm cho xương hổ ở các thị trường quốc tế. Câu chuyện này cũng nên tập trung vào các giải pháp hoạt động ở các nước Mỹ La tinh khác nhau.

Thương mại nội địa: Phần này sẽ đánh giá nạn buôn bán động vật hoang dã trong nước, khi chúng được bắt ở các vùng xa xôi trước đây, sau đó được vận chuyển dọc theo các con đường mới được xây dựng từ các khu rừng của quốc gia đó và bán trong các cộng đồng đô thị mới nổi. Câu chuyện sẽ xem xét việc quy định và thực thi của chính phủ yếu kém, dẫn tới cho phép nạn buôn bán này phát triển mạnh như thế nào.

INTERNATIONAL CONSORTIUM OF INVESTIGATIVE JOURNALISTS
MẠNG LƯỚI QUỐC TẾ PHÓNG VIÊN ĐIỀU TRA

https://www.icij.org/

Mạng lưới quốc tế phóng viên điều tra ICIJ là một tổ chức độc đáo. Một tổ chức phi lợi nhuận có trụ sở tại Hoa Kỳ, vừa là một phòng tin tức nhỏ, có tài nguyên với đội ngũ phóng viên riêng biệt cũng như mạng lưới phóng viên và tổ chức truyền thông toàn cầu hợp tác để điều tra những câu chuyện quan trọng nhất trên thế giới.

Mạng lưới các thành viên đáng tin cậy này bao gồm hơn 220 phóng viên điều tra tốt nhất từ 83 quốc gia và vùng lãnh thổ. Mạng lưới cũng hợp tác với hơn 100 tổ chức truyền thông, từ các hãng truyền thông nổi tiếng nhất thế giới, bao gồm BBC, New York Times, Guardian và Asahi Shimbun, đến các trung tâm điều tra phi lợi nhuận.

Dựa trên kiến thức chuyên môn và khả năng tiếp cận của mạng lưới, các phóng viên hợp tác với nhau trong các cuộc điều tra đột phá

nhằm vạch trần sự thật và giữ vững trách nhiệm, đồng thời tôn trọng các tiêu chuẩn cao nhất về sự công bằng và chính xác.

Mạng lưới nhằm tận dụng sức mạnh của báo chí và cung cấp các công cụ và hướng dẫn cần thiết để thực hiện thành công các tác phẩm điều tra chưa từng có. Trong đó, mảng đề tài điều tra về nạn buôn bán động vật hoang dã trái pháp luật là một trong những chủ đề quan trọng.

Trong những năm qua, ICIJ đã thực hiện hàng chục cuộc điều tra - bao gồm tờ Papers Panama đoạt giải Pulitzer - và đã giành được nhiều giải thưởng khác.

PHỤ LỤC 4

MỘT SỐ SÁCH/TÀI LIỆU NƯỚC NGOÀI VỀ ĐIỀU TRA BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Tên sách	**Liên hệ**
1. Thủ đoạn cất giấu loài hoang dã – Sổ tay nghiên cứu điển hình, INTERPOL & CITES, 2010	CITES Việt Nam Địa chỉ: Nhà A3, số 2 Ngọc Hà, Hà Nội Điện thoại: +84 (4) 733 56 76 Email: cites_vn.kl@mard.gov.vn *Hoặc* WCS Việt Nam Địa chỉ: 106, Nhà D, Số 3 Thành Công, Ba Đình, Hà Nội Điện thoại: +84 24 3514 9750 Email: wcsvietnam@wcs.org
2. Vận chuyển có kiểm soát – Kĩ thuật điều tra tội phạm liên quan đến động vật hoang dã, INTERPOL & CITES, 2010	
3. Thẩm vấn đối tượng buôn lậu loài hoang dã – Kĩ thuật điều tra tội phạm liên quan đến loài hoang dã, INTERPOL & CITES, 2010	
4. Nhận dạng các sản phẩm từ động vật hoang dã bị buôn bán phổ biến ở Việt Nam, WCS Việt Nam, 2009	WCS Việt Nam
5. Tội phạm về buôn bán động vật hoang dã và lâm sản: Hướng dẫn dành cho nhân viên tiền tiêu, Cơ quan phòng, chống Ma túy và Tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC), 2013	Văn phòng UNODC Việt Nam Địa chỉ: 444 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội Tel: +(84-4) 3850 0100 Fax: +(84-4) 3726 5520 Email: fo.vietnam@unodc.org
6. Tội phạm về buôn bán động vật hoang dã và lâm sản: Hướng dẫn dành cho nhân viên tuyến đầu, Cơ quan phòng, chống Ma túy và Tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC), 2014	

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

I. Tài liệu tiếng Việt

1. A.A.Chertưchơnưi (2014), *Báo chí điều tra* (sách dịch), NXB Thông tấn, Hà Nội.
2. Anh, C., & Hà, N (2017), *Tình trạng buôn bán ĐVHD hiện tại và các giải pháp quản lý*, CITES Việt Nam, Hà Nội.
3. Ngọc Anh (11/3/2016), Tàng trữ 50g sừng tê giác đã bị xử lý hình sự, Báo Đại Đoàn Kết Online, http://daidoanket.vn/phap-luat/tang-tru-50g-sung-te-giac-da-bi-xu-ly-hinh-su-tintuc91655.
4. Ban Thời sự (2016), *Nhiều khó khăn trong xử lý hành vi buôn bán sản phẩm động vật hoang dã*, Báo điện tử VTV News: http://vtv.vn/trong-nuoc/nhieu-kho-khan-trong-xu-ly-hanh-vi-buon-ban-san-pham-dong-vat-hoang-da-20160524190432934.htm.
5. Ban Tuyên giáo tỉnh Thừa Thiên - Huế (2013), *Tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ các loại động vật, thực vật nguy cấp, quý hiếm*, Thừa Thiên - Huế.
6. Báo Nhân dân điện tử (10/2/2014), *Tiêu hủy hay bán ngà voi: Cuộc tranh luận chưa hồi kết*, Báo Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/thien-nhien/item/22332102-tieu-hu%CC%89y-hay-ba%CC%81n-nga%CC%80-voi-cuo%CC%A3c-tranh-lua%CC%A3n-chua-ho%CC%80i-ke%CC%81t.html.
7. Phạm Bằng (7/3/2016), *Xử lý nghiêm vi phạm buôn bán, vận chuyển động vật hoang dã, quý hiếm*, Báo Nghệ An, http://baonghean.vn/xu-ly-nghiem-vi-pham-buon-ban-van-chuyen-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-91301.html.
8. BBT Sóng trẻ (23/4/2018), *Bảo vệ động vật hoang dã: Chỉ cần chúng ta muốn là sẽ làm được*, Trang tin điện tử Sóng trẻ, http://songtre.tv/news/giao-luu-truc-tuyen/bao-ve-dong-vat-hoang-da-chi-can-chung-ta-muon-la-se-lam-duoc-61-14216.html.

9. Duy Bình (2017), *Vẫn còn vướng mắc trong xử lý hành vi buôn lậu sừng tê giác, ngà voi*, Báo Pháp luật, http://baophapluat.vn/tieng-noi-da-chieu/van-con-vuong-mac-trong-xu-ly-hanh-vi-buon-lau-sung-te-giac-nga-voi-340151.html.
10. Sơn Bình (26/8/2017), *Buôn bán động vật hoang dã quý hiếm: Xử nghiêm sao vẫn sôi động?,* Báo Pháp Luật điện tử, http://baophapluat.vn/canh-bao/buon-ban-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-xu-nghiem-sao-van-soi-dong-351191.html.
11. Thái Bình (2/1/2018), *Tàng trữ ĐVHD trái phép có thể bị phạt tù đến 15 năm*, Báo Tài nguyên & Môi trường, https://baotainguyenmoitruong.vn/moi-truong/tang-tru-dong-vat-hoang-da-trai-phep-co-the-bi-phat-tu-den-15-nam-1247625.html.
12. BIODIVN (2014), Đa dạng sinh học và bảo tồn Việt Nam, *Định nghĩa đa dạng sinh học*, http://www.biodivn.com/2014/05/dinh-nghia-da-dang-sinh-hoc.html.
13. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015), *Sách Giáo khoa Địa lý lớp 12 (Tái bản lần thứ 7)*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
14. Dương Cầm (10/1/2015), *Khó xử phạt vi phạm về bảo vệ ĐVHD*, Báo Đại biểu nhân dân, http://daibieunhandan.vn/default.aspx?tabid=81&NewsId=338116.
15. Ái Chân, *Lãnh án tù vì mua bán động vật hoang dã*, Báo điện tử Sài Gòn giải phóng, đăng tin ngày 21/6/2016, http://www.sggp.org.vn/lanh-an-tu-vi-mua-ban-dong-vat-hoang-da-348146.html.
16. Campbell - Reece Urry - Cain - Wasserman - Minorsky – Jackson (2008), *Biology*, quyển 1, NXB Giáo dục Việt Nam.
17. Chi hội báo Tuổi trẻ Thủ đô, *Kỹ năng tự giải thoát, tự bảo vệ khi tác nghiệp cá nhân trong môi trường thiếu an toàn*, Kỷ yếu Hội thảo Bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của nhà báo do Hội Nhà báo TP. Hà Nội tổ chức, Hà Nội, 2018.
18. Nguyễn Chiến (4/3/2017), *Góp phần ngăn chặn hoạt động mua bán ĐVHD*, Báo Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/nation_news/item/32228102-gop-phan-ngan-chan-hoat-dong-mua-ban-dong-vat-hoang-da.html.

19. Chính Phủ (2006), *Nghị định số 32/2006/NĐ-CP ngày 30/03/2006 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm*.

20. Trần Danh (12/11/2017), *Lò nấu cao hổ giữa rừng tràm*, Báo Đồng nai điện tử, https://www.dongnai.gov.vn/Pages/newsdetail.aspx?NewsId=157059&CatId=74.

21. Quốc Dũng (26/10/2007), *Lật tẩy đường dây buôn lậu động vật hoang dã xuyên quốc gia,* Báo Tiền Phong Online, https://www.tienphong.vn/phap-luat/lat-tay-duong-day-buon-lau-thu-hoang-da-xuyen-quoc-gia-99764.tpo.

22. Việt Dũng (tổng hợp) (10/1/2011), *Buôn bán động vật hoang dã: Cuộc chiến cam go*, Báo Thế Giới và Việt Nam, http://baoquocte.vn/buon-ban-dong-vat-hoang-da-cuoc-chien-cam-go-4156.html.

23. Trùng Dương (12/3/2016), *Công khai rao bán móng hổ gấu trên facebook*, Báo Điện tử Vietnamnet, http://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/cong-khai-rao-ban-mong-ho-gau-tren-facebook-293688.html.

24. Đăng. V (2012), *Tội vi phạm các quy định về bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ trong Luật Hình sự Việt Nam (M.A)*, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội.

25. ENV (23/6/2016), *Vi phạm về động vật hoang dã trên mạng Internet: Tăng 324% so với năm 2013,* Website Trung tâm Giáo dục Thiên nhiên, https://www.thiennhien.org/tin-hoat-dong/1423-vi-pham-ve-dong-vat-hoang-da-tren-mang-internet-tang-324-so-voi-nam-2013http://www.thiennhien.org/.

26. Lương Ninh Giang (10/6/2013), *Ngăn chặn nạn buôn bán ĐVHD qua Internet: Bài toán chưa có lời giải*, Báo Hà Nội Mới, dvhdhttp://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Kinh-te/593479/ngan-chan-nan-buon-ban-dvhd-qua-internet-bai-toan-chua-co-loi-giai.

27. Nguyễn Thị Trường Giang (2011), *Đạo đức nghề nghiệp của nhà báo*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

28. PGS.TS. Nguyễn Thị Trường Giang, Nhà báo Nguyễn Thy Lệ (2017), *Vấn đề vi phạm nguyên tắc "suy đoán vô tội" trên BMĐT Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Lý luận Chính trị và Truyền thông số 4 tháng 12/2017.

29. G.V.ladutina (2004), *Những vấn đề cơ bản của đạo đức nghề nghiệp nhà báo,* NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

30. Bùi Thị Hà (15/9/2015), *Thách thức trong thực thi pháp luật về bảo vệ động vật hoang dã và các giải pháp cấp bách cần triển khai thực hiện*, Trang thông tin điện tử Viện Khoa học Pháp lý, http://khpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi-moi-truong.aspx?ItemID=121.

31. Hà, B (2015), *Pháp luật về bảo vệ ĐVHD ở Việt Nam (M.A)*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.

32. Thanh Hải (3/3/2017), *Chồng chéo do đâu*, Báo Đại biểu Nhân dân, http://www.daibieunhandan.vn/ONA_BDT/NewsPrint.aspx?newsId=386666.

33. Đỗ Thị Thu Hằng (Chủ biên) (2015), *Giáo trình báo chí điều tra*, NXB Lý luận Chính trị, Hà Nội.

34. Lệ Hằng, *Biết cách tự bảo vệ mình*, Kỷ yếu Hội thảo Bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của nhà báo do Tạp chí Người Làm Báo – Hội Nhà báo Việt Nam và Hội Nhà báo Quảng Ngãi phối hợp tổ chức, Quảng Ngãi, 2017.

35. Hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ ĐVHD, Trung tâm giáo dục thiên nhiên, http://thiennhien.org/co-so-du-lieu-luat.

36. Đức Hiển (2005), *Nhà báo điều tra*, NXB Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, Tr.54.

37. Nguyễn Đức Hiển: *Điều tra nhập vai – Lằn ranh giữa đạo đức và pháp lý*, Hội thảo khoa học Quốc tế - "Kinh nghiệm Việt Nam và quốc tế về nghiệp vụ báo chí điều tra", Hà Nội, tháng 3-2014.

38. Trần Hiếu (13/8/2017), Vườn quốc gia Kon Ka Kinh bị xâm hại, Báo Thanh niên Online,https://thanhnien.vn/thoi-su/vuon-quoc-gia-kon-ka-kinh-bi-xam-hai-865210.html.

39. X.Hoa (2018), *Việt Nam tăng cường thực thi pháp luật về ĐVHD*, Báo Pháp luật: http://baophapluat.vn/dan-sinh/viet-nam-tang-cuong-thuc-thi-phap-luat-ve-dong-vat-hoang-da-378287. html.

40. Đỗ Doãn Hoàng (24/4/2018), *Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng": "Chợ rừng" thách thức pháp luật! (kỳ 2*), Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/cho-rung-thach-thuc-phap-luat-ky-2-603172.ldo.

41. Đỗ Doãn Hoàng và Hiệp hội Bảo tồn động vật hoang dã WCS (2016), *Bài viết Kỹ năng điều tra báo chí*, Tài liệu nội bộ.

42. Lê Hoàng (9/7/2017), *Gần 3 tấn ngà voi giấu trong xe hoa quả, Báo điện tử VnExpress,* https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/gan-3-tan-nga-voi-giau-trong-xe-hoa-qua-3610771.html.

43. Quốc hội (2008), *Luật Đa dạng sinh học, số 20/2008/QH12.*

44. Quốc hội (2017), *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, số 100/2015/QH13.*

45. Quang Hùng (2017), *Việt Nam-Campuchia hiệp lực đấu tranh chống buôn bán động vật hoang dã*, Báo Hải quan: http://www.baohaiquan.vn/Pages/Viet-Nam-Campuchia-hiep-luc-dau-tranh-chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da.aspx.

46. Quang Hùng (20/11/2017), *Xử lý hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép động vật hoang dã: Quan điểm chưa thống nhất*, Báo Hải quan, http://www.baohaiquan.vn/pages/xu-ly-hanh-vi-buon-lau-van-chuyen-trai-phep-dong-vat-hoang-da-quan-diem-chua-thong-nhat.aspx

47. Trần Hùng, Công Nguyên (6/9/2017), *Phát hiện 1,3 tấn ngà voi cất giấu tinh vi trong thùng phuy chứa nhựa đường*, Báo Thanh niên Online, https://thanhnien.vn/thoi-su/phat-hien-13-tan-nga-voi-cat-giau-tinh-vi-trong-thung-phuy-chua-nhua-duong-872915.html.

48. Hưng, P. (2017), *Chiến sĩ biên phòng vận chuyển gần 1,5 tấn ngà voi*, Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/chien-si-bien-phong-van-chuyen-gan-1-5-tan-nga-voi-3655331.html

49. An Huy (2014), *Bảo vệ động vật hoang dã bằng ứng dụng trên điện thoại thông minh*, Báo An ninh Thủ đô: http://anninhthudo.vn/chinh-tri-xa-hoi/bao-ve-dong-vat-hoang-da-bang-ung-dung-tren-dien-thoai-thong-minh/562203.antd.

50. Đàm Huy, Đức Tiến (13/9/2017), *Phát hiện nanh báo, vuốt sư tử trong hành lý khách ở sân bay Tân Sơn Nhất*, Báo Thanh niên Online, https://thanhnien.vn/thoi-su/phat-hien-nanh-bao-vuot-su-tu-trong-hanh-ly-khach-o-san-bay-tan-son-nhat-875270.html.

51. N. Huyền (23/9/2017), *Báo chí chung tay bảo vệ thiên nhiên hoang dã,* Báo điện tử Infonet, http://infonet.vn/bao-chi-chung-tay-bao-ve-thien-nhien-hoang-da-post237674.info.

52. Hưng, P. (2017), *Chiến sĩ biên phòng vận chuyển gần 1,5 tấn ngà voi,* Tin nhanh VnExpress: https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/chien-si-bien-phong-van-chuyen-gan-1-5-tan-nga-voi-3655331.html.

53. Thiên Hương (3/8/2017), *Đẩy mạnh hợp tác quốc tế chống tội phạm động vật hoang dã,* Báo Nhân dân điện tử, http://nhandan.com.vn/khoahoc/item/33671702-day-manh-hop-tac-quoc-te-chong-toi-pham-dong-vat-hoang-da.html.

54. Jonh Gavitt, *Chuyên khảo điều tra tội phạm về môi trường – Phần động vật hoang dã, quý hiếm*, Học viện Cảnh sát Nhân dân phối hợp với Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và Quỹ Freeland, Số tiêu chuẩn quốc tế (ISBN) 978-616-91928-3-1.

55. Khám phá (18/7/2016), *Đa dạng sinh học suy giảm có thể đe dọa con người,* http://moitruong.com.vn/moi-truong-sos/canh-bao-moi-truong/da-dang-sinh-hoc-suy-giam-co-the-de-doa-con-nguoi-16815.html.

56. Lê Khoa (2018), *Bàn giao tang vật, đối tượng vận chuyển ĐVHD*, Báo Cà Mau Online, http://baocamau.com.vn/quoc-phong-an-ninh/ban-giao-tang-vat-doi-tuong-van-chuyen-dong-vat-hoang-da-48970.html.

57. Lê Văn Khoa (2014), *Cần khai thác, sử dụng hợp lý và bảo vệ đa dạng sinh học, Tạp chí Môi trường, số 11/2014.*

58. Đan Khuê (2017), *Bài học từ thất bại bảo tồn Tê giác Java tại Việt Nam*, Website Bảo vệ môi trường: http://baovemoitruong.org.vn/bai-hoc-tu-bai-bao-ton-te-giac-java-tai-viet-nam/.

59. Đ.Lam (27/1/2016), *Không khởi tố hình sự vụ lên facebook khoe xẻ thịt lột da khỉ*, báo Pháp luật TPHCM, http://plo.vn/xa-hoi/khong-khoi-to-hinh-su-vu-len-facebook-khoe-xe-thit-lot-da-khi-609474.html.

60. Khánh Lê (20/9/2017), *Nuôi động vật hoang dã: cần "gạn đục, khơi trong"*, Báo Sài Gòn giải phóng Online, http://www.sggp.org.vn/nuoi-dong-vat-hoang-da-can-gan-duc-khoi-trong-469003.html.

61. Hoàng Linh (21/6/2016), *Nhà báo và việc bảo vệ nguồn tin:"Sống để vậy, chết mang theo"*, Báo điện tử Dân Việt, http://danviet.vn/tin-tuc/nha-bao-va-viec-bao-ve-nguon-tin-song-de-vay-chet-mang-theo-687779.html.

62. Khổng Loan (26/11/2012), *Việt Nam trong cuộc chiến bảo vệ động vật hoang dã,* Báo Tuổi trẻ Online, https://tuoitre.vn/viet-nam-trong-cuoc-chien-bao-ve-dong-vat-hoang-da-520800.htm.

63. Minh Long (17/11/2016), *Hội nghị quốc tế về chống buôn bán động vật, thực vật hoang dã*, Báo điện tử Đài tiếng nói Việt Nam, https://vov.vn/tin-24h/hoi-nghi-quoc-te-ve-chong-buon-ban-dong-vat-thuc-vat-hoang-da-570070.vov.

64. Thị Vân Lưu (22/2/2016), *Trung tâm Giáo dục và Bảo tồn động vật hoang dã đầu tiên tại Việt Nam đi vào hoạt động*, Enternews, http://enternews.vn/trung-tam-giao-duc-va-bao-ton-dong-vat-hoang-da-dau-tien-tai-viet-nam-di-vao-hoat-dong-96008.html.

65. Khánh Ly (2017), *Bảo vệ động vật hoang dã: Thực thi pháp lý cần chặt chẽ hơn,* VOV: http://vov2.vov.vn/cuoc-song-xanh/bao-ve-dong-vat-hoang-da-thuc-thi-phap-ly-can-chat-che-hon-c114-24599.aspx.

66. Khánh Ly (2017), Bảo vệ động vật hoang dã ở vườn Quốc gia Chư Mom Ray, VOV, http://vov2.vov.vn/cuoc-song-xanh/bao-ve-dong-vat-hoang-da-o-vuon-quoc-gia-chu-mom-ray-c114-25403.aspx.

67. Dũng Minh (2018), *Ngăn chặn, xử lý nghiêm tội phạm buôn bán động vật hoang dã*, Báo Nhân dân: http://www.nhandan.com.vn/xahoi/item/35482002-ngan-chan-xu-ly-nghiem-toi-pham-buon-ban-dong-vat-hoang-da.html.

68. Dũng Minh (2017), *Cam go cuộc chiến chống buôn bán động vật hoang dã trái phép*, Báo Nhân dân điện tử: http://nhandan.com.vn/phapluat/item/32996102-cam-go-cuoc-chien-chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-trai-phep.html.

69. Nguyễn Minh (2017), *Bắt giữ vụ vận chuyển cá thể hổ 200kg và xương cốt động vật hoang dã*, Báo VOV News: https://vov.vn/xa-hoi/bat-giu-vu-van-chuyen-ca-the-ho-200kg-va-xuong-cot-dong-vat-hoang-da-630649.vov.

70. Thanh Minh, Xuân Trường (27/9/2012), *Mật gấu: Thần dược hay tin đồn*, Theo Sức khỏe, https://baomoi.com/mat-gau-than-duoc-hay-tin-don/c/9414228.epi.

71. Đ.Mười (16/6/2017), *Bắt giữ gần 4 kg sừng tê giác nhập trái phép qua sân bay Tân Sơn Nhất*, Báo Thanh niên Online,https://thanhnien.vn/thoi-su/bat-giu-gan-4-kg-sung-te-giac-nhap-trai-phep-qua-san-bay-tan-son-nhat-845871.html.

72. Nam, H. (2017), *Hơn 21 tấn vỏ sò tai tượng quý hiếm bị tạm giữ*, Tin nhanh VnExpress:https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/hon-21-tan-vo-so-tai-tuong-quy-hiem-bi-tam-giu-3613416.html.

73. Hoàng Nam (2018), *Từ 1/1/2018: Tàng trữ ĐVHD trái phép có thể bị phạt tù đến 15 năm*, Infonet: http://infonet.vn/tu-112018-tang-tru-dong-vat-hoang-da-trai-phep-co-the-bi-phat-tu-den-15-nam-post250272.info.

74. Bích Ngọc (2012), *Vì sao cần bảo vệ động vật hoang dã*, Ban quản lý Khu Bảo tồn biển Cù Lao Chàm, http://culaochammpa.com.vn/index.php?option=com_content&view=article&id=160:vi-sao-cn-bo-v-ng-vt-hoang-da&catid=39:tin-tc&Itemid=29&lang=vi.

75. Bích Ngọc (2016), *Huy động cộng đồng chống buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã,* Báo VTV News: http://vtv.vn/trong-nuoc/huy-dong-cong-dong-chong-buon-ban-trai-phep-dong-vat-hoang-da-20161117133947728.htm.

76. Quý Nguyễn (11/10/2015), *Mua bán lông đuôi voi là phạm pháp*, Báo giao thông, http://www.baogiaothong.vn/mua-ban-long-duoi-voi-la-pham-phap-d123169.html.

77. Minh Nguyệt (20/3/2018), *Mức án 13 tháng tù giam vụ buôn lậu sừng tê giác là chưa thích đáng*, Vietnam+, https://www.vietnamplus.vn/muc-an-13-thang-tu-giam-vu-buon-lau-sung-te-giac-la-chua-thich-dang/493302.vnp.

78. Minh Nguyệt (2018), *Bảo vệ ĐVHD nguy cấp, quý hiếm góp phần phát triển bền vững đa dạng sinh học*, Bnews, http://bnews.vn/bao-ve-dong-vat-hoang-da-nguy-cap-quy-hiem-gop-phan-phat-trien-ben-vung-da-dang-sinh-hoc/74094.html.

79. Hoàng Thị Thanh Nhàn (19/2/2017), *Bảo tồn các loài hoang dã nguy cấp ở Việt Nam*, Báo Nhân Dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/item/32100102-bao-ton-cac-loai-hoang-da-nguy-cap-o-viet-nam.html.

80. Hà Nhân (5/8/2016), *Con đường dẫn đến sự tuyệt chủng của động vật hoang dã*, Báo Mới, https://baomoi.com/con-duong-dan-den-su-tuyet-chung-cua-dong-vat-hoang-da/c/20024225.epi.

81. Phạm Văn Nhân (2001), *Kỹ năng sinh tồn nơi hoang dã*, NXB Trẻ, Hà Nội.

82. Nhóm phóng viên (2006), *Tuyệt chủng động thực vật: Báo động những thảm họa đối với con người*, Tuổi trẻ Online: https://tuoitre.vn/tuyet-chung-dong-thuc-vat-bao-dong-nhung-tham-hoa-doi-voi-con-nguoi-151318.htm.

83. Nhóm Phóng viên Ban Truyền hình đối ngoại (9/9/2017), *Việt Nam – Vương quốc Anh chung tay chống buôn bán động vật hoang dã*, Báo điện tử VTV News, http://vtv.vn/viet-nam-va-the-gioi/viet-nam-vuong-quoc-anh-chung-tay-chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-20170909093645902.htm.

84. Nhóm phóng viên VOH (2018), *Bảo tồn động vật hoang dã - cuộc sống xanh 19/02/2018,* VOH Online: http://radio.voh.com.vn/cuoc-song-xanh/bao-ton-dong-vat-hoang-da-cuoc-song-xanh-19-02-2018-262725.html.

85. Nhóm phóng viên VOV (2015), *Môi trường và phát triển ngày 05/01/2015: Tận dụng internet để bảo vệ động vật hoang dã*, VOV: http://vov1.vov.vn/tim-kiem/moi-truong-va-phat-trien-ngay-05012015-tan-dung-internet-de-bao-ve-dong-vat-hoa-c21-15602.aspx

86. Nhóm phóng viên VOV1 (2017). *Ngăn chặn việc đấu giá sừng tê giác tránh các rủi ro từ buôn bán trái pháp luật,* Chương trình Môi trường và Phát triển - VOV1, http://vov1.vov.vn/moi-truong-phat-trien/ngan-chan-viec-dau-gia-sung-te-giac-tranh-cac-rui-ro-tu-buon-ban-trai-phep-1782-c21-35671.aspx.

87. Nhóm phóng viên (2014), *Môi trường và phát triển ngày 25/8/2014: Ứng dụng công nghệ hiện đại với điện thoại thông minh trong bảo vệ động vật hoang dã*, VOV, http://vov1.vov.vn/tim-kiem/moi-truong-va-phat-trien-ngay-2582014-ung-dung-cong-nghe-hien-dai-voi-dien-thoa-c21-13083.aspx.

88. Nhóm phóng viên VOV1 (17/5/2017), *Không tiêu thụ và buôn bán trái pháp luật động thực vật hoang dã*, Chương trình Chuyên gia của bạn – VOV1, http://vov1.vov.vn/chuyen-gia-cua-ban/khong-tieu-thu-va-buon-ban-trai-phep-dong-thuc-vat-hoang-da-1752017-c25-32774.aspx.

89. Nhóm phóng viên VOV1 (2017), Chương trình thời sự 6h, ngày 15/3/2017, VOV1 - Đài Tiếng nói Việt Nam.

90. Nhóm phóng viên (2015), *Gian nan bảo vệ động vật hoang dã quý hiếm tại Việt Nam,* VTC14, https://www.youtube.com/watch?v=s7K_paMWxK0.

91. Nhóm phóng viên (2015), *ENV ra mắt phim kêu gọi bảo vệ động vật hoang dã,* VTC14, https://www.youtube.com/watch?v= eda5lFBVn58.
92. Nhóm phóng viên (2016), *Nếu loài tê giác biến mất thì chuyện gì sẽ xảy ra,* Sungtegiacvietnam.vn, http://sungtegiacvietnam.vn/kien-thuc-can-biet/neu-loai-te-giac-bien-mat-thi-chuyen-gi-se-xay-ra/.
93. Nhóm phóng viên (2018), *Chống buôn bán động vật hoang dã: Khốc liệt và nhiều thách thức,* Truyền hình Thông tấn: http://vnews.gov.vn/chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-khoc-liet-va-nhieu-thach-thuc.
94. Nhóm phóng viên VTV1 (2017), Bản tin Chống buôn lậu, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng, ngày 15/3/2017, VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam.
95. Nhóm phóng viên VTV1 (2017), Bản tin Chống buôn lậu, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng, ngày 04/05/2017, VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam.
96. Nhóm phóng viên (2017), Doanh nghiệp Việt Nam đồng hành bảo vệ động vật hoang dã, Hanoi TV, http://hanoitv.vn/doanh-nghiep-viet-nam-dong-hanh-bao-ve-dong-vat-hoang-da-d65572.html
97. Nhóm phóng viên VTV1 (2017), Bản tin Chống buôn lậu, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng, ngày 04/3/2017, VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam.
98. Nhóm phóng viên VTV1 (2017), Bản tin Chống buôn lậu, hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng, ngày 21/4/2017, VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam.
99. Nhóm phóng viên VOV1 (13/1/2017), *Việt Nam đứng đầu thế giới về phát hiện bắt giữ số lượng ngà voi buôn lậu*, Chương trình phát thanh Kinh tế - VOV1, http://vov1.vn/kinh-te/viet-nam-dung-dau-the-gioi-ve-phat-hien-bat-giu-so-luong-nga-voi-buon-lau-13120-cmobile19-30209.aspx.
100. Hồng Nhung (22/11/2015), *Nạn buôn bán động vật hoang dã qua internet lan rộng*, TTX Việt Nam, http://bnews.vn/nan-buon-ban-dong-vat-hoang-da-qua-internet-lan-rong/4414.html.
101. Peter Nelson (1995), *Mười lời khuyên thực tế cho phóng viên môi trường*, Tài liệu của Trung tâm Nhà báo quốc tế.
102. PV (2016), *Bắt giữ hơn 3,3 tấn ngà voi nhập lậu*, Báo điện tử Chính phủ: http://baochinhphu.vn/Phap-luat/Bat-giu-hon-33-tan-nga-voi-nhap-lau/290007.vgp.

103. Hoàng Phê (2003), *Từ điển Tiếng Việt,* NXB Đà Nẵng.

104. Hải Phong – Hoàng Thắng (9/6/2017), *Nghịch lý: Buôn bán hổ trái phép lại được cấp phép nuôi hổ bảo tồn,* Báo điện tử Dân Việt, http://danviet.vn/tin-tuc/nghich-ly-buon-ban-ho-trai-phep-lai-duoc-cap-phep-nuoi-ho-bao-ton-777528.html.

105. Tiêu Phong (16/8/2017), *Bắt cán bộ hải quan đánh tráo hơn 150 kg ngà voi*, Báo Thanh niên Online, https://thanhnien.vn/thoi-su/bat-can-bo-hai-quan-danh-trao-hon-150-kg-nga-voi-866256.html.

106. Phạm Duy Phúc, Khoa BC&TT- ĐH KHXH&NV, *Thẩm định tin tức báo chí,* Trích từ Tài liệu tập huấn News Literacy của Đại học Stony Brook.

107. Phỏng vấn sâu Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng.

108. Phỏng vấn sâu Nhà báo Trường Sơn.

109. Trần Phương (21/1/2018), Thái Lan bắt trùm buôn lậu ngà voi gốc Việt, Tuổi trẻ Online, https://tuoitre.vn/thai-lan-bat-trum-buon-lau-nga-voi-goc-viet-20180121060828961.htm.

110. Minh Quang (25/7/2017), *Thái Lan bắt 2 người Việt buôn ngà voi*, Báo Thanh niên Online, https://thanhnien.vn/the-gioi/thai-lan-bat-2-nguoi-viet-buon-nga-voi-859014.html.

111. Anh Quân (2016), *10 hành động cấp bách để cứu động vật hoang dã tại Việt Nam*, Báo An ninh thủ đô Điện tử, http://anninhthudo.vn/chinh-tri-xa-hoi/10-hanh-dong-cap-bach-de-cuu-dong-vat-hoang-da-tai-viet-nam/708647.antd.

112. Lãng Quân (23/4/2018), *Cạo trọc, vét nhẵn, tận diệt "hàng rừng"*, Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/cao-troc-vet-nhan-tan-diet-hang-rung-602962.ldo.

113. Trần Quân (22/03/2018), *Thâm nhập các đường dây tàn sát, buôn bán động vật hoang dã quý hiếm xuyên quốc gia, (kỳ 4),* Báo Tuổi trẻ và Đời sống Online, http://tuoitredoisong.vn/song/tham-nhap-cac-duong-day-tan-sat-buon-ban-dong-vat-hoang-da-quy-hiem-xuyen-quoc-gia-ky-4-9301.

114. Trần Quân (26/03/2018), *Thâm nhập các đường dây tàn sát, buôn bán động vật hoang dã quý hiếm xuyên quốc gia (kỳ cuối),* Báo Tuổi trẻ và Đời sống Online,http://tuoitredoisong.vn/song/9568-9568.

115. Quốc hội (2016), *Luật Báo chí,* số 103/2016/QH13, Quốc hội, Hà Nội.

116. Thái Sơn (15/3/2017), *Thu giữ trên 100 kg nghi sừng tê giác tại sân bay Nội Bài*, Báo Thanh niên Online,https://thanhnien.vn/thoi-su/thu-giu-tren-100-kg-nghi-sung-te-giac-tai-san-bay-noi-bai-815370.html.

117. Trường Sơn (2018), *Tham luận"Vai trò của báo chí trong công tác phòng, chống buôn bán động vật hoang dã"*, Hội thảo "Xây dựng tài liệu tập huấn điều tra báo chí liên quan đến buôn bán trái pháp luật động vật hoang dã", Khoa Phát thanh – Truyền hình, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

118. Trường Sơn (15/10/2016), *Nhiều người lầm tưởng về tác dụng của ngà voi*, Lao động điện tử, https://laodong.vn/lao-dong-doi-song/nhieu-nguoi-lam-tuong-ve-tac-dung-cua-nga-voi-528468.ldo.

119. Sơn, P. (2017), *Nghi án hai valy vô chủ chứa đầy sừng tê giác ở sân bay Nội Bài*, Tin nhanh VnExpress:https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/nghi-an-hai-valy-vo-chu-chua-day-sung-te-giac-o-san-bay-noi-bai-3555681.html.

120. Minh Tâm (21/6/2017), *Vinh quang và nỗi cô đơn của người viết báo điều tra,* Báo điện tử Công lý, http://congly.vn/xa-hoi/doi-song/vinh-quang-va-noi-co-don-cua-nguoi-viet-bao-dieu-tra-214830.html.

121. Quang Tấn (05/12/2015), *Buôn bán động vật hoang dã qua... Facebook,* Báo Hải quan điện tử, http://www.baohaiquan.vn/Pages/Phat-hien-doi-tuong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-qua-Facebook.aspx.

122. Hà Tâm (29/1/2018), *Xe khách vận chuyển 25 cá thể ĐVHD trái phép*, Báo CAND điện tử, http://cand.com.vn/Ban-tin-113/Xe-khach-van-chuyen-25-ca-the-dong-vat-hoang-da-trai-phep-476713/.

123. TH (27/7/2016), *Cấm gây nuôi thương mại và buôn bán động vật hoang dã quý, hiếm*, Báo Thanh Tra, http://thanhtra.com.vn/phap-luat/an-ninh-trat-tu/cam-gay-nuoi-thuong-mai-va-buon-ban-dong-vat-hoang-da-quy-hiem_t114c1144n106726.

124. Lý Thanh (25/7/2013), *Hé mở bí ẩn về cặp ngà voi ở Dinh Thống Nhất*, Báo điện tử Pháp luật Việt Nam, http://baophapluat.vn/xa-hoi/he-mo-bi-an-ve-cap-nga-voi-o-dinh-thong-nhat-166943.html.

125. Võ Thạnh (16/10/2017), *Voọc chà vá chân nâu bị thợ săn bắn chết*, Báo điện tử VnExpress, https://vnexpress.net/tin-tuc/thoi-su/vooc-cha-va-chan-nau-bi-tho-san-ban-chet-3656675.html.

126. Huy Thắng (30/1/2018), *Tình hình buôn lậu dịp giáp Tết diễn biến phức tạp*, Báo Chính Phủ, http://baochinhphu.vn/Utilities/PrintView.aspx?distributionid=328671.

127. Quốc Thắng (14/5/2017), *Da báo, ngà voi trị giá 2 tỷ đồng trong hành lý của bà lão*, Báo điện tử Vnepress, https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/da-bao-nga-voi-tri-gia-2-ty-dong-trong-hanh-ly-cua-ba-lao-3584551.html.

128. ThienNhien.net (30/1/2015), *Kiểm soát chặt cơ sở gây nuôi động vật hoang dã*, Trung tâm Con người và Thiên nhiên (Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam), https://www.thiennhien.net/2015/01/30/kiem-soat-chat-co-so-gay-nuoi-dong-vat-hoang-da/.

129. ThiênNhien.net (26/11/2009), *Nhà báo với đề tài buôn bán động vật hoang dã*, Trung tâm Con người và Thiên nhiên (Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam), https://www.thiennhien.net/2009/11/26/nha-bao-voi-de-tai-buon-ban-dong-vat-hoang-da/

130. Nguyễn Thị Thoa, Đức Dũng (Chủ biên), *Phóng sự báo chí*, NXB Lý luận Chính trị, H. 2005, tr.105.

131. Phạm Ngọc Thông (18/4/2017), *Quyền tự bảo vệ của nhà báo*, Tạp chí Người làm báo điện tử, http://nguoilambao.vn/quyen-tu-bao-ve-cua-nha-bao-n5310.html.

132. Mạch Lê Thu (2017), *Một số quy tắc làm việc với nguồn tin*, Kỷ yếu Hội thảo "Bảo vệ quyền hành nghề hợp pháp của nhà báo" do Tạp chí Người làm báo và Hội Nhà báo Tỉnh Quảng Ngãi tổ chức, Quảng Ngãi.

133. Trần Lệ Thuỳ: *Nghiệp vụ nhập vai đối với báo chí quốc tế*, Hội thảo khoa học Quốc tế - "Kinh nghiệm Việt Nam và quốc tế về nghiệp vụ báo chí điều tra", Hà Nội, tháng 3-2014.

134. TMT - Bản dịch tiếng Việt: WCS Việt Nam (3/2/2012), *Ngoại trưởng Mỹ Hilary Clinton phát biểu chống buôn lậu động vật hoang dã* Tin Môi trường, http://www.tinmoitruong.vn/xa-hoi/ngoai-truong-my-hilary-clinton-phat-bieu-chong-buon-lau-dong-vat-hoang-da_46_19474_1.html.

135. Tổ chức Bảo tồn Thiên nhiên quốc tế IUCN (2016), *Báo cáo tổng quan,* Hội thảo "Huy động sự tham gia của cộng đồng trong phòng chống buôn bán động thực vật hoang dã: Không chỉ là thực thi pháp luật", Hà Nội.

136. Thanh Trà (2018), *Nỗ lực phòng chống buôn bán trái phép động vật hoang dã*, Báo Nhân Dân: http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/thien-nhien/item/36561102?PageSpeed=noscript.

137. Trần Trọng Trung (23/8/2016), *Đồng Tháp: Báo động thực trạng săn bắt, buôn bán động vật hoang dã,* Báo điện tử Pháp luật Việt Nam, http://baophapluat.vn/dan-sinh/dong-thap-bao-dong-thuc-trang-san-bat-buon-ban-dong-vat-hoang-da-290509.html.

138. Trung tâm Con người và Thiên nhiên (16/01/2012), *Vì sao cần bảo vệ động vật hoang dã*, www.thiennhien.net, https://www.thiennhien.net/2012/01/16/vi-sao-can-bao-ve-dong-vat-hoang-da.

139. Trung tâm Con người và Thiên nhiên (2014), *Sổ tay dành cho phóng viên trẻ viết về môi trường*, NXB Hồng Đức, Hà Nội.

140. Trung tâm Dữ liệu thực vật Việt Nam (2009), *Đa dạng sinh vật – có bao nhiêu loài trên trái đất?*,http://www.botanyvn.com/cnt.asp?param=news&newsid=744.

141. Trung tâm Nghiên cứu Truyền thông Phát triển (RED) và Đại sứ quán Anh tại Hà Nội, *Sổ tay phóng viên điều tra*, NXB Văn hóa - Thông tin.

142. Trung tâm Tin tức VTV24 (2017), *Liên tiếp bắt giữ nhiều đường dây buôn bán động vật quý hiếm*, Báo VTV News: http://vtv.vn/chuyen-dong-24h/lien-tiep-bat-giu-nhieu-duong-day-buon-ban-dong-vat-quy-hiem-20170601132951538.htm.

143. Phan Văn Tú (02/12/2016), *Quy trình thẩm định nguồn tin,* Tạp chí Người làm báo Điện tử, http://nguoilambao.vn/quy-trinh-tham-dinh-nguon-tin-n4162.html.

144. Nguyễn Tú (4/3/2017), *Giết voọc chà vá chân nâu, lãnh án tù,* Báo Thanh niên Online, https://thanhnien.vn/thoi-su/giet-vooc-cha-va-chan-nau-lanh-an-tu-806207.html.

145. Trần Tuấn (2017), *Bắt giữ 3 đối tượng buôn bán động vật hoang dã*, Báo Lao động: https://laodong.vn/phap-luat/bat-giu-3-doi-tuong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-626612.bld.

146. *Trần Trọng Anh Tuấn, Mai Hồng Quân, Trương Minh Tâm (*05/09/2015), *Quản lý các loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ: Thực trạng và giải pháp*, Trang thông tin điện tử Viện Khoa học Pháp lý, http://khpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/nghien-cuu-trao-doi-moi-truong.aspx?ItemID=120.

147. Trung Tuyến (2016), *Chung tay bảo vệ động vật hoang dã,* Báo Nhân Dân: http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/item/29786102-chung-tay-bao-ve-dong-vat-hoang-da.html

148. Diệp Tuyết – Tâm Ninh (06/02/2018), *Máu thú hoang, từ vạc lửa đến đỉnh trời,* Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/phong-su/mau-thu-hoang-tu-vac-lua-den-dinh-troi-590305.ldo.

149. Đào Thanh Tuy (25/3/2016), *Nhà báo Đỗ Doãn Hoàng: 'Nó dọa nếu không dừng lại thì nó giết'*, Báo Điện tử Tri thức trẻ, http://ttvn.vn/doi-song/nha-bao-do-doan-hoang-no-doa-neu-khong-dung-lai-thi-no-giet-82016253194550367.htm.

150. Mạnh Tường (02/10/2016), *Siêu lợi nhuận từ buôn bán động vật hoang dã*, Báo An ninh Thủ đô Online, http://anninhthudo.vn/the-gioi/sieu-loi-nhuan-tu-buon-ban-dong-vat-hoang-da/703093.antd.

151. Văn Nguyễn – Quốc Huy (11/1/2016), *Rao tay gấu, cao hổ trên Facebook để bán… răng chó!?,* Báo điện tử Vietnamnet, http://vietnamnet.vn/vn/thoi-su/rao-tay-gau-cao-ho-tren-facebook-de-ban-rang-cho-283852.html.

152. Hà Vân (23/3/2015), *Châu Phi là trung tâm khủng hoảng thế giới động vật hoang dã*, Nhân dân điện tử, http://www.nhandan.com.vn/khoahoc/moi-truong/item/25886402-chau-phi-la-trung-tam-khung-hoang-the-gioi-dong-vat-hoang-da.html.

153. Huyền Vi (15/9/2013), *Việt Nam – "điểm nóng" của sừng tê giác*, Việt Báo, http://vietbao.vn/Xa-hoi/Viet-Nam-diem-nong-cua-sung-te-giac/380308900/157/.

154. Việt, H. (2017), *Chủ hàng giấu đồ trang sức làm bằng ngà voi trong các khúc gỗ,* Tin nhanh VnExpress:https://vnexpress.net/tin-tuc/phap-luat/chu-hang-giau-do-trang-suc-lam-bang-nga-voi-trong-cac-khuc-go-3663769.html.

155. Nguyễn Đức Vinh, Nguyễn Hoài Sơn, Nghiêm Thị Thủy (2015), *Báo cáo kết quả đề tài nghiên cứu "Nhận thức, thái độ và hành vi liên quan đến sử dụng sản phẩm từ động vật hoang dã tại Hà Nội"*, Viện Xã hội học (thuộc Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam), Hà Nội.

156. Vnews (2018), *Chống buôn bán động vật hoang dã: Khốc liệt và nhiều thách thức*, Truyền hình thông tấn: http://vnews.vnanet.vn/chong-buon-ban-dong-vat-hoang-da-khoc-liet-va-nhieu-thach-thuc.

157. Vương Trần (07/42016), *Vợ trùm buôn bán hổ Nghệ An được cấp phép nuôi hổ*, Báo Lao động điện tử, https://laodong.vn/thoi-su/vo-trum-buon-ban-ho-nghe-an-duoc-cap-phep-nuoi-ho-537714.bld.

158. Vương Trần (30/10/2016), *Báo động tình trạng buôn bán động vật hoang dã*, Báo Lao động, http://www3.laodong.com.vn/thoi-su-xa-hoi/bao-dong-tinh-trang-buon-ban-dong-vat-hoang-da-605509.bld.

159. Vy Trần (21/6/2013), *Phóng viên và những lần "chết hụt" khi tác nghiệp*, Trang tin điện tử Kênh 14http://www.kenh14.vn/, http://kenh14.vn/xa-hoi/phong-vien-va-nhung-lan-chet-hut-khi-tac-nghiep-20130619043518843.chn.

II. Tài liệu nước ngoài

160. Ben Isacat (2008), *How to Do Animal Rights*, Animal Ethics, http://www.animalethics.org.uk/i-ch4-6-investigative-reporter.html.

161. Brack và Hayman (2002), *International Environmental Crime: the nature and control of environmental black markets,* London: Royal Institute of International Affairs, https://www.chathamhouse.org/sites/files/chathamhouse/public/Research/Energy,%20Environment%20and%20Development/environmental_crime_background_paper.pdf.

162. Bryan Christy (2017), *Special Investigation: Inside the Deadly Rhino Horn Trade*, National Geographic, https://www.nationalgeographic.com/magazine/2016/10/dark-world-of-the-rhino-horn-trade/.

163. Bryan Christy (12/2015), *How killing elephant finances terrors in Africa?*, National Geographic Online, https://www.nationalgeographic.com/tracking-ivory/article.html?beta=true.

164. CITES (1983), *Convention on International Trade in Endangered Species of Wild Fauna and Flora* (3rd ed.), Gaborone, Retrieved from https://www.cites.org/sites/default/files/eng/disc/CITES-Convention-EN.pdf.

165. Damian Carrington (2014), *Fewer elephants killed in 2013, figures show*, Guardian.

166. David Smith (29/5/2013), *The Economics Of The Illegal Wildlife Trade*, Economy Watch, http://www.economywatch.com/economy-business-and-finance-news/the-economics-of-the-illegal-wildlife-trade.29-05.html.

167. Doig và Theobald (2003), *'Introduction: Why Corruption?* In Doig, A. and Theobald, R. (eds), *Corruption and Democratisation*.

168. Ella Davies (2014), *Shocking' scale of pangolin smuggling revealed*, BBC Nature News.

169. IDM, & McIntosh, C (2018*), Cambridge Advanced Learner's Dictionary*, Cambridge University Press.

170. IUCN, *IUCN Glossary Definitions*. IUCN. Retrieved from https://www.iucn.org/downloads/en_iucn__glossary_definitions.pdf.

171. Kaitlyn-Elizabeth Foley, Carrie J Stengel, Chris R Shepherd, (2011), *Pills, Powders, Vials & Flakes: The Bear Bile trade in Asia*, 67pp. ISBN 9789833393336, TRAFFIC Southeast Asia, Petaling Jaya, Selangor, Malaysia.

172. Katherine Lawson and Alex Vines (2014), *Global Impacts of the Illegal Wildlife Trade - The Costs of Crime, Insecurity and Institutional Erosion,* Chatham house.

173. Klitgaard, R. (1988), *Controlling Corruption.*

174. Lemieux và Clarke (2009), *The International Ban on Ivory Sales and its Effect on Elephant Poaching in Africa*, British Journal of Criminology.

175. Milliken, T. và Shaw, J. (2012), *The South Africa – Viet Nam Rhino Horn Trade Nexus: A deadly combination of institutional lapses, corrupt wildlife industry professionals and Asian crime syndicates*.

176. Oliver Holme and Nick Davis (26/9/2016), *Revealed: the criminals making millions from illegal wildlife trafficking*, The Guardian, https://www.theguardian.com/environment/2016/sep/26/revealed-the-criminals-making-millions-from-illegal-wildlife-trafficking.

177. Passas, N. (1998), '*A Structural Analysis of Corruption: The Role of Criminogenic Asymmetries'. Transnational Organized Crime*.

178. Pongphon Samsamak (2014), *Up to 10,000 smuggled animals seized in past year*, The Nation.

179. Rachael Bale (07/3/2018), *Google, Facebook, and Other Tech Giants unite to fight wildlife crime online*, National Geographic Online, https://news.nationalgeographic.com/2018/03/wildlife-watch-tech-companies-online-wildlife-crime-coalition/.

180. Rachel Bartlett (03/4/2012), *How to: verify content from social media*, www.journalism.co.uk,https://www.journalism.co.uk/news-features/how-to-verify-content-from-social-media/s5/a548645/.

181. Roberton, S. (2013), *Corruption along the Vietnam-China Border Permits Massive Smuggling of Endangered Animals*, *Policy Innovations*: http://www.policyinnovations.org/ideas/briefings/data/000260.

182. Sharon Guynup (7/12/2017), *Journalists need to do more to cover wildlife and environment crime*s, The Relelator, http://therevelator.org/journalists-wildlife-environmental-crime/.

183. Singh, S., Boonratana, R., Bezuijen, M. và Phonvisay, A. (2006), *Trade in Natural Resources in Attapeu Province Lao PDR: An assessment of the wildlife trade.*

184. Tanya Wyatt và Cao Ngọc Anh (2015), *Corruption and Wildlife Trafficking*.

185. Traffic (2008), *In the wake of world's largest ever pangolin scale seizure, new analysis exposes plethora of pangolin trafficking routes (Tạm dịch:Trong vụ bắt giữ tê tê lớn nhất thế giới, phân tích mới cho thấy có nhiều tuyến đường buôn bán tê tê),* http://www.traffic.org/home/2017/12/15/in-the-wake-of-worlds-largest-ever-pangolin-scale-seizure-ne.html.

186. Ufrieda Ho (11/2017), *Wildlife crimes: Focus on the villain, not the victim*, Global Investigative Journalism Conference 2017, https://gijc2017.org/2017/11/18/environmental-crimes-focus-on-the-villain-not-the-victim/.

187. UNODC (2010), *The globalization of crime: a transnational organised crime threat assessment*.

188. UNODC (2016), *World wildlife Crime report: Trafficking in protected species*, https://www.worldwildlife.org/.

189. USAID (2018), *Measuring impact: Measuring efforts to combat wildlife crime,* USAID, Retrieved from https://rmportal.net/biodiversityconservation-gateway/resources/projects/measuring-impact/mi-project-resources/measuring-efforts-to-combat-wildlife-crime-a-toolkit-for-improving-action-and-accountability-pdf.

190. Usher, M. B. (1986), *"Wildlife conservation evaluation: attributes, criteria and values"*, London, New York: Chapman and Hall. ISBN 978-94-010-8315-7.

191. Wright, G. 2011. Conceptualising and combating transnational environmental crime. *Trends in Organized Crime.*

192. WWF (2012), *Fighting illicit wildlife trafficking – A consultant with government conducted by Dalberg*, http://wwf.panda.org/about_our_earth/species/problems/illegal_trade/wildlife_trade_campaign/wildlife_trafficking_report/.

193. WWF (2012), *Fighting illicit wildlife trafficking – A consultant with government conducted by Dalberg*, http://wwf.panda.org/about_our_earth/species/problems/illegal_trade/wildlife_trade_campaign/wildlife_trafficking_report/.

194. WWF (2017), *Top 10 most wanted endangered species in the markets of the Golden triangle (tạm dịch: Danh sách 10 loài nguy cấp được buôn bán nhiều nhất tại các chợ ở vùng Tam giác vàng),* http://vietnam.panda.org/newsroom_vi/?uNewsID=315475.

195. 12 bài viết về khai thác động vật hoang dã được National Geographic tuyển chọn tại địa chỉ: https://news.nationalgeographic.com/2015/11/151107-national-geographic-wildlife-crime-trafficking-animals/.

Index

A

an toàn 8, 25, 48, 49, 70, 98, 141, 168, 188, 189, 190, 193, 202, 206, 212, 216, 217, 218, 219, 221, 222, 224, 226, 238, 242, 250, 252, 253, 254, 266, 270, 271, 285, 290, 310, 319

B

bản chất 169, 185, 197, 202, 204, 208, 213, 214, 217, 219, 231, 235, 239, 276
bản lĩnh 9, 231, 241, 276, 282
báo chí 6, 7, 14, 31, 79, 85, 86, 101, 102, 105, 107, 109, 111, 112, 114, 115, 116, 117, 118, 119, 123, 124, 125, 128, 129, 130, 133, 134, 136, 139, 140, 149, 151, 152, 153, 155, 158, 160, 162, 164, 165, 167, 168, 169, 172, 175, 177, 180, 188, 190, 191, 193, 194, 195, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 208, 209, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 223, 224, 227, 228, 230, 234, 235, 239, 241, 243, 245, 247, 248, 250, 251, 252, 255, 258, 270, 271, 272, 277, 279, 281, 310, 311, 316, 321, 322, 328, 329, 330
Báo chí điều tra 14, 170, 188, 191, 192, 218, 318
bảo mật thông tin 272, 275
bảo tồn 5, 6, 17, 18, 20, 21, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 38, 41, 42, 43, 49, 61, 62, 63, 64, 65, 70, 71, 76, 77, 78, 82, 84, 85, 92, 96, 99, 101, 110, 111, 121, 122, 123, 124, 136, 174, 181, 191, 198, 199, 243, 247, 252, 257, 277, 280, 284, 285, 287, 288, 289, 290, 291, 309, 310, 311, 313, 319, 323, 325, 328
bảo tồn ĐVHD 17, 18, 27, 28, 29, 30, 31, 35, 38, 61, 101, 124
bảo tồn sinh vật học 77
bảo vệ môi trường 36, 42, 43, 68, 83, 178, 269, 275, 285, 289
bảo vệ nguồn tin 201, 202, 323
bảo vệ rừng 39, 40, 46, 61, 96, 111, 184, 246, 285, 288
bất hợp pháp 18, 30, 33, 34, 51, 52, 53, 55, 57, 76, 77, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 104, 114, 117, 133, 141, 172, 173, 174, 179, 180, 183, 189, 191, 198, 269, 270, 272, 291, 307, 313, 314
bí mật 8, 75, 91, 116, 173, 180, 185, 186, 188, 189, 201, 204, 205, 208, 211, 212, 213, 215, 222, 223, 224, 226, 228, 230, 241, 247, 252, 253, 258, 275, 307
Bí mật danh tính 252
Bí mật nghề nghiệp 252
Bí mật nguồn tin 252
Bí mật ý tưởng 252
Bộ luật Hình sự 102, 137, 255, 322
buôn bán 5, 6, 7, 8, 9, 11, 13, 14, 18, 19, 20, 21, 28, 29, 31, 32, 33, 34, 36, 38, 39, 41, 44, 45, 48, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57,

59, 63, 64, 65, 66, 67, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 82, 83, 84, 85, 86, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 119, 120, 121, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 139, 140, 141, 149, 150, 151, 152, 154, 155, 156, 157, 158, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174, 175, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 193, 194, 198, 200, 201, 204, 205, 208, 211, 212, 213, 216, 219, 220, 221, 222, 223, 225, 226, 228, 229, 230, 232, 233, 234, 235, 238, 240, 242, 243, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 266, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 286, 289, 290, 307, 312, 313, 314, 315, 316, 317, 318, 320, 322, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 335, 336

buôn bán ĐVHD 19, 20, 32, 34, 48, 56, 65, 66, 69, 71, 72, 74, 75, 76, 78, 79, 82, 84, 86, 88, 89, 90, 94, 95, 96, 97, 98, 101, 102, 104, 105, 108, 109, 110, 113, 114, 116, 117, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 126, 127, 128, 129, 130, 132, 133, 134, 136, 138, 140, 141, 155, 157, 158, 160, 162, 163, 166, 167, 180, 181, 182, 183, 184, 186, 187, 188, 190, 193, 194, 198, 200, 225, 226, 232, 233, 234, 235, 238, 240, 247, 248, 253, 255, 258, 266, 274, 290, 318, 320

buôn bán trái pháp luật 5, 6, 7, 9, 13, 14, 20, 21, 28, 32, 36, 51, 57, 63, 65, 66, 67, 69, 70, 72, 73, 74, 75, 76, 78, 79, 80, 82, 83, 85, 88, 89, 93, 96, 99, 101, 103, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 119, 120, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 134, 135, 137, 140, 141, 149, 150, 151, 152, 154, 155, 156, 157, 158, 160, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 169, 170, 172, 173, 174, 175, 180, 181, 182, 183, 185, 186, 187, 189, 191, 193, 201, 204, 205, 208, 211, 212, 213, 216, 221, 222, 226, 229, 230, 245, 247, 248, 250, 251, 252, 258, 266, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 280, 312, 325, 326, 329

Buôn bán trái pháp luật ĐVHD 5, 6, 20, 51, 53, 69

C

cải tạo không giam giữ 44, 55, 81, 102, 118, 119

cá mập 23, 169, 179

cá ngừ 124, 179

cao hổ cốt 104, 124

cá thể 13, 17, 19, 20, 21, 22, 33, 40, 43, 47, 54, 55, 60, 61, 62, 71, 76, 77, 80, 87, 91, 94, 104, 106, 108, 109, 134, 152, 161, 162, 164, 166, 188, 194, 199, 246, 290, 291, 324, 329

Châu Á 52, 61, 62, 65, 185, 290, 291

châu Phi 37, 51, 52, 60, 65, 70, 74, 88, 97, 115, 131, 135, 141, 143, 144, 147, 148, 172, 254, 307, 309, 310, 311, 312

chiến lược 65, 164, 213, 289, 290

chính sách pháp luật 29

Chỉ thị 32, 41, 42
chủ đề 14, 21, 107, 127, 128, 158, 164, 169, 170, 173, 200, 236, 266, 311, 312, 316
cộng tác viên 185, 198, 216, 232, 233, 270
công tâm 239, 282
Công ước 11, 18, 22, 28, 36, 39, 41, 44, 45, 48, 63, 64, 66, 70, 72, 80, 256, 286
công ước Liên hợp quốc về đa dạng sinh học 63
cơ quan chức năng 6, 32, 33, 56, 74, 75, 76, 77, 82, 88, 89, 90, 91, 96, 102, 106, 107, 113, 114, 115, 117, 120, 122, 129, 132, 133, 134, 135, 136, 138, 139, 140, 144, 145, 147, 148, 160, 163, 182, 187, 191, 199, 201, 208, 222, 223, 225, 226, 230, 231, 245, 247, 250, 253, 257, 269, 286, 289, 290
cơ quan thực thi pháp luật 8, 91, 94, 115, 174, 185, 194, 232, 233, 238, 245, 313
cửa khẩu 55, 56, 90, 93, 96, 106, 131, 132, 142, 143, 144, 147, 148, 151, 220
Cục thống kê tội phạm 55

D

danh tính 117, 118, 128, 196, 202, 203, 209, 221, 227, 238, 239, 252, 253
dấn thân 9, 165, 218, 254, 276
Dũng cảm 9, 276
dự phòng 265
Đặc tình 268
đa dạng sinh học 5, 11, 13, 16, 18, 21, 22, 23, 25, 28, 29, 43, 49, 60, 63, 66, 77, 85, 101, 109, 111, 122, 127, 238, 284, 285, 287, 309, 319, 322, 323, 325
Đa năng 9, 281
Đạo đức nghề nghiệp 9, 229, 281, 320
đầu mối 187, 204, 205, 210, 213, 216, 221, 227, 232, 233, 234, 241, 242, 249, 250, 256
Đấu tranh với tội phạm 219
đề tài 7, 78, 79, 86, 113, 114, 115, 163, 164, 165, 166, 168, 169, 172, 174, 175, 176, 177, 180, 181, 182, 202, 215, 218, 219, 220, 221, 223, 224, 225, 226, 228, 229, 230, 235, 238, 239, 241, 249, 255, 273, 278, 286, 316, 330, 332
điểm nóng 55, 59, 69, 70, 107, 218, 332
Điều tiết môi trường 27
điều tra 7, 8, 9, 14, 32, 54, 71, 72, 73, 74, 76, 79, 83, 96, 100, 103, 106, 107, 112, 113, 114, 116, 117, 118, 119, 124, 129, 134, 136, 140, 144, 145, 149, 163, 164, 166, 169, 170, 171, 172, 173, 175, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 198, 199, 200, 201, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 229, 230, 231, 233, 234, 235, 236, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 259, 262, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 286, 288, 307, 315, 316, 317, 318, 321, 322, 323, 329, 330, 331
Điều tra 1, 3, 7, 169, 309, 315, 317
điều tra một mình 222
điều tra theo nhóm 225
điều tra tội phạm 170, 183, 188, 235, 317, 323
độc giả 14, 113, 127, 144, 150, 153,

154, 160, 171, 175, 236, 239, 257
đối thoại đa phương 65
đối tượng 6, 19, 30, 32, 50, 54, 55, 56, 58, 73, 74, 75, 76, 81, 83, 87, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 102, 105, 106, 108, 109, 113, 114, 120, 121, 130, 131, 132, 133, 135, 136, 137, 138, 139, 142, 146, 147, 148, 149, 162, 164, 166, 168, 169, 176, 182, 183, 186, 187, 188, 190, 193, 194, 195, 198, 199, 203, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 215, 216, 217, 219, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 232, 233, 234, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 245, 246, 247, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 256, 257, 261, 263, 265, 266, 267, 271, 272, 273, 274, 276, 277, 278, 279, 281, 282, 317, 323, 331
đóng giả 242, 244
động vật hoang dã 5, 6, 7, 9, 13, 14, 15, 16, 18, 26, 27, 31, 35, 36, 41, 44, 46, 51, 53, 54, 55, 56, 57, 63, 64, 67, 69, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 84, 86, 91, 92, 93, 96, 97, 101, 104, 105, 106, 108, 109, 110, 111, 113, 114, 115, 116, 119, 120, 121, 122, 123, 125, 128, 149, 167, 168, 171, 172, 173, 174, 176, 177, 178, 181, 182, 183, 184, 188, 191, 198, 205, 217, 220, 228, 230, 235, 238, 240, 241, 242, 243, 246, 248, 249, 250, 256, 257, 276, 277, 278, 280, 281, 288, 290, 303, 304, 305, 309, 310, 312, 313, 314, 316, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323, 324, 325, 326, 327, 328, 329, 330, 331, 332, 333, 336
động vật nuôi 16, 195, 290
động vật quý, hiếm 101
động vật rừng 38, 39, 40, 44, 45, 47, 49, 50, 54, 194, 245, 284, 320
đường dây buôn bán 32, 53, 56, 72, 90, 109, 138, 140, 164, 169, 181, 186, 187, 200, 234, 240, 242, 249, 255, 272, 274, 331
đường dây nóng 122, 175
ĐVHD 5, 6, 7, 8, 9, 11, 13, 14, 15, 17, 18, 19, 20, 21, 23, 25, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 38, 39, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 48, 51, 53, 56, 57, 60, 61, 62, 63, 65, 66, 67, 68, 69, 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 117, 119, 120, 121, 122, 123, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 132, 133, 134, 135, 136, 137, 138, 140, 141, 149, 150, 151, 152, 154, 155, 156, 157, 158, 160, 161, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 169, 170, 173, 174, 175, 177, 178, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 193, 194, 195, 197, 198, 199, 200, 201, 204, 205, 207, 208, 211, 212, 213, 216, 217, 219, 220, 221, 222, 223, 225, 226, 227, 228, 229, 232, 233, 234, 235, 238, 240, 242, 244, 245, 246, 247, 248, 249, 250, 251, 253, 255, 257, 258, 266, 272, 273, 274, 275, 288, 289, 290, 291, 305, 318, 319, 320, 321, 323, 325, 329
ĐVHD quý hiếm 28, 75, 76, 79, 106, 108, 109, 123, 134, 138, 246

G

gây nuôi thương mại 33, 34, 76, 77, 329
ghi âm 168, 205, 206, 209, 212, 214, 229, 234, 243, 250, 258, 259, 261, 262, 263, 264, 265, 281
giải pháp 7, 28, 29, 41, 79, 80, 101, 107, 114, 115, 119, 120, 121, 122, 156, 246, 288, 289, 314, 318, 321, 331
giá trị 13, 17, 18, 27, 32, 33, 36, 38, 42, 43, 50, 53, 60, 70, 79, 91, 92, 97, 99, 103, 104, 114, 128, 131, 132, 134, 136, 146, 147, 148, 151, 166, 176, 182, 185, 189, 194, 200, 207, 219, 232, 236, 246, 255, 268, 270, 307, 309
giữ bí mật 186, 224, 226, 253, 275

H

hành vi buôn bán 21, 34, 80, 102, 103, 106, 107, 114, 116, 120, 133, 138, 158, 174, 175, 318
hệ sinh thái 5, 13, 17, 21, 22, 23, 25, 28, 53, 141, 238, 284, 285, 287, 313
Hệ thống luật pháp 5, 6, 36, 72
Hiểu biết 9, 277
hoá thân 242
hối lộ 47, 77, 88, 89, 90, 91, 92, 93, 97, 98, 118, 240, 244, 245, 268, 307
hỗ trợ 8, 14, 23, 29, 30, 31, 34, 36, 65, 66, 74, 84, 89, 92, 95, 98, 111, 112, 173, 175, 186, 191, 192, 206, 207, 212, 222, 223, 225, 228, 234, 248, 249, 254, 256, 257, 268, 288, 289, 290, 311

K

khách quan 8, 118, 138, 140, 186, 193, 199, 200, 208, 213, 218, 232, 233, 237, 238, 239, 251, 256, 257, 282
khai thác đề tài 7, 169, 175
khai thác trái phép 43
khó khăn 29, 72, 73, 74, 88, 92, 106, 111, 113, 124, 129, 138, 140, 168, 180, 188, 191, 195, 213, 216, 219, 220, 221, 235, 240, 241, 247, 248, 249, 253, 271, 273, 274, 276, 280, 291, 318
không vi phạm pháp luật 8, 255
khủng bố 70, 71, 72, 171, 240
khu vực Tam giác vàng 57
khu vực trọng điểm 51
kiểm chứng nguồn tin 193, 197, 267, 268
kiểm soát tình hình 8, 219
kinh nghiệm nghề nghiệp 9, 203, 280, 281
kinh nghiệm sống 9, 280, 281
kinh phí 70, 71, 175, 268, 275
kỹ năng 9, 14, 30, 77, 124, 151, 164, 168, 181, 185, 187, 189, 190, 193, 198, 203, 204, 205, 208, 209, 212, 218, 219, 220, 226, 227, 231, 239, 241, 256, 257, 270, 276, 279, 281
Kỹ năng 7, 8, 168, 181, 190, 199, 201, 203, 208, 212, 218, 219, 226, 228, 230, 231, 234, 247, 258, 319, 322, 325
Kỹ năng điều tra 7, 190, 199, 201, 203, 230, 247, 258, 322
kỹ năng mềm 168, 218
kỹ năng thoát hiểm 219, 226
kỹ năng tự bảo vệ 190, 219
kỹ thuật điều tra 288

L

lâm sản 39, 40, 46, 85, 184, 242, 246, 285, 317
liên hệ với tòa soạn 8, 248
loài hoang dã 16, 42, 60, 63, 64, 71, 82, 111, 133, 134, 148, 163, 181, 191, 277, 317, 325

loài sinh vật 15, 42, 50, 63, 284, 285
lợi nhuận phi pháp 6, 69
Luật Bảo vệ Môi trường 42
Luật Bảo vệ và phát triển rừng 38
Luật Bảo vệ và Phát triển rừng 29, 82
Luật Đa dạng sinh học 29, 42, 82, 102
Luật Lâm Nghiệp 38
luật pháp 5, 6, 34, 36, 72, 77, 78, 79, 94, 108, 114, 123, 138, 139, 140, 181, 185, 188, 190, 214, 288, 313
lưu trữ thông tin 196, 274

M

mạng lưới 8, 31, 32, 51, 65, 69, 74, 75, 86, 94, 97, 173, 178, 180, 196, 197, 232, 233, 266, 267, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 277, 278, 310, 315
Mạng lưới 9, 65, 66, 141, 266, 272, 310, 313, 315, 316
Mạng lưới Thực thi pháp luật về động, thực vật hoang dã Việt Nam 65
mạng xã hội 34, 75, 84, 88, 122, 123, 175, 176, 183, 187, 194, 195, 242, 247
mật gấu tươi 59
môi trường 13, 17, 18, 21, 23, 26, 27, 36, 37, 38, 40, 41, 42, 43, 49, 50, 53, 56, 61, 63, 64, 68, 76, 79, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 90, 95, 96, 104, 109, 110, 120, 129, 140, 158, 160, 163, 170, 172, 173, 178, 181, 183, 188, 194, 199, 217, 218, 223, 230, 235, 236, 247, 248, 260, 269, 275, 277, 285, 287, 289, 291, 310, 319, 323, 327, 331
môi trường biển 18
môi trường thiếu an toàn 218, 319
môi trường tự nhiên 17, 27, 50, 287, 291
mục tiêu 32, 68, 77, 90, 114, 158, 164, 170, 176, 205, 229, 231, 266, 286, 289, 290, 311

N

năng lực 9, 30, 31, 66, 78, 112, 185, 276
ngăn chặn 7, 17, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 41, 76, 80, 82, 83, 88, 100, 102, 117, 119, 120, 122, 123, 135, 140, 141, 160, 180, 201, 247, 286, 288, 290, 314, 319
ngà voi 18, 19, 32, 41, 52, 54, 57, 58, 64, 67, 70, 71, 73, 86, 87, 90, 95, 103, 106, 107, 108, 131, 132, 133, 134, 135, 137, 138, 139, 140, 148, 151, 152, 159, 160, 161, 164, 165, 166, 171, 180, 199, 247, 312, 319, 322, 323, 327, 328, 329, 330, 332
Nghị định 29, 37, 38, 39, 40, 42, 43, 46, 47, 48, 50, 103, 136, 194, 245, 246, 287, 320
Người dân 186, 232, 267
Người dân địa phương 186, 232
Người đóng thế 270
nguồn tin 7, 116, 117, 164, 175, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 196, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 205, 210, 220, 228, 229, 230, 232, 233, 234, 235, 252, 253, 267, 268, 273, 323, 330, 331
nguồn tin cá nhân 185
nguồn tin chính thống 185
Nguồn tin con người 185
Nguồn tin hiện trường 183
nguồn tin ngẫu nhiên 186
Nguồn tin tài liệu 182
nguồn tin trung gian 185, 191
nguy cấp 11, 17, 18, 21, 28, 29, 30,

33, 34, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 50, 54, 55, 57, 60, 63, 64, 66, 72, 76, 77, 80, 81, 82, 83, 93, 102, 103, 106, 109, 111, 127, 128, 133, 134, 136, 163, 168, 177, 183, 185, 194, 228, 245, 246, 284, 286, 287, 318, 320, 325, 331, 336
nguyên tắc tác nghiệp 8, 248
nguy hiểm 45, 51, 70, 71, 117, 136, 140, 164, 168, 185, 188, 190, 192, 195, 200, 202, 205, 208, 212, 213, 214, 218, 219, 221, 222, 224, 225, 226, 228, 241, 242, 243, 247, 248, 253, 254, 267, 268, 271, 273, 276
nhà báo 7, 9, 14, 79, 89, 98, 113, 114, 116, 117, 118, 119, 124, 164, 165, 167, 168, 169, 170, 172, 173, 174, 175, 177, 178, 179, 180, 181, 182, 183, 184, 185, 186, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 194, 195, 197, 198, 199, 200, 201, 202, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 234, 235, 237, 238, 239, 240, 241, 242, 243, 244, 245, 247, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 255, 256, 257, 258, 276, 277, 278, 279, 280, 281, 282, 310, 313, 319, 320, 321, 330
nhà báo điều tra 9, 170, 172, 173, 181, 182, 183, 185, 186, 187, 189, 192, 193, 200, 201, 206, 207, 208, 209, 216, 234, 235, 237, 241, 248, 250, 252, 253, 276, 277, 278, 280, 281
nhận thức sai lầm 79, 104
nhập vai 8, 118, 164, 181, 187, 189, 193, 200, 205, 208, 209, 210, 211, 212, 213, 214, 215, 216, 217, 218, 221, 222, 223, 226, 227, 242, 244, 248, 253, 255, 256, 276, 280, 321, 330

P

phân tích nguồn tin 194
phát triển bền vững 42, 85, 101, 104, 127, 285, 287, 325
phát triển rừng 38, 39, 40, 246
phạt tù 44, 45, 54, 73, 80, 81, 102, 118, 119, 228, 319, 325
phòng, chống buôn bán trái pháp luật 6, 7, 65, 79, 83, 85, 101, 120, 124, 125, 134, 135, 158, 248
phỏng vấn 7, 69, 97, 109, 141, 155, 156, 157, 158, 167, 174, 189, 193, 198, 200, 205, 208, 209, 210, 211, 212, 215, 216, 225, 229, 238, 239, 253, 254, 255, 279, 281
phóng viên 8, 9, 14, 86, 89, 94, 115, 118, 120, 122, 123, 164, 165, 167, 168, 175, 176, 177, 179, 188, 189, 190, 196, 197, 198, 200, 202, 207, 213, 215, 217, 218, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 229, 230, 231, 232, 233, 235, 236, 237, 238, 239, 241, 242, 243, 244, 248, 249, 250, 253, 257, 258, 259, 260, 261, 262, 266, 267, 268, 269, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 281, 307, 310, 311, 312, 315, 325, 326, 327, 331
phóng viên điều tra 9, 200, 213, 218, 226, 227, 229, 233, 258, 259, 262, 266, 268, 269, 270, 272, 273, 274, 275, 307, 315, 331

Q

quan hệ cạnh tranh 24
Quan hệ cộng sinh 23

quan hệ đối kháng 23, 24
quan hệ ức chế - cảm nhiễm 24
quản lý 17, 18, 26, 27, 28, 29, 30, 31, 33, 34, 37, 38, 39, 40, 41, 42, 43, 46, 49, 50, 63, 64, 66, 72, 73, 76, 77, 79, 80, 82, 83, 84, 92, 94, 95, 97, 99, 105, 110, 111, 135, 182, 184, 187, 190, 194, 225, 227, 246, 253, 275, 284, 285, 286, 287, 288, 289, 291, 320, 325
quản lý nhà nước 29, 30, 82, 194, 284, 285, 286
quản lý rừng 38, 39, 40, 46, 99, 246, 284
quan sát 7, 118, 177, 178, 189, 190, 195, 197, 198, 199, 203, 204, 205, 206, 207, 208, 221, 223, 229, 232, 233, 234, 239, 252, 265, 268
quay lén 223, 255, 276, 281
Quyết định 41, 42, 49, 194, 285
quý hiếm 17, 18, 21, 28, 29, 34, 40, 42, 46, 49, 50, 54, 55, 56, 57, 60, 62, 63, 67, 74, 75, 76, 77, 79, 82, 90, 103, 104, 106, 107, 108, 109, 120, 123, 127, 134, 136, 138, 141, 148, 152, 161, 162, 174, 182, 183, 187, 188, 194, 195, 235, 242, 243, 246, 247, 257, 284, 312, 314, 318, 319, 323, 324, 325, 326, 328, 331

R

Rửa tiền 95

S

siêu lợi nhuận 70, 73, 158, 240
sừng tê giác 19, 32, 41, 57, 59, 60, 64, 69, 70, 71, 73, 74, 86, 88, 90, 94, 103, 104, 106, 110, 124, 131, 133, 135, 137, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149, 151, 159, 161, 166, 172, 174, 178, 179, 180, 199, 254, 307, 318, 319, 324, 325, 326, 329, 332
sự thật 8, 117, 170, 195, 200, 202, 218, 231, 235, 242, 244, 250, 251, 252, 269, 276, 281, 310, 316
suy đoán vô tội 8, 256, 257, 320

T

tác nghiệp 8, 89, 117, 168, 181, 182, 185, 186, 189, 194, 201, 203, 208, 215, 218, 219, 220, 221, 222, 223, 224, 225, 226, 227, 228, 234, 241, 242, 243, 244, 248, 249, 250, 251, 252, 253, 254, 258, 259, 277, 278, 280, 281, 319, 333
tác phẩm điều tra 7, 169, 175, 205, 209, 218, 316
tài liệu 16, 17, 20, 30, 50, 67, 68, 93, 94, 96, 100, 115, 118, 168, 175, 178, 180, 182, 187, 188, 194, 195, 198, 200, 210, 212, 215, 227, 235, 238, 239, 254, 255, 274, 275, 281, 288, 329
thách thức 8, 66, 110, 113, 138, 160, 167, 201, 240, 245, 248, 272, 275, 278, 279, 282, 288, 321, 327, 332
Tham nhũng 6, 88
thao túng 8, 240
theo dõi 29, 34, 36, 74, 75, 132, 136, 141, 153, 158, 167, 171, 181, 190, 197, 209, 221, 243, 258, 313
thiết bị 8, 168, 171, 188, 190, 204, 205, 206, 207, 214, 215, 217, 219, 223, 224, 227, 243, 254, 256, 257, 258, 259, 261, 262, 263, 265, 281
Thiết bị 8, 258, 259, 261, 264
Thiết bị chuyên dụng 8, 259
thiết bị tác nghiệp 223
thị trường tiêu thụ 60
Thông tư 17, 40, 46, 47, 48, 49,

103
thợ săn 69, 78, 184, 205, 208, 209, 229, 242, 252, 253, 312, 329
thực thi pháp luật 8, 30, 64, 65, 70, 71, 72, 76, 80, 82, 84, 86, 88, 89, 90, 91, 94, 96, 101, 102, 111, 112, 114, 115, 119, 120, 121, 122, 133, 140, 174, 185, 191, 194, 232, 233, 238, 243, 245, 246, 247, 270, 288, 289, 290, 313, 321, 330
thực trạng 6, 18, 67, 79, 101, 105, 107, 108, 109, 111, 120, 123, 125, 127, 128, 140, 156, 158, 162, 163, 184, 230, 277, 331
thực vật hoang dã 11, 13, 18, 27, 28, 36, 37, 39, 41, 44, 45, 48, 50, 53, 63, 64, 65, 66, 70, 72, 77, 80, 82, 86, 109, 120, 141, 191, 286, 287, 324, 326, 330
thu giữ 32, 50, 53, 55, 56, 70, 73, 81, 87, 109, 135, 140, 141, 145, 148, 151, 153, 162, 165, 166, 227, 230
thu thập thông tin 7, 117, 164, 176, 187, 189, 190, 203, 216, 229, 244
tiếp cận 7, 68, 78, 83, 92, 94, 99, 114, 115, 116, 170, 172, 178, 179, 181, 182, 184, 185, 187, 188, 189, 190, 191, 192, 193, 197, 201, 208, 209, 210, 211, 212, 217, 219, 221, 223, 225, 227, 229, 242, 254, 269, 270, 273, 274, 315
tiếp cận nguồn tin 188, 189, 192, 193, 197
tiết lộ nguồn tin 201, 202
tiêu thụ 30, 32, 34, 35, 53, 55, 56, 57, 60, 65, 67, 68, 69, 73, 78, 79, 80, 84, 86, 102, 107, 110, 111, 120, 122, 137, 141, 174, 178, 179, 187, 189, 205, 207, 289, 290, 326
tình huống bất ngờ 8, 190, 219, 221, 228, 259, 278
tòa soạn 8, 175, 182, 191, 192, 194, 241, 248, 249, 250, 252, 272, 275
tố chất 9, 276
tội phạm 32, 34, 46, 48, 51, 55, 56, 63, 65, 69, 72, 73, 78, 80, 81, 82, 84, 85, 86, 87, 88, 92, 93, 95, 102, 106, 110, 114, 115, 116, 117, 118, 128, 129, 131, 132, 133, 134, 137, 138, 140, 151, 164, 170, 172, 173, 174, 183, 188, 189, 191, 194, 199, 201, 215, 219, 228, 235, 245, 247, 248, 257, 268, 269, 270, 271, 285, 288, 307, 312, 313, 317, 323, 324
tội phạm ĐVHD xuyên quốc gia 65
tội phạm môi trường 172, 194
tội phạm quốc tế 172
tôn trọng sự thật 8, 251
trái pháp luật 5, 6, 7, 9, 13, 14, 20, 21, 28, 30, 32, 36, 38, 39, 41, 51, 53, 55, 57, 63, 65, 66, 67, 69, 70, 72, 73, 74, 75, 76, 78, 79, 80, 82, 83, 85, 86, 87, 88, 89, 90, 91, 93, 94, 95, 96, 97, 99, 101, 103, 105, 106, 107, 108, 109, 110, 111, 112, 113, 114, 115, 116, 119, 120, 124, 125, 126, 127, 128, 129, 130, 134, 135, 137, 140, 141, 149, 150, 151, 152, 154, 155, 156, 157, 158, 160, 162, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 169, 170, 172, 173, 174, 175, 178, 180, 181, 182, 183, 185, 186, 187, 189, 191, 193, 201, 204, 205, 208, 211, 212, 213, 216, 221, 222, 225, 226, 229, 230, 231, 238, 245, 247, 248, 250, 251, 252, 258, 266, 270, 271, 272, 273, 274, 275, 276, 277, 280, 312, 314, 316, 325, 326, 329
trái phép 21, 29, 31, 32, 33, 34, 38, 43, 44, 48, 54, 55, 56, 64,

65, 71, 74, 76, 79, 80, 84, 85, 86, 88, 90, 95, 100, 102, 105, 107, 108, 110, 121, 123, 130, 131, 132, 133, 134, 136, 137, 138, 140, 141, 142, 146, 147, 148, 149, 151, 157, 158, 160, 163, 164, 165, 166, 167, 168, 170, 172, 177, 184, 189, 194, 195, 199, 205, 219, 221, 225, 226, 228, 230, 242, 244, 246, 249, 257, 267, 274, 280, 289, 290, 307, 319, 322, 324, 325, 328, 329, 331
trang bị kiến thức 220
trang sức 57, 58, 159, 332
Trung tâm bảo tồn Rùa Cúc Phương 62
Trung tâm Cứu hộ gấu Việt Nam 61
trung thực 8, 118, 237, 251, 255, 256, 262, 271
truyền thông 6, 31, 35, 68, 69, 78, 79, 85, 87, 105, 107, 109, 120, 122, 138, 167, 168, 174, 176, 310, 312, 315
Tư duy nhạy bén 9, 277
tuyệt chủng 13, 17, 18, 25, 28, 30, 35, 36, 38, 42, 43, 49, 50, 57, 60, 63, 67, 69, 70, 72, 76, 77, 108, 109, 110, 112, 115, 134, 140, 141, 325

V

văn bản pháp luật 20, 73, 84, 85, 102, 113, 136, 321
vận chuyển 18, 20, 21, 30, 32, 38, 39, 42, 43, 44, 47, 50, 51, 54, 55, 56, 57, 64, 69, 73, 74, 75, 77, 79, 80, 82, 83, 86, 87, 88, 90, 92, 93, 94, 103, 105, 106, 108, 109, 110, 113, 117, 121, 131, 132, 134, 136, 137, 139, 142, 143, 144, 145, 146, 147, 148, 151, 153, 159, 161, 163, 164, 165, 166, 183, 184, 186, 189, 191, 194, 195, 197, 198, 205, 219, 220, 223, 226, 228, 229, 238, 242, 246, 249, 256, 266, 267, 313, 314, 318, 322, 323, 324, 329
vảy tê tê 57, 60, 67, 132, 133, 159, 164, 172
Voọc chà vá 16, 291, 329
Vườn Quốc gia Cúc Phương 61, 104

X

Xây dựng mạng lưới 8, 196, 266
xử lý nguồn tin 7, 181, 193, 194, 197, 198
xử lý thông tin 8, 83, 231, 235, 236, 237, 238, 266, 281
xử lý vi phạm 48, 102, 133
xử phạt vi phạm hành chính 30, 39, 40, 43, 44, 48, 50, 245, 246

NHÀ XUẤT BẢN
ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tổng Biên tập: (04) 397140511;
Biên tập-Chế bản: (04) 39714896;
Hành chính:(04) 39714899

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Giám đốc - Tổng biên tập: TS. PHẠM THỊ TRÂM

Biên tập xuất bản : LÊ THỊ HỒNG THƠM
Chế bản: TRẦN VÕ
Trình bày bìa: NGUYỄN NGỌC ANH

Đối tác: Trung tâm KDXB và Phát hành sách
Địa chỉ: 16 Hàng Chuối - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: 043. 9729437. Website: vnubooks.com

BÁO CHÍ ĐIỀU TRA
VỀ BUÔN BÁN TRÁI PHÁP LUẬT ĐỘNG VẬT HOANG DÃ

Mã số: 2I - 34ĐH2019, ISBN: 978-604-62-7297-7
In 500 cuốn, khổ 16 x 24 cm tại Công ty CP in sách Việt Nam
Địa chỉ: 22B Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Số xuất bản: 714-2019/CXBIPH/09- 68/ĐHQGHN, ngày 07/3/2019.
Quyết định xuất bản số: 473KH-XH/QĐ - NXB ĐHQGHN ngày 22/04/2019.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2019.